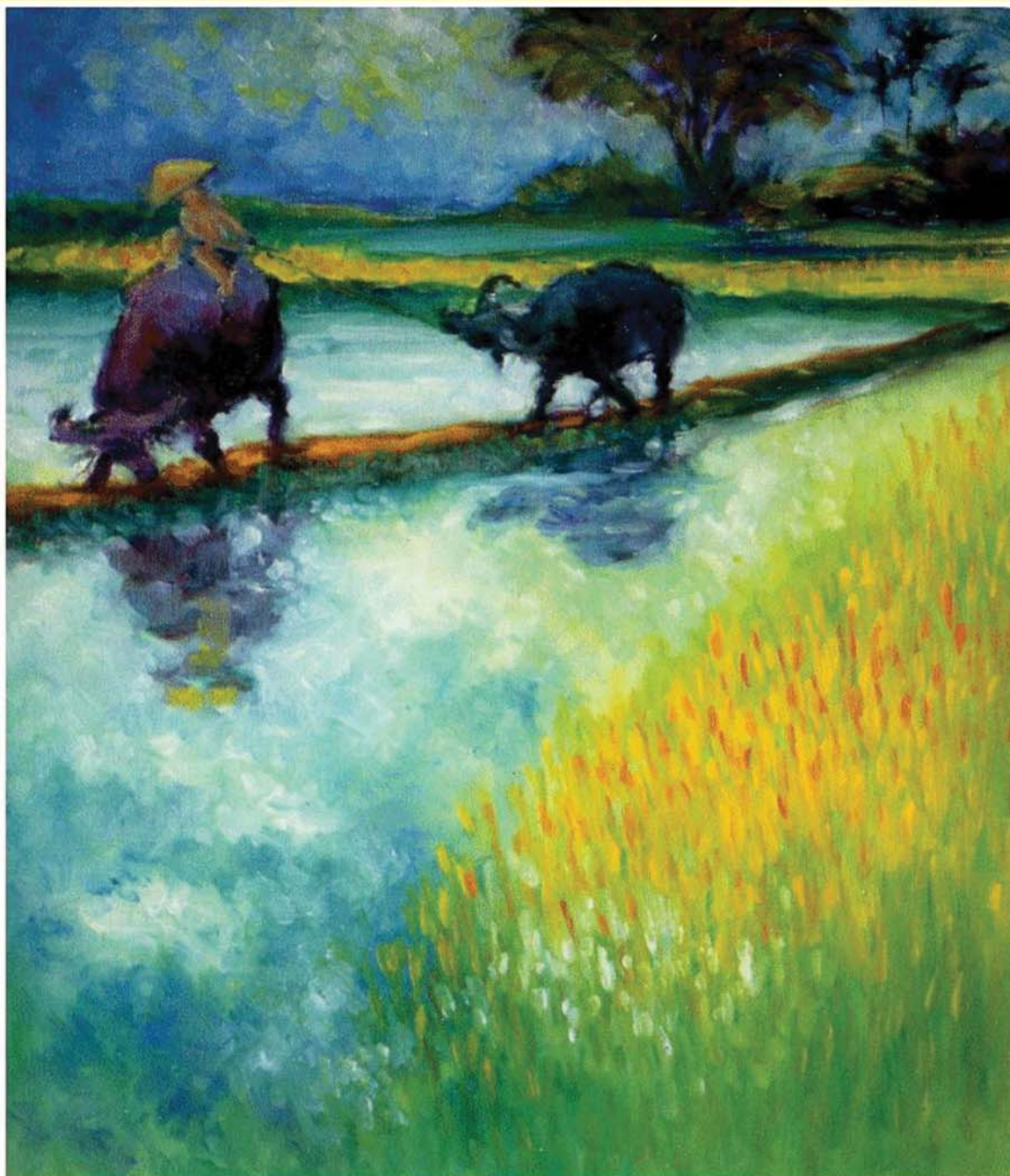


# VIÊN GIÁC



**SỐ NR 169** TẠP CHÍ CỦA KIỀU BÀO VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỰ NẠN TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC  
*Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnamflüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland*  
PL. 2.552 NĂM THỨ 31 - THÁNG 2 NĂM 2009; JAHRGANG 31. JANUAR 2009 - AUSGABE IN VIETNAMEISCH



*Số Tân Niên*



**N**gày 20 tháng 1 năm 2009 vừa qua đối với nước Hoa Kỳ nói riêng và thế giới nói chung, là một ngày rất trọng đại.

Đây là ngày nhậm chức của ông Obama, Tổng Thống thứ 44 của nền dân chủ tại Hoa Kỳ. Hầu như các quốc gia khác trên thế giới đều đi từ chế độ bộ lạc đến vương quyền rồi phong kiến; sau đó mới tiến đến dân chủ; nhưng chỉ riêng tại Hoa Kỳ, kể từ ngày lập quốc cho đến nay 43 đời Tổng Thống tiền nhiệm không qua chế độ quân chủ, đều là người da trắng và họ là những người xuất xứ từ Âu Châu. Đời thứ 44 này có xuất xứ từ Phi Châu và là một người con lai được sinh ra và lớn lên tại xứ Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ.

Trong bài diễn văn ửng khẩu của ông trước Quốc Hội Hoa Kỳ và trước khoảng hơn 2 triệu người dân đủ mọi màu da chủng tộc; họ đã đón chào ông bởi một rừng cờ và những tràng pháo tay dường như không dứt. Nhằm vinh danh ông và vinh danh biểu tượng sự tự do của Hoa Kỳ cho thế giới thấy. Bài diễn văn ửng khẩu khi nhậm chức ấy rất hay, được dịch ra liền sau đó bằng nhiều thứ tiếng, kể cả tiếng

Việt Nam. Trong đó ông Obama xoay quanh vấn đề khó khăn về vấn đề tài chánh của Hoa Kỳ cũng như của thế giới trong hiện tại và kêu gọi mọi người hãy tin tưởng với nhau hơn nữa để vực thế giới dậy trong khi đang chìm sâu về nhiều nỗi thoái trào khác nhau để xứng danh là biểu tượng của công bình, tự do và bác ái.

Ông đã nhắc đến cha ông, một người da đen đến từ Phi Châu cách đây 60 năm về trước đã không có cơ hội tìm việc làm trong một quán ăn; vì sự phân biệt chủng tộc. Thế mà sau 60 năm, bây giờ và tại đây, người con của kẻ bị hắt hủi ấy, bị đoi đãi tệ bạc ấy đang đứng trước Quốc Hội Hoa Kỳ để đọc bài diễn văn nhậm chức Tổng Thống đời thứ 44 của Hoa Kỳ. Đó là ông Obama và sự hiện thân của tự do dân chủ trong một nước không Cộng Sản, không độc tài, không chuyên chính vô sản, mà hơn 6 tỷ người trên thế giới đều hướng về nước Hoa Kỳ để vinh danh và tán thưởng cũng như ca ngợi cho sự tự do thực sự ấy và quyền chọn lựa lá phiếu là quyền của người dân; chứ không phải do những người có quyền lợi ban phát như một số nước có nền Dân Chủ còn son trẻ hay các xứ Cộng Sản độc tài.

Tục ngữ Âu Châu có câu: „Những Thiên Tài và những nhà Bác Học chỉ có một phần trăm mà thôi. Còn chín mươi chín phần trăm còn lại chính là mồ hôi của họ“. Điều ấy hẳn đúng với ông Obama trong hiện tại hay với cựu Ngoại Trưởng Rice của Hoa Kỳ trong nhiệm kỳ thời Tổng Thống Bush vừa qua. Ông Obama đã tự đứng lên giữa một xã hội giàu có, trong lúc cha ông mình nghèo khó, kể cả sự tự do cố hữu của con người và lại đến từ một xứ nô lệ ở Phi Châu. Thế mà chỉ trong một thời gian ngắn, do sự nỗ lực của chính tự thân mình, mà ông đã ngự trị nơi Tòa Nhà Bạch Ốc; ngôi nhà quyền lực kia. Cũng như bà Rice đều là người da đen. Khi còn là học sinh bà không đủ tiền mua bánh mì để ăn sáng; nhưng theo lời khuyên của cha bà: „Nếu con biết nhẫn nại chịu khó thì con có thể làm chủ chính mình trong tương lai“. Lời dạy ấy rất đúng và bà đã là người đàn bà quyền lực thứ ba trên thế giới sau bà Merkel Thủ tướng Đức, bà Phó Tổng Thống Trung Quốc và người thứ ba ấy chính là bà. Tất cả những gì đã xảy ra trong lịch sử, không đi ra ngoài lời dạy của Đức Phật là: „Không có sự phân biệt giữa giai cấp và Tôn Giáo khi trong máu người cùng đỏ và nước mắt người cùng mặn“. Dầu là người da vàng, da đỏ, da đen hay da trắng đi chăng nữa - nước mắt ai cũng mặn và máu ai cũng đỏ. Nếu ai biết kham nhẫn; người ấy sẽ thành công.

*Biến cố đau thương của chiến tranh Việt Nam trước và sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 có không biết bao nhiêu người đã chết cho chúng ta được quyền sống của ngày hôm nay và cũng chính vì trên quê hương mình do người Cộng Sản Việt Nam thống trị, đàn áp ở mọi phương diện nên đã có gần 3 triệu người bỏ nước ra đi để tìm tự do ở một quê hương mới. Hơn 30 năm trước khi mới đến những quốc gia Âu Mỹ, để xin tỵ nạn chính trị, mà vì họ đã đói tự do, chứ không phải vì nghèo cơm áo tại quê hương mình. Trong khi bơ vơ tại xứ người, họ đã tự đứng thẳng dậy và ngày nay thế hệ thứ hai, thứ ba của người Việt Nam đang làm rạng rỡ cho dòng giống Lạc Hồng ở những đất nước này. Nào là những Dân biểu họ Cao, họ Quách tại Hoa Kỳ. Dân biểu họ Nguyễn, họ Lê tại Úc, Canada và tại Đức cũng có một người Việt Nam đến đây từ lúc 9 tháng tuổi vào năm 1973 và nay, sau khi tốt nghiệp Bác sĩ Nhân khoa, đang là một Dân Biểu của Đảng FDP tại Tiểu Bang Niedersachsen, đồng thời là Đảng Trưởng của Đảng này và là một người quyền lực có thể đại diện cho Thủ Tướng đương nhiệm của Tiểu Bang ở vào thời gian năm 2009 này. Đó là ông Dr. Philipp Roesler.*

*Như vậy sự nỗ lực của mọi người đều rất quan trọng; cho nên sự thành công hay sự mưu cầu tự do dân chủ, nó không là một sự ban phát xin cho, mà chính mỗi người phải có bốn phần với tự thân cũng như của tổ chức, thì mới mong kéo sự tự do dân chủ về phía mình và điều quan trọng là phải hòa hợp, hiểu biết, yêu thương nhau. Chứ không phải tranh giành, cẩu xé nhau để chia chác địa vị hay ghế ngồi cũng như quyền lực.*

*Đức Đạt Lai Lạt Ma thứ 14 vẫn thường hay tuyên bố rằng: „Tôn giáo của tôi là lòng từ bi“. Chính lòng từ bi ấy đã sáng ngời trên cõi thế gian này, Ngài đi đến đâu cũng được nhân dân Âu, Mỹ, Úc, Á và ngay cả Phi Châu cũng bình chọn Ngài là vị lãnh đạo tinh thần và là một Tăng Vương được nhân dân thế giới ưa chuộng nhất và vị trí ấy xếp trên cả Đức Giáo Hoàng Benedic trong hiện tại. Để thể hiện lòng từ bi, Ngài đã thương người dân Tây Tạng hay hóa giải hận thù, khổ đau khi bị Trung Cộng xâm chiếm Tây Tạng từ năm 1949 đến nay; con đường từ bi và Trung Đạo ấy Ngài vẫn bền gan quyết chí để thực hiện trong suốt cuộc đời còn lại của Ngài cũng như Thánh Ghandhi đã tranh đấu bằng con đường bất bạo động và từ đó thực dân Anh đã trao trả độc lập lại cho Ấn Độ vào năm 1948.*

*Nhìn lại quê hương Việt Nam vẫn còn chìm đắm trong sự nghi kỵ, hận thù, tham nhũng, hối mại quyền thế, bán đất đai của Tổ Tiên cho Trung Quốc, chỉ để được ngồi lâu trên chiếc ghế quyền lực, do chính quyền Cộng Sản chủ trương và từ đó họ đã dập tắt biết bao nhiêu phong trào dân chủ ở trong và ngoài nước đã, đang và sẽ nổi dậy. Trong ấy có vấn đề tranh đấu để được phục hoạt lại Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất do Đại Lão Hòa Thượng Thích Quảng Độ, Viện Trưởng Viện Hóa Đạo kiêm Xứ Lý Viện Tăng Thống lãnh đạo tại quê nhà. Chúng ta những người Việt tự do ở ngoài nước nên hỗ trợ cho vấn đề này; nhất là người Phật Tử chúng ta không thể thờ ơ với sự tranh đấu quyền này một cách quyết liệt tại quê hương, khi mà bóng tối vẫn còn che mờ nẻo đạo ấy.*

*Ở ngoại quốc, trong thời gian qua các Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất tại các Châu đã bị thao túng, hiểu lầm ở nhiều khía cạnh khác nhau; thay vì chống chủ nghĩa Cộng Sản Việt Nam đang đàn áp Tôn Giáo tại Việt Nam thì chúng ta lại quay mặt lại chống đối với nhau, qua bàn tay thứ ba ở ngoài chi phối và dẫn đạo, để rồi tình người, tình đạo bị băng hoại. Do vậy đại diện các Giáo Hội tại các Châu đã ngồi lại với nhau vào cuối năm 2008 tại Úc Châu nhân khóa Tu Học Phật Pháp kỳ 8 tại đây để thành lập „Văn Phòng Điều Hợp“ của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Liên Châu, nhằm hàn gắn lại những vết thương đã làm mủ trong thời gian qua; chứ không phải lập ra một tổ chức mới khác; nhất là qua Thông Bạch ra ngày 1 tháng 1 năm 2009 của Liên Châu đã thể hiện được điều ấy và các Giáo Hội này vẫn luôn hậu thuẫn cho Giáo Hội tại quê nhà, dưới quyền lãnh đạo của Hòa Thượng Thích Quảng Độ.*

*Chúng ta hy vọng rằng sẽ có được một mùa Xuân tươi sáng hơn trong năm Kỷ Sửu này.*

● **Ban Biên Tập Báo Viên Giác**

**GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM THỐNG NHẤT  
VIỆN TĂNG THỐNG**

**Văn Phòng Viện Tăng Thống: Chùa Báo Quốc, 11 đường Điện Biên Phủ, Phường Đức, TP Huế**

Phật lịch 2552

Số 01 /VTT/VP

**Thư Chúc Xuân Kỷ Sửu 2009  
của Viện Tăng Thống**

Kính gửi:

Chư Tôn Trưởng Lão Hội Đồng Giáo Phẩm  
Chư Hoà Thượng, Thượng Toạ, Đại Đức Tăng Ni  
cùng toàn thể Phật Tử và Đồng bào các giới trong, ngoài nước

NAM MÔ BỔN SƯ THÍCH CA MÂU NI PHẬT

Kính bạch chư tôn đức,  
Thưa toàn thể liệt quý vị,

Trước thềm năm mới, tôi xin thay mặt Hội Đồng Lưỡng Viện, Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất (GHPGVNTN), trong và ngoài nước kính gửi đến chư liệt vị lời cầu chúc năm mới Kỷ Sửu, một năm nhiều sức khỏe, vạn sự cát tường, Phật sự hanh thông và chúng sanh dị độ.

Kính thưa quý vị,

Theo lẽ tuần hoàn của vũ trụ, mùa xuân là mùa của vạn vật chuyển mình, cây cối đâm chồi nảy lộc, trở sắc khoe hương. Truyền thống dân tộc Việt Nam, mùa xuân về bao giờ cũng mang đến cho mọi người niềm vui tươi và hy vọng. Trong ý tưởng chan hoà niềm vui chung, tôi cũng thấy lòng được sưởi ấm, sau những năm tháng băng giá trước hiện trạng nhiều nhượng của Đất nước, Giáo hội, và tin tưởng rằng năm Kỷ Sửu, năm thứ chín của thiên niên kỷ mới, hồn thiêng của sông núi, ân đức của Phật tổ sẽ mang lại cho tất cả dân tộc chúng ta, nhiều niềm vui và lạc quan hơn.

Kính bạch chư tôn đức và quý liệt vị,

Trong thời gian dài lâu, chư tôn giáo phẩm và liệt quý vị, mặc dầu hoàn cảnh sinh hoạt có khắc nghiệt, sự rạn đe cấm cản, sự hù dọa khủng bố có thường xuyên và thô bạo của các thế lực vô minh hung hãn. Thế nhưng, khó khăn không làm chùn bước, danh lợi không màng và bạo lực không làm nản chí, chư tôn đức và liệt quý vị đã đồng hành cùng Giáo hội, cố gắng hiến công của vào sự nghiệp phục vụ chánh pháp và dân tộc, đòi lại pháp lý sinh hoạt bình thường của GHPGVNTN cũng như dân chủ, nhân quyền cho toàn thể dân tộc, kết quả cho đến nay vẫn chưa có dấu hiệu gì sáng sủa. Không những thế, gần đây hơn, đức cố Đệ Tứ Tăng Thống GHPGVNTN, Đại lão Hoà Thượng Thích Huyền Quang viên tịch, là nỗi đau thương mất mát vô cùng lớn đối với Giáo hội, với chư tôn giáo phẩm, chư Hoà Thượng, Thượng Toạ, Đại Đức Tăng Ni và toàn thể Phật tử. Sự đột ngột ra về của Ngài đã để lại nỗi tiếc thương, trống vắng trong lòng Giáo hội và trong muôn vàn trái tim sắt son của Tăng tín đồ Phật giáo Việt Nam và các Thiện tri thức thế giới!

***Trong giây phút này chúng ta hãy dừng lại,  
lắng đọng tâm tư giây lát tưởng niệm Giác linh Ngài.***

Kính thưa quý vị

Tang lễ đức cố Tăng Thống đã diễn ra êm đẹp trầm hùng trước vô vàn sách lược manh động và thâm độc của ma quân hung hãn bạo ngược, muốn tiêu diệt ngay GHPGVNTN tại tang lễ này. Tưởng chừng như hội đồng tang lễ mất hết cơ may tổ chức. Thế nhưng ánh sáng đến đâu, bóng tối lùi tới đó. Cái tà đã không thắng được điều chân. Con thuyền Bát nhã trí tuệ, sắc tức không, không tức sắc, đã chuyên chở kim thân đức cố Tăng Thống GHPGVNTN đến cõi tịch mặc vĩnh hằng.

Kính thưa quý vị,

Đạo Phật là sinh lực vô cùng phong phú. Đó là nguồn sinh lực của Chánh Pháp. Khởi nguyên cho nguồn sinh lực ấy là đức Phật. Nguồn sinh lực này không phải là những hệ thống lý thuyết vô tận trong ba tạng kinh điển, mà chính là sự thể hiện của chánh Pháp trong đời sống loài người.

Thời đức Phật còn tại thế, người ta chỉ cần nương vào đạo phong của Ngài mà tu tập và chứng ngộ. Nhân cách siêu tuyệt của Ngài đã cảm hóa nhân loại một cách nhiệm mầu. Cho đến hơn một trăm năm sau ngày Nhập diệt mà uy đức của nhân cách ấy, vẫn còn hướng dẫn được sự sống của toàn Giáo hội, thì chúng ta đủ biết nguồn sinh lực ấy mạnh mẽ đến chừng nào!

Không những thế, gần ba nghìn năm sau hàng trăm triệu người, nương vào nhân cách ấy để tu tập và tiến bộ, thăng hoa đời sống đạo đức, lễ nghĩa trong xã hội. Đức Phật quả là Nguồn Sống bất tận!

Đệ tử của Ngài qua nhiều thế hệ, đã từng trân trọng và tăng bồi nguồn sinh lực ấy để cho mọi tầng lớp chúng sanh được thụ hưởng.

Còn gì mầu nhiệm và rực rỡ cho Phật giáo hơn, khi giáo lý được thể hiện ngay nơi cuộc sống của Tăng ni, Phật tử và nhân loại.

Hai mươi ba thế kỷ trước ở Ấn Độ, có ông vua hết sức tàn ác, từng đắm ướm thanh gươm chinh phạt trong máu đào của hàng trăm nghìn sinh dân. Ấy thế mà, khi được cảm hoá theo chánh Pháp, đã trở thành một ông vua nhân từ thuần hậu, được mọi người thương mến kính phục. Đó là A Dục Vương đại đế. A Dục vương tàn ác (Candasoka) đã trở thành A Dục vương của chánh pháp (Dharmasoka).

A Dục vương đã áp dụng Chánh pháp của đức Phật để giúp nước trị dân. Một tổ quốc bao la, đã sinh hoạt theo đạo Phật, một khối dân hàng trăm triệu người sống trong an lạc – không còn ai bị sợ hãi – không một ai bị áp bức – không một ai bị chiếm đoạt đất đai và chẳng còn ai khổ cùng. Đó là thời đại đạo Phật được thịnh hành và áp dụng.

Ở Việt Nam vào các triều đại Lý – Trần, nguồn sinh lực ấy được khơi mở dồi dào nhờ công trình thực tu, thực chứng của các Thiền sư. Còn thêm các đấng quốc vương, tể tướng thực tâm quy y Chánh pháp và nguyện làm theo lời Phật dạy, (chứ không là lợi dụng chánh pháp, khoác áo cà sa vào chùa núp bóng Phật làm việc tà ma, đoạt danh tiếm lợi, bức hại sinh dân). Một dân tộc được sống hiền hoà, hành động theo tinh thần Phật giáo đã đưa quốc gia đến thái bình, an lạc và phú cường. Thời ấy, cũng là thời đại mà đạo Phật được thịnh hành và áp dụng.

Chánh Pháp được sinh hoạt ở đâu, thì nguồn sinh lực được khơi mở ở đó. Nhìn lại những thời đại mà Chánh pháp được thực hiện rõ ràng ấy, chúng ta nghĩ thế nào?

Còn gì mầu nhiệm và rực rỡ cho Phật giáo hơn, khi giáo lý Thế Tôn được thể hiện trong đời sống hằng ngày của Tăng ni và Phật tử.

Kính bạch chư tôn giáo phẩm và quý vị.

Trong tinh thần đó, mừng xuân Di Lặc, đối với Tăng ni Phật tử, tôi cầu chúc chư Tôn đức giáo phẩm, chư vị thành viên Hội Đồng Lưỡng Viện, Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, và toàn thể Phật tử cùng chư thiện tri thức trong và ngoài nước cùng toàn thể quý liệt vị một mùa xuân mới, an khương thịnh vượng, tinh tấn tu tâm hành thiện, trau dồi Giới - Định - Tuệ để chánh Pháp được rõ nở trong đời sống hằng ngày làm thăng hoa đạo pháp và dân tộc.

Nguyện cầu đất nước sớm thu đạt tự do, dân chủ, nhân dân an lạc, cảnh lầm than đói nghèo, tù tội bị xóa bỏ. Triệu người như một kẻ vai góp sức chống ngoại xâm, bảo toàn lãnh thổ, lãnh hải và Hoàng-sa Trường-sa để không thẹn với tiền nhân khổ công gây dựng.

Cầu chúc chư tôn giáo phẩm, chư vị thành viên Hội Đồng Lưỡng Viện, Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất cùng toàn thể Phật tử và chư thiện tri thức đồng bào các giới trong và ngoài nước, một Mùa Xuân mới an vui, thịnh vượng, và thành công như ý. Tất cả chúng ta thành tâm nguyện cầu mười phương chư Phật, chư Đại Bồ tát, liệt vị Hộ pháp thiện thần, hồn thiêng sông núi, Tổ tiên và anh linh các Thánh tử đạo, phù hộ cho tất cả chúng ta vượt qua cơn quốc nạn và pháp nạn.

NAM MÔ ĐƯƠNG LAI HẠ SANH DI LẶC TÔN PHẬT

Huế, Báo Quốc ngày 03 tháng 01 năm 2009  
T.U.N Hòa Thượng Xử lý Viện Tăng Thống  
kiêm Viện trưởng Viện Hóa Đạo  
Chánh Thư Ký Viện Tăng Thống  
kiêm Phó Viện Trưởng Viện Hóa Đạo

(ấn ký)

Tỳ Kheo **Thích Thiện Hạnh**

# Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Liên Châu

## THÔNG BẠCH

*Về việc thành lập Văn Phòng Điều Hợp GHPGVNTN Liên Châu  
(của các GHPGVNTN Hải Ngoại tại Úc Đại Lợi-Tân Tây Lan, Âu Châu, Hoa Kỳ, Canada)*

### Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Kính bạch Chư Tôn Hòa Thượng, chư Thượng Tọa, Đại Đức Tăng Ni,  
Kính thưa quý Thiện tín nam nữ Phật tử.

Trong thời gian qua các Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất đang hành đạo tại Hải Ngoại đã chịu đựng những biến động về cơ cấu tổ chức, danh xưng, lãnh đạo và đường hướng, bắt nguồn từ chủ đích và nội dung của các văn kiện hành chánh do Viện Hóa Đạo và Văn Phòng II VHD ban hành, không phản ảnh tinh thần hòa hợp của tăng đoàn vừa không đúng Hiến Chương của Giáo Hội mà còn trái nguyên tắc sinh hoạt dân chủ của xã hội ngày nay. Do hệ lụy của các văn kiện này cùng các hậu quả tai hại đó, cho thấy tác giả thực sự không phải là những nhà lãnh đạo Giáo Hội đương nhiệm, mà do một thiểu số khuynh loát, với tham vọng cá nhân hoặc bị thúc đẩy bởi các thế lực chính trị bên ngoài, đã chủ tâm soạn thảo và ban hành, tạo nên cơn đại nạn nội tại chưa từng thấy trong lịch sử hành hoạt của Giáo Hội.

Đại nạn của Phật Giáo này không những gây chia rẽ trầm trọng Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất mà còn ảnh hưởng đến phần lớn Tăng Ni của các Giáo Hội và tổ chức Phật Giáo khác tại hải ngoại, khiến cho sinh hoạt Phật sự của một số địa phương bị đình trệ, làm dao động tinh thần tu học cũng như tín tâm của nhiều Phật tử.

Trước tình trạng đó, hàng lãnh đạo của bốn Giáo Hội tại Âu Châu, Úc Châu, Hoa Kỳ và Canada đã cùng ký tên trong bản Tuyên Bố Chung ngày 9 tháng 9 năm 2008, để khẳng định quan điểm và lập trường của Tăng Ni và Phật tử hải ngoại đối với tiền đồ của Đạo Pháp và Dân Tộc; nhằm kêu gọi những ai, Phật tử hay không Phật tử vô tình hoặc cố ý phá hoại Phật Giáo, hãy ngưng ngay những chiến dịch vu khống, mạ lỵ chư Tăng Ni để trả lại không khí êm đềm, thanh tịnh và hòa hợp cố hữu của chốn thiền môn. Sau hơn ba tháng, kể từ ngày bản Tuyên Bố Chung ấy được công bố, mặc dù đa số quần chúng đã nhìn rõ căn nguyên và thực chất cơn hoạn nạn nội bộ của Phật Giáo, vẫn còn một thiểu số cực đoan, lạm dụng danh nghĩa bảo vệ Phật Giáo, nhân danh đấu tranh chống cộng, tiếp tục bôi nhọ, vu hãm, gây rối các sinh hoạt tu tập và hoằng pháp của Tăng Ni tại các tự viện hải ngoại, khiến cho nhiều Phật tử mới vào đạo phải hoang mang, ngỡ vực, thối thất tâm bồ đề.

Vì vậy, nhân Khóa Tu Học Phật Pháp Úc Châu kỳ 8 của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại tại UDL-TTL (tổ chức từ ngày 29-12-2008 đến ngày 2-1-2009 tại Morisset, New South Wales, Úc), hàng lãnh đạo các Giáo Hội PGVNTN tại Úc Châu, Âu Châu, Hoa Kỳ và Canada, đã có cuộc họp trong đạo tình đồng viện, đồng môn, thảo luận và trao đổi mọi vấn đề của Giáo Hội, của Phật Giáo nói chung, đồng thuận hình thành một Văn Phòng Điều Hợp Liên Châu của các Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất tại hải ngoại, với mục đích, đường hướng và những dự án cần thực hiện như sau:

#### A. MỤC ĐÍCH:

- Liên kết các Giáo Hội để phục vụ nhân loại và dân tộc theo tinh thần Lời Mở Đầu của Hiến Chương GHPGVNTN đã minh định. Văn Phòng Điều Hợp này được điều hành bởi hàng Giáo phẩm do bốn Giáo Hội thỉnh cử, trong tinh thần hòa hợp và bình đẳng, đúng Chánh pháp và nguyên tắc yết ma truyền thống của Tăng đoàn.
- Hỗ trợ và trao đổi kinh nghiệm hoằng pháp, hành đạo từ các quốc độ khác nhau để có hướng đi chung nhằm phát huy nền Phật Giáo Việt Nam nơi xứ người và mở đường cho các thế hệ kế thừa đem Phật Giáo đến với các dân tộc bản địa.
- Bốn Giáo Hội này vẫn giữ tính độc lập về cơ cấu tổ chức, nhân sự điều hành, pháp lý và chỉ liên đới trách nhiệm trong quan hệ bình đẳng và đồng thuận.

#### B. ĐƯỜNG HƯỚNG:

- Tuân thủ tinh thần Hiến Chương GHPGVNTN, lấy việc hoằng dương Chánh Pháp, phục vụ dân tộc và nhân loại làm bản nguyện.
- Ước mong và thúc đẩy việc phục hoạt một GHPGVNTN truyền thống, chân chính, làm nhân tố để xây dựng một xã hội Việt Nam tôn trọng tự do, dân chủ và nhân quyền.
- Lấy việc tu tập và hành trì Phật Đạo làm nền tảng trang nghiêm Giáo Hội.

- Đồng hành với nguyện vọng chung của Dân Tộc và Đất Nước, các Giáo Hội luôn đứng bên ngoài các tranh chấp chính trị và các thị phi thế tục. Phật Giáo quyết không làm công cụ cho bất cứ thể chế và các thế lực chính trị nào.
- Nếu các Giáo Hội cần lên tiếng thì chỉ là sự lên tiếng của những người con Phật với lý tưởng từ bi, trí tuệ, giải thoát, yêu chuộng công bằng và lẽ phải, mong đem lại an vui phúc lợi cho tha nhân, tuyệt nhiên không phải là của thế lực này đối đầu với thế lực khác.

### **C. DỰ ĐỊNH VIỆC CẦN LÀM:**

- Tổ chức nhiều hơn và quy mô hơn các khóa tu nghiệp hoằng pháp và an cư cho Tăng Ni, các khóa tu học Phật Pháp dành cho hàng cư sĩ, để sớm phục hồi sinh khí hòa hợp và thanh tịnh của PGVN tại hải ngoại.
- Kế thừa tinh thần truyền đăng tục diệm, để làm tỏ rạng dòng lịch sử PGVN, của chư vị Lịch Đại Tổ Sư hai ngàn năm qua. Do vậy, ngày Hiệp Kỳ Chư Tổ là ý nghĩa cao đẹp trên tinh thần phụng hành của Tăng đoàn.
- Đặc biệt quan tâm tổ chức Gia Đình Phật Tử Việt Nam tạo điều kiện sinh hoạt thuận lợi cho tổ chức này, để góp phần đào tạo và xây dựng giới trẻ theo tinh thần Phật Giáo.
- Thúc đẩy việc hình thành các đoàn thể sinh viên, học sinh, thanh niên Phật tử để gìn giữ và phát huy đạo Phật trong tương lai.
- Luân phiên tổ chức các đại lễ chung cũng như các đại hội về hoằng pháp, giáo dục, văn hóa.... để Tăng Ni và Phật tử liên châu có cơ hội ngồi lại với nhau, gắn bó thâm tình, cảm thông và thương yêu nhau hơn, giữ sự đoàn kết hòa hợp, loại bỏ những ý đồ chia rẽ, lũng đoạn hàng ngũ Phật Giáo.
- Để gia tăng nội lực cho nên PGVN tại hải ngoại, chúng tôi kêu gọi quý vị, dù là Phật tử hay không Phật tử, cũng nên tìm hiểu rõ việc nội bộ của Phật Giáo, nhằm tránh bị ảnh hưởng bởi các phi báng, mạ lỵ, gán ghép, vu khống Tăng Ni. Hơn nữa, chúng tôi cũng kêu gọi những ai có dụng tâm phá hoại, lũng đoạn nên sớm chấm dứt để tránh đi những ác nghiệp và tiếng xấu cho cá nhân mình hoặc cho tổ chức mà quý vị tham gia.

Văn Phòng Điều Hợp GHPGVNTN Liên Châu cũng kêu gọi các cơ quan truyền thông, báo chí, các diễn đàn liên mạng, nên thận trọng và cân nhắc kỹ lưỡng trước khi phổ biến những tin tức, văn kiện chưa được kiểm chứng, để tránh gây ngộ nhận cho mình và quần chúng; nhằm chúng tỏ thiện chí xây dựng và chức năng tôn trọng sự thật của quý vị, góp phần xây dựng bảo vệ sự đoàn kết tin yêu giữa người Việt ly hương và giữa những tổ chức khác nhau trong cộng đồng người Việt tỵ nạn hải ngoại.

Sau cùng, để các Phật sự ngắn hạn và dài hạn của GHPGVNTN Liên Châu được thành tựu tốt đẹp, thể hiện những sứ mệnh cao quý của PGVN hải ngoại, chúng tôi thiết tha kêu gọi chư Tôn Đức Tăng Ni và chư Thiện Nam Tín Nữ cùng nhất tâm nguyện cầu Phật lực gia hộ để chúng ta sớm vượt qua các chướng duyên và cộng nghiệp đau thương, mà chúng ta đã là nạn nhân suốt nhiều tháng qua, đồng thời nỗ lực tu tập, hành trì để phát huy đạo lực của người con Phật trong thời thế nhiễu nhiễu như này.

Được vậy, con đường cao rộng của Phật pháp sẽ tỏa sáng, không khí thiên vị của Phật môn sẽ trở về với tất cả chúng ta.

Nay Thông Bạch,  
Phật lịch 2552, Ưc Châu ngày 01 tháng 01 năm 2009

- TM. Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu: HT. Thích Minh Tâm (ấn ký)
- TM. Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại tại UDL-TTL: HT. Thích Như Huệ (ấn ký)
- TM. Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hoa Kỳ: HT. Thích Trí Chơn (ấn ký)
- TM. Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại Canada: TT. Thích Bổn Đạt (ấn ký)

#### Địa chỉ liên lạc:

Văn Phòng Điều Hợp GHPGVNTN Liên Châu  
Chùa Khánh Anh  
14 Av Henri Barbusse  
92220 Bagneux. FRANCE

Tel: +33. 1. 4655 8444  
Fax: +33.1. 4735 5908  
Email: [khanhanh@free.fr](mailto:khanhanh@free.fr)  
Website: [www.khanhanh.fr](http://www.khanhanh.fr)

# Tôn Giáo

## Cuộc du hành sang Lập-tát (Lhasa) của Tây Tạng

Tác giả : **Guiseppe Tucci**  
Phỏng dịch : **Hòa Thượng Thích Trí Chơn**

(Tiếp theo VG 168)

### CHƯƠNG 11

#### ĐI THUYỀN 120 DẶM TRÊN MÁI NHÀ CỦA THẾ GIỚI

**Đ**ược biết khu vực có ảnh hưởng chính trị nhiều nhất ở Tây Tạng nằm giữa hai thị trấn Yarlung và Lhasa. Con đường xuyên qua thung lũng đầy cây xanh nối liền Lhasa kinh đô mùa hè với Yarlung, thủ phủ mùa đông. Dòng sông Tsang-po, đoạn giữa Yarlung và Tang Da (Samye) bề ngang lớn rộng, nước chảy chậm và cạn vào cuối mùa đông, cho nên khách hành hương dễ dàng lội qua.

Tại Yarlung, xưa kia một thời là kinh đô của triều đình với những chùa chiền được xây cất xung quanh. Mặc dù không bị ảnh hưởng của chiến tranh tàn phá, nhưng rất ít kiến trúc cổ kính còn được tìm thấy hiện nay khác hẳn với miền tây Tây Tạng, nơi nhiều thế kỷ qua đã xảy ra các cuộc đánh nhau dữ dội vẫn không

thể hủy diệt các di tích lịch sử và chùa chiền Phật Giáo quý báu ngày trước.

Riêng vùng trung nam Tây Tạng vì gần gũi thủ đô nên sự tàn phá do chiến tranh gây ra chịu ảnh hưởng nặng nề hơn. Thêm nữa, việc tranh chấp giữa các giáo phái cũng đã góp phần vào sự tiêu hủy một số các chùa và tu viện Phật Giáo cổ kính thời xưa. Tại Yarlung, tôi vào thăm một hang đá nhỏ, nơi theo truyền thuyết bảo rằng tôn sư Liên Hoa (Padmasambhava) ngày trước ở đây đã bỏ ý định muốn cầu nguyện chư thiên thần ban cho Ngài các quyền phép thiêng liêng. Phía dưới cách hang đá vài chục mét chúng tôi nhìn thấy một con suối nhỏ mà dân chúng địa phương tin rằng nước của nó rất màu nhiệm, ai uống vào có thể sống trường thọ.

Vì đang còn bị cảm sốt nên tôi không thể leo nổi đến viếng thăm ngôi chùa nhỏ ở Chimpu nằm ngay khoảng giữa trên con đường núi ngoằn ngoèo về hướng đông bắc của Tang Sa (Samye). Hiện nay chùa do các Ni Cô trông coi và bên trong không còn lưu giữ bất cứ tác phẩm nghệ thuật lịch sử hay kinh sách Phật Giáo gì đáng giá. Tôi nhờ ông Moise tới đó để xin giúp một ít tài liệu về lịch sử của ngôi chùa và một bản đồ hướng dẫn tại địa phương.

Ngày 15 tháng 8 tôi chuẩn bị đi Ngari Tratsang. Con sông Tsang-po chảy dài khoảng hai dặm rưỡi từ Samye. Chúng tôi vượt qua các đụn cát nằm giữa vùng đất khô cằn để xuống thuyền đi Ngari Tratsang. Địa danh này có ý nghĩa là „Đại Học Ngari“ do vua Ngari ở miền tây Tây Tạng, người ủng hộ giáo phái Mũ Vàng, sáng lập. Nhiều cơ sở to lớn đồ sộ nguy nga trông như một lũy thành được xây dựng giữa một thung lũng dựa lưng vào dãy núi đá nhọn.

Tôi vào viếng thăm ở cuối phòng họp lớn của trường và nhìn thấy một tượng Phật Di Lạc rất đẹp, đứng hầu xung quanh bởi tám pho tượng Bồ Tát. Hai bên cửa vào đặt hai bức tượng thần Ấn Giáo Tamdin và Dsambhala với nét chạm khắc rất mỹ thuật. Trên vách tường của hội trường này được trang trí với những bích họa sáng tác vào thế kỷ thứ 17, ba mươi một bức tranh đức Phật Thích Ca và những họa phẩm điển tả hạnh nguyện Bồ Tát của Ngài.

Lên tầng trên tôi thấy tôn trí thờ bức tượng ngài Tanag, nhà dịch thuật thông bác của Tây Tạng và một ngôi tháp nhỏ làm ở xứ Nepal vào thế kỷ thứ 15, bên trong lưu giữ nhục thân của cố học giả Tanag. Tôi thích nhất là chiếc hộp lớn đựng xá lợi có hình dáng cái chuông mạ đồng; phần dưới được trang trí với những đường dây hoa văn xoắn vòng tròn vào nhau và ở trên chạm khắc hình các vị Bồ Tát.

Đây là một pháp khí nghệ thuật độc đáo vô cùng quý giá mà các vua Tây Tạng đã sưu tầm mang về nước trong thời gian Tây Tạng xâm chiếm Trung Á hoặc chiến tranh với Trung Hoa. Sau này nhà vua đã mang cúng bảo vật đó cho chùa và hộp đựng xá lợi trên là sản phẩm nghệ thuật dưới thời đại nhà Đường của Trung Hoa.



Sau khi đến Ngari Tratsang, tôi dựng lều để nghỉ ngơi, và đi thăm vòng On là một thung lũng trải dài từ bờ sông tới thị trấn Choding. Thung lũng rất rộng với nhiều làng mạc, đất ruộng phì nhiêu màu mỡ. Tôi viếng thăm một ngôi chùa nhỏ, nơi xưa Ngài Tsongkhapa (Tông Khách Ba) thỉnh thoảng đến ở lại tu thiền và đã góp phần biến đổi Choding trở thành một trung tâm hoằng pháp lịch sử của giáo phái Mật Vàng.

Một Thánh Tăng khác, tôn sư Gyese ngày trước cũng sống tại đây. Xá lợi của Ngài hiện còn giữ trong một ngôi tháp lớn bằng bạc có nạm kim cương và đá quý. Tại ngôi chùa chính ngay giữa tôn thờ ba pho tượng Phật Tam Thánh: A Di Đà, Thích Ca và Di Lặc. Nổi bật nhất là bức thêu bằng tay các vị Bồ Tát với danh hiệu ghi tiếng Tàu ở dưới rất mỹ thuật. Tượng tự chiếc hộp đựng xá lợi có hình dáng cái chuông ở trên, bức thêu này cũng là sản phẩm nghệ thuật của Trung Hoa.

Thị trấn Choding nằm ở vị trí rất đẹp từ trên cao nhìn xuống thung lũng On trải dài một vùng đất rộng xanh tươi bên cạnh dòng nước chảy trong vắt. Từ phía tây con đường dốc, tôi có thể nhìn thấy ngôi chùa Keru sơn màu trắng sáng lấp lánh cũng do vua Ngật Lật Sang Đê Tán (Tisrongdetsan) xây cất. Tôi đi xuống mong tìm trong chùa còn lưu giữ một vài pháp khí cổ kính giá trị, nhưng hoàn toàn thất vọng.

Nhìn toàn thể kiến trúc trông rất xưa, nhưng thực ra ngôi chùa mới được trùng tu. Nơi chánh điện ở giữa, chúng tôi thấy tôn trí thờ pho tượng Phật Thích Ca với tám bức tượng Bồ Tát đứng hầu xung quanh. Ngay cửa vào điện Phật, hai bên đặt hai tượng Tứ Thiên Vương (Chokyongs) tạc làm theo nghệ thuật của Trung Hoa vào cuối thế kỷ thứ 16.

Chúng tôi thấy nơi điện thờ đại sư A Để Sa (Atisa) có đặt một pho tượng của Ngài tạc làm theo kiểu mẫu hiện đại. Và một ngọn tháp nhỏ trắng được xây theo phong cách của những ngôi tháp cổ kính tại Ấn Độ. Cảnh trí xung quanh nơi này thật đẹp để nên thơ, có vườn cỏ xanh và suối nước chảy. Chúng tôi gặp một cặp vợ chồng trẻ từ Lhasa đến đây nghỉ hè.

Tại Ngari Tratsang, chúng tôi chầm dứt không đi thuyền nữa. Dòng sông ngày càng trở nên hẹp dần và nước thì khô cạn không thể di chuyển bằng thuyền; cho nên chúng tôi đã lên bờ đi bộ hướng về thị trấn Densatil.

**(Còn tiếp)**



thơ Tuệ Nga

## Mùa xuân, tôi với cội mai

*Tôi nhớ mùa xuân nào  
Mùa xuân quá khứ xa xôi  
Mùi nhang trầm mãi vương vấn hồn tôi  
Mùi nhang trầm ngát thơm hương thanh khiết*

*Nhớ chiều ba mươi,  
Mẹ cúng tiên thường  
Mẹ bày tiệc...*

*Trầm hương ngát trà sen  
Gia đình xum họp, đủ chị đủ em*

*Ơi, mùa xuân êm đềm  
Chợt về đây ký vắng  
Sáu mươi năm qua, biết bao buồn vui, ly tán...  
Dòng đời, dòng đời vẫn mãi miết trôi*

*Còn một chút gì trong đáy hồn tôi  
Sáng mông một nắng cười ...*

*Tôi mở cửa,  
Cha hân hoan lì-xì cho từng đứa  
Mẹ cười vui âu yếm ...  
Mẹ dịu dàng*

*Bàn thờ Phật nghiêm trang  
Mâm ngũ quả tươi vàng dâng cúng Phật*

*Ơi, mùa xuân ngọt mật  
Một thuở nào đã xa  
Thời gian vút cánh qua  
Ơi, mùa xuân quá khứ*

*Sáng hôm nay về đây hồn khách lữ  
Nhìn mây trời tôi tự nhủ thăm tôi  
Đã xa rồi ! Thuở ấy quá xa xôi  
Trang sách lật, như dòng đời vút cánh !*

*Gom tất cả tôi trả về hư ảnh  
Còn mình tôi đứng với cội Mai già  
Yếu vô cùng những năm tháng đã qua  
Tôi trân quý cất đáy hồn kỷ niệm*

*Đời như thuyền ...  
Thuyền dù qua bao bến,  
Cũng nhớ hoài thương mãi bến Quê Hương  
Tuổi hoa niên thơm ngát,  
Mộng thiên đường*

*Tôi cất giữ trong hồn, tôi cất giữ  
Có tiếng gió buồn...  
dặm dài cô lữ,*

*Tôi băng khuâng nhìn mai trắng cuối vườn  
Thoảng đâu đây lẳng đặng gió trầm hương ...*

# Phật Giáo và khoa học

## (Phần I)

### • Thiên sư Jean-Pierre Faure Hoang Phong chuyển ngữ

**Lời giới thiệu:** Sau đây là bài lược dịch buổi phóng vấn một Thiên sư người Pháp là ông Jean-Pierre Faure về chủ đề Phật giáo và khoa học trên đài truyền hình France 2 của chính phủ Pháp, thuộc chương trình phát hình hàng tuần về Phật giáo. Vì chủ đề khá bao quát nên đã được tổ chức làm hai lần vào hai ngày chủ nhật 10 và 17, tháng tám, 2008. Ông J.P. Faure là một nhà khoa học nhưng đã bỏ khoa học để chọn lấy Phật giáo, ông là một vị Thượng Tọa, hiện trụ trì một ngôi thiền viện lớn nhất Âu châu, tọa lạc trong vùng thung lũng sông Loire, nơi tập trung nhiều lâu đài đẹp nhất nước Pháp.



Thiên sư Jean-Pierre Faure

nhưng chắc chắn trong tương lai sẽ còn tiếp tục làm say mê nhiều nhà khoa học khác, kể cả các triết gia và các học giả quan tâm đến sự hiện hữu của con người và sự hiểu biết nói chung.

Những phát biểu của ông J.P. Faure về Phật giáo và khoa học thấm đượm quan điểm của Thiền học, thiền nghĩ đó cũng là điều tất nhiên vì ông là một Thiên sư thuộc tông phái Tào động. Các câu hỏi được cô Aurélie Godefroy, nữ ký giả và thuyết trình viên của chương trình Phật giáo trên đài France 2, nêu lên thật súc tích và đi thẳng vào vấn đề. Ông J.P. Faure đôi khi không trả lời bằng cách khẳng định, nhưng bằng cách giải thích. Những điểm đương nhiên thì ông bỏ qua không trình bày và chỉ chú tâm vào các khía cạnh đặc thù của khoa học và của Phật giáo.

Thông thường người ta có thói quen xem khoa học tượng trưng cho trí thông minh vững chắc và siêu việt của con người, là một phương tiện đem đến tiến

bộ và những cải thiện vật chất cho sự sống, là một dụng cụ để đánh đổ mê tín, dị đoan, tìm hiểu một cách «khách quan» về thế giới này và toàn thể vũ trụ. Do đó nhiều người vẫn nhìn khoa học như một điểm chuẩn hay một «cây thước» để đánh giá và đo lường những hiểu biết «ngoài» khoa học. Vì thế trong thâm tâm của một số người, khoa học có thể đã chiếm giữ một vị thế độc tôn, vượt lên trên tất cả, và đủ sức để xét đoán mọi thứ hiểu biết khác. Họ không hiểu rằng khoa học cũng có những sai lầm, khó khăn và giới hạn của nó.

Lập luận khoa học hoàn toàn dựa vào nguyên tắc nhị nguyên: chủ thể quan sát và đối tượng được quan sát, do đó tính cách chủ quan và lệch lạc không thể nào tránh được. Tiến trình khoa học dựa vào phương pháp đánh đổ liên tục các quy luật và giả thuyết cũng như cách quan sát chủ quan, quá trình tiến triển đó mang tính cách dọ dẫm. Các phát minh khoa học ứng dụng vào việc cải thiện sức khoẻ con người là một sự thành công không thể chối cãi được, nhưng đồng thời cũng có những phát minh và ứng dụng khác mang đến những loại khổ đau khác, hoặc lộ liễu hoặc tinh vi và phức tạp hơn, nguy trạng khéo léo hơn. Ứng dụng khoa học vào kỹ thuật có thể cải thiện các phương tiện truyền thông đưa con người đến gần nhau hơn, nhưng cũng có thể đây là một phương tiện quản lý và áp chế con người một cách toàn diện, kín đáo và đồng loạt hơn. Có nhiều ứng dụng khoa học giúp cho việc sản xuất thực phẩm gia tăng, nhưng đồng thời cũng làm ô nhiễm và tàn phá môi sinh, và cũng có những phát minh khác giúp sáng chế và sản xuất những quả bom hạt nhân.

Điểm nổi bật trong nội dung buổi phóng vấn là ông J.P. Faure đã tìm cách đặt khoa học đúng vào vị trí của nó. Thật vậy, người ta thường nhìn vào các khoa học gia lừng danh khi họ phát biểu và khen ngợi Phật giáo để ngưỡng mộ họ. Có rất nhiều người trích dẫn và gom góp các lời phát biểu ấy để in thành sách. Nhưng thật ra Đạo Pháp không cần đến những lời tán dương ấy, vì Đạo Pháp đã vượt qua hơn hai nghìn năm trăm năm mà không có một dấu hiệu nào cho thấy sự suy tàn. Khoa học tân tiến ngày nay phát triển chưa được hai thế kỷ, và người ta cũng chưa biết chắc là cái khoa học ấy sẽ đem đến hạnh phúc nhiều hơn và vững bền hơn cho xã hội con người, hay chỉ là một phương tiện giúp cho nhân loại tự hủy diệt và tàn phá cả hành tinh này ?

Ta hãy nhìn vào bản thân của các nhà khoa học lừng danh để xét đoán họ một cách thiết thực hơn, đồng thời ta cũng có thể nhìn vào các giả thuyết mà họ nêu lên để hiểu rằng các giả thuyết ấy ngày càng cho thấy nhiều sơ hở và đang tiếp tục bị đánh đổ bởi các giả thuyết của những nhà khoa học khác. Trong khi đó, những sự thực do Đạo Pháp nêu lên vẫn luôn luôn vững chắc và nguyên vẹn, vượt khỏi không gian và thời gian, vượt lên trên chủ thể tức con người, và vượt lên trên đối tượng tức thế giới biến động của cả vũ trụ này. Người Phật tử chân chính không nên đứng ở vị trí khoa học để đánh giá Phật giáo mà ngược lại phải đứng ở vị trí Phật giáo để đặt khoa học vào đúng

vị trí của nó. Đứng vào vị trí một quả trứng đặt bên cạnh một khối đá để đánh giá khối đá chẳng những nguy hiểm mà lại còn vô ích nữa, nguy hiểm vì việc ấy chỉ làm gia tăng thêm vô minh ẩn nấp trong sự hiểu biết nhị nguyên và quy ước, vô ích vì khối đá không cần đến những lời tán dương và cũng chẳng cần đến một sự thử thách nào cả.

Vài nét về tiểu sử của Thiền sư J.P. Faure sẽ được trình bày ở cuối phần I của bài dịch. **(Hoang Phong)**



**Cô Aurélie Gaudefroy A.G):**

*Người ta thường bảo rằng nếu có một tôn giáo mang nhiều điểm trùng hợp với khoa học, thì rất có thể đây là*

*trường hợp của Phật giáo. Nhưng có đúng như thế hay không? Thực ra thì từ muôn thuở, sự hiểu biết và đức tin đã tự vạch ra hai con đường trái ngược hẳn nhau, và sự tương quan giữa khoa học và tôn giáo vẫn thường gây ra nhiều trở ngại, kể cả những trường hợp có thể gây ra giống bão nữa. Người ta tự hỏi Phật giáo có thoát ra khỏi quy tắc đó hay không. Quả thật đây là một chủ đề mê mông. Vì thế chúng tôi quyết định dành ra hai buổi phát hình cho vấn đề này. Trong buổi phát hình hôm nay, chúng ta sẽ cùng nhau để cập những gì liên hệ đến cách thức lập luận của khoa học trên phương diện tổng quát. Tại sao người ta lại đánh giá Phật giáo là một ngành khoa học của tâm linh, kể cả việc xem Phật giáo như là một khoa học của sự Giác ngộ? Và nhất là trong kích thước và khuôn khổ của xã hội ngày nay, thì phải căn cứ vào đâu để suy tư về chủ đề Phật giáo và khoa học? Chúng tôi mời ông Jean-Pierre Faure đến đây hôm nay để giải đáp cho chúng ta về những câu hỏi vừa nêu lên.*

*Xin chào ông Jean-Pierre Faure. Ông là một cựu khoa học gia. Ông từng là một nhà khảo cứu khoa học và giảng dạy về vật lý học và đồng thời cũng là một người tu tập về Thiền học thuộc tông phái Tào động. Ông từng là một đệ tử của Thiền sư Taisen Deshimaru và đã thụ phong Tỳ kheo vào năm 1979. Và hai mươi năm sau ông đã thiết lập được một tu viện ở vùng Dordogne. Ông hy sinh đời mình để đào tạo các đồ đệ đang tu học tại đây. Tôi cũng xin được nói thêm là ông cũng thường xuyên thuyết trình và hướng dẫn các khóa tu tập khắp nơi ở Âu châu. Xin cảm ơn ông đã đến với chúng tôi hôm nay. [Ông Jean-Pierre Faure : xin cảm ơn cô đã tiếp đón tôi.]*

*Để khởi sự cho buổi phát hình hôm nay về chủ đề khoa học, cũng xin nêu lên là vị thầy của ông cũng từng là một người say mê các ngành khoa học nhân văn. Vậy ông có thể cho biết thêm một chút về việc này hay không?*

J.P. Faure: Thiền sư Deshimaru rất yêu mến Tây phương và hầu hết những công trình của Tây phương. Cũng chính vì thế mà ông đã quan tâm đến tất cả các ngành khoa học, dù là khoa học vật lý hay

nhân văn cũng thế. Trong khi giảng huấn, ông thường xuyên trích dẫn các hiểu biết khoa học để làm thí dụ.

A.G.: *Những tiến trình trong cuộc đời ông thật hết sức ngoạn mục và phong phú, bởi vì chính ông đã từng là một nhà khoa học. Vì thế, ông có thể kể lại những gì đã xảy ra với ông hay chẳng? Từ đâu lòng quyết tâm mộ đạo đó đã phát sinh trong ông? Và sau đó ông đã từ bỏ nghề nghiệp của một khoa học gia và hoàn toàn tập trung tất cả mọi sinh hoạt vào trọng trách của một nhà sư Phật giáo?*

J.P. Faure: Giống như tất cả những đứa trẻ khác, khi còn nhỏ tôi thường thắc mắc: «Vũ trụ này vận hành ra sao? Nguồn gốc của vũ trụ là gì?». Và nhất định lúc còn bé, tôi chỉ biết nhìn theo hướng đi của kẻ khác, nhưng đồng thời tôi cũng quan tâm rất nhiều đến khoa học. Tôi đoán chừng hình như khoa học sẽ có thể đem đến cho tôi những lời giải đáp thỏa đáng. Và càng lớn lên, tôi lại càng hiểu rằng đối tượng của sự học hỏi không phải là cách nhìn ra bên ngoài, mà phải nhìn vào bên trong. Và cũng chính từ đó mà lòng mộ đạo đã nảy sinh trong tôi. Tôi bắt đầu quan tâm đến các tôn giáo khác, nhưng càng quán xét kỹ lưỡng, tôi lại càng nhận thấy đây rầy những điều tương khắc giữa khoa học và các đức tin tôn giáo có sẵn trong tôi, riêng chỉ có Phật giáo thì ngược hẳn lại, đã san bằng những tương khắc đó.

A.G.: *Trong trường hợp nào đã xảy ra biến cố ấy? Và ông đã từ bỏ nghề nghiệp khoa học của ông từ lúc nào?*

J.P. Faure: Thật ra thì tôi đã hoàn toàn trở thành một nhà sư từ lâu, tuy nhiên tôi vẫn tiếp tục giảng dạy và đảm trách vai trò của một khảo cứu gia khoa học. Cho đến một lúc tôi chợt nhận ra là việc giảng dạy Đạo Pháp quan trọng hơn nhiều trong bối cảnh của thế gian này.

A.G.: *Trong lãnh vực khoa học mà ông đã được đào tạo, thì những điểm nào đã mang đến cho ông một cách nhìn đặc biệt về Phật giáo?*

J.P. Faure: Tôi cũng không hiểu đây có phải là một cách nhìn đặc biệt hay không, tuy nhiên cứ tạm cho rằng cách nhìn ấy đã giúp đỡ tôi rất nhiều trong những bước đầu. Đúng thế, nó đã thật sự giúp đỡ tôi, bởi vì khi người ta nhìn trở lại khoa học – và trong trường hợp của tôi là nhìn trở lại khoa vật lý học – thì những khái niệm, cách biết đọc một luận thuyết, biết sử dụng lý trí như một dụng cụ, và dù rằng chỉ có Trời mới biết là cái dụng cụ ấy có toàn năng hay không, nhưng chính nó đã giúp tôi và cho phép tôi bước vào lãnh vực của khoa học Phật giáo, của Kinh sách và Đạo Pháp, và chính những dụng cụ ấy trước đây đã từng giúp đỡ tôi trong việc học hỏi về khoa học. Tuy nhiên về sau này, khi đã vững tin vào tính cách đích thực và những lợi ích trong sự tu tập, thì tôi tập trung tất cả sự hăng say của tôi vào việc đó, nhưng các thói quen từ trước của tôi trong việc mổ xẻ và nhào nặn các khái niệm khoa học nay lại trở thành những chướng ngại, dù rằng loại chướng ngại ấy là loại chướng ngại chung cho mọi người: tức phải từ bỏ cái

trò chơi vận hành của lý trí để hội nhập với hiện thực, để cảm nhận thật sâu xa về hiện thực, và đấy chính là những gì thật khó khăn.

A.G.: *Vậy thì tinh thần khoa học của ông đã bị lung lay khi phải đối đầu với sự tìm hiểu tâm linh vào một lúc nào đó? Có phải cả hai mặt đã gặp trở ngại khi phải song hành với nhau?*

J.P. Faure: Đúng hơn tôi chỉ muốn nói rằng tôi không được hoàn toàn thỏa mãn. Tôi ý thức một cách rõ rệt và tin rằng trong cuộc sống của tôi – là một nhà khoa học, nhưng đồng thời cũng là một người cha, một người chồng trong gia đình, lại còn mang những mối dây liên hệ với những tất cả những người khác nữa – tôi đã nhận thấy một cách thật minh bạch những liên hệ thiết lập giữa tôi và thế giới này không nhất thiết chỉ dựa vào sự hiểu biết đơn thuần mà còn cần đến sự tu tập mà tôi phải thực hiện cho chính bản thân tôi, và cũng chính vì thế mà dù cho tôi có nhận thấy lợi ích của vật lý học đi nữa, thì tôi cũng nhìn thấy cả những giới hạn của nó. Những gì liên quan đến sự thực sâu xa trong kiếp sống của tôi thì thật là đơn giản, đấy là tấm lòng yêu thương sự sống.

A.G.: *Để quay lại chủ đề của buổi phát hình hôm nay, theo ông thì định nghĩa của khoa học là gì?*

J.P. Faure: Tây phương không sáng tạo được một tôn giáo nào cả. Các tôn giáo đều du nhập từ Á châu, từ các miền Viễn đông hoặc Cận đông. Trái lại khoa học là một sự kiện hiển nhiên thuộc nền văn hóa Tây phương. Chính người Hy Lạp đã tìm cách giải thích về mọi sự vật. Và có thể nói rằng cho đến thế kỷ thứ XVIII, các cách giải thích ấy vẫn còn dựa vào xu hướng tín ngưỡng. Nhưng thật ra đối tượng phải là sự nhận biết hiện thực một cách toàn diện. Kể từ thế kỷ XVIII trở về sau này, người ta mới bắt đầu biết chú tâm đến các thể dạng khác nhau của mọi hiện tượng và cách cảm nhận mọi hiện tượng, để sau đó tìm cách giải thích về sự vận hành của chúng.

A.G.: *Các điều đó liên quan đến những lãnh vực nào?*

J.P. Faure: Người ta có thể ứng dụng các điều ấy vào bất cứ ngành khoa học nào, từ những ngành khoa học hoàn toàn trừu tượng, tức những trò xảo thuật của lý trí, chẳng hạn như toán học, hoặc là các ngành khoa học về vật chất như vật lý học, hoặc các ngành khoa học của sự sống như sinh học, hoặc là các ngành khoa học đòi hỏi sự tham gia tích cực của con người trong những lãnh vực vận hành sâu kín nhất, và gọi chung là các ngành khoa học nhân văn. Bất cứ một lãnh vực hiểu biết nào sử dụng cách lập luận của khoa học đều có thể trở thành một khoa học.

A.G.: *Vậy sự lập luận khoa học là gì? Có phải phần căn bản đều giống như nhau?*

J.P. Faure: Lập luận khoa học là tìm cách hiểu biết một sự vận hành nào đó, và muốn thực hiện được điều ấy phải hình dung ra một thí nghiệm. Khi thí nghiệm được thực thi, thì sau đó nhất định phải mổ xẻ nó, phân tích và rút tía những giá trị trong đó để

giúp nhìn thấy và đưa ra một đường hướng chỉ đạo, tức có nghĩa là phát hiện được một quy luật. Khi liên kết tất cả các quy luật với nhau sẽ có thể dựng lên một luận thuyết. Cứ tiếp tục như thế mà người ta đã thực hiện được hết phát minh này đến phát minh khác. Điều đó cũng có nghĩa là khi đã phát minh được một điều gì người ta lại đoán rằng sẽ còn có thể vượt xa hơn nữa để khám phá ra những gì lý thú hơn. Tuy nhiên, khi mà kỹ thuật và phần dụng cụ chưa sẵn sàng, thì người ta còn phải chờ đợi. Thí dụ như trong vòng tháng tám này, sẽ xảy ra những sự va chạm với tốc độ cực và cực nhanh (1) trong không trung để theo dõi các sự kiện sẽ xảy ra, đấy là những kết quả thuộc vào cấp bậc thật sâu xa của vật chất, tức cấp bậc thuộc lãnh vực của những hạt vật chất cơ bản gọi là quark. Phải chờ đợi đường hầm vòng tròn được hoàn thành và thiết kế xong. Và khi nào đường hầm đó sẵn sàng và các thí nghiệm được đem ra thực hiện, thì người ta mới có thể biết được những gì từng được chờ đợi trước đây sẽ xảy ra đúng với sự tiên đoán hay không. Và tiếp theo đó, một lãnh vực khác sẽ được mở ra dành cho những thí nghiệm khác nữa.

A.G.: *Người ta thường đánh giá Phật giáo như một khoa học tâm linh, kể cả là một khoa học của sự Giác ngộ. Tại sao?*

J.P. Faure: Bởi vì trên thực tế người ta có thể đứng bên ngoài để nhìn vào bên trong, có nghĩa là với tư cách của một quan sát viên, sử dụng cách lập luận khoa học và nhằm vào tâm thức như là một đối tượng của sự nghiên cứu, nhưng đồng thời cũng đừng quên là tâm thức cũng hiện hữu trong chính chúng ta, vì thế dùng tâm thức để nghiên cứu tâm thức, thì việc ấy sẽ trở nên khá phức tạp. Tuy nhiên khi đã quy định một cách thật chính xác lãnh vực của việc nghiên cứu, thì người ta có thể nghiên cứu được tâm thức, chẳng hạn như trên phương diện bệnh lý, hoặc thực hiện các loại nghiên cứu về tâm lý học hay phân tâm học. Dù sao đi nữa, thực hiện thí nghiệm không phải để rút tía một cái gì cả, nhưng để sống một cách thật sâu xa kiếp sống của một con người – những kinh nghiệm ấy đã được chính Đức Phật thực hiện – và từ đó người ta chỉ cần hội nhập với các kinh nghiệm của Phật. Những kinh nghiệm hay thí nghiệm do Phật thực hiện không có chủ đích đưa ra một luận thuyết nào cả. Đó chỉ là những lời khuyên nhủ chúng ta hãy thực hiện trở lại những kinh nghiệm của chính Ngài, ấy là cách hội nhập với hiện thực.

A.G.: *Trường hợp Bốn sự thực cao quý (Tứ diệu đế) có sử dụng đến cách lập luận khoa học hay không?*

J.P. Faure: Đức Phật thuyết giảng về Bốn sự thực cao quý như là một lời khuyến khích dành cho những người đương thời và dành cho cả chúng ta hôm nay, hãy quay nhìn vào kiếp sống của ta một cách thật tinh tế, sâu xa hơn cách mà người ta thường cảm nhận. Thí dụ như sự thật thứ nhất, Đức Phật giảng rằng sự sống là khổ đau, và lần đầu tiên khi nghe nói đến câu ấy, tôi rất thắc mắc không hiểu câu ấy có nghĩa là gì? Nhưng về sau, khi đã quán xét kỹ lưỡng, tôi mới nhận

thấy quả thực tất cả mọi cảnh huống, dù cho êm ái cách mấy đi nữa thì sau cùng cũng đưa đến sự chấm dứt. Và chính vì thế nên luôn luôn có một cái gì không hoàn hảo, ấy là sự bất toại nguyện. Hoặc có một số cảnh huống nào đó đã xảy ra ngoài sự mong muốn của tôi. Và rồi tôi nhận thấy những cảnh huống ấy dù đó là một sự ham muốn hay một sự ghét bỏ, thì cả hai thể dạng đều mang đến khổ đau. Vậy rõ ràng sự sống là khổ đau, đúng thật như thế, một sự kiểm chứng cần thận sẽ giúp ta nhìn thấy điều đó.

A.G.: *Theo ông, người ta có thể khẳng định Phật giáo là một khoa học hay không?*

J.P. Faure: Là một nhà sư nên đương nhiên tôi phải quan tâm đến những lời Phật dạy và tôi phải phát biểu phù hợp với Đạo Pháp. Đạo Pháp của Phật gồm có phần lý thuyết mà người ta có thể gọi là Phật giáo, ngoài phần lý thuyết lại có phần thực hành, và ý nghĩa thật sự của thực hành là tu tập và tu tập tức là bước theo bước chân của Phật.

Tuy nhiên nếu muốn bước đi theo bước chân của Phật, thì cũng phải ý thức một cách minh bạch là Phật đi đâu, và Phật đã bước như thế nào. Vì thế nên tôi đã học hỏi những lời giáo huấn của Phật và xem đó như những lời dạy bảo, dù sao đi nữa thì sự tu tập đích thực cũng vẫn là cách bước theo những lời dạy bảo ấy (2).

A.G.: *Dù sao thì người ta cũng vẫn có cảm giác là Phật giáo và khoa học đã gặp nhau trên thật nhiều điểm tương đồng, dù các điểm ấy thuộc vào lãnh vực phương pháp nghiên cứu hay là lãnh vực kết quả gặt hái được từ các phương pháp ấy. Người ta có thể lấy thí dụ để so sánh giữa ngành vật lý lượng tử và Tánh không của Phật giáo chẳng hạn. Vào thời điểm nào thì hai con đường ấy tách rời nhau? Cái gì đã cho thấy sự khác biệt trong một thời điểm nào đó?*

J.P. Faure: Khoa học bao giờ cũng nêu lên tính cách nhị nguyên: sự hiện hữu của một tác nhân quan sát đứng ra quan sát một cái gì đó. Đối với Phật giáo, tức dựa theo những lời giảng huấn của Đức Phật, thì chính chúng ta vừa là người quan sát lại vừa là đối tượng của sự quan sát, có nghĩa là chúng ta hoàn toàn là một diễn viên. Trong cùng một lúc người ta không thể nào là kẻ đứng nhìn và người bị nhìn thấy. Hiện thực gồm có ta trong đó thật sự chỉ là Một. Và nếu ta cố gắng tách ra ngoài để tự nhìn thấy chính mình, thì ấy chỉ là một ảo giác (3).

A.G.: *Như vậy trên thực tế, Phật giáo cố gắng nắm bắt hiện thực qua tổng thể của nó, trong khi khoa học lại nhị nguyên hóa mọi vật thể?*

J.P. Faure: Đúng như thế. Lập luận khoa học hoàn toàn mang tính cách nhị nguyên. Chẳng hạn một mặt là sự kiện được hạnh phúc, mặt khác là sự kiện tìm kiếm các phương tiện để được hạnh phúc.

A.G.: *Vậy để kết luận người ta có thể nói rằng Phật giáo hoàn toàn hội nhập với hiện thực, trong khi*

*khoa học chỉ biết tìm cách nắm bắt một cách ích kỷ (4) mà thôi?*

J.P. Faure: Hoàn toàn đúng như thế. Trong cách lập luận khoa học, có một tác nhân đứng ra quan sát và một vật thể được tác nhân ấy quan sát. Từ nơi khởi điểm đó người ta cố gắng nắm bắt hiện thực. Luôn luôn trong con người lúc nào cũng hiện hữu loại dục vọng đó, tức đạt được sự hiểu biết, muốn được hiểu biết, và rồi đến một lúc nào đó người ta mới chực nhận ra rằng hiện thực không phải dùng để hiểu biết, mà chỉ để cho ta sống với nó.

Hiểu rằng cần phải yêu thương là một việc. Nhưng yêu thương lại là một việc khác. Khuôn mẫu Phật giáo quả thực là một thứ gì hết sức thực tế.

A.G.: *Thưa ông Jean-Pierre Faure, cảm ơn ông thật nhiều. Xin hẹn gặp lại ông trong buổi phát hình tiếp theo vào tuần tới.*

Ghi chú:

1- Ông J.P. Faure ám chỉ những thí nghiệm đang được chuẩn bị thực hiện tại Trung tâm Âu châu Nghiên cứu về Hạt nhân (C.E.R.N.) nằm vắt ngang hai biên giới Thụy sĩ và Pháp. Đây là một trung tâm quốc tế về khoa học vật lý lớn nhất thế giới, và các cuộc thí nghiệm đã khởi sự thực hiện vào tháng chín vừa qua. Người ta làm tăng tốc hai chùm hạt vi thể ngược chiều trong một đường hầm vòng tròn thiết kế và xây dựng sâu 100 m dưới mặt đất và có đường chu vi là 27 km. Các hạt vi thể với tốc độ gần bằng tốc độ ánh sáng va chạm vào nhau tạo ra những phản ứng giống như trong môi trường xảy ra vài phần triệu giây đồng hồ sau hiện tượng «big bang». Các thí nghiệm đó sẽ giúp các nhà vật lý học tìm hiểu sự hình thành của vật chất và cách vận hành của cả vũ trụ này.

2- Ý của câu trả lời này là Phật giáo có cả phần lý thuyết lẫn phần thực hành, có mục đích và phương pháp rõ rệt, tức những đặc tính chủ yếu của một ngành khoa học.

3- Đây là điểm khác biệt căn bản giữa Phật giáo và khoa học. Phật giáo vượt lên trên chủ thể và đối tượng, trong khi khoa học vướng mắc trong nguyên tắc nhị nguyên: chủ thể quan sát và đối tượng được quan sát, do đó không tránh được tính cách chủ quan và đối nghịch.

4- «*nắm bắt một cách ích kỷ*» có nghĩa là *xuyên qua giới hạn nhận biết và suy luận của một chủ thể, tức mang tính cách chủ quan*. Trong tiếng Pháp chữ ích kỷ là *égoïste*, trong chữ này có chữ *égo* tức là *cái tôi* hay *cái ngã*.

**(còn tiếp 1 kỳ)**

### • Cáo lỗi:

*Trong báo Xuân Viên Giác số 168, trang 21, bài "Nguồn gốc và ý nghĩa của chiếc áo cà-sa", chúng tôi ghi nhầm tên tác giả là Hoàng Phong. Nay tác giả cho biết là Hoang Phong. Hoang Phong là Gió Hoang, có nghĩa là:*

*không âm thanh: Vô Thanh*

*không màu sắc: Vô Sắc*

*không hình tướng: Vô Tướng*

*Nhưng gió hoang thì ưa chuộng tự do, không có gì giam cầm được gió.*

*Xin thành thật cáo lỗi cùng tác giả và độc giả. (VG)*

# Điểm khởi đầu

## Chương 2 – “Nghệ Thuật Sống” “The Art of Living”

Bài Giảng Thiền Sư S.N. Goenka  
Bản Anh ngữ: William Hart

Dịch Việt ngữ: Liễu Pháp

**N**guồn gốc của đau khổ nằm ngay trong mỗi chúng ta. Khi hiểu được thực tại của chính mình, chúng ta sẽ nhận biết cách giải quyết vấn đề đau khổ. “Hãy tự biết chính mình” là lời khuyên bảo của mọi nhà thông thái. Chúng ta phải bắt đầu bằng cách nhận thức bản chất của chính mình; nếu không thì chúng ta chẳng bao giờ có thể giải quyết những vấn đề của chúng ta hoặc vấn đề của thế giới.

Nhưng thực sự chúng ta biết gì về chính mình? Mỗi một chúng ta tin chắc về sự quan trọng của chính mình, cho mình là độc nhất vô nhị, nhưng sự hiểu biết của chúng ta về chính mình chỉ là hơi hợt trên bề mặt. Ở mức sâu hơn, chúng ta chẳng biết gì về chính mình.

Đức Phật quán sát hiện tượng của một con người bằng cách quán sát bản chất của chính mình. Để qua một bên những tiền kiến, Ngài khám phá thực tại bên trong và nhận thức rằng mỗi con người là sự kết hợp của năm quá trình, bốn thuộc về tinh thần và một thuộc về vật chất.

### SẮC (1)

Chúng ta hãy bắt đầu với phương diện vật chất. Đây là phần hiển nhiên dễ nhận biết hơn hết của chúng ta, sẵn sàng để cho mọi giác quan cảm nhận. Tuy nhiên, thực sự chúng ta vẫn biết rất ít về phần vật chất này. Trên bề mặt, ta có thể điều khiển thân thể; thân thể cử động và hành động theo ý muốn của mình. Nhưng ở một mức độ khác, tất cả những cơ phận trong ta đều vận hành ngoài sự kiểm soát và sự hay biết của ta. Ở mức vi tế hơn, chúng ta chẳng biết gì một cách thực nghiệm về các phản ứng sinh hóa đang xảy ra trong mỗi tế bào của cơ thể. Nhưng đây vẫn chưa phải là thực tại tối hậu của hiện tượng vật

chất. Nói cho tận cùng, cái cơ thể mà ta tưởng là rắn chắc chỉ gồm có những hạt hạ nguyên tử và các khoảng trống. Hơn thế nữa, ngay chính những hạt hạ nguyên tử này cũng không thực sự là chất rắn; sự hiện hữu của một phân tử này chỉ kéo dài trong thời gian một phần tỷ của một giây. Những hạt phân tử này liên tục phát sinh và biến mất, sinh và diệt giống như một dòng rung động trôi chảy. Đây là thực tại tối hậu của thân thể, của mọi sắc pháp, đã được Đức Phật khám phá ra 2500 năm trước đây.

Qua những sự khảo sát của các nhà khoa học hiện đại, họ đã nhận biết và chấp nhận cái thực tại này của vũ trụ vật chất. Tuy nhiên các nhà khoa học này vẫn chưa phải là những người được giải thoát và giác ngộ. Chỉ vì sự tò mò, họ khảo sát bản chất của vũ trụ, dùng trí thông minh, luận lý và dựa vào dụng cụ để trải nghiệm lý thuyết của họ. Ngược lại, Đức Phật được thúc đẩy không những chỉ bởi sự tò mò mà thật ra là bởi sự ước mong tìm được con đường ra khỏi đau khổ. Trong sự khảo sát của Ngài, Ngài chẳng dùng dụng cụ nào khác ngoài tâm trí của chính mình. Sự thực mà Ngài đã khám phá là kết quả không phải do lý luận mà do kinh nghiệm trực tiếp của chính mình, và vì vậy Ngài được giải thoát.

Ngài đã tìm ra rằng toàn thể vũ trụ vật chất là gồm bởi những hạt phân tử, gọi theo tiếng Pali là “*kalāpas*”, hay là “những đơn vị bất khả phân”. Những đơn vị này biểu hiện trong biến chuyển vô tận những đặc tính căn bản của vật chất: đất, nước, lửa và gió (2). Chúng họp lại để tạo nên những cơ cấu dường như có một sự thường còn nào đó. Nhưng thực sự tất cả những cơ cấu đó chỉ gồm toàn là những “*kalāpas*” thật nhỏ nhoi đang ở trong trạng thái liên tục sinh và diệt. Đây chính là thực tại tối hậu của vật chất: một làn sóng hay dòng phân tử liên tục. Đó là cái Thân mà mỗi người chúng ta gọi là “cái tôi”.

### DANH

Cùng đi với quá trình vật chất có quá trình của tinh thần, đó là Tâm. Tuy rằng tâm không thể sờ mó hay nhìn thấy được, tâm dường như nối liền mật thiết với ta hơn, so với thân. Chúng ta có thể tưởng tượng một sự hiện hữu trong tương lai mà không có thân đi kèm, tuy nhiên khó mà tưởng tượng một sự hiện hữu như vậy mà không có tâm. Tuy vậy, chúng ta biết rất ít về tâm và chẳng có thể kiểm soát được gì về tâm. Tâm thường từ chối làm những gì ta muốn và tâm làm những gì ta không muốn. Sự kiểm soát của ta về tâm có ý thức đã khá mong manh, nhưng tâm vô thức thì dường như ta hoàn toàn bất lực và ta chẳng hiểu biết gì về nó; tâm vô thức đây động lực mà ta có thể không chấp thuận và hay biết gì đến.

Trong khi khảo sát Thân, Đức Phật cũng khảo sát Tâm và tìm thấy một cách tổng quát rằng Tâm gồm có bốn quá trình như sau: Thức (Vinnāna), Tưởng (Sannā), Thọ (Vedanā) và Hành (Sankhāra).

Quá trình thứ nhất, Thức, là phần thu nhận của Tâm, đó là sự ghi nhận không phân biệt, chỉ ghi lại sự xảy ra của bất cứ hiện tượng nào, thuộc về vật chất hoặc tinh thần. Thức chỉ ghi lại cái dữ kiện thô sơ của

kinh nghiệm thu nhận đó mà không dán lên nhãn hiệu hoặc phán đoán, đánh giá gì cả.

Quá trình tâm thứ hai là Tưởng, là sự nhận biết. Phần này của tâm nhận dạng bất cứ cái gì được Thức ghi nhận. Tưởng phân biệt, cho nhãn hiệu và phân loại những dữ kiện thô do Thức ghi nhận và đánh giá chúng, cho là tích cực hay là tiêu cực.

Phần kế đến của tâm là Thọ. Thức sự thì khi điều gì được thu nhận, Thọ phát sinh ngay, đó là dấu hiệu một cái gì đang xảy ra. Chẳng nào mà điều thu nhận chưa được đánh giá, Thọ vẫn còn là trung hòa. Nhưng một khi một giá trị được gắn vào dữ kiện thu nhận, tùy theo sự đánh giá, Thọ sẽ trở nên dễ chịu (Lạc Thọ) hoặc khó chịu (Khổ Thọ).

Nếu cảm thọ là Lạc Thọ, một sự mong muốn được hình thành để kéo dài và tăng cường kinh nghiệm đó. Nếu cảm thọ là Khổ Thọ thì có sự mong muốn chấm dứt hoặc đẩy xa kinh nghiệm đó. Tâm phản ứng (3) với thích hoặc không thích. Ví dụ khi lỡ tai vận hành bình thường và một người nghe âm thanh, sự ghi nhận đang làm việc. Khi âm thanh được nhận biết là lời nói với ý tưởng tích cực hoặc tiêu cực, Tưởng bắt đầu vận hành. Kế đến, Thọ vào cuộc. Nếu lời nghe được là sự khen ngợi, một cảm thọ dễ chịu phát sinh. Nếu lời nghe là lời chê bai, xúc phạm thì một cảm thọ khó chịu phát sinh. Liên tức khắc sẽ có phản ứng. Nếu là cảm thọ dễ chịu, ta sẽ bắt đầu thích, muốn có thêm lời khen nữa. Nếu là cảm thọ khó chịu, ta sẽ bắt đầu không thích, muốn chấm dứt lời chê bai, xúc phạm.

Những bước tương tự sẽ xảy ra khi nào một trong các giác quan khác thu nhận một dữ kiện đi vào tâm: Thức, Tưởng, Thọ, Hành. Bốn chức năng về tâm này nhanh hơn ngay cả những phân tử hiện hữu ngắn hạn tạo nên thực tại vật chất. Mỗi một khoảnh khắc mà các giác quan tiếp xúc với bất cứ đối tượng nào, bốn tiến trình về tâm xảy ra nhanh như sấm sét và lặp đi lặp lại sau mỗi khoảnh khắc tiếp xúc. Sự vận hành diễn ra thật nhanh, người đó không hay biết gì đang xảy ra. Chỉ đến khi mà một phản ứng nào đó đã được lặp đi lặp lại qua một thời gian dài hơn và được tăng cường rõ rệt đến dạng mà sự hay biết phát triển ở mức có ý thức, thì ta mới hay biết những gì đang xảy ra.

Phương diện đáng chú ý nhất của sự mô tả về con người không phải là những gì nó gồm có mà là những gì nó thiếu sót.

Cho dù ta là người phương Tây hoặc phương Đông, theo đạo Thiên Chúa Giáo, Do Thái Giáo, Hồi Giáo, Ấn Độ Giáo, Phật Giáo, vô thần hay gì khác, mỗi một người trong chúng ta đã được bảo đảm từ bẩm sinh rằng có một "cái Tôi" nơi nào đó trong ta, một thực thể liên tục. Chúng ta xử lý với sự hiểu ngầm thiếu suy nghĩ rằng con người hiện hữu mười năm trước đây cũng cùng là người đó ngày hôm nay, sẽ hiện hữu mười năm nữa và có lẽ sẽ còn hiện hữu trong một đời sống tương lai sau khi chết. Cho dù chúng ta có cho rằng những triết lý, hay lý thuyết hay sự tin tưởng nào là có thực, mỗi một chúng ta đều

sống với niềm tin tưởng sâu đậm tận gốc rễ là: "Ta đã là, ta đang là và ta sẽ là".

Đức Phật đã thách thức sự quả quyết dùng trực giác nhận diện con người như vậy. Ngài không thử thách bằng cách phô trương thêm nữa một quan điểm đặc thù để đánh bại lý thuyết của những người khác: Ngài nhấn mạnh rằng Ngài không đưa ra một quan điểm mà chỉ mô tả sự thực mà Ngài đã kinh nghiệm mà bất cứ một người thông thường nào cũng có thể kinh nghiệm được. Ngài nói: "Đấng giác ngộ đã gạt đi mọi lý thuyết vì đã thấy thực tại của vật chất, thọ, tưởng, hành và thức và sự sinh diệt của chúng. Bất kể dáng vẻ bên ngoài, Ngài đã tìm ra rằng mỗi con người quả là một chuỗi sự kiện tuy riêng rẽ nhưng liên hệ với nhau. Mỗi sự kiện là kết quả của một sự kiện đi trước đó và tiếp nối nhau không cách quãng. Sự tiến triển không ngừng của những sự kiện nối liền sát nhau cho ta dáng vẻ của sự liên tục, của thực thể, nhưng đó chỉ là một thực tại bề ngoài, không phải là sự thực tối hậu.

Chúng ta có thể đặt tên cho một con sông nhưng thực sự nó là một dòng nước không bao giờ ngừng chảy. Chúng ta có thể nghĩ ánh sáng của ngọn đèn nhen là cố định, nhưng nếu nhìn thật kỹ, chúng ta thấy đó thực là một ngọn lửa phát sinh từ tim nhen cháy một khoảnh khắc rồi tức khắc được thay thế bởi một ngọn lửa mới và cứ thế thay đổi. Chúng ta nói về ánh sáng của đèn điện, không bao giờ ngừng nghĩ tưởng như liên tục, giống như cho dòng sông như là một dòng cố định, trong trường hợp này là dòng năng lượng tạo nên bởi những dao động có tần số rất cao trong tim của đèn. Trong mỗi khoảnh khắc, một cái gì mới phát sinh như là sản phẩm của quá khứ, để được thay thế bằng một cái gì mới trong khoảnh khắc kế tiếp. Sự tiếp nối của những sự kiện nhanh và liên tục đến nỗi khó có thể hiểu được. Tại một điểm nào đó trong quá trình, ta không thể nói rằng cái gì đang xảy ra bây giờ cũng cùng là cái xảy ra trước đó, mà ta cũng không thể nói là khác được. Mặc dầu như thế, quá trình vẫn xảy ra.

Cùng một cách như vậy, Đức Phật nhận thức rằng con người không phải là một thực thể đã được hoàn thành, không còn thay đổi, nhưng thực ra là một quá trình trôi chảy từ khoảnh khắc này đến khoảnh khắc khác. Chẳng có một "chúng sinh" thực sự nào, chỉ có một dòng đang trôi chảy, một quá trình liên tục trở thành. Dĩ nhiên trong đời sống hằng ngày, chúng ta phải ứng xử với nhau như những con người ít nhiều cố định trong bản chất, chúng ta phải chấp nhận một thực tại bên ngoài, có dáng vẻ như thực; nếu không, chúng ta không thể vận hành, giao tiếp với nhau được. Thực tại bên ngoài là một thực tại, nhưng đó chỉ là một thực tại hời hợt trên bề mặt. Ở một mức độ sâu hơn, thực tại là toàn thể vũ trụ, sinh động hoặc không sinh động, luôn luôn ở trong trạng thái trở thành - trạng thái sinh và diệt không ngừng nghỉ. Mỗi một chúng ta thực sự là một dòng hạ nguyên tử thay đổi không ngừng nghỉ, đi với các quá trình Thức, Tưởng, Thọ, Hành, thay đổi còn nhanh hơn nhiều so với quá trình của vật chất.

Đây là cái thực tại tối hậu của cái ta mà mỗi chúng ta rất quan tâm đến. Đây là chuỗi sự kiện mà chúng ta phải liên quan tới. Nếu chúng ta có thể hiểu chuỗi sự kiện này một cách đúng đắn bằng kinh nghiệm trực tiếp, chúng ta sẽ tìm ra chìa khóa dẫn ta ra khỏi đau khổ.

### Chú thích của Người Dịch:

(1) *Sắc*: phần vật chất (*Rūpa*); theo *Ví Diệu Pháp* (*Abhidhamma*), có 28 sắc pháp (*Tứ Đại* và 24 *Sắc Y Đại Sinh*). *Sắc* là một trong hai thành phần tạo nên chúng sinh; thành phần kia (phần tâm linh) là *Danh* (*Nāma*). *Sắc* thường dùng để chỉ *Thân* khi nói về *Thân* và *Tâm* của con người. *Sắc* có nghĩa rộng hơn vì ngoài nội sắc (mắt, tai, mũi, lưỡi, thân) còn có ngoại sắc (thanh, hương, vị, xúc), các sắc pháp bên ngoài con người.

(2) *Tứ Đại*: *Đất* (*pathavi*), *Nước* (*āpo*), *Lửa* (*tejo*) và *Gió* (*vayo*). Không nên hiểu những nguyên tố này là đất, nước, lửa, gió thông thường mà phải hiểu là đặc tính 4 nguyên tố của vật chất:

- *Đất* là nguyên tố có đặc tính mở rộng, cơ sở nền móng của vật chất. Nếu không có nguyên tố này thì vật thể không thể chiếm chỗ trong không gian. Tính chất cứng và mềm, một cách tương đối, là hai điều kiện của nguyên tố này.

- *Nước* là nguyên tố có đặc tính làm dính liền. Khác với đặc tính *Đất*, ta không thể cảm nhận nguyên tố này bằng giác quan. Nguyên tố *Nước* làm dính liền các phân tử rời rạc của vật chất và làm khởi sinh ý niệm về "hình thể". (Khi hành thiền theo pháp *Quán Thân*, nguyên tố *Nước* là nguyên tố khó thấy hơn hết trong sự chứng tuệ danh-sắc).

- *Lửa* là nguyên tố nóng và lạnh, có thể tạo sinh lực cho vật chất, có thể làm cho vật chất tự mình hồi sinh. Vật chất được bảo tồn hay bị hư hoại là do nguyên tố này.

- *Gió* là nguyên tố có đặc tính chuyển động và không tách rời khỏi nguyên tố *Lửa*. Sự chuyển động được coi như là năng lực tạo nên nhiệt. "Sự chuyển động và nhiệt trong lãnh vực vật chất tương đương với tâm và nghiệp báo trong lãnh vực tinh thần". (Phần chú thích này phỏng theo "A Manual of Abhidhamma" của *Nārada Mahā Thera* ).

(3) *Hành* (*sankkhāra*): là phản ứng mù quáng khi tâm bị chi phối bởi *Tham Sân*. Nếu là cảm thọ dễ chịu, sẽ có sự ưa thích, muốn thụ hưởng thêm và làm phát sinh *tham ái*; nếu cảm thọ khó chịu, sẽ có sự không thích hay muốn xa lánh và làm phát sinh *sân hận*. *Thiền Sư S.N. Goenka* dạy pháp môn *Quán Thọ* theo kinh *Tứ Niệm Xứ* (*Satipatthāna*). Pháp hành thiền này, còn gọi là *thiền Minh Sát* (*Vipassanā*), theo con đường *Giới Định Tuệ*. Trong các khóa thiền dài hạn (10 ngày, 20 ngày, 30 ngày...), thiền sinh được hướng dẫn trong mấy ngày đầu thực tập theo dõi hơi thở theo kinh *Quán Niệm Hơi Thở* (*Anāpāna*), tập chánh niệm (*sammāsati*), rèn luyện tâm cho bén nhạy để quan sát. Sau khi chánh niệm vững vàng, bắt đầu đi vào *thiền Minh Sát*, tập quan sát cảm thọ ở mọi nơi trên thân và quan sát xuyên thấu ngay cả trong thân (khi tâm thật sắc bén với chánh niệm vững mạnh). Điều quan trọng là chỉ quan sát mà không phản ứng. Kiên trì hành thiền để phát triển tuệ *Xả* (*Upekkhā*) có thể chấm dứt mọi phản ứng (*Hành*) mà trước đây kể như là tự động xảy ra. Cảm thọ phát sinh *tham sân* thường gây nên phản ứng để tạo nghiệp quả thì nay với tuệ *Xả*, chỉ quan sát mà không phản ứng, sau một thời gian, cảm thọ giảm cường độ và biến mất, không còn tạo nghiệp mới; ngoài ra còn giúp ta thấy được sự *Vô Thường* (*Anicca*) của mọi pháp. *Hành*, là nhân và cũng là quả (*hành quả*, *fruits of sankkhāra*); đương nhiên ai cũng có nhiều hành quả trong quá khứ. Những hành quả từ quá khứ cũng biểu hiện lên trong thân bằng cảm thọ. Với tuệ *Xả*, không có sự



*Xuân đã về đây với gió đông  
Những hoa đào nở ngát hương nồng  
Những nhành mai trắng nằm trên lá  
Mộng ước miên man phủ ngập lòng*

*Nắng xuân tỏa chiếu khắp ngàn  
phương  
Gió nhẹ mơn man khóm hoa hồng  
Đầy vườn hoa, bướm bay xào xạc  
Ngào ngạt mùi hương của lúa đồng*

*Những đàn con trẻ vui tuổi ngọc  
Chạy nhảy tung tăng dưới nắng mai  
Có cô thôn nữ bên hàng xóm  
Hình bóng hiền hòa tựa hoa khai!*

*Có đàn cò trắng bay trong gió  
Dưới trời xanh thắm đẹp như mơ  
Nàng Xuân e lệ vui chân bước  
Mà lòng tràn ngập nét ngây thơ!...*

*Xuân đã về đây giữa thế gian  
Nghìn trùng non nước tiếng ca vang  
Xuân đã về, và đem nắng ấm  
Vạn vật mừng vui dưới nắng vàng!*

Xuân Kỷ Sửu / 2009

• **Thiện Lâm PHẠM VĂN MỘC**

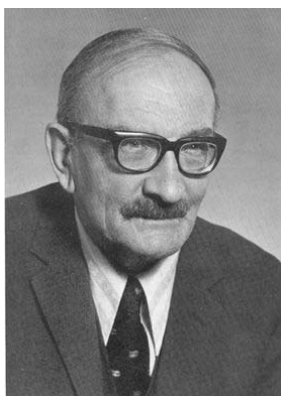
phản ứng, các hành quả này, dưới hình thức của cảm thọ, sẽ trôi lên trên bề mặt của tâm và tiêu diệt dần đi. Hành giả nếu thiền tập kiên trì, tâm sẽ được sắc bén, có thể đạt tuệ *Sinh Diệt*, thấy trạng thái tan rã của vật chất (*Bhanga*), thấy bản chất của thân không rắn chắc như mình lầm tưởng ... và sẽ đạt được các tuệ giác khác trong 16 tầng tuệ, rồi tiến đến các *Tâm Siêu Thế* (*Sơ Đạo - Tu Đà Hườn Đạo, Sơ Quả - Tu Đà Hườn Quả, v.v...*). Điểm khởi đầu của con đường giải thoát đau khổ là tìm hiểu chính mình, nhận thức thực tại của *Thân, Tâm*, không để bị chi phối bởi *Tham Sân*, trong thiền tập cũng như trong đời sống thường nhật. Hằng ngày, nếu ta cố gắng tăng phần *Thiện Trí* trong cách xử lý với mọi người, mọi vật chung quanh và *Giới* (*Sīla*) được giữ trong sạch song song với sự tinh tấn hành thiền, *Định* (*Samādhi*) sẽ được tăng cường và *Tuệ* (*Panna*) sẽ phát triển. (LP) •



# Edward CONZE

## Nhà tu Phật giáo không khoác áo tu sĩ

### • Hạnh Viên



**Eberhart (Edward) Julius Dietrich Conze**, người Anh gốc Anglo-Đức, ra đời năm 1904 khi cha ông đang là Phó Lãnh sự Đức tại Anh quốc. Conze thuộc một gia đình hỗn hợp ba chủng tộc Đức-Pháp-Hà lan. Ông được hưởng nền giáo dục của nhiều trường Đại học Đức, và với khả năng thiên phú về ngoại ngữ, ở độ tuổi 24 ông đã thành thạo 14

thứ tiếng kể cả cổ ngữ Sanskrit. Có lẽ ông là nhà biên dịch kinh điển Phật giáo tiên phong và nổi tiếng nhất ở Tây phương.

Cũng như đa số người châu Âu, đầu tiên Conze tiếp xúc với Thần học, nhưng đồng thời ông cũng thích khoa chiêm tinh học. Ông say mê nghiên cứu môn học này và giữ trọn đam mê đó cho đến cuối đời. Mới ở độ tuổi thanh niên ông đã viết cuốn sách đầy tiềm năng, *The Principle of Contradiction* [*Nguyên lý mâu thuẫn*]. Conze thuộc giới trí thức Trung Âu tỵ nạn, rời bỏ quê hương Đức trước chiến tranh như nhiều người khác; ông là đại diện của thế hệ tiên-chiến tranh ở Tây phương thất vọng về các lý tưởng chính trị, tuy nhiên ông không thuộc về tầng lớp ưu đãi trong giới trí thức thế kỷ 20, vì ông thường chỉ trích nhiều khuynh hướng tư tưởng đương đại... Ông khác nhiều người ở chỗ đã không hoàn toàn đánh mất niềm tin tôn giáo; ông đã thăng hoa các lý tưởng chính trị sang Phật giáo.

Conze trưởng thành trong thời kỳ Hitler tiến dần đến quyền lực; ông chống lại lý tưởng Quốc xã nên đã gia nhập đảng Cộng sản, nghiên cứu tư tưởng Marxist, và dường như có thời ông đã từng lãnh đạo phong trào cộng sản ở Bonn, mà trong quyển Tự truyện (*The memoirs of a modern Gnostic*) ông có kể đến việc tổ chức các đội dân phố cộng sản ở Hamburg, một việc làm khiến cuộc sống ông hết sức nguy hiểm vào thời gian đó.

Năm 1933 ông trở lại Anh quốc, phục hồi quốc tịch Anh để dự phòng. Bấy giờ ở tuổi 29, ông gần như vô sản và chưa có sự nghiệp gì. Ông kiếm sống bằng việc dạy tiếng Đức, theo các lớp học buổi tối, và trở thành đảng viên đảng Lao động Anh. Ở đây ông đã gặp nhiều nhân vật sáng giá và giới trí thức trong phong trào Lao động Anh, nhưng đã không có ấn tượng gì. Ông hoạt động rất tích cực trong phong trào xã hội chủ nghĩa ở Anh, diễn thuyết, viết sách, báo, cho đến khi cuối cùng vỡ mộng về các hoạt động chính trị. Năm 35 tuổi ông trải qua cuộc khủng hoảng trí thức và sụp đổ toàn diện. Đến cả việc hôn nhân cũng bất thành. Trong hồi ký ông đã thú nhận "*tôi là một trong những người bất hạnh đó, những người không thể sống với phụ nữ mà cũng không thể sống thiếu họ.*"

Chính vào thời điểm này mà ông phát hiện - hay đúng hơn là phát hiện trở lại - Phật giáo. Năm 13 tuổi ông đã đọc cuốn '*Gleanings in Buddha Fields*', của Lafcadio Hearn. Nhưng sự tiếp cận Phật giáo đầu tiên có tác động đến Conze là ở giai đoạn trung niên này, thời kỳ bắt đầu chiến tranh thế giới thứ hai, khi ông đọc qua các tác phẩm của D.T. Suzuki.

Bị hấp dẫn mãnh liệt, Conze dành trọn cuộc sống từ đây cho nghiên cứu Phật học, mà công trình tiêu biểu đầu tiên là phiên dịch bộ kinh *Bát-nhã ba-la-mật* một trước tác căn bản của Phật giáo Đại thừa.

Tuy nhiên Conze không chỉ là một học giả Phật giáo theo nghĩa kinh viện. Suốt thời kỳ chiến tranh ông sống trong một toa xe lưu động trong vùng New Forest, thực hành thiền định, nghiêm cẩn tu trì theo các phương pháp trong *Thanh tịnh đạo luận* [*Visuddhimagga*] của Buddhaghosa, và được cho là đã chứng nghiệm một số giai vị thiền định. Nhưng bản tánh khiêm cung, ông thừa nhận với độc giả rằng ông chỉ là một nhà nghiên cứu Phật học chứ không phải là một nhà tu, do đó mọi người đừng thất vọng nếu như hành vi và tư cách của ông có lúc không phù hợp với Phật đạo. Rải rác trong các tác phẩm của ông độc giả sẽ nhận thấy có những ý kiến không nhằm phô diễn tri thức về Phật học, mà để nói lên các khó khăn thực tế trong việc định nghĩa và giải thích các kinh nghiệm tu trì, nhất là trong lĩnh vực thiền định.

Khi chiến tranh kết thúc, ông chuyển về Oxford và tái lập gia đình. Năm 1951 ông xuất bản cuốn '*Buddhism: Its Essence and Development*', một tác phẩm thành công vang dội, được dịch ra nhiều thứ tiếng và đến tận nay vẫn còn hữu dụng.<sup>1</sup> Tuy nhiên

---

Bản Pháp, *Le Bouddhisme dans son Essence et son Développement*, do chính tác giả chuyển ngữ. Bản Việt, *Tinh hoa và sự phát triển của đạo Phật*, Chơn Pháp dịch, Ban Tu thư Đại học Vạn Hạnh, 1972.

thành quả thật sự của ông trong 20 năm tiếp theo là công trình biên dịch hơn 30 tác phẩm thuộc hệ *Bát-nhã ba-la-mật-đa*, bao gồm cả hai bộ kinh nổi tiếng nhất trong văn tịch Phật giáo là kinh *Kim Cang* và *Tâm kinh Bát-nhã*. Công trình biên dịch các trước tác Phật giáo sang ngôn ngữ Tây phương của ông thật vĩ đại, có thể sánh với hai bậc tiền bối Đông phương là Cưu-ma-la-thập (Kumārajīva, thế kỷ 5 stl.) và Huyền Trang (玄奘, thế kỷ 7 stl.).

Trong hai thập niên 60 và 70, ông thường xuyên được mời diễn thuyết khắp các trường Đại học Hoa Kỳ, rất quen thuộc trong giới nghiên cứu Phật học và sinh viên Mỹ. Tuy nhiên bản tính bộc trực rất hay nói thẳng, ông gặp nhiều sự phản đối của giới thẩm quyền Đại học Mỹ, kể cả một số đồng nghiệp, nên cuối cùng ông rời Hoa Kỳ trở về Anh quốc.

Ông mất ngày 24.9.1979 tại quê nhà ở Sherborne, Dorset, để lại một di sản học thuật phong phú ít người cùng thời sánh kịp.

*Edward Conze* là một tên tuổi không xa lạ với độc giả học Phật Việt Nam. Ông là một học giả nổi tiếng trong giới nghiên cứu Phật học Tây phương, Phó chủ tịch Hội Phật giáo Anh, và hơn hết, là một nhà thực chứng tu trì thiền định không khoác áo tu sĩ.

Sau đây là một số tác phẩm tiêu biểu của ông:

- *Buddhist Meditation*, 1956. Cũng như *cầu nguyện* trong đời sống một tín đồ Cơ-đốc giáo, *thiền định* là trọng tâm đời sống Phật giáo. Tác phẩm giải thích ý nghĩa và mục tiêu của thiền định, giới thiệu các hành trì để giữ gìn sự tỉnh thức về thân và tâm, các tư thế ngồi, hơi thở, và sự xả bỏ thế giới cảm quan...

- *Buddhism: Its Essence and Development*, 1959. Tìm hiểu các học thuyết, phương pháp hành trì và nền văn học phát triển trong nhiều trường phái Phật giáo như là kết quả của những cách tiếp cận tuy khác nhau của họ nhưng hướng về cùng một mục tiêu: đi tìm phước lạc chân thật.

- *Buddhist Scriptures*, 1959. Sưu tập và biên khảo về ba tác phẩm Phật giáo: *Tứ thư Tây Tạng*, *Milinda vấn đạo*, *kinh Pháp cú*.

- *The Prajñāparamita Literature*, 1960.

- *Buddhist Texts through the Ages*, 1964. Hợp tuyển độc nhất các kinh văn ghi dấu dòng phát triển Phật giáo qua các thời đại, với các bản dịch từ văn tịch gốc Pali, Sanskrit, Tây tạng, Hán và Nhật ngữ.

- *Buddhist Thought in India*, 1967. Khảo luận về

ba giai kỳ phát triển triết học Phật giáo... từ Phật giáo sơ kỳ đến Phật giáo thời phân chia bộ phái, và cuối cùng, Phật giáo phát triển của Đại thừa.<sup>2</sup>

- *Thirty Years of Buddhist Study. Selected Essays*, 1967.

- *On Indian Mahayana Buddhism*, đồng tác giả với D.T. Suzuki, 1968.

- *The Perfection of Wisdom in Eight Thousand Lines and Its Verse Summary (Bát-nhã bát thiên tụng)*, 1973.

- *The Perfection of Wisdom*, 1973 [bản dịch kinh *Bát-nhã ba-la-mật*].

- *Short History of Buddhism*, 1980. Lược sử về mọi khía cạnh chủ yếu trong 2500 năm phát triển Phật giáo, từ Tiểu thừa, Đại thừa, Mật giáo, Thiên tông...

- *The Large Sutra on Perfect Wisdom (with the divisions of Abhisamayānka)* [bản dịch kinh *Đại phẩm Bát-nhã*].

- *Perfect Wisdom: The Short Prajñāparamita Texts*. *Đại Bát-nhã* là một hợp tuyển gần 40 kinh, được biên soạn trong khoảng thời gian từ năm 100 t.đ. - 600 stl., gồm hai loại là các văn bản dài (quảng bản) và ngắn (lược bản). Đây là bản dịch các kinh ngắn, bao gồm cả một số bộ nổi tiếng như *Tâm kinh Bát-nhã*, *kinh Kim Cang*...

- *The Buddhist Wisdom Books: the "Diamond Sutra" and the "Heart Sutra"* [bản dịch kinh *Kim Cang* và *Tâm kinh Bát-nhã*].

- *Prajñāparamita and Related Systems: Study in honor of E. Conze*, đồng biên soạn: Lewis Lancaster, Luis O Gómez và E. Conze, 1977.

- *The Memoirs of a Modern Gnostic*, 1979.

1- ngắn (lược bản). Đây là bản dịch các kinh ngắn, bao gồm cả một số bộ nổi tiếng như *Tâm kinh Bát-nhã*, *kinh Kim Cang*...

2- *The Buddhist Wisdom Books: the "Diamond Sutra" and the "Heart Sutra"* [bản dịch kinh *Kim Cang* và *Tâm kinh Bát-nhã*].

3- *Prajñāparamita and Related Systems: Study in honor of E. Conze*, đồng biên soạn: Lewis Lancaster, Luis O Gómez và E. Conze, 1977.

4- *The Memoirs of a Modern Gnostic*, 1979.

<sup>2</sup> Bản Việt, *Tư tưởng Phật giáo Ấn Độ*, Hạnh Viên dịch, nxb Phương Đông, 2007.



# Giấc mơ của nhà sư đến với cuộc đời

**Tác giả:**  
**Stepfen Metcalf**

**Người dịch:**  
**Trực Quang Nguyễn Văn Hưng**

**Đ**ối với Sư Viriyang Sirintharo, vị Đại trưởng lão chùa Dhammamongkol, con đường đi tới giác ngộ, đã bắt đầu hơn 60 năm qua. Tại một làng đông bắc của vùng Nakhorn Rachasima, khi còn là cậu bé 13 tuổi, Sư đã chứng kiến một biến cố màu nhiệm. Chính biến cố này đã vĩnh viễn thay đổi cuộc đời Ngài.

Ngày này qua ngày khác, cậu Viriyang có quá nhiều công việc nặng nhọc từ ngoài đồng cho đến trong nhà. Bắt đầu từ sáng sớm tinh sương, cậu đã phải đi thu hoạch dưa hấu ngoài cánh đồng. Sau đó, cậu phải mang dưa ra chợ, rồi đợi cho đến khi số dưa được bán hết, mới về nhà. Cũng như thường lệ, cậu trở về nhà vào lúc chập tối, nhưng công việc trong nhà vẫn còn ngổn ngang. Các lu (vại) đã hết nước. Cậu phải đi lại nhiều bận, để gánh nước ở một con suối gần nhà nhất, cách khoảng 500 mét, cho đến khi các lu nước được đầy.

Dẫu rằng rất mệt nhọc và muốn đi ngủ, Viriyang chỉ được phép ngừng tay để ăn cơm tối, sau đó phải đi ra sân phơi để hốt lúa vào thùng. Vào những ngày ấy, ở trong những vùng thôn dã, chưa có nhà máy xay lúa, mỗi gia đình phải tự giã lúa ra gạo lấy. Lúa được giã bằng chày và cối gỗ, dụng cụ khá thô sơ, phải dùng sức người và giã thật mạnh.

Vào buổi chiều tối đó, Viriyang đã bắt đầu những nhíp giã đều đặn. Càng lúc, cậu càng phải làm nặng nhọc hơn, lần lần cậu bị kiệt sức và mất ý thức trong giờ sau đó. Rồi bất thình lình, mọi vật trở nên tối đen, cậu đã ngã quỵ xuống đất.

Cậu đã ở trong trạng thái bất tỉnh, khoảng một giờ, nhưng khi tỉnh lại, cậu vô cùng kinh sợ, khi biết mình không còn cử động được nữa. Cậu bị bại liệt hoàn toàn. Trong khoảng một tháng, Viriyang nằm liệt giường, lúc ấy cha mẹ cậu đã cố gắng tìm người chữa trị trong vô vọng. Bí mật, cậu thệ nguyện dâng trọn đời còn lại cho Phật Pháp, nếu cậu được hoàn toàn lành bệnh.

Bây giờ sau, một người lạ đã xuất hiện trong làng, một nhà tu khổ hạnh, đắp y trắng, đi thẳng đến nhà Viriyang, và bảo với cha cậu là ông ta đến để cứu cậu. Ông ta đã thì thầm vào tai cậu, rằng ông đã

nghe được sự hiển dương hết lòng của cậu. Sau khi bảo cậu lập to lại lời thệ nguyện, ông đã tiến hành việc chữa trị.

Vào buổi sáng kế tiếp, người tu sĩ khổ hạnh trở lại, bảo Viriyang lập lại lời thệ nguyện một lần nữa, rồi dặn cậu gặp lại ông ta tại ngôi chùa sở tại vào buổi chiều. Đến đó vào giờ đã hẹn, Viriyang đã thấy ông ta đang đứng đợi dưới một cây me. Sau khi dạy cậu lập lại lời thệ nguyện, ông đã dẫn cậu tới một khu có nhiều cây cối, phía ngoài ngôi chùa, nơi đó họ đã gặp một con trâu. Hoàn toàn bất ngờ, nhà sư khổ hạnh đã lấy ra một con dao từ trong túi mang, và nhanh như chớp, chặt đứt đuôi trâu. Rồi, trong lúc đọc lời cầu nguyện, ông đã gắn đuôi trâu trở lại y như cũ, mà con vật chẳng tỏ ra đau đớn chút nào.

Người lạ đó tiếp tục dạy Viriyang lời cầu nguyện, và bảo cậu phải hứa niệm hằng ngày, trong suốt mười năm tới. Lẽ tự nhiên, cậu đồng ý thực hành, như đã được dạy bảo. Người lạ bí mật này đã trở gót ra đi, không bao giờ được thấy lại nữa.

Đó là cuộc hội ngộ lạ lùng, kỳ bí và đầy màu nhiệm, đã đưa sư Viriyang đến con đường dẫn tới giác ngộ. Vào năm 15 tuổi, cậu đã xuất gia tại ngôi chùa địa phương, trở thành chú tiểu, và được thọ giới Tỳ kheo ở tuổi 20.

## Chùa Dhammamongkol

Vào năm 1963, sau 20 năm tu khổ hạnh ẩn cư trong rừng, Sư Viriyang đã nhận ra sự học hỏi Phật Pháp chỉ có lợi ích cho riêng Ngài. Một cái gì đó thôi thúc Ngài, nên chia sẻ những thành tựu đã đạt được, và giúp đỡ tha nhân hơn cho chính mình. Thật vậy, trong một giấc mơ, Ngài đã thấy linh ảnh, thúc đẩy Ngài rời nơi ẩn cư trong rừng và thực hiện một chuyến ra đi dài, đầy nhiệt huyết đến Bangkok.

Đến gần vùng thủ đô, Ngài đã dựng một chòi tranh trên một vùng đất phẳng, nhưng lầy lội, đầy cây hoang dại dọc theo lộ Sukhumvit 101. Những người hàng xóm của Ngài là những chú rắn. Theo truyền thống, chùa chiền được xây dựng gần nước. Phật giáo tin tưởng rằng, sư sãi nên được thụ phong trên hoặc gần nước. Sư Viriyang đã chọn được địa điểm ướm át này, để thực hiện giấc mơ của Ngài. Với lòng kiên trì, Ngài đã bắt đầu gây quỹ xây chùa. Dĩ nhiên, việc gây quỹ này xảy ra trước sự bùng nổ kinh tế Thái Lan rất lâu, nên Ngài chỉ có thể nhận sự cúng dường 10 hoặc 20 Baht từ mỗi tín đồ. Nhưng dẫu chậm chạp, ngôi chùa cũng đã được bắt đầu từng bước xây dựng.

Vào ngày 4 tháng 3 năm 1979, tờ báo Quốc Gia có đăng hình Thủ tướng Kriangsak Chomanan trao tặng Ngài một hộp bảo trân quý giá tại phi trường Don Muang. Cái hộp bằng vàng chứa đựng 5 xá lợi và những cọng tóc của Đức Phật, một món quà cho chùa Dhammamongkol của Trưởng lão tối cao ở Bangladesh.

Trong lúc ấy, công trình xây dựng vẫn tiến hành, một bảo tháp cao 95 mét được hoàn tất, để cất giữ xá lợi Phật cao quý. Một bảo tháp tân thời theo hình ảnh

của bảo tháp nổi tiếng Budhgaya, bên cạnh nơi giác ngộ của Đức Phật ở Ấn Độ.

Nhưng Ngài đã không bằng lòng ngồi yên và ngưỡng mộ thành tựu của mình. Sau khi hoàn thành bảo tháp, Ngài tiếp tục gây quỹ và đã xây dựng thêm 12 ngôi chùa nữa tại Thái Lan, một bệnh viện ở Chiang Mai. Ngài đã thiết lập nhiều trung tâm giáo dục miễn phí cho trẻ em nghèo trên toàn quốc.

Bây giờ, ảnh hưởng của Ngài đang vượt ra ngoài lãnh thổ Thái Lan. Dưới sự hướng dẫn của Ngài, những chùa Phật Giáo đã được xây dựng tại năm thành phố ở Gia Nã Đại.

### Tượng Phật bằng ngọc thạch

Một lần nữa, với một giấc mơ có linh ảnh kỳ bí màu nhiệm, đã khiến Sư Viriyang lại liên lạc với Gia Nã Đại. Đó là vào năm 1987, Ngài đã có giấc mơ về



sự tạo hình tượng Phật vĩ đại, bằng một vật liệu rắn chắc và bền bỉ nhất -ngọc thạch- dấu rằng, hy vọng để tìm kiếm một khối đá thích hợp cho tâm cỡ của tượng Phật thật là xa vời.

Chính xác mà nói, đó là khoáng chất Nefrit. Ngọc thạch, một thời được người Trung Hoa xem là có giá trị hơn cả vàng. Vào triều đại nhà Minh, họ dùng nó để tạc những đồ nghệ thuật quý giá. Ngày nay, Gia Nã Đại là một trong vài nơi

còn lại trên quả đất, mà người ta có thể còn tìm thấy khoáng chất Nefrit, có chất liệu tốt. Ngài đã đến xứ sở này nhiều lần, và thúc giục những người có liên hệ với Ngài ở đây, tiếp tục tìm kiếm một khối ngọc thạch lớn, đủ để tạo tượng Đức Phật. Dấu rằng, với sự năng nổ nhiệt tình, họ vẫn không tìm ra được gì cả.

Thế rồi, như thể hứa hẹn, vào một ngày trong tháng 11 năm 1991, khi đang thiền định, Sư Viriyang có một linh ảnh khác. Lúc ấy, Ngài đã thấy một khối ngọc thạch khổng lồ. Lập tức, Ngài thông báo cho một trong những người bạn Gia Nã Đại. Ông này liền liên lạc với Kirk Makepeace, Chủ tịch Công ty hữu hạn Jade West Resources, một công ty lớn về mỏ ngọc thạch ở British Columbia. Đúng ngày trùng hợp với linh ảnh của Sư Viriyang, một khối ngọc thạch 32 tấn đã được tìm thấy, cũng đúng vào địa điểm trong linh ảnh - khối đá nằm sâu 10 mét dưới mặt nước của một con sông, cách xa mỏ ngọc thạch gần nhất là 70 cây số.

Trong vòng một tuần, Sư Viriyang cùng với thị giả của Ngài là Chaiyot Sombuntham, đã bay đến Gia Nã Đại và tới chỗ có tảng ngọc thạch để xem xét. Hạnh phúc thay, họ đã tìm được tảng đá thích hợp một cách kỳ diệu cho mục đích. Nóng lòng cho công việc tạc tượng, Sư Viriyang đã xem xét việc vận chuyển khối đá bằng máy bay đến Thái Lan, nhưng vì kích thước khổng lồ và quá nặng, nên việc này đã không

thể thực hiện được, Ngài đành phải chấp nhận vận chuyển lâu dài trên đường biển.

Một khi tảng đá được vận chuyển đến nơi, lại có một vấn đề khác, là phải tìm người có khả năng để tạc tượng. Khi trở lại Bangkok, Sư Viriyang đã ủy nhiệm cho bạn Ngài là Giáo sư Amnuay, tại Đại học Silpakorn, tìm nhà điêu khắc giỏi. Thấy ít có hy vọng tìm được người như thế ở Thái Lan, Giáo sư Amnuay đã đề nghị đến trường Đại học ở Carrara, Ý Đại Lợi. Carrara là một thành phố nổi tiếng với nghề tạc tượng thạch cao.

Ba ngày sau, Sư Viriyang, cùng tháp tùng bởi Giáo sư Amnuay, bà Rattana và ông Ronchai Sonbuntham, đã đến Carrara. Nhưng thật không may, trường đại học lại đóng cửa vì là ngày nghỉ, nên họ không thể tìm được nhà điêu khắc như mong đợi. Lúc ấy, vào một ngày, trước ngày dự trừ trở lại Thái, bằng một sự may mắn hiếm hoi, trong lúc đi ngang khu chợ địa phương, họ bất ngờ gặp ông Troufix, một người bạn cũ, đã đưa họ đến gặp Ismail Zizi và Paolo Viaggi, hai nhà điêu khắc thượng hạng thành phố Carrara. Vào ngày kế tiếp, Sư Viriyang đã ủy nhiệm cho họ, thực hiện công việc lịch sử này.

Đầu tiên, cái cảnh tượng hai người đàn ông lực lưỡng Âu Châu, tại xưởng làm việc của chùa Dhammamongkol, đang nỗ lực làm công việc hoàn toàn thuộc về Châu Á, đã khiến không ít người tò mò chau mày đứng xem. Cũng khá lạ khi biết rằng, chính tượng Phật đầu tiên, dưới sự bảo trợ của vua Kamiska I, từ thế kỷ thứ hai sau công nguyên, được coi là đã hoàn thành bởi những nghệ nhân hậu duệ Hy Lạp và La Mã. Khi Đại đế Alexander, vì không chịu nổi sự nóng bức, đã rút lui những binh đoàn ở miền tây bắc Ấn, thì một số nghệ nhân của vua đã ở lại, và ảnh hưởng của họ được nhận diện rõ ràng trên những tượng Phật sớm có vào thời đó.

Zizi và Viaggi tin tưởng chắc rằng, với những kinh nghiệm tạc tượng thạch cao, họ sẽ hoàn thành công việc trôi chảy; nhưng họ bị bối rối và khó khăn, khi dụng cụ cắt xén được mang từ Ý, không đủ mạnh cho công tác. Nhờ vào sự giúp đỡ của xưởng tạc tượng hoàng gia Thái, đã cung cấp dụng cụ mạnh hơn, họ đã rút ngắn được công tác cắt gọt khó khăn ban đầu, đáng lẽ cần phải một năm, xuống chỉ còn 3 ngày.

Tượng Phật ngọc thạch uy nghi tráng lệ được hoàn tất và thiết kế lên bệ vào năm 1994. Cùng theo với, một tượng nhỏ hơn, của Đức Bồ Tát Quán Thế Âm, Bồ Tát của tình thương, tạc từ phần còn lại của khối ngọc thạch, được thiết trí trong ngôi điện đặc biệt nằm trong khuôn viên chùa.

Chắc chắn rằng, tượng Phật ngọc thạch của chùa Dhammamongkol là một trong những kỳ quan rực rỡ của thế giới, nhưng như Sư Viriyang nói: „Giá trị thực sự của hình tượng Đức Phật là nhắc nhở chúng ta nhớ đến giáo pháp của Ngài”.-

# Vào Xuân



mùa  
lá  
rụng

• Nguyễn Song Anh

Tôi làm thơ với bút hiệu Nguyễn Song Anh. Không biết thơ tôi hay, dở thế nào mà có người nhận xét: "Thơ chỉ nói về quê hương, thế sự, không có tình (yêu) và bút hiệu thường có một ý nghĩa đặc biệt nào đó, như kỷ niệm tình cảm chẳng hạn".

Nghe nhắc đến bút hiệu, tôi cảm thấy có chút tự hào nên vội đáp, đúng, rất có ý nghĩa, vì đó là tên người yêu đầu đời, mỗi tình đầu của tôi. Rồi như không cầm lòng được, tôi khoe không tiếc lời về người tình mà tôi đã dấu yêu. Cô ta rất đẹp, dịu dàng, khả ái và đặc biệt là rất thông minh, thông minh hơn tôi gấp bội. Cô đến cùng tôi với tâm tình dâng hiến và tôi rất say đắm nàng. Quanh quẩn bên tôi ngày đêm, đôi lúc tôi ôm ấp vào lòng rồi ơ hờ ngủ quên, đến lúc chợt tỉnh dậy, thấy em vẫn âm thầm kê bên, không chút giận hờn. Đi đâu tôi vẫn rủ em cùng đi và em rất vui mừng được tôi thật lòng chăm sóc. Chẳng những thế, em còn có quan hệ xã hội rộng rãi, thân tình và lịch sự... Đó là người tình tuyệt vời mà mãi đến bây giờ, khi đã lập gia đình, tôi vẫn mặn nồng theo đuổi.

Tôi đang đem hết cõi lòng ca ngợi người tình, bỗng nghe xung quanh im ắng quá. Người hỏi tôi lặng im, mấy đầu ngón tay cảm thấy buồn buồn tê điếng làm sao ấy, có chút u hoài trên nét mặt và nhịp thở như nặng nề.

Tôi trấn an. Người yêu của tôi rất đẹp, rất giỏi, rất hiền chỉ tiếc có điều là bị bệnh câm. "Câm thì phải điếc nữa chứ?". - "Đĩ nhiên". Người hỏi tôi có vẻ bình tĩnh lại. Thật ra, tên người yêu tôi không phải là Song Anh, tôi cũng không biết tên thật của nàng. Chỉ biết nàng đẹp lắm, đẹp như ngọc, đẹp cả người lẫn nét.

- Vậy chứ gặp cô ấy ở đâu, hồi nào?

- Ở trong sách. Ba má tôi nói ở trong sách có hai người đẹp, tùy con chọn, mà chỉ có ở trong sách thôi. Tôi lật sách, đọc và tìm. Và tìm được một cô: "Thư trung hữu Kim Ốc".

Vậy cô này tên Kim Ốc. Ban đầu tôi nghĩ đó là tên, sau nhờ tra sách nên biết "kim ốc" là "nhà vàng"; "trong sách có nhà vàng". Còn một cô nữa ở đâu? Lại tìm. Và gặp: "Thư trung hữu nữ nhan Như Ngọc". Trong sách có người con gái đẹp. Rồi tình yêu vụt đến, rất đối tự nhiên. Tôi chọn bút hiệu Như Ngọc.

Thật ra, ba má và thầy cô thường xuyên khuyên tôi nên cố gắng học để mai này có thể giúp đời, đồng thời có thể giàu sang "nhà lầu xe hơi" và biết chừng đâu có thể cưới được vợ đẹp "võng anh đi trước, võng nàng theo sau". Có nghĩa là "kim ốc" hay "nữ nhan như ngọc" không phải tự nhiên trên trời rơi xuống hay qơ lượm ở ngoài đường, ngoài phố mà phải tìm trong sách vở. Đó là công lao đèn sách.

Lớn lên, tôi vào đời sớm và hiểu được ý nghĩa giáo huấn đó nên tôi chọn riêng cho tôi một nàng. Học hành cho khá để sau này đến với "nữ nhan như ngọc". Như Ngọc cũng có lúc đem ca dao ra "nhắc khéo" tôi, thôi thì cứ chọn cả hai đi, miễn là:

*Trông trâu thì phải khai mương,  
Làm trai hai vợ phải thương cho đồng"*

Tôi không chọn cô "Nhà Vàng" mà chỉ đeo đuổi "Như Ngọc". Tôi chọn con đường tình và xem nhẹ kim ốc. Có phải vì thế mà đến nay, tiền tài như "gió vào nhà trống" ?

Có tiếng thở phào nhẹ nhõm vì người đối diện hiểu rằng, bút hiệu chỉ ra tôi yêu sách chứ không dính dáng đến người yêu nào cả.

Tôi đảo một vòng quá xa mà không nói gì về "Vào xuân lá rụng", bởi vì không có Như Ngọc thì tôi chẳng làm được thơ thần gì ráo. Bài thơ đầu tiên ký bút hiệu "Như Ngọc" là bài "Úc hữu" (Nhớ bạn), nguyên tác bằng Hán văn, gửi cho một người bạn cũ, khi tôi rời trường Petrus Ký vài năm. Tôi còn nhớ hai câu đầu:

*"Đặng lâu thường nguyệt vọng trùng dương  
Hoài cảm giang hồ thảo nhất chương..."*

Hiểu là:

*Lên lầu ngắm trăng, nhìn ra biển cả  
Xúc cảm giang hồ, viết một trang..."*

Đưa cho Như Ngọc xem, em cười mỉm chi rồi nghiêm giọng "Sáo mòn, không thực, vô hồn... Phán tình lại đi!".

Tôi tiếp tục đọc sách, nghiền ngẫm và thấy Như Ngọc có lý, có tình quá. Tôi mới ra trường, được bổ nhiệm về một tỉnh lỵ vừa mới được thành lập giữa chiến khu Đ miền đông đất đỏ, bốn bề là rừng cao-su

bạt ngàn. Chút tình quyến luyến với bạn học cũ là lẽ tất nhiên, còn giữa lòng chiến khu sắc mùi đạn pháo chiến tranh chết chóc này, lấy đâu ra cái ý "lên lầu... nhìn ra biển cả" rồi còn "xúc cảm giang hồ" (làm như mình là hiệp khách hay chinh nhân gì đó nữa).

Tôi thầm tạ lỗi với Như Ngọc và để biểu lộ thành tâm, tôi không dám dùng bút hiệu Như Ngọc nữa (mới có bài thơ đầu đã bôi bẩn danh tiết nàng). Tôi chỉ dùng hai chữ N đầu tên của em và ghi ra là Song Anh (Nguyễn Song Anh) để hứa suốt đời theo nàng, suốt đời cố gắng sách đèn.

Rõ ràng em thông kim bác cổ về mọi lãnh vực và chỉ riêng thơ, từ, ca, phú, em giúp tôi tiến bộ nhiều. Hẳn nhiên, kinh nghiệm trong cuộc sống không phải chỉ dựa vào sách vở, học tập mà còn chính là ở trường đời. Nhưng nếu có qua trường lớp, có chịu khó giới mài kinh sử, kiến thức cũng giúp cho ta tiến bộ và thành công hơn trong cuộc sống. Như tôi dạy học và làm thơ chẳng hạn.

Và làm thơ trên dưới ba mươi năm dạy học, bây giờ nghĩ lại chỉ có đề tài lớn là Thiên Nhiên, khi rừng cao-su thay lá. Tôi có viết hai tập thơ khi còn ở quê nhà. "Góc Trời Quê Hương" và "Tình Thơ Quê Ngoại". Cuộc sống của tôi gắn liền với hai địa phương: Tỉnh Phước Thành và Quận Dĩ An (thuộc tỉnh Biên Hòa và hiện nay thuộc tỉnh Bình Dương), nơi nào cũng có đặc điểm là rất nhiều cây cao-su.

Tôi không nhắc đến giá trị kinh tế, đến khía cạnh khoa học kỹ thuật của loại cây công nghiệp này trong phạm vi bài viết. Nhưng tôi không thể không nhắc đến một dự án nào đó sau 1975 về kế hoạch xây dựng một khu công nghiệp lớn có tính chất liên hợp. Sẽ có nhiều công trình xây dựng, để ngoài việc lấy mù chế biến tại chỗ, còn tận dụng nguồn gỗ trong xây dựng và sản xuất các đồ gỗ gia dụng, cùng với việc xây dựng các trường sở chuyên môn, để đào tạo, tuyển dụng lao động tại chỗ, nhằm mục đích phát triển kinh tế kết hợp với phát triển văn hóa và văn minh xã hội, xóa đi nỗi cơ cực, tủi nhục của đời sống công nhân đồn điền đã một thời dưới ách Pháp thuộc.

Tôi vẫn tin tưởng và mơ ước kế hoạch đó sẽ được thực hiện. Cây cao-su sau khi được trồng và chăm sóc chu đáo, độ 6 hoặc 7 năm sau có thể thu hoạch lợi tức về lâu, về dài. Mà đất đỏ miền đông vẫn bạt ngàn màu mỡ.

Tôi đã sống qua Phước Thành, Phú Giáo, Tân Uyên, Hớn Quản, Lộc Ninh, Bình Long, Dầu Tiếng, Lai Hưng, Lai Khê... và Dĩ An.

Bài thơ đầu trong tập "Góc Trời Quê Hương" đã in bóng dáng của rừng cao-su. Ngày đầu tiên nhận nhiệm sở, vừa rời khỏi Sài Gòn non 50 cây số, theo xe đò gập ghềnh qua khỏi Chợ Đồn, Tân Ba, Tân Uyên... tôi đã thấy khấp và lạ lùng trước cảnh vật. Rừng cao-

su bát ngát, chiếc xe đò "xập-ký-ninh" của ông chủ Tư Rớt (chồng tài xế, vợ và đưa con trai làm lơ) chạy theo tình lộ ngoằn ngoèo, loang lổ, quanh co, lẩn khuất giữa rừng già. Có người nói mỗi gốc cao-su là mỗi mạng người công nhân bỏ xác thì kể sao xiết thảm cảnh phu đồn điền thời thuộc Pháp!

Rừng cao-su đón tôi!  
*... "tôi cũng đã qua một lần  
trên những chặng đường hai bên rừng hun hút  
thẳm  
vùng chiến khu Đ không một phút thanh bình  
dạy học trò như cấy những mầm xanh  
trên sỏi đá, trên hố bom khí tử thù nồng nặc  
..."*

(Những chặng đường tôi đã đi qua)

Cám ơn Nguyễn Quang Ngân, em nam sinh cũ Trung học công lập Dĩ An. Lần đầu tiên em gọi điện thoại thăm, tiếc là tôi vắng nhà. Em nhắn lại "Cô nói là thầy nhớ em liền, hồi đó thầy đọc cho tụi em nghe "dạy học trò như cấy những mầm xanh...".

Và những học trò ở tỉnh lỵ Phước Vĩnh cách đây gần nửa thế kỷ! Các em có biết mỗi sáng tinh mơ từ 2-3 giờ, ba má các em - công nhân đồn điền - mỗi người một ngọn đèn dầu chai leo lét, một con dao cạo mù, một thùng con đựng mù cao su, mỗi người trong lạnh buốt của sương rừng, thẳm lạng ra từng lô cao-su cạo và hứng mù (một động tác cần khéo tay, nhanh nhẹn và thuần thục). Mỗi lô trên dưới vài trăm cây. Công việc cạo mù đến khoảng 7 giờ sáng là xong. Họ mang các thùng mù ra đường cái, trút mù vào xe bồn lớn để đưa vào nhà máy.

Tôi đã nhiều lần theo xem cạo mù trong đêm, vì chỉ trong đêm lạnh, cao-su mới tiết mù khi cạo vỏ. Bên dưới chỗ cạo có một chén hứng mù dư để trong một vòng kẽm ràng quanh thân cây. Hôm sau trước khi cạo, công nhân gỡ mù dư đã đông lại theo đường cạo đêm trước, kể cả mù dư chảy vào chén.

Đó là bài học thực tế trong cuộc sống, sau khi tôi được Như Ngọc chỉ cho trong sách vở. Từ kiến thức trong sách vở đến thực tế cuộc sống, tôi đã thấy gì?

*... "xuống con dốc đổ nghĩ gì  
mù sương dù lạnh hãy đi về rừng  
cao-su trắng sữa đôi thùng  
nhớ con khát sữa mẹ buồn làm sao..."*

(Luân ca Phú Giáo)

Mù trắng cao-su cho đời và bầu vú sữa mẹ cạn khô!

Thơ không phải chỉ bay bổng trên cao hay ca tụng thiên nhiên đơn thuần mà còn dung chứa tình người. Mà tình người ở đây sao se sắt con tim!

Rời rừng cao-su một thời chiến tranh tội tình:

... "ngậm ngùi đồn lẻ đêm mưa  
súng to, nhỏ đợi người vừa tầm tay  
lắng nghe tiếng động rừng ngoài  
sương buông trĩu nặng đợi ngày về mau..."

(Một ngày Phú Giáo)

Thêm nghĩ về những học trò cũ:  
... "nơi con dạy đồng bào mình nghèo lắm  
sống qua ngày nhờ cạo mủ cao-su  
mẹ nghĩ xem làm mướn có gì dư...  
... học trò con bây giờ đều lớn cả  
nhưng xuân này chúng đã chắc gì vui  
cha mẹ nghèo, Tết đến cũng đành thôi..."  
(Thư cho mẹ)

Nhưng lòng trai đương xuân và tuổi dậy thì  
ngọt ngào hy vọng nên giữa tư bề cao-su mịt mù  
vẫn thoáng mơ mộng:

... "tôi đứng giữa sân trường  
ngày cuối năm hoa cỏ cười xuân chớm nụ  
những cậu học trò... đám nữ sinh  
nhìn rừng cao-su sau cửa sổ  
đợi xuân nông gieo ý bằng trinh  
(Ý nghĩ cuối năm)

... "lá vàng theo gió thăm trường  
lớp chiều cửa khép sợ đường cát bay  
rộn ràng ngoài cửa nào hay  
có chim én gọi ngày mai giao mùa  
ra về khép áo then thềm  
ngõ xuân theo bước cọt đũa mười lăm"  
(Thơ đại)

Từ trong bạt ngàn cao-su với bao nỗi đắng cay,  
nghèo khổ, tôi đã sống những năm tháng vui buồn  
nơi mảnh đất khô cằn cùng đồng bào và học trò lam  
lũ. Nhưng cuộc sống vẫn có niềm vui chan chứa khi ta  
nhận biết hy vọng vươn mầm từ nơi tăm tối..

Trong sách, Như Ngọc cũng đã chỉ cho tôi điều đó  
và chỉ cần thực tập "Học nhi thời tập chi, bất diệc  
duyet hồ?"- Học mà còn thực hành nữa, chẳng là  
thành thực lắm sao?- Vậy là cùng nhau sinh hoạt  
ngoại khóa.

Thầy trò cùng đi lượm hột cao-su mùa trái rụng.  
Giữa cái nóng bức của mùa hè, trái cao-su rụng  
xuống, nổ lốp bốp và tự tách vỏ. Chúng tôi nhận các  
thùng thiếc (loại thùng dầu lửa hiệu con sò-hăng  
Shell) ở nhà máy rồi chia nhau ra các lô cao-su lượm  
hột, xong chất lên ba-ga xe đạp và đẩy về nhà máy.  
Nhận tiền về gầy quỹ. Một ngày vui vì có nhiều bất  
ngờ thú vị. Vài chú sóc con có cánh nhỏ trên thân,  
bay chuyền từ nhánh cây này sang nhánh khác.  
Ngước lên đầu đó trên thân cây cao-su, một cụm lan  
rừng, thường là trúc lan, thoảng mới gặp nhất điểm  
hồng vừa trở bông. Thế là các cậu nam tìm cách leo  
hoặc lấy móc hái xuống. Sáng hôm sau, đem lan vào

lớp cắm trong bình. Hoa nở cả tháng mới tàn, hương  
thơm thoang thoảng. Cắm ơn rừng cao-su đã đùm  
bọc những cụm lan ký sinh thanh khiết.

Và cảm xúc lắng đọng nhất vẫn là khi rừng cao-su  
rụng lá. Giữa lúc tao nhân mặc khách ca ngợi mùa  
xuân với đào mai hé nụ, muôn hoa khoe sắc, thì rừng  
cao-su:

... "ôi chao là nhớ con đường cũ  
tháng hai ngập xác lá cao su  
đốc đổ thật dài và vắng lạ  
đi giữa lòng xuân mà ngỡ thu..."  
(Nhớ Bồ Mua)

Đẹp và buồn nơi hồn thơ! Nhưng đối với công  
nhân đồn điền là một vấn nạn. Bởi vì lá khô đổi màu  
cho đến lúc lá khô khốc, chỉ một diêm quẹt, một tàn  
thuốc sơ ý là cháy rừng. Cho nên từ sau Tết, công  
nhân còn có nhiệm vụ tuần phòng ngừa hỏa hoạn.

Bài "Người yêu mùa xuân" lại được người hỏi đến.  
Hết Như Ngọc rồi bây giờ còn người yêu tên Xuân nào  
nữa đây? Hãy đọc thơ:

... "không hẹn mà sao em đến anh  
trong làn sương nhẹ rất mong manh  
hoa cũng ngậy tình theo gió lá  
em hồng đôi má đáng thanh thanh

hơn một lần ta gặp gỡ nhau  
và đã bao lần xa cách nhau  
rồi mỗi mùa sang em lại đến  
tự ngàn xưa đến tận ngàn sau

không duyên không nợ cũng không yêu  
nhưng lòng vương mắc biết bao nhiêu  
khi nắng vàng gieo trong sớm lạnh  
em về mây gió cũng phiêu diêu

em đến bao giờ anh có hay  
mang theo gió lạnh của sương bay  
rời thôi một cánh rừng không lá  
chưa nhìn em mà anh đã say".

Cao-su rụng lá, trở cảnh vào mùa xuân, vào tháng  
Tết. Khi người người nô nức đón xuân với muôn hoa  
khoe sắc thì cao-su khảng khiu cành lá. Hãy cảm xúc  
và cảm thụ nét đẹp trong hy sinh thầm lặng!

Tôi đã đi trong những cánh rừng không lá mùa  
xuân đó, để cảm nhận thế nào là nhục-vinh, hư-thực,  
là khoảng cách lẽ ra không nên có trong cuộc sống xã  
hội và cũng riêng được tận hưởng niềm an lạc cô đơn.  
Giữa lòng thiên nhiên đăm thắm chịu đựng đó, tôi  
được san sẻ hạnh phúc mà Như Ngọc đã ân cần gửi  
gắm.

Cánh rừng mùa xuân không lá, những hẹn hò lãng  
đãng, thoáng bụi ngùi đã theo thời gian bay xa:

*... "anh từ đó với khu rừng ẩm mốc  
sớm chiều đi mà tìm được gì đâu  
nhưng chợt nghe dư vang người tình khóc  
trong mưa này sỏi đá cũng buồn đau".*  
(Dòng sông trước mặt)

Chiến cuộc ngày càng khốc liệt. Tỉnh Phước Thành được thành lập vào giữa 1959 gồm các phần đất của quận Tân Uyên (Biên Hòa), các ấp Bông Trang, Nhà Đò, Tân Bình thuộc tỉnh Bình Dương và Bù Đăng, Bù Đốp thuộc tỉnh Phước Long, đến giữa năm 1965 thì được lệnh giải tán. Thành lập và giải tán đều do tình trạng chiến tranh, quân sự. Tỉnh lỵ Phước Vĩnh và các khu vực lân cận như Nước Vàng, Bó Mua, Lễ Trang, Vàm Giá, Bầu Ao, An Linh, Phước Hòa đến miệt Cống Xanh, Tân Bình... trở thành quận Phú Giáo tỉnh Bình Dương.

Bài thơ tôi viết sau cùng vào tháng 12.1966, trước khi giã từ nơi đầu tiên vào đời dạy học là bài "Lần cuối":

*"tôi xa phố quận xuân này  
bỏ sau lưng cả dáng gầy quê hương  
nhìn nhau lần cuối mái trường  
học trò ở lại với tương lai mù  
tôi xa vùng đất chiến khu  
đạn bom thay thế lời ru mẹ già  
chặng đường nào đã đi qua  
giờ đây lần cuối rồi xa... xa rồi".*

Mãi gần bốn mươi năm sau, các em học trò sống nơi khu chiến đó vẫn thuộc lòng bài thơ "Lần cuối". Mỗi khi viết thơ thăm, các em vẫn chép vào trong thư như sống lại một thời... Không phải thơ hay mà tôi nghĩ vì nội dung đã bày tỏ đúng xúc động của thầy trò. "Dáng gầy quê hương"... "tương lai mù". Tôi không thể không nhắc đến một vài tên các em như Triệu Văn Tỷ, Nguyễn Văn Dũng, Đặng Thị Ngọc Ngà, Nguyễn Thị Thu Rơi, Bùi Thị Xuân, các chị em Nguyễn Thị Chung, Nguyễn Tuyết Lệ, Nguyễn Thị Kim Chi... đã giữ "Lần cuối" như một kỷ niệm êm đềm, khó quên...

Tôi từ giã rừng cao-su, giã từ mái trường đầu tiên để về nhiệm sở mới, mang theo cả hình ảnh những cánh rừng cao-su vào xuân lá rụng. Tháng 2.1967, lá rơi theo những đường rừng cao-su, âm thầm tiễn tôi...

Dĩ An đón tôi từ xa, bắt đầu từ Xuân Hiệp với hàng hàng các lô cao-su hai bên đường và khu Đường Sơn Quán... các lô cao-su sau Miếu Hội Đồng và Miếu Cù Lăn (tên chữ Hán là Dĩ An Lâm nương miếu). Rồi từ Ngã Ba Cây Điệp xuống tận Bình Thung, rồi một khu nào nữa khoảng Tân Vạn xuôi về xa lộ Biên Hòa-Đồng Nai. Tôi nhận nhiệm sở chỉ mấy ngày sau Tết, thời gian mà lá cao-su ngập tràn trong các lối đi giữa các lô khi mùa xuân lá rụng.

Tôi viết nhiều về tình yêu thiên nhiên qua hình tượng cây cao-su, nhẹ nhàng đắm thắm hơn, ít dần vật hơn trước, thanh thản và mệnh mang hơn.

Nếu đọc trong "Tình Thơ Quê Ngoại" có những bài nói về "thu vàng", "lá vàng", "rừng xưa" thì ý tình đó đều có được cảm hứng từ cây, từ lá, từ rừng của một loài cây, hình như thờ ơ trước mắt một số người thường ngoạn:

*... trưa về ghé lại bên đàng  
một trời mây thấp thu vàng nắng qua...  
... rừng xưa trở lối về tìm  
mấy cành lan nở vẫn chìm mắt sâu...  
nửa chiều lá úa xôn xao...  
... lên rừng hái nụ lan tiên  
rừng xao xác lá lại phiêu từ đây...  
... lên rừng qua lối mòn xưa  
chim sâu vắng tiếng gió trưa xạc xào  
hỏi người mắt ngọc má đào  
áo xưa còn tím một màu ô môi..  
... hàng cây che nắng rừng sâu  
em đi nón lá nghiêng đầu bóng soi  
phố xưa quen bước học trò....*

Khu rừng cao-su ở Đường Sơn Quán dẫn qua các lối mòn, đưa vào các thôn xóm còn giữ nét chân quê. Có những quán cà-phê nhỏ, khuất mình sau các lô cao-su im vắng, có quán "La biche aux abois" bơ vơ trong cô tịch những trưa hè. Tôi đã có dịp dừng lại, giẫm chân trên các đường phân lô từng dãy cao-su thẳng tắp, lá xào xạc theo bước, đi để nhớ người, mến cảnh. Bài "Dấu Xưa" là một:

*"Lá vàng rơi trong nắng  
Chim bay trên mây cao  
Lá vàng vương trước ngõ  
Gió ru lời ca dao*

*Tiếng hát buồn lên mắt  
Tóc thơm bờ vai non  
Tiếng hát thay lời ngỏ  
Tóc thơm làn môi ngon*

*Cho một lần gặp gỡ  
Dù ngàn đời xa nhau  
Cho nụ cười nước mắt  
Để muôn ngàn năm sau*

*Lá vàng trên lối cũ  
Chim bay trong mây xa  
Nắng vàng hong trước ngõ  
Gió ru lời phôi pha...*

Cây, trái, lá, hoa và rừng cao-su nói chung là một mảng đời, một mảng thơ tôi. Không có gì cách biệt.

Lô cao-su sau miếu Cù Lăn cũng là một hạnh ngộ. Hình như ít ai đi trong đó vì mỗi buổi đi, về ngang qua, tôi thấy vắng lặng một chút âm u. Có những



buổi sáng hoặc chiều khi chưa đến giờ lên lớp hoặc thư thả việc văn phòng, tôi thường tản bộ trong lô cao-su này, sống lại cảm giác dạy học thời gian trước đây. Cũng là niềm an ủi rất riêng tư và vẫn Như Ngọc thăm thi bên tai "Hãy đi và sống như có thể được...". Tôi cũng đã thể hiện tình yêu con người, tình yêu cuộc sống chan hòa vào tình yêu trong sáng của thiên nhiên. Đến với thiên nhiên thì không mất mát, ưu phiền. Nguyễn Công Trứ đã chẳng nói:

*"Của trời trăng gió kho vô tận  
vào tận kho trời hết lại vay".*

Có điều là biết yêu, biết sống hài hòa với thiên nhiên. Tết nguyên đán và ánh trăng rằm tháng giêng nơi quê nhà và ánh trăng rằm tháng giêng bên trời Âu giá lạnh không có gì khác biệt về bản thể, chỉ có lòng người thay đổi mà thôi. Hãy đến với thiên nhiên, hãy đến với nhau và đừng có những lời làm tổn thương nhau, làm đau lòng nhau.

Cây cao-su cũng vậy. Hằng ngày ta vẫn đi qua những con đường cũ, vẫn cành lá cao-su vẫy tay chào ta trong nắng sớm mưa chiều, trong vắng lặng và cả náo nhiệt của cuộc đời. Có ai cảm thấy hạnh phúc được thiên nhiên vỗ về hay lòng ta chỉ mãi miết u hoài, trí ta đang bộn bề bao công việc nhân sinh hệ lụy?

Tôi muốn nuôi dưỡng suốt đời những cảm xúc êm đẹp đối với thiên nhiên, đặc biệt là với rừng cao-su, vì cây cao-su đã hàm ẩn nét cô đơn giữa cuộc đời đang góp mặt, như một trái tim nửa chừng xuân vậy. Trong niềm vui xuân rộn ràng của nhân thế, cao-su thăm lặng một mình để đem lại mùa xuân muộn (cũng thăm lặng, lãng mạn như cuộc tình muộn), khi Tết đã qua, khi mọi người đã tàn cuộc vui, khi tuổi xuân đã phai...

Khi rừng cao-su rụng lá giữa mùa xuân, cũng là lời mời gọi và nhắn nhủ của thiên nhiên "Hãy nuôi dưỡng mùa xuân trong lòng ta". Tôi nghĩ vậy và thật cảm động khi sau hơn ba mươi năm, các em học trò Trung học Dĩ An (công lập và bán công) vẫn còn nhớ đến một bài. Một bài đối với người làm thơ là quá đủ, hay có thể cũng chỉ một câu như em Nguyễn Quang Ngân đã nhắc đến.

Tôi muốn nói đến bài "Lang thang".

*"Ta về qua phố đường trưa  
vào xuân lá rụng như chưa bao giờ  
năm tàn lòng cũng ngẩn ngơ  
gió hiu hắt gió tình thơ thẩn tình  
như ta nửa cuộc phù sinh  
buồn vui địa ngục thiên đình bấy nay  
bỗng dưng lòng cũng say say  
với trưa nắng đỏ, với bay lá vàng".*

Kỷ niệm trôi về ầm áp dịu dàng. Ngôi trường cũ không kêu sa, những lớp học giản dị và đơn sơ như

tấm lòng người dạy học, như những em học sinh chú tâm đèn sách và thoáng mơ mộng băng khuâng.

Sau hơn ba mươi năm, tôi thật xúc động khi đọc những dòng cảm nghĩ về "Lang thang" của các nam, nữ sinh:

"Em nhớ sau Miếu Cù Lần có rừng cao-su. Em cũng có lần vào đó nhưng không biết lá rụng mùa nào... Thủy vẫn còn nhớ thơ Thầy hơn ba mươi năm trước. Thầy có cảm động không... (trích thơ Đặng Ngọc Nữ".

Nguyễn Thị Thanh Thủy! Thầy cảm ơn em qua đoàn văn về "Lang thang":

"... Lần nào gặp Tuyền, hẳn cũng đọc bài này và trở tài bình thơ: Mùa xuân vì sao lá rụng? Ngọc Nữ và anh An nếu có dịp đi trên con đường từ Ngã Ba Cây Diệp xuống Ngã Tư Bình Thung, hai bên đường là rừng cao-su bạt ngàn, dạo vừa qua Tết, sẽ thấy cánh rừng chuyển màu đỏ đẹp như cánh rừng phong ở xứ sở xa xôi nào đó... Sau đó là cây trút lá để thay lớp mới. Vào xuân mà lá rụng là như vậy...".

Cảm ơn Nguyễn Quang Tuyền, em học sinh có đôi mắt sáng, luôn năng động, như lời em Vuur Mai Lang viết:

"...Em không gặp Thầy hơn 30 năm rồi nhưng lần nào về Việt Nam gặp lại Nguyễn Quang Tuyền, Tuyền đều ngâm bài thơ "Lang thang" của Thầy cho tụi em nghe... khi tụi em gom lại hát karaoke, nhưng anh Tuyền thì dành microphone để ngâm thơ của Thầy đó..."

Cảm ơn Lương Thị Kim Phượng, chịu khó sưu tầm, ghi lại vài hình ảnh rừng cao su... ở Dĩ An chẳng, ở một nơi nào vùng miền đông đất đỏ chẳng... những con đường vắng lặng hai bên ôm ấp bóng cao-su Quê Mẹ và bài "Lang Thang" đính kèm gợi nhớ tình quê, tình người trong lẻ loi hoài niệm...

"Lang Thang" là niềm lắng đọng tiếp nối của "Nhớ Bồ Mua", của "Người Yêu Mùa Xuân" trước đây trong tập "Góc Trời Quê Hương".

Mùa xuân... lá rụng là sự hài hòa tự nhiên giữa đại ngã-tiểu ngã, của sinh thức vào-ra, được-mất của nhân sinh với thanh khiết từ tâm.

Một cõi lòng trống không. Một mùa xuân với cánh rừng ngập lá vàng rơi.

Và khi rừng cao-su thay lá, nhìn những mầm non xanh mơn phủ cả một góc trời trong nắng mai tỏa sáng, ta sẽ thấy gợi tràn sức sống và vẻ đẹp của cuộc đời, của thiên nhiên, của mỗi con người đang hướng về phía trước: MÙA XUÂN-TÌNH YÊU.

*Chấp bút 29.11.2006 - Hoàn chỉnh 12.12.2008 - Mùa Giáng Sinh để nhớ về một khung trời với các ngôi trường Phước Vinh và Dĩ An.*

# TRÂU VÀ CHĂN TRÂU

## • Thiện Căn Phạm Hồng Sáu

**V**iệt Nam ta là một nước chuyên về nông nghiệp. Vào thời xưa nền khoa học và kỹ thuật chưa có, việc cày bừa ruộng đất, làm nên cây lúa, cây bắp v.v... tạo thóc gạo cung cấp thức ăn cho con người được sống đều nhờ vào sức của con trâu. Cho nên người dân nông thôn rất thương yêu và quý mến con trâu. Xem nó như một người bạn trung thành, thân thiết nhất của gia đình và của mình.

Nó đã cùng họ nhằn nai, chịu đựng nhọc nhằn, dầm mưa, dãi nắng, đổ mồ hôi, nước mắt trên luống cày, nơi đồng áng để làm nên hạt gạo, tạo bát cơm hoặc sản xuất ra ngô, khoai, sắn v.v... để nuôi sống cho mình, cho gia đình và cho tất cả dân mình.

Tình cảm đó đã được bộc lộ trong các câu thơ sau đây:

*„Trâu ơi, ta bảo trâu này,  
Trâu ra ngoài ruộng trâu cày với ta,  
Cấy cày vốn nghiệp nông gia,  
Ta đây, trâu đấy ai mà quản công,  
Bao giờ cây lúa trở bông  
Thì còn ngọn cỏ ngoài đồng trâu ăn...”*  
(Quốc văn giáo khoa thư)

Tình cảm đó còn biểu lộ qua sự lo lắng, chăm sóc cho trâu khi mùa đông nhiều mưa bão không dẫn trâu ra đồng được để cho trâu ăn cỏ, sợ trâu đói, nên sau mùa gặt, rơm được trải ra phơi khô ngoài ruộng, rồi đem về nhà chắt trong vườn thành cây rơm cao, để dành cho trâu ăn. Hay có khi ban đêm sợ muỗi mòng cắn trâu tội nghiệp, họ lấy vải bố cũ làm mùng giăng chung quanh chuồng hoặc đun rơm để tạo khói mù cho muỗi mòng không đến cắn.

Hình ảnh con trâu còn gợi cảnh thanh bình, thịnh vượng nơi thôn dã ngày xưa, khi nhìn thấy chú Mực đồng ngồi ngoắc ngoẹo trên lưng trâu nhìn trời mây thả hồn theo tiếng sáo thổi.

*„Gió vi vu tiếng sáo diều,  
Ru hồn Mực tử chiều chiều trên đê...”*  
(Bàng Bá Lân)

Hoặc hào hùng lung linh truyền sử nói về Đinh Tiên Hoàng Đại Đế (968 – 979).

*„Có ông Bộ Lĩnh họ Đinh  
Con quan Thứ sử ở thành cổ Loa,  
Khác thường tử thuở còn thơ,  
Rủ đoàn Mực tử mở cờ bông lau...”*  
(Đại Nam Quốc Sử)

Điều cảm động nhất đối với người Việt Nam chúng ta là chuyện tình lâm ly, ảo não của hai kẻ tha thiết yêu

nhau là chú chăn trâu (Ngưu Lang) và nàng dệt vải dung nhan thủy mỹ (Chức Nữ) con của Trời.

Nhân dân ta hay hát:  
*“Một là duyên, hai thời là nợ,  
Sợ xích thẳng ai gỡ cho ra...”*

Do đó, khi được thành vợ, thành chồng rồi thì hai người quá đam mê nhau, nên bỏ phế công việc hàng ngày. Chàng bỏ chăn trâu, nàng lơ là việc dệt vải. Khiến Ngọc Hoàng tức giận phạt hai người phải ở xa nhau.

Một người ở bên này sông (Ngân Hà), một người ở bên kia sông. Mỗi năm chỉ được gặp một lần vào tháng Bảy, nhờ chim Ô Thước (chim Quạ) bắt cầu nối nhịp cho.

Khi gặp nhau hai người mừng mừng, tủi tủi nên cùng khóc đến nỗi nước mắt rơi xuống đầm đìa thành mưa dầm suốt tháng Bảy. Nước mắt của một cặp tình duyên vừa đắm thắm vừa bi ai nên người Việt của mình thường gọi đó là mưa ngâu.

*“Tục truyền tháng Bảy mưa ngâu,  
Con trời lấy chú chăn trâu cũng phiền...”*  
(Tân Đà)

Như đã nói ở trên, trâu là một trong những con vật được loài người thuần hóa trước tiên. Từ đời này qua đời nọ, dòng họ trâu luôn luôn sát cánh bên con người. Cái lệ quen như thế đã lâu ngày, người quen, trâu cũng quen, nên huyền thoại và chuyện tích về trâu cũng được truyền tụng khá nhiều trong dân gian Việt Nam.

Từ ngàn xưa Việt Nam, con trâu đã đi vào nền văn hóa nông nghiệp, trong văn chương và trong thi ca. Trong công việc đồng áng, trong tình tự của người nông thôn v.v... Và trâu cũng có phần chiếm giữ địa vị trong tư tưởng Phật Giáo của Đại Thừa và Thiên Tông. Đó là “Mục Ngưu Đồ” nói về bức “Tranh chăn trâu” di cảo của Trúc Thiên.

Tranh ra đời từ triều đại nào, dưới ngọn bút lông của nhân vật nào, chưa ai biết và khó xác định được. Nhưng điều chắc chắn “Mục Ngưu Đồ” là tranh đã có từ xa xưa lắm. Ban đầu chỉ có 6 bức tranh sau đó bị thất lạc. Mãi đến đời nhà Tống bên Trung Hoa, thế kỷ thứ XII nhiều bộ tranh mới bắt đầu xuất hiện từ các Tông lâm, Thiên viện, phản ánh nhiều khuynh hướng khác nhau trong vấn đề tu tập. Như vậy không chỉ có một bộ tranh mà có nhiều bộ tranh “Mục Ngưu Đồ” khác nhau, tất cả đều đượm nhuần tinh thần Phật Giáo Bắc Tông.

Trong số ấy hiện nay được truyền tụng nhất là tranh của hai Họa sĩ áo nâu (2 vị Cao Tăng) Thanh Cư và Quách Am.

Mặc dù có nhiều bộ tranh như vậy, nhưng bộ nào cũng đều có 10 bức vẽ, mỗi bức có một bài tụng bằng thơ tứ tuyệt và một bài chú giảng bằng văn xuôi. Đó là về hình thức, còn về tinh thần thì tranh tuy có nhiều bộ, nhưng có thể xếp thành 2 loại: - Loại tranh theo khuynh hướng Đại Thừa, và loại tranh theo khuynh hướng Thiên Tông.

Trong 2 loại tranh vẽ có sai khác nhau, nhưng bài tụng và bài chú riêng cho mỗi loại mục đích nói đến vẫn như nhau.

### **Mục Ngưu Đồ : (Đại Thừa).**

Là một con đường tu hành diễn bằng 10 bức vẽ, một người Mục đồng tìm bắt trâu và chăn dạy trâu ngày càng thuần thực, rồi trâu thường theo người, người và trâu

đều thanh tịnh, lần lần đến khi trâu và người đều dung hiệp vào một vòng tròn sáng suốt, tức là Đại viên cảnh trí, là thường trú chơn tâm.

Con đường tu hành đó theo Giới, Định và Huệ của đạo Phật, để uốn dẹp và tổng khứ các phiền não mê lầm ra khỏi con người.

Tranh Đại Thừa vẽ con trâu đen. Lần lượt qua từng bức họa, trâu đen lần lần trở thành trắng, trắng từ trên đỉnh đầu, lan xuống mình, rồi đến chót đuôi.

Đó là tượng trưng cho phép tu Tiệm. Theo phép tu này thì phải rất nhiều công phu mới tiến lên được từng nấc thang giác ngộ; nhờ công phu cái tâm vọng lần hồi cạn lợc được trần cấu mà sáng dần lên, cũng như nhờ được diu dắt mà con trâu hoang lâu ngày chầy tháng thuần thực dần và trắng dần lớp da đen dơ dáy của nó.

Còn về thứ lớp thì bộ tranh Đại Thừa nào cũng mở đầu bằng bức họa *vi mục* (chưa chẵn) vẽ con trâu hoang, và khép lại bằng bức họa *song diệt*, vẽ một vòng tròn tượng trưng cho Viên Giác là dứt hết cả hai: Trâu và Mục đồng, tâm và cảnh, dứt được hết là ảnh hiện ánh Chơn Như lung linh trong màu cỏ nội hoa ngàn vậy.

Nói chung đề tài của các loại tranh chẵn trâu là đường lối tu tập. Đường lối tuy nhiều, song không ngoài việc *bất tâm*.

"*Vân hà kỳ phục kỳ tâm*" (làm sao làm chủ được cái tâm).

Tâm ở đây là con trâu. Vì có trâu nên có Mục đồng. Vì có tâm nên có cảnh, tất cả cố gắng của Đại Thừa đều nhằm vào sự "cột" trâu, tức là "điều tâm" vậy. Tâm là con trâu hoang. Muốn trị nó phải dùng biện pháp mạnh, như đánh bằng roi, xỏ mũi bằng dây lòi tói v.v... Cũng vậy, muốn trị tâm cần qui y, giữ giới cấm, phát tâm bồ đề v.v... Lâu ngày chầy tháng trâu trở nên thuần thực, tâm trở nên điều hòa. Đó là bước đầu, diễn tả bằng 5 bức vẽ đầu: - *Vi mục* (chưa chẵn), *sơ điều* (mới chẵn), *thọ chế* (chịu phép), *hồi thủ* (quay đầu), *tuần phục* (khuất phục). Đó là giai đoạn của **Giới**, mở đường cho **Định** phát sanh trong giai đoạn kế tiếp.

Trong giai đoạn này tâm đã tuần phục, khỏi phải chẵn giữ. Tâm đã định, không gặp gì chướng ngại.

Tâm định là ngã chấp hết, song vẫn còn pháp chấp.

Đó là bước tu chứng của hàng Tiểu thừa (Thanh văn và Duyên giác) diễn đạt bằng 2 bức vẽ: - *Vô ngại* (không ngại) và *nhậm vận* (mặc ý tự tại).

Cần đi thêm bước nữa, khai thác **Huệ** giác đến chỗ **Tâm vô Tâm**:

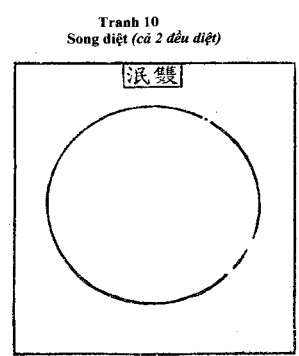
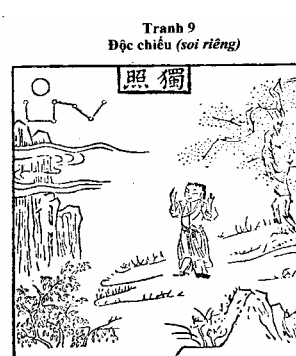
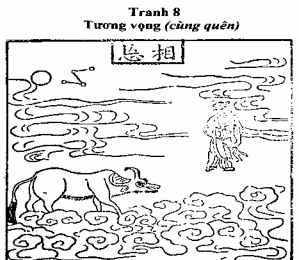
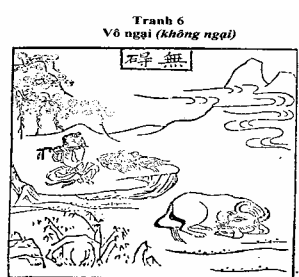
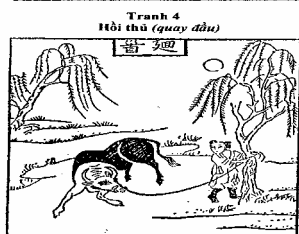
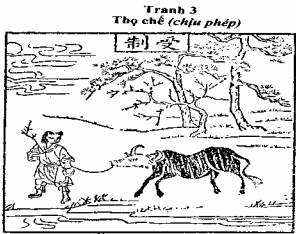
"*Nhân vô tâm, ngư diệc vô tâm*". Đến đây mới phá được pháp chấp: Pháp cũng không mà ngã cũng không, trâu cũng mất mà người cũng mất; cảnh cũng quên mà tâm cũng quên. Trước hết trâu mất còn người. Rồi người cũng mất luôn. Đó là cảnh giới của Bồ Tát, diễn tả bằng 2 bức vẽ: *Tương vọng* (cùng quên) và *độc chiếu* (soi riêng).

"*Tâm cảnh song vong nãi thị chân pháp*".

Từ đó đi thêm bước nữa vào cảnh giới Như Lai, không nói được nên lời, mà chỉ có thể hình dung bằng một vòng tròn: Viên Giác. Đó là ý nghĩa của bức vẽ chót: - *song diệt* (cả hai đều diệt) khép lại quá trình tu chứng theo **Tiệm Giáo**, đi từ **Giới**, **Định** và **Huệ**, từ Thanh văn, Duyên giác đến Bồ tát, **Phật**, từ hữu tâm đến tâm và vô tâm, từ chỗ tất cả đều có, đến chân pháp đều không v.v... Đó là vô dư **Niết Bàn**.

Tóm lại "Mục Ngưu Đồ" giới thiệu con đường tu hành của đạo **Phật**, vẽ lại quá trình công phu của người học đạo, trước hết phải tự thẳng bản năng mình, sau đến tự tri, cuối cùng chỉ để tự tại thôi. Cái vòng tròn cuối cùng (bức vẽ 10: song diệt) tượng trưng sự đoạn tuyệt với tất cả những nếp suy tư của con người, cắt đứt hẳn một trạng thái ý thức và hiện hữu mà thường người ta không được biết, đối trị nghịch cảnh, nội ma để tiến bước trên con đường đạo.

Kính chúc quý vị năm Kỷ Sửu (2009) thân tâm thường an lạc và mọi sở cầu như ý.



Nam mô Đương Lai Hạ Sanh Di-Lạc Tôn Phật.

# Trâu trong cuộc sống

• Nguyễn Quý Đại

**M**ùa Xuân ấm áp, cỏ cây đâm chồi nảy lộc, tiếng chim hót líu lo trên những cành cây xanh lá, ong bướm bay lượn trong gió xuân thơm ngát hương hoa. Cảnh vật xinh tươi làm con người có cảm giác phơi phới yêu đời, hòa nhập với thiên nhiên.

Nhưng ở Âu Châu lễ Giáng sinh và Tết dương lịch trong mùa Đông giá lạnh. Khác bên quê nhà Việt Nam những ngày Tết âm lịch rộn ràng nắng ấm. Hồi tưởng lại những mùa xuân trên quê hương, kỷ niệm xa xưa vẫn còn trong ký ức của mỗi chúng ta, khó có thể phân pha với không gian và thời gian. Nên những lần Tết đến, người Việt hải ngoại đều tổ chức Tết cổ truyền theo phong tục Á châu và thực hiện những giai phẩm Xuân.

Theo quan niệm từ xưa tới nay người nào sinh vào năm của hàng Địa-Chi hay hàng Thập Nhị Can Chi thì mang tuổi thuộc con vật đó. Năm 2009 thuộc Kỷ Sửu, người nào sinh vào năm Sửu thì mang tướng tinh con trâu. Sửu dùng để chỉ thời gian từ 1 giờ tới 3 giờ sáng (đêm năm canh ngày sáu khắc). Tôi sưu tập tài liệu về trâu gửi đến độc giả, trâu gần với đời sống nông nghiệp Việt Nam từ nhiều thiên niên kỷ, hình trâu đã được khắc trên trống đồng thời Đông Sơn.

## • Họ hàng nhà trâu trong khoa học

- Trâu thuộc bộ nhai lại (Ruminantia)
- Giới (Kingdom, regnum) động vật (Animalia)
- Lớp (class) động vật có vú (Mammalia)
- Bộ (order) bộ guốc chẵn (Artiodactya)
- Họ (Family) trâu, bò có sừng Bovidae
- Phân bộ họ bò (Boviae)
- Chi (genus) trâu, (Bubalus)

Theo tài liệu:

- *Trâu rừng* sống trên Châu lục là tổ tiên của các loại trâu nhà. Trâu rừng ở Á châu được chia làm 2 loại: Wild Asiatic Buffalo, Wild Water Buffalo (*Bubalus arnee*) các loại trâu được thuần hóa thành trâu nhà House water buffalo (*Bubalus bubalis*) Water Buffalo, Asian Buffalo, Asiatic Buffalo, Indian Buffalo.

Trâu rừng sống từ bán đảo Ấn Độ đến Trung Hoa, đầu tròn dài từ 240-300 cm, đuôi lông cứng dài 60-90 cm, vai cao từ 150-190cm, sừng dài nhọn và cong. Trọng lượng từ 800-1200 kilo, lông màu đen, xám hay nâu, có thể sống đến 25 năm, thường sống chung với nhau một bầy và có những con trâu đực "đầu đàn" to con mạnh, sừng dài nhọn chống lại các loại thú dữ khác (đời sống, tập tính các loại trâu rừng đều giống nhau). Trâu cái hàng năm sinh một con nghé, thời

gian chữa đẻ hơn 310 ngày. Hiện nay chỉ còn một số ít sống ở trên rừng Đông Nam Á: Thái Lan, Việt Nam, Lào, Malaysia, Sri Lanka, Borneo, Birma và Cambodscha.

- *Trâu lùn* anoa nhỏ con ở Đông Nam Á gồm các loại: trâu lùn đồng bằng anoa (*Bubalus depressicomis*), trâu lùn miền núi anoa (*Bubalus quarlesi*), còn các loại trâu lùn Tamarau, Tamaraw, Tamarao, Mindorol (*Bubalus mindorensis*).

Những khảo cứu về các loại trâu ở Trung Quốc, Ấn Độ, Ba Tây, Đông Nam Á và Úc Châu cho thấy quá trình thuần hóa, phối giống khác nhau.

- Hình dạng *trâu nhà* lớn nhỏ theo từng địa phương, sừng, màu da cũng khác nhau, trâu nước (Water buffalo/ *Bubalus arnee*) hơn 150 triệu con được thuần hóa trên thế giới. Ở Việt Nam có giống trâu nhà tên khoa học gọi là *Buffalus indicus*. Người Việt chọn và lai giống nhiều loại, trâu nhỏ con để kéo cày, loại to con để kéo gỗ, trâu da xanh đen, xám sẫm, nâu, vàng nhạt, có loại da sáng hồng lông màu trắng, nên người ta gọi "*trâu trắng, trâu đen*". Sừng dài, ngắn cong khác nhau để sống phù hợp với thiên nhiên, da trâu mượt láng bóng dày, tuyến mồ hôi không phát triển, mồ hôi không thoát ra ngoài được nhiều để hạ nhiệt cơ thể, để giải nhiệt chúng có thói quen thích nằm nơi nào có nước hay sinh lầy, cho nên những lúc không khí mùa hè nóng sau khi cày ruộng, thân nhiệt tăng cao, oi bức khó chịu, miệng trâu thở ra bọt trắng, phải dìm mình trong nước. Răng trâu chỉ có một hàm dưới, lưỡi dài dùng để quơ lá, cỏ, cả thân cây đưa vào miệng rồi nghiền bằng hàm, dạ dày trâu có bốn ngăn để chứa thức ăn và nhai lại, chân có hai móng.

Trâu rừng nhìn chung giống trâu nhà nhưng có vóc sừng rộng và dài hơn, chúng di động nhanh và nhẹ nhàng hơn trâu nhà. Khí hậu ẩm thấp của rừng nhiệt đới không làm ảnh hưởng đến sức khỏe của trâu, nhưng những năm qua mùa đông ở miền Bắc Việt Nam quá lạnh đã làm cho hàng ngàn con trâu chết rét

Trên thế giới, quốc gia nuôi trâu nhiều nhất là Vùng Tây Bắc Ấn độ có nhiều loại. Hơn 77 triệu con có hàng chục giống trâu khác nhau như: Murrah, Nilli Ravi kundi, Surji, Mehsana, Jafarabadi, Kelabandi, Sambaipur... Loại trâu Murrah sừng xoắn, có nhiều nơi trên thế giới nhưng không chịu được nóng. Người Ấn thờ bò nên phát triển nuôi trâu để kéo cày, ăn thịt lấy sữa vì sữa trâu có ít Cholesterolin trong lúc sữa bò có đến 3,14mg và nhiều chất: Calcium, Eisen, Phosphor và Vitamin A. 90% trâu sinh sống ở Đông Nam Á Châu.



Ở Trung Quốc cũng như Tibet (Tây Tạng) có loại trâu Yak (có người gọi là bò) thân dài 3,25m cao 2m, nặng hơn 1.000 kilo, sức khỏe dẻo dai lông màu: đen, đỏ nâu trắng, nhờ nhiều lông nên chịu đựng được thời tiết giá lạnh, trên dãy Hy Mã Lạp Sơn, núi Alpen

hay Canada. Đức Đạt La Lạt Ma thứ 14 (Dalai Lama) ngày 17.4.1959 Ngài bỏ trốn khỏi cung điện ở Lhasa, vượt đèo núi sang tỵ nạn ở Dharamsala Ấn độ, trên đường bị bệnh tiêu chảy Ngài phải cỡi loại trâu Yak (Bos mutus).

Các quốc gia vùng Luống Hà, Caucasus (Nga) cho tới Balkan nuôi nhiều loại trâu để lấy sữa và ăn thịt. Những loại trâu này lông da xám đen, rất ít màu hung đỏ có đốm trắng ở đầu, chân và đuôi, đôi khi loang trắng ở mình, sừng dài xoắn uốn con thành hình lưỡi liềm... Ở Ai Cập loại trâu thường thấy là: Beheri và Saidi sừng ngắn hơi cong về phía sau.

Ở Mỹ có loại trâu rừng American bison hay trâu của dân da Đỏ Indian buffalo (Bison bison) chủng loại Wisent (Bison bonasus) và Waldbison (Bison bison athabascae) sống ở Canada đến miền đông nước Mỹ. Loại Präriebison (Bison bison bison) ở Mexiko, Rocky Moutains đến vùng Mississippi loại trâu rừng Bisons 350.000 con, ngày nay tìm thấy còn ở Nationalparks. Các loại trâu rừng ở Mỹ lông màu nâu sẫm có chấm trắng, mùa đông lông màu đen và mọc dày hơn, mùa hè thay lông đen nhạt thưa hơn, đầu con đực dài 380 cm con cái 240 cm, thân dài 3,8 m, cao 1,95 m, đuôi dài 90 cm, sừng ngắn, nặng hơn 900 kilo, bơi giỏi và chạy nhanh tốc độ 50 Km/h. Có râu dài, phần trên lưng xuống cổ tới trên đầu, hai chân trước nhiều lông dài hơn 50cm và sống thọ 25 năm.



### • Phi Châu có nhiều loại trâu:

- Afrikanische Büffel/ African buffalos (*Syncerus caffer*)
- Schwarzbüffel/ Black buffalo (*Syncerus caffer caffer*)
- Rotbüffel/ Red buffalo (*Syncerus caffer nana*)
- Waldbüffel/ Forest buffalo (*Syncerus caffer nanus*)
- Steppenbüffel/ Steppe buffalo (*Syncerus caffer caffer*)
- Grasbüffel/ Grass buffalo (*Syncerus caffer brachyceros*)

Trâu rừng Phi châu sống rừng nhiệt đới, rừng thưa nhiều cỏ. Đầu tròn dài 210-340 cm, đuôi dài 70-1,10 cm, cao từ 100 -170 cm sừng dài nhọn và cong, trọng lượng 320-1000 Kilo lông màu nâu đen hay nâu đỏ, sống 16 năm nhưng nếu nuôi ở sở thú có thể sống tới 26 năm. Trâu đỏ Red buffalo có thể sống trên núi cao 4000m.

### • Trâu qua thi ca:



Từ thời thượng cổ người Việt sống về nông nghiệp, biết lấy nước sông để canh tác, những cánh đồng lúa bùn lầy, không thể dùng bò hay ngựa để cày ruộng, chỉ trâu giúp cho nông dân kéo cày bừa ở ruộng nước. Vào đầu năm theo lệ vua làm lễ tế Thần Nông và cày ruộng tịch điền, làm lễ xong vua cầm cày, đường cày tượng trưng mở đầu cho một năm cày cấy được mùa. Hình luật đời Lý, đời Trần rất nghiêm minh, ai ăn trộm hay giết trâu bò bị phạt nặng. Trâu không thể thiếu trong việc canh tác của nhà nông, trâu là đầu cơ nghiệp nên, tình cảm qua thi ca con trâu thường được nhắc đến:

*Lao xao gà gáy rạng ngày  
Vai vác cái cày, tay dắt con trâu  
Bước chân xuống cánh đồng sâu  
Mắt nhắm mắt mở, đuôi trâu ra cày*

Cuộc sống thay đổi, chúng ta ở hải ngoại làm việc trong các công ty, khó thấy cảnh con trâu ung dung gặm cỏ bên bờ ao, nhưng nếu đọc những câu ca dao nói về cảnh đồng quê gió mát, liền tưởng đến lũ chân trâu trên con đường làng bé nhỏ, tiếng gà gáy ban mai gợi nhớ một chút kỷ niệm khó quên.

*Trâu ơi ta bảo trâu này  
Trâu ra ngoài ruộng trâu cày với ta  
Cấy cày vốn nghiệp nông gia,  
Ta đây trâu đấy ai mà quản công.*

Đã sẵn có tình thương đối với gia súc, người nông phu đã nói với con trâu khi dắt trâu ra đồng:

*Trâu ơi ta bảo trâu này  
Trâu ăn cho béo trâu cày cho sâu  
Ở đời khôn khéo chi đâu  
Chẳng qua cũng chỉ hơn nhau chữ cần.*

Người nông dân đã đặt địa vị con trâu ngang với sinh hoạt trên cánh đồng, xưa và nay con trâu là một tài sản trong gia đình nông dân nghèo:

*Trên đồng cạn, dưới đồng sâu  
Chồng cày vợ cấy, con trâu đi bừa*

Con trâu còn gắn liền với tuổi thơ của trẻ em nông thôn tắm trâu, cưỡi trâu, ra đến miền quê chúng ta thấy hình ảnh quen thuộc của những chú bé mục đồng chăn trâu "Ai bảo chăn trâu là khổ, chăn trâu sướng lắm chứ". Qua ca dao còn có chuyện thăng Bờm và thăng Cuội chăn trâu:

*Thăng Cuội ngồi gốc cây đa  
Bỏ trâu ăn lúa, gọi cha ờ ờ  
Cha còn cắt cỏ bên trời  
Mẹ còn cưỡi ngựa đi chơi cầu vồng  
Thăng Bờm có cái quạt mo*

*Phú ông xin đổi ba bò chín trâu...*

Huyền thoại *Ngưu Lang Chức Nữ*, với chiếc cầu ô thước (ô là con quạ, thước là con chim khách). Ngưu Lang là vị thần chăn trâu của Thượng đế vì say mê một tiên nữ dệt vải tên là Chức Nữ, nên bỏ bê việc chăn trâu. Chức Nữ cũng vì mê tiếng sáo của Ngưu Lang nên trễ nải việc dệt vải. Ngọc Hoàng giận, bắt cả hai phải ở cách xa nhau, người đầu sông kẻ cuối sông Ngân. Sau đó, Ngọc Hoàng thương tình nên cho hai người mỗi năm được gặp nhau một lần trên cầu Ô Thước vào đêm mùng 7 tháng Bảy. Lúc chia tay nhau cả hai đều khóc, nước mắt của họ rơi xuống trần gian thành cơn mưa nhẹ gọi là mưa ngâu

*Mồng bảy tháng bảy mưa ngâu  
Con trời lấy chú chăn trâu cũng buồn*

Người nông thân mật giúp đỡ lẫn nhau, bà con hàng xóm trở thành gắn bó, liên kết chặt chẽ với nhau. Họ cảm thấy cuộc sống thoải mái, thân thương với môi trường sinh hoạt đầy ắp tình người, tình xóm giềng, nghĩa đồng hương. Đời sống nông nghiệp quanh năm vất vả, nên nhà nông thường ăn Tết lâu hơn thành thị, họ chọn tháng tư để đi mua bò trâu lo cho việc cày cấy:

*Tháng giêng là tháng ăn chơi  
Tháng hai trồng đậu, trồng khoai, trồng cà  
Tháng ba thì đậu đã già  
Ta đi ta hái về nhà phơi khô  
Tháng tư đi tậu trâu bò  
Để ta sắm sửa làm mùa tháng năm...*

Dân tộc thiểu số có những lễ hội: đâm trâu tế Thần, Tết trâu, xem trâu là Thần linh... Đồ Sơn bãi biển đẹp nổi tiếng về cờ bạc, cũng có ngày hội truyền thống chọi trâu:

*Dù ai buôn đâu bán đâu  
Mồng mười tháng tám chọi trâu thì về  
Dù ai buôn bán trăm nghề  
Mồng mười tháng tám trở về chọi trâu*

Tục ngữ cũng thường ví von về trâu, với những lợi ích thực tế như: muốn giàu nuôi trâu cái, muốn lụn bại nuôi bò cái. Hàng năm trâu nai đẻ một con nghé có thể bán hay nuôi lớn để cày bừa, loại chim bồ câu chỉ ăn hại (lúa thóc đi đâu bồ câu theo đó). Ngày nay người ta dùng biểu tượng con bồ câu cho hòa bình vì nơi nào giàu có no ấm dư thừa lúa gạo thì có bồ câu. Những con trâu đáng đẹp như: *trâu hoa tai, bò gai sừng*, hoặc *trâu chóp tóc, bò mũi mấu...* ám chỉ những con trâu khỏe thì giá bán càng cao. Thời nay những người lớn tuổi thích về quê lấy vợ trẻ người ta gọi *trâu già thích gặm cỏ non*, hay trong những liên quan xã hội như: *trâu bò húc nhau ruồi muỗi chết*, hay sự ganh ghét lẫn nhau: *trâu buộc ghét trâu ăn; trâu chậm uống nước đục; trâu ngờ ăn cỏ béo; trâu cỏ cò, bò cỏ giải; trâu chết mặc trâu, bò chết mặc bò,*

*củ tỏi giắt lưng; trâu giắt ra, bò giắt vào; trâu trắng đi đầu mắt mùa đến đấy; trâu đi tìm cọc, cọc chẳng tìm trâu; trâu ho bằng bò rống; trâu khỏe chẳng lo cày trừa; bụng trâu làm sao, bụng bò làm vậy; trâu lành không ai mặc cả, trâu ngã khối kẻ cầm dao; trâu chết để da, người chết để tiếng; v.v..*



Theo truyền thuyết thì trâu biểu hiệu sự sống lâu. Lão Tử (Lao Tzu) soạn Đạo Đức Kinh sinh vào thế kỷ thứ 6 trước Công Nguyên (thời Chiến Quốc), Lão Tử khi về già nhận thấy chính sự của vương quốc đang tan rã đã cỡi trâu xanh đi về hướng Tây qua đồi núi đến nước Tân và từ đó mất dạng. Tôn Tấn là cháu của Tôn Tử (Sun Tzu) đời Xuân Thu (722-481 trước Công Nguyên) Tôn Tấn và Bàng Quyên là bạn đồng môn cùng học binh pháp, Bàng Quyên xuống núi trước được Huệ Vương nước Ngụy trọng dụng, Tôn Tấn đến sau Bàng Quyên sợ Tôn Tấn hơn mình tìm cách hãm hại... Sau đó Tôn Tấn trốn qua nước Tề được trọng dụng làm quân sư cho Điền Kỵ. Trà được thù xưa, trong trận thư hùng ở Mã Lăng. Quân Bàng Quyên bị tên bắn trong đêm tối thua bỏ chạy Bàng Quyên phải tự tử, quân sư Tôn Tấn thường ngồi xe, còn có giai thoại ông cưỡi trâu ra trận (sử ký Tư Mã Thiên trang 229 viết Tôn Tấn bị Bàng Quyên ghét bỏ vì sợ Tôn Tấn hơn mình mượn pháp luật trị tội chặt chân và chạm vào mặt.. nhưng truyện Xuân Thu Oanh Liệt thì viết khác?)

Có thể cưỡi trâu an toàn hơn ngựa? Trần Tế Xương với cái thú cưỡi trâu:

*Được tiền thì mua rượu  
Rượu xong rồi cưỡi trâu  
Cưỡi trâu thế mà vững  
Có té cũng không đau.*

Gia Cát Lượng Khổng Minh (181-234 trước Công Nguyên) trong binh pháp dùng "*mộc ngưu lưu mã*" chế ra những con trâu gỗ, ngựa máy (?). Khi gắn cái lưỡi vào thì trâu gỗ cứ động để vận chuyển lương thực trong thời gian đánh với Tư Mã Ý. Điền Đan danh tướng nước Tề, bị quân Yên vây thành, nhờ thu trong thành được hơn một nghìn con trâu, lấy vải quấn lên mình trâu, vẽ vằn rồng ngũ sắc, buộc mũi nhọn ở đầu sừng, buộc lau vào đuôi đổ mỡ, ban đêm dắt trâu đến trước trại quân Yên, rồi đốt những bó lau. Đuôi trâu cháy nóng, trâu nổi điên xông vào quân Yên phá trại giặc.

Trong lịch sử chuyện Đinh Bộ Lĩnh (924-979) lúc nhỏ chăn trâu, dùng cờ lau tập trận lớn lên có công dẹp loạn 12 sứ quân, thống nhất đất nước năm 968 lên ngôi Hoàng Đế.

Đào Duy Từ (1572-1834) bị cấm thi nên bỏ Chúa Trịnh vào Nam giai đoạn đầu nghèo khó, phải chăn trâu cho phú hộ Trịnh Long ở Hoài Nhơn, Bình Định sau được Trần Hoài Đức biết ông giỏi chữ mời dạy cho các con, và gả cho con gái. Đào Duy Từ, trong thời kỳ chăn trâu đã viết "Ngoại Long Cương vấn". Sau đó được chúa Nguyễn trọng dụng.

Huyền thoại Trạng Quỳnh cho đấu trâu với trâu Tàu, thắng về mưu trí, trâu Tàu to hung dữ nhưng phải chạy thua trước một con trâu ghé.

Ông đồ Nguyễn Văn Lạc (1842-1915) thời Pháp chiếm Việt Nam, nhìn thấy giới sĩ phu thiếu tinh thần yêu nước, cúi đầu làm nô lệ cho bọn thực dân, nên ông đã vịnh bài con trâu năm 1862. Ngày nay đáng trách đảng CSVN để mất lãnh hải, lãnh thổ mà tiền nhân đã hy sinh xương máu để bảo vệ!

*Mài sừng cho lằm cũng là trâu  
Ngắm lại mà xem thật lớn đầu  
Trong bụng lam nham ba lá sách  
Ngoài cằm lém dếm một hàm râu  
Mắc mưu đốt đít tơi bởi chạy  
Làm lễ bôi chuông nhón nhác sấu (1)  
Nghé ngo già đời quen ghé ngo  
Năm dây đàn gảy biết chi đâu !*

(1) Đời xưa lấy máu trâu bôi vào chuông mới đúc cho khỏi nứt

#### • Trâu trong những tác phẩm văn học, tranh vẽ, phim:



Tranh Chăn Trâu Đại Thừa (Munual of Zen buddhism) của tác giả Daisetz Teitaro Suzuki minh họa, nói lên Đại thừa lấy việc chăn trâu cho việc điều tâm.

Trên đồng tiền Đông Dương thời thuộc địa Pháp in hình con trâu. Đạo diễn Nguyễn Võ Nghiêm Minh sản xuất phim *Mùa len trâu* (Buffalo Boy) dựng phim theo truyện Hương rừng Cà Mau của cố nhà văn Sơn Nam. Phim diễn tả lại đời sống của những người nông dân miền Nam đầu thế kỷ 20. Vào mùa nước lũ phải vất vả dắt trâu sang vùng khác tìm cỏ cho trâu ăn.

Ở Việt Nam sau 1975 có dịch tác phẩm "Ruồi trâu/ The Gadfly" của nhà văn nữ người Anh nổi tiếng E.L. Voynich. Sau cuộc Cách Mạng Tháng Mười của Nga

"Ruồi Trâu" được phổ biến rộng rãi, bởi vì cộng sản theo chủ thuyết duy vật, vô thần cho tôn giáo là ảo tưởng là kẻ thù, nên đảng CS lợi dụng tác phẩm tiểu thuyết hư cấu, đề cao nhân vật Arthur "Ruồi Trâu" là người thanh niên hiến dâng cả cuộc đời cho lý tưởng cách mạng, nhằm đánh bóng chủ nghĩa cộng sản chống lại tôn giáo. Có vài ba địa danh mang tên trâu như Bến Nghé (Sài Gòn xưa) Hà Nội có sông Kim Ngưu, núi Cấm (Bà Rịa) thuộc xã An Hào có miếu thờ "trâu dũng nghĩa"...

#### • Lợi ích của trâu:

Năm 1840 nhà bác học Đức Justus Liebig áp dụng hóa hữu cơ vào nông nghiệp và sinh lý học là một cuộc cách mạng cho nông nghiệp, ông là người khai sinh ra phân hóa học cho nông nghiệp ở Âu châu. Nhưng nông dân Việt Nam nuôi trâu lấy lá cây bỏ vào chuồng làm phân bón ruộng rất tốt. Những quốc gia Âu Châu không ăn thịt hay uống sữa trâu, nhưng các quốc gia khác dùng trâu trong nghề nông, kéo xe kéo gỗ... uống sữa, và nuôi trâu để ăn thịt. Sừng trâu làm thủ công nghệ như: lược, tù và, cán dao, cúc áo.... Da trâu để bịt trống, làm giày, da trâu nấu thành a-dao "ngư dao ẩm" ngâm trong dung dịch vôi để quét tường hay pha với bột màu vẽ tranh không bị lem màu. Nghề Đông Y dùng răng trâu "ngư xỉ", nước dãi trâu "ngư khẩu tăn", sỏi mật sạn mật của trâu "ngư hoàng" sao chế làm những vị thuốc để trị bệnh. Bác sĩ người Anh Edward Jener thí nghiệm đầu tiên năm 1796 cấy vaccin trên trâu thành công để chống bệnh đậu mùa.

Những quốc gia văn minh phát triển về khoa học kỹ thuật, người ta sản xuất máy cày, máy xới, máy bơm nước giúp cho ngành nông nghiệp đỡ vất vả và sản xuất lúa gạo nhiều hơn. Ngược lại các quốc gia chưa phát triển, trong đó có Việt Nam, vẫn còn sử dụng trâu trong việc canh tác.

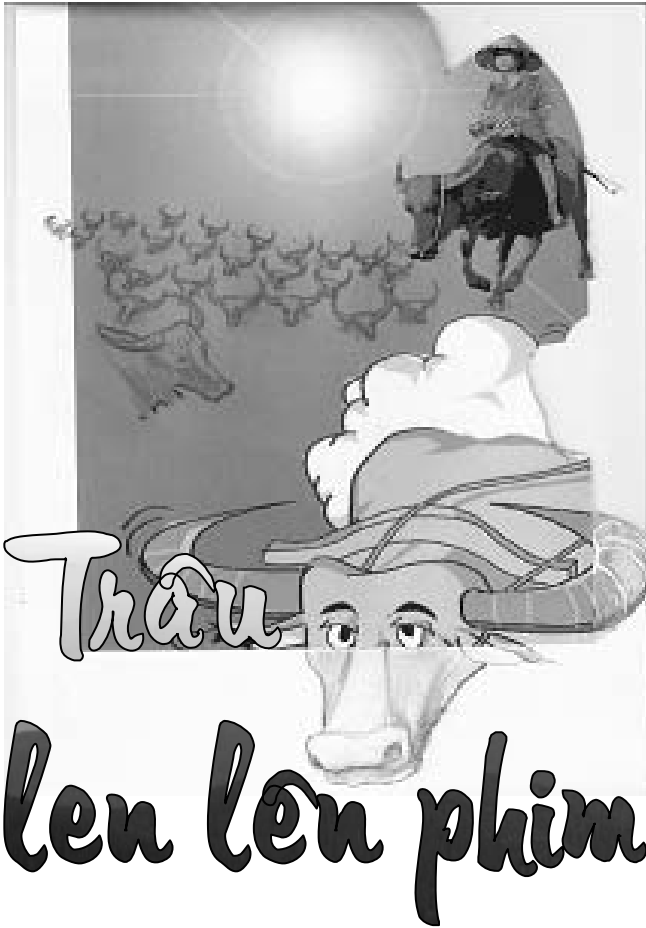
Năm Mậu Tý 2008 con chuột lấu linh, không những gặm nhấm thực phẩm của con người, mà còn ăn đến cả tiền bạc, đất đai làm cho thị trường tài chính khủng hoảng, kinh tế suy thoái để đời sống dân nghèo thêm gian nan, khổ khổ.

Năm Kỷ Sửu 2009, con trâu ăn cỏ dù chậm chạp nhưng sức khỏe tốt làm việc siêng năng, sẽ giúp con người vượt qua khó khăn, phục hồi kinh tế mang lại yên vui. Chúng ta nên quên đi những buồn phiền năm cũ, cùng đón mừng một mùa Xuân hy vọng nhiều thành công và tiến triển tốt đẹp hơn năm qua.

Kính chúc gia đình độc giả luôn bình an và may mắn.

#### Tài liệu tham khảo

- *Das Tierlexikon và Natur Lexikon,*
- *Sử Ký Tư Mã Thiên,*
- *Xem tướng 12 con giáp của Vũ ngọc Khánh và Trần Mạnh Thường,*
- *Tục Ngữ Ca dao Việt Nam của Nguyễn Văn Ngọc.*



## • Từ Hùng

"Ai bảo chăn trâu là khổ? Không chăn trâu sướng lắm chứ ừ ừ. Ngồi mình trâu phất ngọn cờ lau và miệng hát nghêu ngao...". Tiếng hát trẻ thơ ca bài "Em bé quê" mà nhạc sĩ Phạm Duy đã trích từ quyển "Quốc Văn Giáo Khoa Thư" còn những câu kể tiếp... "đầu đội nón mé như lọng che, tay cầm cành tre như roi ngựa, ngất nghiêng ngồi trên lưng trâu, tai nghe chim hót trong vòm cây, mắt trông bướm lượn trên đám cỏ...". Khiến nhiều người lầm tưởng chăn trâu sướng thiệt mà quên đi những thành ngữ "cực như trâu" hay trong truyện Kiều: "Làm thân trâu ngựa đền nghì trúc mai" và nổi nhọc nhằn mà trâu đã kể trong Lục súc tranh công. Cho nên người nông dân mới ân cần khuyến dụ:

*Trâu ơi! Ta bảo trâu này,  
Trâu ra ngoài ruộng trâu cày với ta.  
Cấy cày vốn nghiệp nông gia,  
Ta đây trâu đấy ai mà quản công.  
Khi nào cây lúa còn bông,  
Thì còn ngọn cỏ ngoài đồng trâu ăn.*

Nhưng lời hứa hẹn đó vẫn không thực hiện nổi ở miệt dưới Hậu giang, vùng Đồng Tháp Mười, nơi mà mỗi năm đều gặp mùa nước nổi, dân chúng và cả súc vật nuôi phải sống trên nhà sàn. Hơn nữa có năm

nước dâng cao thành lũ lụt. Người chết không có đất chôn, thây thú vật trôi lênh khênh:

*"Nước tràn bờ sông Hậu chảy qua. Nước trên trời tuôn xuống. Gió biển triển miên thổi lộng về. Từ sáng đến chiều, mặt trời biến dạng sau lớp mưa... mây lượn sóng chạy dài tiếp lưng trời. Núi Ba Thê bên này, núi Cẩm trước mặt, hòn Sóc, hòn Đất bên kia bình thường xem hùng vĩ, thì nay trở thành lè tè, bé bỏng trong cảnh bao la trời nước... Từ chân trời một cơn mưa to hơn lại sắp kéo đến.*

*- Mưa vài đám nữa thì có môn leo lên nóc nhà mà ở. Ba cái lu, cái hũ trôi lênh khênh trong nhà rồi. Gạo hết, tiền hết..."* (trích Mùa Len Trâu - SON NAM).

Tất cả các sinh vật đều lóp ngóp lội, trèo, bò lên cao. Cây cỏ đều dần dần chìm ngập dưới làn nước. Chỉ có giống lúa sạ là còn gan lì đứng chịu trận, dù cho gió thổi mạnh, nước lũ trôi nhà trôi cửa. *Cứ qua đêm, nước ngập lên một tấc. Thân lúa đuối sức cố nằm dài trên mặt nước, vừa hấp hối ngập thở, là nhánh non nứt ra trong nháy mắt, để chào đón cuộc sống mới* (MLT). Như vậy nước lũ dâng lên tới đâu, lúa sạ mọc theo tới đó. Nhưng còn lâu nước mới rút, lúa mới có thể đơm bông. Nên làm sao còn ngọn cỏ ngoài đồng trâu ăn? Do đó trâu phải chịu đói thêm hai, ba tháng ngập nước!

*"Sau hè nhà nước dầy đùng đùng, sóng gợn từng lượn lớn, vỗ lát chát vào vách. Thăng Nhi con chú Tư đang cỡi trâu về. Đôi trâu bước lên nền chuồng lúc trước, tuy đã đắp cao thêm gần một thước, vậy mà nước leo lên lé đế.*

*- Xung quanh đây hết cỏ rồi. Làm sao bây giờ hả ba? Trâu đói nữa, con mắt đỏ ghèn hoài.*

*Chú Tư nói:*

*- Bên giồng cát Sóc Xoài, mầy có qua tới đó không?*

*- Có. Mà hết cỏ rồi. Mấy lổm cỏ sau chùa không đủ cho trâu bò ở đó ăn, đâu có dư tới mình. Trâu mình ốm nhiều. Từ đây đến nước giụt còn ba tháng nữa, làm sao chịu nổi?*

*- Hồi đầu mùa, tao biểu giao trâu mình họ len đi miệt khác kiếm cỏ. Má mầy ngăn cản. Bây giờ tới nước này rồi.*

*Thiêm Tư nhìn đôi trâu đã mòn sức, be sườn lòi rõ rệt từng hàng như vòng cung, trầm ngâm suy nghĩ: Để ở nhà, trâu chết đói; giao cho thiên hạ len đi thì làm sao bảo đảm được? Trâu của trăm chủ khác nhau gom lại chung một bầy tha hồ lẫn hiếp chém lộn; bầy trâu gần bốn trăm con mà chỉ có năm sáu người chăn giữ.*

*Đường dài thăm thẳm, lội nước băng rừng, rui khi bịnh hoạn, thì trâu đành bỏ mạng nơi xứ lạ quê người. Thật là tấn thối lường nan! Đôi trâu nhà đứng khúm núm đó, trên nền chuồng, như hai pho tượng đồng đen dựng trên mặt nước...*

*Chú Tư chép miệng:*

*- ... Không lẽ họ giết trâu mình? Trăm con chết chừng đôi ba con là nhiều. Muốn vững bụng hơn,*



minh cho thẳng Nhi theo coi chừng. Chú hỏi con: Muốn đi không vậy? Chẳng đâu, họ mới lên trâu tới núi Ba Thê, mình đuổi theo nhập bầy còn kịp, đây qua đó chừng nửa ngày đường. Lấy cái nóp mới của tao mà đem theo. Đọc đường muối mỏng, mưa gió, nhớ đi theo sát hai con trâu của mình, đừng ham chơi lêu lổng. Nói với tẩn khạo rằng mình cũng chịu đóng cho y mười gạ lúa, tiền công lên trâu, mùa này...

Mưa cứ mưa trút xuống. Gió cứ dậy sóng lên. Nhà cửa vắng lạnh (MLT).

Thiểm Tư càng ngày càng lo cho sanh mạng hai con trâu, hơn nữa còn thẳng con một theo chân! Rủi bễ gì... Nên thiếm cứ cẩn thận chú, vì nghề chăn trâu ở xứ này cực khổ quá, tối ngày phải theo đuôi trâu mà lặn hụp dưới nước, ăn không no ngủ không yên. Còn chú đem các tích xưa cổ trấn an thiếm: Nào là chăn trâu còn khó hơn điều binh khiển tướng. Đời xưa, nhiều người nhờ lúc nhỏ chăn trâu mà tới lớn được làm vua. Lời hát ca của trẻ chăn trâu nhiều khi linh nghiệm như sấm truyền, đoán trúng các quốc sự. Nào tích ông Ninh Thích ngồi trên lưng trâu, gõ sừng mà hát công kích vua đời... Liệt Quốc Đông Châu! Vua giết mình mời ông về làm quân sư... Nào chuyện học khôn, được ngắm cảnh núi non thanh lịch. Phần trâu vừa ăn cỏ thành thơi, ngẩng đầu coi mây bay lui tới; ngựa lưng thì trâu cọ mình vô cột đèn vua chúa mà gãi sồn sột. Ở núi Ba Thê trâu lên ăn cỏ trên đèn vua đời xưa...

Vua chúa mất hết, trâu đời đời kiếp kiếp còn đứng đứng trên mặt đất này hoài !...

Từ Ba Thê cả bầy trâu lên qua Bảy Núi. Oai vệ lắm kìa! Voi đi một lần đôi ba chục con là cùng, cạp đi hai ba con là nhiều. Đẳng này trâu lội năm ba trăm con, đen đầu, đặc nước. Giống như hồi thiên địa sơ khai, càn khôn hỗn độn.

Ở Bảy Núi thanh khiết hơn Ba Thê. Trâu ăn toàn cỏ lạ hoa thơm; lắm thứ cỏ phảng phất mùi vị thuốc Bắc. Ban đêm, muối mỏng cũng ít, tiếng chuông chùa, tiếng tụng kinh gõ mõ thì nhiều... Mặc dầu ăn cỏ dưới chân núi, trâu cũng được phong làm chúa sơn lâm. Cạp beo trên núi quỳ xuống mà đầu hàng chó không dám xáp lại...

Chú Tư kể toàn những chuyện vui sướng, cốt để nhắc lại cuộc đời len trâu của chú hồi thuở nhỏ, chó thực ra chú đã giấu giếm những nỗi cực nhọc trong nghề chăn trâu và hơn nữa những cảnh chém giết rừng rợn giữa rừng tràm của những tay bài bạc, giết tiền, cướp trâu lẫn nhau... Trong cuộc xô xát dao búa đó, sanh mạng của con người như con kiến, hà huống chi đứa trẻ bé bỏng như thẳng Nhi!...

Lúc đó thẳng Nhi và hai con trâu của chú đang tung hoành ở Bảy Núi, sắp lội nước hàng hai mươi cây số, để vượt ra mé biển, đến vùng rừng tràm miệt Linh Quỳnh. Đoạn đường ngập nước đó đúng ra là cánh đồng chìm mất trong làn nước rộng mênh mông bát ngát như biển hồ, mà những lần đen hiện ra ở chân trời là bầy trâu vô số kể đang lặn hụp. Lúc tới gần mới thấy trâu quây, sóng nước chuyển nghe ùng

ùng. Hơi trâu thở nghe khi khi như cây rừng nổi gió. Hàng trăm cặp sừng cong vòng nhọn lều, nhô lên trên bộ mặt ngơ ngác ba góc, giống hết những trái ấu khổng lồ..

(Hương rừng Cà Mau - Sơn Nam)

Lội nước lâu ngày, bầy trâu leo lên được lộ đá, nhưng móng trâu trở nên mềm, đứng trên đá, trâu đau chân, mà phải ngủ tạm trên lộ xe qua đêm vì rừng tràm trước mặt còn âm u, dù trăng chiếu về đêm và đom đóm bay về đậu khắp nhánh tràm như hớp chợp phiến.

... Khi mặt trời vừa ló dạng, đàn trâu phải rút vào rừng tìm nơi ăn nằm. Chúng chạy âm ỉ. Không mấy chút, tràm gãy rôm rốp ngã liệt xuống, lồm rùng trở thành một cái đầm rộng lớn. Người len trâu tạm nghỉ ngơi vài ngày. Máy "tay riều" đồn củi gần đó tụ họp lại làm quen, đánh bài cào, uống rượu, đốt lửa lên bàn chuyện tiếu lâm. Lắm khi họ sắp đặt công việc đi ăn cướp, ăn cướp kẻ khác. Hoặc mấy tay len trâu giết tiền của tay riều; mấy tay riều xúm nhau giết trâu của mấy tay len. Rừng lại đầm máu...

Tháng mười nước giết xuống. Đến cuối tháng mặt ruộng lộ ra, cỏ non nhú mọc xanh tươi đến tận chân trời. Mưa dứt. Núi non lại trở nên hùng vĩ. Suốt mùa lúa nương theo nước mà vươn lên đến bốn năm thước; bây giờ lúa nằm rạp xuống đất, chổng chất cao ngùn ngụt. Cái sàn nhà của chú Tư cũng hạ xuống. Cuộc sống trở lại bình thường.

Đêm ấy, quá canh ba thẳng Nhi về. Chú thiếm Tư mừng quỳnh. Nhưng mừng con, mà tiếc của vì cặp trâu đã chết một, chỉ còn một con, thêm mỗi lo thẳng con mở miệng ra là chửi thề và sanh nhiều tật lạ!

Còn con trâu Pháo bước tung tăng, nhịp móng xuống lớp phù sa mát rượi, đứng trên mặt đất hôm nay mà sao thấy hơi khác lạ hơn mặt đất hôm nao, cũng ở chốn này. Nó hình hình lỗ mũi như cổ phân biệt mùi thơm của cỏ núi hoa rừng với mùi thơm của lúa sạ đang độ chín.

Truyện ngắn Mùa Len Trâu trích tóm gọn trên đây do nhà văn miệt vườn Sơn Nam viết chung với nhiều câu chuyện liên quan đến cuộc sống nghèo nàn, khổ cực và luôn bị cường hào ác bá hà hiếp trong tập truyện Hương rừng Cà Mau, rất quen thuộc với độc giả miền Nam trước năm 1975, đã được nhà đạo diễn Nguyễn Võ Nghiêm Minh dàn dựng thành phim và trình chiếu tại Cali trong vòng một tuần của tháng 4.2006. Sự kiện này đã gây ra một vài cuộc tranh luận nhỏ giữa những người thích nó và những người không thích.

Theo tác giả Phạm Phong Dinh của bài báo Sân khấu Màn ảnh đăng trên Văn nghệ Tiền phong 739:

... Khuôn mặt mới toanh Nguyễn Võ Nghiêm Minh vô cùng xa lạ với người Việt hải ngoại, cho tới khi cuốn phim Mùa Len Trâu ra mắt ở Cali. Xa lạ, bởi vì anh không phải là dân điện ảnh chuyên nghiệp. Danh vị nghề nghiệp chính của anh là Tiến sĩ vật lý và anh làm việc trong lĩnh vực khoa học. Nhưng với cái

quá khứ bốn mươi năm về trước từng là cậu bé mê coi xi nê "chùa" trong rạp hát do cha anh làm quản lý, nên giờ đây anh nổi hứng muốn làm một cuốn phim dựa vào câu chuyện mà anh rất thích trong cuốn Hương Rừng Cà Mau của Sơn Nam, lúc còn mài đũa quần trên ghế trung học, Vũng Tàu. Nhà đạo diễn đã tự viết truyện phim Mùa Len Trâu trong vòng 30 ngày, đi tìm nguồn tài trợ và bắt tay thực hiện. Chính nguồn tài trợ này đã gây ra nhiều nghi vấn về tính trong sáng và độc lập của cuốn phim, về tư tưởng và thái độ chính trị của người làm phim, trong khi nội dung cuốn phim hoàn toàn không dính líu gì đến bối cảnh chính trị tại quê nhà. Kinh phí làm phim lên đến một triệu Mỹ kim, tương đương 15 tỷ rưỡi tiền già Hồ, đã làm lé... mắt những nhà làm phim trong nước hiện nay, được tài trợ từ ba nguồn chính: phía Vẹm, tức Cục Điện ảnh Việt Nam, trực thuộc Bộ Thông tin Văn hóa Hà Nội bỏ vào 10%, 90% còn lại do hai công ty Pháp và Bỉ góp vốn. Cũng bởi góp vào 100 ngàn đô la, nên Bộ Văn Hóa Thông Tin Vẹm đã có toàn quyền in hình, mẹ ơ, lá cờ sao vàng trên góc trái của hộp video và DVD, để bá cáo cho chư đồng bào quốc nội lẫn quốc ngoại, rằng phim này có sự chỉ đạo của chúng tôi đấy, ngụ ý ăn có những vinh dự nghệ thuật qua những giải thưởng quốc tế, mà đã đẩy đạo diễn Nghiêm Minh vào một tình thế... bi đát, có miệng mà chẳng nói được nên lời. Phim Mùa Len Trâu nói về cái gì và trình độ Nghệ thuật thế nào, mà đã khuấy động được ít nhiều chú ý của cả trong và ngoài nước như thế.

... Phim MLT kể chuyện anh nông dân nghèo tên Kim trong thời thập niên 1930, mỗi năm vào mùa nước nổi phải dắt trâu đi tìm những vùng đất cao để có cỏ cho chúng ăn. Sơn Nam giải thích chữ "Len" xuất phát từ ngôn ngữ Kmer, có nghĩa là "đi tự do" (vì vùng Hậu Giang nguyên xưa kia là đất Thủy Chân Lạp và hiện nay trong các tỉnh miệt dưới vẫn còn nhiều xóm Đền Thổ, tức Khmer Krom). Trên đường lừa trâu cùng với làng xóm nghèo như anh, lên những vùng đất xa xôi đã xảy ra nhiều câu chuyện đau buồn. Kim tiếp xúc với những nhân vật cùng khổ bất hạnh, những người chết phải treo lên cây hoặc cột cái cối đá thả xuống nước... Có một điểm đặc biệt, là cảnh dân làng lừa đến 300 con trâu lội qua những vùng nước nổi. Nghiêm Minh đã cất công mượn được ngàn ấy con trâu, chỉ một số tiền lớn, mà các nhà làm phim trong nước phải chào thua luôn. Tài tử trong phim đều hoàn toàn là những khuôn mặt mới, chưa ai biết, nhưng diễn xuất rất thành công.

Phim được bắt tay dàn dựng từ tháng 9.2003 và quay trong vòng sáu tháng, lấy bối cảnh tại những vùng đồng quê miền Nam Việt Nam. Chính bị ràng buộc bởi bối cảnh Việt Nam cho được chân thực, đạo diễn Nghiêm Minh thú thật rằng, anh phải nhận chịu những điều kiện của phía Việt Nam, để đứa con tinh thần của anh được ra đời. Nhận chịu ra sao và thương lượng như thế nào, dưới con mắt đầy nghi kỵ và qua cái lăng kính tư tưởng sắt đá, cứng nhắc của Vẹm,

tưởng chúng ta không cần phải kể lể dài dòng. Hoặc anh chịu làm việc dưới sự giám sát và chỉ đạo, hoặc anh cuốn gói đi tìm nước khác. Đạo diễn Nghiêm Minh đã chọn bối cảnh Việt Nam.

Sau khi hoàn thành, phim Mùa Len Trâu đã được gửi đi tham dự trong nhiều Hội Phim quốc tế ở Hoa Kỳ, Pháp, Đức và đã đoạt được nhiều giải thưởng quan trọng. Nhưng có hai điều đáng buồn cho nhà đạo diễn là, thứ nhất, chi phí tốn kém một triệu nhưng cho đến tháng 10.2006 số thu vẫn còn ạch không hơn 1/10 số vốn, thứ hai, ngoại trừ một vài buổi chiếu ra mắt có giới hạn tại Hà Nội cuốn phim vẫn chưa được cấp giấy phép trình chiếu rộng rãi trong công chúng quốc nội. Các phóng viên trong nước cũng đã hỏi, liệu Mùa Len Trâu có được gửi đi tham dự giải Oscar 2007 không, thì Nghiêm Minh trả lời, cái đó là do quyết định của... Bộ Văn Hóa Thông Tin!

Truyện phim như vậy đã kết hợp mấy chuyện trong cuốn Hương Rừng Cà Mau có liên quan đến việc len trâu trong mùa nước nổi: Anh dân quê trẻ tên Kim là nhân vật trong chuyện. Một cuộc biển dâu phải chèo thuyền đưa người cha mang bệnh ho lao nặng, tới thời kỳ chót, qua vùng nước nổi. Người nông dân già mang trọng bệnh đó là do cả một đời vất vả lao khổ chiến đấu với thiên nhiên để trồng lên được hạt lúa, giúp cả nhà sống còn trong vùng đất nước kỳ quái này, cho đến lúc chết vẫn không thoát ra khỏi vùng ngập nước mênh mông, bát ngát này. Để đứa con tiếp tục chèo thuyền loay quay, không biết đâu là bờ bến và hoảng loạn không biết làm gì với cái xác thâm đen của người cha mới mất !... Cho đến khi nhìn ra những lần đen hiện ra ở chân trời. Nhưng lúc chèo xuống tới gần tầm mắt, mới thấy bầy trâu lặn hụp hàng ba bốn trăm con. Rồi nghe tiếng trâu quậy nước đùng đùng và những tiếng thở khi khi như gió rừng.

Trong cơn hoạn nạn càng thấy rõ tình nghĩa của những người cùng khổ. Hai người len trâu, một già một trẻ, người lớn tuổi dày dặn kinh nghiệm chống xuống phía trước dẫn đường. Cậu trẻ lanh mắt chèo ghe phía sau, để coi chừng lừa trâu. Vậy mà thấy Kim gặp cảnh khó khăn, ông sẵn sàng sai cậu trẻ chèo đưa Kim một đội tới nhà ông Hai Tích, ngụ gần đó để nhờ giúp đỡ. Ở ngoài này ông chống xuống len trâu chậm chậm chờ, vừa ngăn không cho mấy con trâu lội theo sợ chúng quậy nước làm chìm xuống Kim. Ông Hai Tích cũng sẵn sàng hy sinh cái cối đá cũ để buộc dẫn xác cha của Kim, chôn chìm dưới nước.

Các chuyện buồn thê thiết kể lại những mảnh đời nghèo khổ của đám dân quê trong vùng đất nước kỳ cục, nơi cái xứ này, trong tập Hương Rừng Cà Mau của nhà văn Sơn Nam, đã được viết lại thành truyện và dựng quay thành phim. Những khán giả xem thích cuốn phim đã cho rằng, cần để các con em trẻ tuổi Việt Nam ở hải ngoại coi con trâu như thế nào, và nỗi khổ của nông dân vào mùa nước nổi ra sao. Còn

những người không ưa cuốn phim thì nhắc lại, hằng năm quê hương bất hạnh của chúng ta vẫn luôn bị thiên tai lụt lội, bộ máy quản lý đã làm gì để giúp dân phòng chống lũ lụt; mà sao hình ảnh khổ đau hiện tại vẫn tiếp tục diễn ra đầy dẫy trước mắt: nhiều người chết, cây trầu bò trương phình trôi lênh khênh, đâu cần phải đi tìm những hình ảnh của 70 năm về trước để đổ vấy tội cho thực dân Tây ! Nên phải mượn câu thơ của cụ Nguyễn Khuyến để bá cáo cho thế hệ trẻ biết:

*"Thời Pháp làm quan cũng thế a!"*

Thì cũng mới một vài năm vừa qua thôi: Một trận bão lụt đã quét sạch nhiều vùng ở các tỉnh Bình Thuận, Phan Thiết, Long An, Bến Tre, quê hương Đồng Khởi và một số tỉnh miền Tây. Bao nhiêu người tử nạn, bao nhiêu trâu bò, heo dê chết trôi. Chỉ thấy báo chí đăng những thiệt hại chóng mặt hàng tỷ bạc về mùa màng thất thoát... để kêu gọi quốc tế cứu trợ và lời khiển trách nhẹ của Thủ tướng là, các "Ủy ban nhân dân" các tỉnh thành bị thiên tai đã không phòng chống đúng mức! Nếu ở các nước Âu-Mỹ thì, chẳng những các nhà cầm quyền địa phương phải từ chức hàng loạt mà cả Tổng thống, Thủ tướng, cũng bị kêu réo lãnh trách nhiệm. Còn các đoàn thể tư nhân muốn tổ chức cứu trợ phải qua tay Nhà Nước và sự chấp thuận của các giới chức địa phương. Bằng không sẽ bị ngăn trở và làm khó dễ, hoặc cấm đoán. Các phẩm vật cứu trợ còn bị thất thoát và chưa chắc tới tay các nạn dân vì còn tùy theo đối tượng do địa phương sắp xếp. Chỉ khá hơn Miền Điện, qua bức hí họa đăng trên tạp chí Đức vẽ cảnh nạn lụt, đàn bà, con trẻ đang ngoi ngóp, lặn hụp dưới nước gơ tay kêu cứu, trong khi các tay lãnh đạo quân phiệt bao vòng quay lưng về phía các nạn dân và lăm lăm chìa súng về phía các đoàn người mang phẩm vật đến cứu trợ, còn đứng e dè chung quanh!

Liệu trong những năm tháng tới họ, những ông đây tớ nhân dân, lại quản lý chặt chẽ các người làm chủ, có chịu sửa sai hay không? Hoặc sửa thì cứ sửa, sai thì vẫn sai. Như vậy họ đâu có hơn gì các hương chức thời Pháp thuộc, đúng ra là có tài tham nhũng hơn và báo cáo giỏi hơn. Cho nên bài giễu hương chức làng của nhà thơ Học Lạc, cũng người gốc gác Mỹ Tho, cần sửa đổi lại hai câu điển tích Tàu xưa, bằng hai câu thời sự mới:

Mài sừng cho lăm cũng là trâu,  
Ngắm lại mà coi thật lớn đầu.  
Trong bụng lam nham ba lá sách,  
Ngoài cằm lún phún một hàm râu.  
*Báo cáo thì hay, làm thì láo,  
Bu phân tham những, giống ruồi Trâu.*  
Nghé ngọ già đời, quen ghé ngọ,  
Năm dây đàn khảy có nghe đâu?



# Mai vàng thiếp xuân

*Cánh thiếp mai vàng khung trời lữ thứ  
hình ảnh xuân lồng bóng dáng quê nhà  
lên nhưng nhớ như đong đầy từng chữ  
chúc tụng đời thêm ngày mới thiết tha*

*Một phút ngắm cảnh mai lòng say đắm  
như trong ta nguồn xuân đẹp tuyệt vời  
đang thắm đậm sắc trời bao tươi thắm  
chứa chan tình non nước của ngàn nơi*

*Màu vàng của hoa hiền như nắng lụa  
trời của xuân nên hoa cũng mỉm cười  
thời của tuổi còn xanh trên đồng lúa  
dâng tặng đời bao mật ngọt hoa tươi*

*Anh cũng vui đón ngày thêm tuổi mới  
đón tình em trang trọng như đóa hồng  
tìm lại dấu xuân tình trong mùa cưới  
ru mộng đời thơm ngát tuổi trăm xuân*

*Nhưng giờ vẫn lênh đênh trên cánh mồi  
đã bao lần thương mẹ giữa chiều mong  
đường thì cứ gập ghềnh khôn bước tới  
làm sao dâng hiếu hạnh đến cho Người*

*Như cảnh mai cho mùa xuân muôn thuở  
cùng mang theo hình bóng nét trang đài  
xin nguyện giữ trong lòng từng chút nhớ  
cho đường về thêm rộng bước tương lai.*

• Đan Hà

# Tôi và các bạn

**T**hưa các bạn, giờ giao thừa đã điểm và tôi đã đến, xin chào các bạn,

Trước hết xin mọi người cho phép tôi được xưng hô cùng quý vị bằng danh xưng bè bạn dù rằng giữa tôi và quý vị có cả một trời ngăn cách, những ngăn cách bởi nòi giống, bởi tên gọi và bởi bao khác biệt chi li mà tạo hóa đã dành riêng cho chúng ta. Nhưng nếu tôi nhớ không lầm thì đâu đó trong lời ca tiếng hát, tục ngữ ca dao văn hóa con người, nhất là những con người sống bằng tình yêu của đất, lấy canh nông làm nòng cốt như các quốc gia miền nhiệt đới thì các bạn vẫn hằng ca tụng tôi và đồng loại tôi bằng những ngôn từ triu mến thân tình, sự thân tình giữa người và vật từ bao đời cùng chung lưng góp sức để làm ra hạt gạo, tạo ra hoa màu hầu giữ sự sống còn cho thế giới đa hình, đa dạng này.

Vâng, tôi đây, con trâu cục mịch hiền lành, con trâu "gia súc" hữu dụng ngàn đời của các bạn đây. Trong đời sống thực tế, tôi và đồng bọn tôi giờ này đang gặm cỏ, đang kéo cày trên đồng hay đang cho sữa nơi trang trại của các bạn, của giống người, loại sinh vật được mệnh danh là văn minh và thông minh nhất trong muôn loài của trái đất này. Nhưng trên trạng thái tâm linh vô tận thì tôi là ngôi thứ hai trong mười hai đơn vị chính của không gian, thời gian vận hành kết nối bởi các vòng xoay nhật nguyệt mà các bạn đã đặt để thành tên, những cái tên của mười hai loại cầm thú luân chuyển quanh những con số của tờ lịch mỏng, của kim đồng hồ với nào mười hai con giáp, nào niên, kỷ, tháng, ngày, v.v... và v.v..

Và hôm nay cũng bằng trạng thái tâm linh, trước khi bước vào chu kỳ mới do tôi đảm nhiệm, tôi muốn có đôi lời giao cảm giữa chúng ta, giữa một con vật suốt đời chỉ biết cúi đầu vâng lệnh và một giống người luôn chứng tỏ tính vạm vỡ, bá chủ của mình. Một năm đã trôi qua, anh bạn Canh Tý lém lỉnh của chúng ta đã mãn hạn kỳ và để lại cho thế giới biết bao nhiêu khê trước thềm năm mới. Kinh tế toàn cầu suy thoái khủng hoảng kéo theo lăm lăm điều tồi tệ trong mọi tầng lớp xã hội, hăng xướng ngừng hoặc giảm sản xuất, nạn thất nghiệp gia tăng song song với những đợt biến chính trị, tôn giáo, những đe dọa vì khí đốt, dầu hỏa và những lợi quyền vật chất ngấm ngấm khác mà kết quả là chiến tranh đã bùng nổ ở tiểu đảo Sri Lanka, những quốc gia trên đất châu Phi của thế giới thứ ba khốn khổ và vẫn còn đang tiếp diễn không ngừng nơi miền Trung Đông đầy dẫy hận thù giữa hai tộc dân chung nguồn, chung cội Palestine và Israel. Và cũng phải nhắc đến những thảm họa thiên tai mà trái đất chúng ta đã gánh chịu không ngừng suốt trên các

thềm lục địa. Gọi là thiên tai nhưng đó thực sự là kết quả cách sống quá đà của các bạn gây ra và chúng tôi, loài thú vô tội cũng phải đồng gánh chịu chung phần cùng các bạn. Các bạn đang lắc đầu giận giỗi sự xét đoán này của tôi đó ư? Bình tâm lại đi, hỡi loài người thông minh, toàn năng, toàn bích của thế gian này. Các bạn hãy bình tâm để thử ngoái đầu nhìn lại những chặng đường các bạn đã đi qua để không cho "lão Ngưu" này là "lộng ngôn" trong buổi giao mùa chuyển đổi.

Nếu tôi nhớ không lầm thì trong các thư viện khắp nơi trên thế giới, sách vở của các bạn dù dưới danh nghĩa tôn giáo hay khoa học đều chứng nhận rằng các bạn được sinh ra từ cát bụi của tứ đại - đất, nước, lửa, khí - và tứ đại đó hoàn chỉnh hơn đã biến hóa các bạn thành những con người sơ khai với khối óc ưu việt hơn loài thú của chúng tôi. Khối óc ưu việt đó còn được gọi hoa mỹ là sự thông minh mà các bạn đã dùng nó để dần dần tiến xa rời bỏ đời sống hoang dã buổi đầu. Song song với khối óc, các bạn còn tự hào rằng các bạn cũng có cả trái tim. Trái tim không phải chỉ để chuyển lưu máu châu thân mà còn để đo lường tình cảm, cân bằng đạo lý, gọi chung chung đó là cái TÂM của các bạn. Với trái tim và khối óc, từng bước, từng bước một các bạn đã thay đổi chính các bạn cũng như cục diện của hành tinh này. Các bạn tạo ra một thứ mà loài thú chúng tôi không bao giờ cần hay biết đến, đó là vật chất. Vật chất đem đến tiện nghi cho đời sống các bạn và đồng tiền là ngôi thứ nhất chễm chệ trên cao đại diện cho vật chất mà các bạn dùng nó để bắt đầu tự hủy những gì mà các bạn đã dày công tạo dựng, vì chính nó đã khiến các bạn không còn làm chủ được chính cá nhân mình.

Thực ra, đồng lõa với vật chất còn một tên tội đồ khác mà các bạn luôn cứ mang bên người để nó luôn tự tung tự tác làm khổ chính các bạn và đồng loại mình, đó là cái TÔI xuẩn ngốc của các bạn đấy. Các bạn lại cười nữa rồi, tôi nói có điều gì sai trái chẳng? Các bạn cứ cười đi, nhưng có phải là mỗi người trong các bạn đa số ai cũng cho là mình hay, mình đúng cũng như muốn tất cả những gì của mình đều tốt đẹp hơn kẻ khác hay không? Cái TÔI nghiệp chướng của con người đó các bạn ạ. Cái TÔI đó xui các bạn sinh tham lam, sân hận, tranh giành, chém giết lẫn nhau. Cái TÔI làm các bạn quên cái TÂM "nhân chi sơ tư tính bản thiện" của con người. Và từ những hơn thua giành giật để có những tiện nghi vật chất, các bạn đã làm khổ trái đất hiền lành đang cứ mang các bạn bằng cách phá hủy môi trường sống của các bạn với nào bom đạn, khí độc, chất thải kỹ nghệ, v.v... Các tôn giáo đại diện cái TÂM không cản ngăn sự hùng hổ của cái TÔI các bạn, trái lại, đôi lúc các bạn còn lợi dụng những danh xưng tôn giáo đó làm nguyên nhân cho những cuộc chiến điên rồ tàn bạo để giành dân, cướp đất của nhau. Và bây giờ thì có phải trước mắt chúng ta xương máu đang thấm một vùng đất cũng bởi hận thù truyền kiếp của mỗi thù tôn giáo trên thánh địa Jéusalem hay không? Nực cười thay, các bạn xúm xít lại để hòa giải, để cứu giúp nạn nhân chiến tranh nhưng sao không ai nói đến việc ngừng cung cấp khí giới cho cả hai bên hết vậy? Nồi lửa đang sôi, sao không tắt lửa lại để thêm dầu bằng những cuộc tranh cãi vô tích sự của những đại cường đang ngấm ngấm chuyển vũ khí cho cả đôi bên.

Ôi, thật là giả dối làm sao. Vậy mà mỗi lần nguyện rửa nhau, các bạn thường gắp đặt tên chúng tôi, những con vật bất hạnh dưới quyền thống trị của các bạn.

Loài vật chúng tôi cũng máu xương, da thịt, cũng khối óc, cũng con tim nhưng khối óc chúng tôi đơn giản để không biết sáng tạo những tuyệt phẩm vĩ đại như con người, chúng tôi không biết tạo ra vật chất nên không có gì để tranh đua, giành giật. Chúng tôi chỉ có con tim để thương yêu tạo nòi giống. À không, chúng tôi cũng chém giết giành giật nhau đấy chứ, nhưng chỉ khi nào chúng tôi đói cần giết nhau để có miếng ăn cho sự sống chứ không như các bạn chém giết nhau ngay cả trong khi vật chất đủ đầy, đôi khi những cuộc thanh trừng đẫm máu đó lại được ví von như những cuộc chơi, được bày vẽ, diễn tả trong những chương trình văn hóa giải trí của các bạn nữa. Há không phải các bạn đang báo động các sách báo, phim ảnh bạo động đang lan tràn khắp nơi làm ảnh hưởng đến tư cách đạo đức của thế hệ con cái các bạn đó sao? Ôi, trí thông minh của các bạn thật tuyệt vời. Chỉ tiếc một điều, sự tuyệt vời đó đang đưa các bạn vào bao thảm trạng đau thương với bằng chứng là những kết quả không vui mà anh bạn Canh Tý của chúng ta đã để lại cho tôi phần trọng trách gánh vác cho 365 ngày sắp tới.

Riêng tôi, kiếp thú, thân trâu, dĩ nhiên thiếu sự thông minh của các bạn nhưng tôi còn trái tim để thương hai buổi sáng chiều trên đồng ruộng giúp các bạn cày xới từng khoảnh ruộng sâu, sản xuất từng dòng sữa ngọt, còn trí óc để nhớ tên giống nòi tôi đã bao lần đi vào sách sử với Lão Tử trên lưng, Đinh Tiên Hoàng bầu bạn. Ngày xưa, loài thú chúng tôi thường ao ước thoát xác thú làm kiếp người. Bao nhiêu huyền thoại kể chuyện tu luyện của loài thú chúng tôi qua trăm ngàn kiếp chỉ để được làm con người toàn năng, toàn bích. Trong đó, tổ tiên của chúng tôi – ngài Ngưu Ma Vương trong Tây Du ký – đã phần nào toại ý khi biến hóa khoác lên thân bộ dạng con người, nhưng cũng chính với bộ dạng con người, ông đã rơi vào những sân hận tham lam độc ác của các bạn mà bị hình phạt của luật trời. Tôi lẫm lức tự hỏi, sao con người lại tàn nhẫn đến thế, và đối với loài trâu chúng tôi, dù được mệnh danh là người bạn thân thiết của nông dân đồng ruộng, nhưng phần hậu sự của chúng tôi những “đặc ân” các bạn dành cho chúng tôi cũng chẳng hạnh phúc gì:

*Thịt mầy tao để nấu ninh  
Da mầy bị trống tụng kinh trong chùa,  
Sừng mầy tao tiện con cờ,  
Cán dao, cán mác, lược dày, lược thưa*

Vì những “ân huệ” đó cũng như những “đức tính” khác của các bạn, tôi bỗng đâm sợ làm người. Tôi xin được giữ kiếp trâu để còn hoà tính hiền lành, chân chất và hy vọng trong “nhiệm kỳ” Kỳ Sửu năm nay, tôi sẽ dùng đức tính đó hóa giải phần nào cái TÔI ích kỷ của các bạn hầu đem lại chút niềm an lạc cho thế giới này. Nào, nếu các bạn đồng ý, chúng ta cùng bắt đầu công việc, dĩ nhiên bằng cái TÂM chi sơ, bản thiện ban đầu của các bạn. Ta chúc nhau một năm mới mưa thuận gió hòa, thuận hòa trời đất và cả lòng người các bạn nhé.

• **Huỳnh Ngọc Nga**  
Torino, ITALIA - 21.12.2009



*Xin chút nắng sưởi ấm lòng cô lữ  
Chút yêu thương quên ngày tháng tháng trầm  
Chút hương trầm thơm bốn cõi phong vân  
Lời kinh nguyện ngát mười phương hưng phấn.*

*Tâm liễu ngộ giữa trang kinh tiềm ẩn  
Nớ hay quên còn vương nổi muện phiền?  
Nớ suối nguồn ngào ngọt thuở khai nguyên  
Mà huyền nhiệm khởi sanh từ huệ giác.*

*Là hạnh nguyện hay đời phai ảo giác,  
Là khói sương nhuộm bạc tóc rừng xưa?  
Buồn đan tay hiu hắt một chiều mưa  
Nghe nhân ảnh mịt mù đời huyền tượng!*

*Xin gói ghém thần thức trong thần tượng  
Hồn rêu hoang phai ảo giác phủ sinh  
Đóa vô ưu tận tuyệt giữa vô minh  
Cũng tỏa ngát hương thơm mừng xuân mới.*

*Xuân đã đến, đem muôn ngàn vận hội  
Cho hôm nay ươm tắm những ước mơ  
Để ngày mai thắp sáng nổi mong chờ  
Và nhân loại vẫn tin yêu kỳ vọng!*

*Trong khoảnh khắc nghe âm ba thoáng động  
Gọi mùa xuân trong dáng ngọc vóc ngà  
Và yêu thương là mãi mãi thiết tha  
Nên nhân thế vẫn chung hòa điệu sống.*

• **Tùng Anh**

Đầu xuân Kỷ Sửu, 25.01.2009  
(viết tặng chị Nguyễn Hạnh HTD)

# Phụng chiếu lá bang ngự ở

## • Thích Như Điển

**H**ội An là một thành phố cổ hơn 400 năm lịch sử; nằm cạnh kề Đà Nẵng và mấy năm trước đây Hội An đã được liệt vào Di sản văn hóa thế giới của Liên Hiệp Quốc. Trên toàn nước Việt Nam chúng ta có 4 di sản văn hóa như thế. Đó là Vịnh Hạ Long ngoài Bắc, cung đình Huế triều Nguyễn ở miền Trung và đặc biệt Quảng Nam có hai nơi được cái vinh dự ấy. Đó là Mỹ Sơn, kinh đô cũ của Chiêm Thành nằm gần Trà Kiệu và phố cổ Hội An.

Vì sao Hội An được cái vinh dự ấy? Chẳng phải vì cảnh trí Hội An đẹp hơn những nơi khác, hay Hội An có được những nét đặc biệt nào đan thanh hơn? Hội An có lối kiến trúc đặc biệt pha trộn giữa 3 nền văn hóa. Đó là Hoa, Nhật và Việt. Ngoài ra Hội An đánh dấu một thời của chúa Nguyễn Đàng Trong thực hiện chính sách mở cửa đón tiếp các tàu buôn ngoại quốc từ đầu thế kỷ 17 (1600-1640), thịnh hành hơn ở Đàng Ngoài do vua Lê chúa Trịnh cai trị. Hội An được tán dương ca tụng; vì Hội An đã đi vào lịch sử. Từ ngày ấy người Nhật, người Hoa, người Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, người Hòa Lan đã đến đây buôn bán trao đổi với những thương thuyền của người Ấn Độ, người Việt v.v... nên Hội An đã sầm uất hơn cả Đà Nẵng một thời.

Vào cuối thời nhà Minh, đầu thời nhà Thanh (1640) có rất nhiều người Hoa không chấp nhận nhà Thanh, nên đã chạy sang Việt Nam chúng ta tỵ nạn và họ đã chọn Hội An làm chính, thay vì Hà Nội ở Đàng Ngoài hay Quy Nhơn, Hà Tiên ở Đàng Trong. Đến đây họ đã lập nên chùa chiền và các bang tộc của Ngũ Bang; nên mới có chùa ông Bổn, chùa Ngũ Bang, chùa Phước Kiến v.v... Đặc biệt họ gọi làng họ là làng Minh Hương. Chữ Hương đây có nghĩa là họ đang mang đến đây cái hương thơm của triều nhà Minh vốn họ đã yêu quý lâu đời, mà nay họ không còn cận kề được nữa. Mãi đến đời Minh Mạng vào đầu thế kỷ thứ 19, chữ Hương mới đổi thành chữ Hương có nghĩa là làng của người nhà Minh.

Cũng như thế đó, sau năm 1975 đã có hơn 2 triệu người Việt ra đi khỏi đất nước Việt Nam để định cư tại Hoa Kỳ và ngoại quốc. Tại quận Cam ở California họ đã dựng nên Little Sài Gòn để nhớ lại quê hương một thuở xa xưa mà họ đã sinh sống, phụng sự; nhưng nay vì hoàn cảnh phải xa nước, nhớ nhà, nên họ đã lấy tên một thành phố như thế.

Đứng về phương diện chính trị thuở bấy giờ phải nói rằng, chúa Nguyễn ở Đàng Trong đã khá vững vàng nên mới dám thu nhận những người tỵ nạn Trung Hoa như thế; trong khi đó chúa Trịnh ở Đàng Ngoài lại không có chính sách này. Phải chăng vì quá gần Trung Quốc, hay vua Lê chúa Trịnh còn khiếp đảm thiên triều; nhất là triều nhà Thanh mới lên ngôi và lật đổ triều nhà Minh; nên không dám chiêu hiền đãi sĩ.

Hội An hay đúng hơn là làng Thanh Chiêm nằm gần đó, cũng là nơi lịch sử đã ghi dấu nơi lưu trú đầu tiên của những Giám Mục người Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha đến đây cùng với các thương thuyền để truyền đạo, chính họ là những người đã sáng chế ra chữ quốc ngữ ngày nay chúng ta đang dùng, chứ không phải là Giám Mục Bá Đa Lộc như lâu nay vẫn thường hay nghe và học được. Như vậy Hội An quả là một nơi chốn quan trọng.

Hội An cũng là nơi chôn vùi mỗi tình vương giả của những Vương tôn Nhật Bản với các công nương của chúa Nguyễn. Nên chùa Cầu hay chùa Nhứt Bồn cũng là nơi đã ghi lại dấu chân của người viễn xứ (lai viễn kiều) từ đó cho đến nay cũng đã hơn 400 năm rồi.

Cuối thế kỷ thứ 17 (1695) chúa Nguyễn Phúc Chu đã nhờ Ngài Nguyễn Thiệu về Trung Hoa thỉnh Ngài Thạch Liêm Thích Đại Sán và thỉnh Đại Tạng Kinh cùng mời Hội đồng Thập sư để đến Kinh đô Phú Xuân truyền giáo. Do vậy mà Ngài Minh Hải, Minh Lượng, Minh Hoằng đã cùng những vị khác đã đến đây và sau khi truyền giáo tại Huế cũng như Hội An xong rồi, ba Ngài ấy ở lại đây để hoằng hóa đạo mầu. Ngài Minh Hoằng Tử Dung có ảnh hưởng lớn tại Huế, Ngài Minh Hải Pháp Bảo lập chùa Chúc Thánh ở Hội An, Quảng Nam và ảnh hưởng trải dài cho đến miền Nam và ra tận hải ngoại ngày nay. Ngài Minh Lượng Thành Đăng là Thầy của Tổ Phật Ý và vị Tổ này vốn là Tổ của Phật Giáo miền Nam và chùa Vạn Đức hay chùa Cây Cau ở Hội An lại do Ngài Minh Lượng khai sơn.

Tổ Liễu Quán đặc pháp với Tổ Minh Hoằng Tử Dung thì Tổ Thiệt Dinh - Ân Triêm là Tổ đặc pháp với Ngài Minh Hải Pháp Bảo, thuộc đời thứ hai của Tông Lâm Tế Chúc Thánh, là một vị Thiền Tăng đạo cao đức trọng, cũng thuần chủng là Việt Nam. Ngài này đã khai sơn chùa Phước Lâm tại Hội An vào đầu thế kỷ 17. Chùa này nằm giữa chùa Chúc Thánh và chùa Vạn Đức. Cách kiến trúc 3 chùa đều giống nhau. Nghĩa là từ ngoài đi vào có cổng Tam Quan, vườn Thiền. Phía trái có miếu Bà. Ở trước là bình phong, hồ nước và hòn non bộ. Hai bên là Đông Đường và Tây Đường. Mặt tiền có sân rộng, sau đó là tiền đường và chánh điện. Rồi Liêu Đông, Liêu Tây, nhà Trù, giếng nước. Cuối cùng là Tổ Đường. Cách kiến trúc này giống hệt như cách kiến trúc của các chùa tại Trung Quốc.

Năm 1964 là năm Giáp Thìn. Miền Trung Việt Nam bị lụt lớn, có nơi nước lên đến tận 3 hay 4 thước. Người và trâu bò chết ngổn ngang. Chúng tôi vào thăm chùa Tĩnh Hội ngày ấy (nay là Pháp Bảo) nước cũng đã ngập tận cả

lâu trên. Thế là nhóm học Tăng của chúng tôi khuôn gạo bị ngập nước về Phước Lâm và Chúc Thánh để phơi cho khô. Nhưng ngặt nỗi gạo đã thấm nước rồi thì nó bốc lên mùi hôi thối khó thể tả được. Trong khi các nơi đều bị ngập lụt, chỉ có các Chùa Chúc Thánh, Phước Lâm và Long Tuyền lại khỏi; nên người từ Hội An chạy ra lánh cư không ít. Thế là những ngôi chùa này ngày ngày vốn thanh tịnh, bây giờ lại trở nên huyền ảo, lạ thường.

Ngày ấy chùa chẳng có cái gì để bán, nhằm đổi gạo rau để nuôi Tăng chúng và những người lánh nạn qua ngày, nên chúng tôi đã theo lệnh của Hòa Thượng trụ trì Thích Như Vạn và chú chúng trưởng Hạnh Thu leo lên cây bàng trước sân chùa để hái lá và đem lá ấy ra chợ Hội An để đổi lấy dưa, muối, gạo đem về chùa dùng. Không ngờ cây bàng ngày nào chúng tôi cũng chẳng để ý đến nó. Điều, tiểu chúng tôi chỉ ngậm than trách nó nhiều hơn. Vì nó đổ lá nhiều quá, khiến chúng tôi sáng nào cũng phải quét dọn nhanh cho sạch sân chùa. Thế mà bây giờ lại hữu dụng biết bao. Những chiếc lá bàng non còn xanh ngắt ra từ thân cây vẫn được giá hơn bất cứ vật gì thuở ấy. Vì gió mưa lụt lội lá chuối bị gió đánh rách tả tơi, không còn dùng được nữa, thì lá bàng đã thay thế cho lá chuối và đặc biệt là nhờ những chiếc lá bàng ấy mà nó đã cứu Tăng chúng chùa Phước Lâm của chúng tôi một thời đói rét của năm Giáp Thìn (1964) và nếu tính bằng thời gian cho đến nay (2008) cũng đã 45 năm rồi.

45 năm trôi qua trong đời người quả là có không biết bao nhiêu thay đổi; 45 năm của nắng sớm mưa chiều, 45 năm của thời cuộc, của thân tứ đại vô thường này đã trôi qua, nhưng ở lứa tuổi 15 thuở ấy tâm hồn còn trinh nguyên thanh thản và cho đến lứa tuổi 60 ngày nay của mình, tôi vẫn thấy những chiếc lá bàng của chùa Phước Lâm ngày ấy nó có ý nghĩa làm sao! Khiến tôi không bao giờ quên được.

Thuở ấy hằng ngày hai lượt chúng tôi vẫn thường đạp xe đạp ngang qua chùa Chúc Thánh đi đến trường Diên Hồng và trường Bồ Đề để học. Tôi cũng ít quan tâm mấy về chốn Tổ này, cho đến khi xa quê vào Nam năm 1968 tự nhiên thấy nhớ quê hương xứ Quảng lạ lùng, nhất là khi đã rời xa quê Mẹ thật sự để sang Nhật Bản du học từ năm 1972 thì quê hương xứ Quảng quả là còn nằm trong nghìn trùng xa cách của ký ức mình. Đến năm 1991 khi khánh thành chùa Viên Giác tại Hannover, Đức Quốc, tôi đã đón được Sư Phụ của tôi (Cổ Hòa Thượng Thích Long Trí) qua để rồi Thầy trò đã chẳng hàn huyên được bao lâu thì Thầy về lại nước và viên tịch tại chùa Viên Giác Hội An vào năm 1998 (đến nay 2008 cũng đã 10 năm rồi). Lúc đó gặp Ngài tại Đức, chính tôi là người đã đề nghị với Ngài là nên trùng tu Tổ đình Chúc Thánh tại Hội An và tôi sẽ đích thân vận động Phật tử ở Đức cũng như chư Sơn thuộc môn phái Chúc Thánh tại Hải Ngoại.

Tâm tình ấy từ khi về lại nước (1991) Thầy tôi đã mang ra trình bày với chư Tôn Đức trong môn phái. Thuở ấy Cổ Hòa Thượng Thích Trí Nhãn còn làm trụ trì, nhưng mãi đến khi Ngài Trí Nhãn viên tịch vẫn chưa thực hiện được. Về sau Thầy Hạnh Chánh là trưởng tử của Hòa Thượng Trí Nhãn cũng muốn thực hiện, nhưng đã chẳng thuận duyên và cuối cùng người đứng mũi chịu sào để đứng ra gánh vác việc Đại Trùng Tu này là Thượng Tọa Thích Đồng Mẫn. Mặc dù có Ban Kiến Thiết,

ban Cố Vấn là Cổ Hòa Thượng Thích Trí Giác, Hòa Thượng Thích Đồng Quán (Nha Trang), Hòa Thượng Thích Như Tín, T.T Thích Như Thọ (Sài Gòn); nhưng đa phần người trực tiếp điều hành đây là Thượng Tọa Thích Đồng Mẫn.

Sau 3 năm thi công, nay đã đến kỳ hoàn mãn. Đó là do công sức, tài sản của chư Tăng Ni, Phật tử thuộc môn phái Chúc Thánh cũng như có rất nhiều người không thuộc môn phái ở Hoa Kỳ, Canada, Úc Châu, Đức Quốc, Âu châu, Việt Nam đã tận tụy hy sinh thời giờ và tiền bạc mới có được một chốn Tổ khang trang như ngày hôm nay. Tất cả những thành quả ấy có được nếu không nhờ chư Tổ, chư Phật gia hộ thì chắc chắn chúng ta đã chẳng hoàn thành.

Ở Mỹ châu nếu không nhờ Trưởng lão Thích Chơn Điền, Hòa Thượng Thích Hành Đạo, Hòa Thượng Thích Thanh An, Thượng Tọa Thích Hạnh Tuân v.v... Ở Úc châu, nếu không có Hòa Thượng Thích Như Huệ, Hòa Thượng Thích Bảo Lạc, quý Thượng Tọa Thích Phước Nhơn, Thích Quảng Ba và ở Âu châu chúng tôi, Ni sư Như Viên v.v... thì khó hoàn thành tâm nguyện của chư Tôn Đức Tăng Ni cũng như các Phật tử ở trong nước. Ân nghĩa ấy xin ghi trọn vào tấm lòng thành của người con Phật nói chung và người con, cháu Tổ thuộc quê hương xứ Quảng nói riêng vậy.

Ngày 12, 13 và 14 tháng 2 âm lịch năm Kỷ Sửu (2009) sắp đến đây là ngày lễ Lạc Thành ngôi Tổ đình Chúc Thánh. Con cháu muôn phương sẽ đổ về đây để lễ Tổ và nguyện cầu. Đồng thời cũng để mừng vui cho một công trình đại trùng tu đã hoàn mãn. Trong Đại lễ ấy sẽ có nhiều lễ khác nhau được Tổ chúc như: lễ chẩn tế cô hồn, chạy đàn, thuyết pháp, phát chẩn cho người nghèo và đặc biệt có lễ cúng dường cho 1.000 vị Tăng Ni nhân ngày lễ trọng đại này. Đây cũng là lần đầu tiên tại quê hương xứ Quảng tổ chức cúng dường "Thiên Tăng Hội" như vậy.

Người xưa vẫn thường nói: "Sự thành công không phải là điều đáng nói, mà điều đáng nói là phải làm sao để đi đến sự thành công ấy mới là điều quan trọng". Chính chốn Tổ này đã sản sinh và đào tạo ra không biết bao nhiêu Tăng, Ni ưu tú cho quê hương xứ Quảng nói riêng và đất nước Việt Nam nói chung, nên viết về Hội An, về xứ Quảng, về chùa Tổ Chúc Thánh cũng chỉ để hoài niệm công đức của những bậc Tổ sư tiền bối dày công truyền thừa qua bao đời của lịch sử và nhân ngày Đại lễ Khánh Thành này, tôi – người con xứ Quảng, nhưng vẫn chưa một lần về thăm lại quê hương, để bồi hồi nhớ lại những chiếc lá bàng ngày ấy đã 45 năm trôi qua trong đời, có một chút gì đó gợi lại một chút ân tình với mảnh đất ngàn năm văn vật "chưa mưa đã thấm" này.

Tôi từ nơi xa xôi ở Hải Ngoại xin vọng về quê hương với một chút đóng góp nhỏ nhoi bài vở của mình, để góp phần mình vào tập kỷ yếu khánh thành sắp xuất bản vào tháng 2 âm lịch năm Kỷ Sửu sắp tới, nhằm đốt một nén hương, thăm vọng vái về quê hương trong khi tôi vẫn còn biên biệt ở cõi trời Tây.

*Úc Đại Lợi, ngày 8 tháng 11 năm 2008  
nhân mùa nhập thất lần thứ 6.*

# Cánh nhạn chạm trời



- Thi Thi Hồng-Ngọc

Lâu lâu gặp lại đám bạn học chung nội trú ngày xưa, cũng vui, lái xe cả ngàn cây số cả đi lẫn về chỉ để nhìn thấy tụi nó dạo này làm ăn ra sao, mập béo thế nào và nói dăm ba câu chuyện phiếm, để cuối cùng mới chợt nhận thấy mình đúng là kẻ rảnh rỗi nhất trong đám bạn cũ.

Bây giờ thì tôi ngồi một mình buồn hiu mà chẳng biết là nên than thở với ai đây nữa, thời buổi cơm áo gạo tiền này, có ai ở không đâu mà nghe thiên hạ thở dài than ngắn kia chứ. Mà biết nói cái gì cho người ta thông cảm đây: „thất nghiệp buồn quá à?“. Trời ơi! Bộ „ông“ tưởng cả thế giới này có mình ông bị thất nghiệp hay sao? hay là „không có tiền khổ quá!“. „Anh nghĩ là tôi cũng có tiền hay sao?“. Tóm lại là chẳng có sự gì lạ trên thế giới này hết, bà kia nhảy từ tầng lầu thứ một trăm hay là ông kia sanh được một đứa con kháu khỉnh cũng được thiên hạ tiếp nhận bằng một cái nhún vai và một câu chép miệng: „Cũng có thể xảy ra lắm!“. Đôi lúc tôi muốn được như anh chàng Tack trong phim „Titanic“ đứng trước mũi tàu và hét lên thật to thay vì câu: „Tôi là hoàng đế“ là „Trời ơi! Tôi buồn quá!“.

Đám bạn già đều lần lượt đi vào vòng tù tội, đó là cách nói của tôi khi thấy họ đã... lập gia đình (!). Ban đầu tôi cười một vài tên „bơm nhậu dĩ vãng“ khi thấy họ rời khỏi cuộc vui sớm để về nhà sợ bị vợ cắn nắn hoặc là một „lãng tử hồi đầu“ nghe vợ sai một tiếng lật đật đi pha sữa cho con bú, sau đó thì kẻ đáng thương nhất trong mắt họ lại là... tôi.

Tôi đi lang thang mà chẳng biết mình đi đâu cho vui nữa, có lẽ đi làm là vui nhất. Khi còn đang làm ở một hãng máy, tôi „thù“ nhất là lúc thức dậy sáng sớm bởi ngủ là một trong những „sở thích“ của tôi, mà đi làm là thường năm, sáu giờ sáng đã phải bỏ dậy rồi. Rồi bỏ hãng, tôi chui vào làm cho một quán ăn Tàu và „ghét“ nhất cái tội làm nhiều thời gian, làm hãng ít thời gian nhưng lại bị dậy sớm và cuối cùng

thì tôi thất nghiệp sau mấy tuần „ăn không ngồi rồi“, tôi lại có cảm giác „lao động là vinh quang, lang thang là... chán chết“ (!).

Nước Đức rộng mênh mông thật đó nhưng mà tôi thật hết chỗ để đi rồi, khổ thế! Rồi một ngày cuối tuần đang ở nhà loay hoay nấu... mì gói thì một thằng bạn cũng đang trong tình trạng „ăn không ngồi rồi“ như tôi điện thoại tới:

- Ê mày! Đi với tao không? Đến chỗ này hay lắm.

Chẳng cần tìm hiểu cái „chỗ này“ là chỗ nào, tôi chỉ nghe được hai chữ „hay lắm“ là thích rồi:

- Đi thì đi! Mày đến đón tao nha. Xe tao bị hư, chưa có tiền sửa.

- Đón thì đón, sợ mày à! Xe hư còn sửa được, vợ hư là tiêu đời.

Thằng bạn cười ha hả, giọng cười của hấn làm tôi vui không nổi. Đám bạn thân của tôi và hấn, ai cũng biết vợ hấn đã cắm trên đầu hấn mấy cái sừng to tướng rồi đuổi hấn ra khỏi nhà với hai bàn tay trắng và vài bộ đồ phòng thân để trả ơn cho những ngày làm lụng đầu tắt mặt tối kiếm tiền về lo cho vợ con của hấn. Bây giờ không biết cái chỗ „hay lắm“ mà hấn rủ tôi đến là nơi nào? Chỉ hy vọng là không phải vũ trường, sòng bài hay chốn của „chị em ta“ là được rồi.

Nửa tiếng sau, hấn xuất hiện trước mặt tôi, cũng may là trái tim tôi thuộc loại „cứng như... thép“ chứ không thì đã lăn đùng ra chết ngắt rồi. Trời ơi! Cái gã mất vợ đầu bù, tóc rối, mặt mũi phờ phạc, lúc xanh lúc tái, quần áo xốc xếch te tua, mình mẩy chua chua cái mùi của người... sợ nước đầu rồi. Bây giờ là một chàng Kim Trọng „Vào trong phong nhã, ra ngoài hào hoa“, lại thoang thoang mùi dầu thơm hiệu... Boss nữa mới đáng ngại chứ.

- Chào thầy! Sửa soạn để lên... thiên đường hả thầy?

- Bộ mày không muốn tao đổi đời à?

- Đổi từ từ thôi! Đổi lẹ quá, tao... sợ (!). Ừa! Ăn mặc đẹp như vậy, bộ tính rủ tao đi dự tiệc hả?

- Không? Đi... chùa.

- Hả? Tim tôi tưởng như ngừng đập. Tao... tao... có nghe lộn không? Hay là tao... đang nằm mơ đó.

- Mày không nghe lộn mà cũng chẳng nằm mơ, nằm mộng gì hết. Hôm nay ở chùa có lễ Phật Đản đông lắm, hôm bữa có một nhân duyên tình cờ tao nghe được một băng thuyết pháp rất hay và rất thấm thía. Tao quyết định có dịp nào đó sẽ đi chùa và hy vọng sẽ gặp lại... một người.

- Đừng nói với tao là mày đang kể chuyện „Từ Thức lên tiên“ nha! Ê, mà thật ra đó là một... bà hay cô vậy? Xấu đẹp ra sao, kể nghe coi!

- Lên xe đi, trễ rồi! Từ từ rồi tao kể cho nghe, từ đây đến chùa còn cả hơn hai tiếng chưa kể kẹt xe nữa cha nội.

Tôi vừa ngồi vào xe vừa ngân nga: „Tôi kể người nghe chuyện tình Lan và Điệp, một chuyện tình say đắm...“. Thằng bạn cau có ngắt ngang:



- Sến vừa vừa thôi, chuyện của tao chẳng có liên quan gì đến Lan và Điệp của mày hết.

Tôi lại ngân nga tiếp: „*Rằng xưa có gã từ quan, lên non tìm động hoa vàng... ngủ say...*”.

- Động... động... con khi! Hấn hấn mặt. Thôi đừng có tưởng tượng vớ vẩn nữa... cha nội!

Tôi nào muốn làm „cha nội” của hấn hai, ba lần như vậy chút nào vì tôi biết hấn đang bức tức lắm rồi.

- Thôi được rồi! Tôi hạ giọng. Mày kể đi! Tao không chọc nữa đâu. Đừng nóng, nóng nổi mụn hết... đẹp „chai”, tổn tiền mua kem thoa mặt, mày ơi!

Hấn phì cười:

- Tao không hiểu tại sao mà mày vẫn lông bông tới giờ trong khi thiên hạ vợ con đùm đê. Cái miệng của mày của gái không tẻ và dỏ ngọt thì hết xẩy.

- Rồi sao? „*Tình chỉ đẹp khi còn dang dở, lấy nhau rồi tức... nghệt thờ, đứng tim*”, mày ơi! Nhìn thấy cảnh vợ chồng của bạn bè, tao rùng mình ớn óc quá. Mày có nhớ thằng Khang bỏ con vợ Ba Lan, cặp với cô nàng Bắc Kỳ xinh đẹp chạy từ Tiệp qua không? Bây giờ hấn ta chết cũng không được, sống cũng chẳng xong. Rồi còn thằng Bình nữa lãnh vợ từ Việt Nam qua, vợ trẻ đẹp, hai con ngoan vậy mà xào xáo chưa chẵn chục năm đôi bỏ nhau hơn... hai chục lần; rồi còn vợ chồng thằng Lý, mở nhà hàng, tiền đâu không thấy, thấy... đĩa bay lia lịa, rồi còn...

- Thôi, thôi, „tốp” liên khúc „Rồi còn” của mày lại đi, nói nữa là trong danh sách đó có cả... tao nữa nè. Nhưng mà cuộc đời có nhiều mặt tốt xấu khác nhau chứ, đâu phải tự tao xui xẻo là mày cũng vậy. Với lại trong một cuộc chiến tranh nào, hai bên đều tổn thất, xét cả tình lẫn lý thì „không có lửa làm sao có khói”. Chẳng hạn như chuyện của tao, đồng ý nhìn bề ngoài thì tao chăm chỉ, cần cù chỉ biết kiếm tiền lo cho vợ con nhưng tao không có thời gian tìm hiểu đời sống, tâm tư của họ. Từ từ rồi hai bên có một khoảng cách xa lạ nào đó, sự cô đơn về tinh thần dễ dẫn người ta đến những sai lầm không thể tránh khỏi.

Tôi gật gù:

- Mày nói cũng có lý, vậy còn cái chuyện đi chùa để may ra gặp lại... người đó thì thế nào hả?

Đôi mắt thoáng một suy tư, buồn buồn:

- Tao nói, mày có tin không? „Người đó” có một chút liên quan đến người vợ đầu tiên, người yêu đầu tiên của tao.

- Hà? Không phải vợ cũ của mày là mối tình đầu à?

- Chuyện bí mật này có lẽ vĩnh viễn chôn giấu trong lòng tao cho đến cuối đời nếu như không có dịp trời xui đất khiến gặp lại một người. Mà người đó có một chút liên quan đến... cổ nhân của tao sau mười lăm năm xa cách.

Về cười cợt bông đùa biến mất, tôi đột nhiên bùi ngùi xúc động trước nỗi buồn sâu sắc của người bạn thân xấu số. Câu chuyện của hấn đưa tôi quay về với những tháng ngày kinh hoàng xa xưa, với tiếng đạn nổ, xác người chết đầy đường, rồi xuất hiện bóng dáng của nón cối, mũ tai bèo, rồi những ngày ăn bo-bo mệt mỏi, rồi đi Thanh niên Xung phong đào sông, đắp lũy và cuối cùng là cái ngày vượt biên trốn nghĩa

vụ một sống, hai chết. Ôi thì đảng nào cũng chết nhưng thà là chết trong bụng cá mập còn hơn là chết cho chế độ Cộng Sản vô nhân.

Giọng thẳng bạn bùi ngùi, đầy cảm xúc khi nhắc đến người tình đầu tiên, một thiếu nữ con nhà thanh cao, xinh đẹp, nàng đã yêu hấn từ năm mười sáu tuổi khi hấn bắt đầu là Sinh viên Đại học Y khoa năm thứ nhất và là bạn thân của anh trai nàng. Tình yêu thời chiến và những bấp bênh về một tương lai mờ mịt của đất nước chẳng ảnh hưởng gì đến họ.

Một đám hỏi trang trọng được cử hành vào năm một ngàn chín trăm bảy mươi lăm, năm lịch sử tai ương của Miền Nam Việt Nam. Nàng chưa được hai mươi tuổi nhưng đã ý thức được vai trò của một người hiền phụ trong thời loạn lạc.

- Năm tám mươi, tao trốn „Nghĩa vụ quân sự”, tính tìm cách vượt biên bằng... đường bộ đi qua Campuchia. Suốt đời tao có lẽ không bao giờ quên được cái đêm đó, cái đêm tao lén lút về thăm vị hôn thê của mình.

Nàng ôm tao khóc sụt sướt và nói rằng: „Em muốn đi theo anh vì giờ em chẳng còn ai nữa. Ba đã chết trong trại cải tạo rồi, còn má nhắm mắt đưa chân sang thuyền khác với một tên sĩ quan Việt Cộng. Bây giờ sống, chết em cũng theo anh, em là vợ của anh, đời này, kiếp này vĩnh viễn là như vậy”.

- Úa! Sao kỳ vậy? Tôi thắc mắc. Hai người làm đám hỏi lâu như vậy mà sao không tổ chức đám cưới cho rồi.

Hấn thở dài:

- Sau năm bảy lăm, ba nàng là một trong những sĩ quan „tử thủ” nên bị bắt ngay, gia đình tao cũng chẳng hơn gì, ba tao cũng cùng chung số phận mặc dù ông chỉ là một sĩ quan văn phòng thôi. Má tao thì bệnh lên bệnh xuống, hai gia đình đều điêu đứng, chuyện cưới xin đành hoãn lại, định chờ tin tức của hai người cha rồi mới tính tiếp.

- Vậy thật tội cho hai vợ chồng mày quá sức! Tôi bùi ngùi.

- Tao nói với nàng là tao không có tiền để lo cho tao chứ đừng nói kéo cả nàng theo. Tao đi liều bằng đường rừng, nguy hiểm gấp mười đường biển vì còn sợ rắn độc, cướp bóc, công an và có khi đi lạc nữa.

Nàng vừa nói vừa khóc: „Nhưng mà anh vẫn đi, có phải không? Vậy thì em nhất quyết không đổi ý. Hai đứa mình không thể sống chung được với nhau thì ít ra cũng chết chung, em cam lòng tự nguyện mà!”.

Một giọt nước mắt ứa ra thì đôi mắt vốn rất cương nghị của hấn, tôi mũi lòng thấy mắt mình cũng cay cay. Giọng hấn nghẹn lại.

- Tao biết! Suốt đời này tao có nợ với nàng, một món nợ ân tình sâu như biển. Cuối cùng, tao đồng ý đưa nàng đi theo vì tao biết, nếu ở lại, nàng cũng sẽ sa vào tay một là tên Chủ tịch phường dâm ác, hai là gã cháu mới từ Hà Nội vào, là cháu của thằng cha

dương nàng vì hần đã mê mệt ngay từ phút đầu vé đẹp thanh tao, quý phái của nàng. Nhưng chuyện vượt biên bằng đường bộ tao quyết định bỏ, má tao có một người chị em họ dưới quê, di đó có hai chiếc ghe chuyên chở rau, quả bỏ mỗi cho bạn hàng và má tao đã năn nỉ di để lại cho hai vợ chồng tao một chiếc với giá rất rẻ, lấy tiếng là để làm ăn thôi.

Mọi chuyện trôi chảy một cách thần kỳ, có lẽ vì má của hần, một Phật tử thuần thành đã chân thật nguyện cầu cho con trai duy nhất của mình tai qua nạn khỏi. Rồi một đêm không trăng sao, trời tối đen như mực, có hai người yêu nhau cùng nắm tay bước xuống chiếc thuyền với trái tim đầy thương yêu và một niềm hy vọng mong manh sẽ thoát được khổ nạn.

Chiếc ghe từ từ xa bờ, nàng ngược mặt nhìn trời, cầu xin với tấm lòng trung trinh tiết liệt của mình sẽ động đến đấng thiêng liêng từ bi cứu vớt cho vợ chồng nàng.

Trời hừng sáng, chiếc ghe mong manh chao đảo trong cơn sóng lớn của đại dương. Nàng say sóng, mặt cắt không còn chút máu nhưng vẫn tỏ ra kiên cường để không ảnh hưởng đến tinh thần của chồng mình. Chàng cũng mệt lả, buông xuôi mình cho số phận đẩy đưa.

- Em không hối hận chứ?  
- Quyết không hối hận, em yêu anh ngay từ lúc đầu tiên gặp gỡ và đến chết cũng vẫn yêu anh.

Lúc cận kề với tử thần, chẳng còn gì để e ngại, giấu giếm cảm xúc thật của lòng mình, chàng ôm xiết lấy nàng lòng tràn đầy tình yêu và sự hối hận; nàng còn trẻ quá, đẹp quá, lẽ ra nàng phải có một cuộc sống êm đềm, hạnh phúc mới phải. Tại sao mình lại ích kỷ đưa nàng vào chỗ chết thế này? Chàng rơi lệ, giọt lệ của người đàn ông lúc cùng đường tuyệt lộ. Nhưng mẹ chàng hay nói: „Con ạ! Ở hiền gặp lành, trời cao có mắt đấy“, mà quả đúng là như vậy, một chiếc tàu cứu người vượt biển xuất hiện và cuối cùng đôi vợ chồng trẻ được đưa vào đảo với bao cặp mắt kinh ngạc và ngưỡng mộ của mọi người. Tình yêu chung thủy và cuộc phiêu lưu thần kỳ của họ được truyền tụng khắp nơi trên đảo. Đi đến đâu, họ cũng được mọi người thương mến và tiếp đón ân cần.

Chúng tôi ngừng xe trong một công viên nhỏ cạnh xa lộ để đổ xăng và nghỉ ngơi, chỉ còn một đoạn đường ngắn nữa là đến chùa nhưng câu chuyện ly kỳ của thằng bạn vẫn chưa có hạ hồi phân giải. Hần mời cho tôi một điếu thuốc nhưng chính hần lại không hút, bình thường thì hành động này làm tôi thật sự kinh ngạc nhưng vì mãi suy tư về câu chuyện đang kể dở dang nên tôi cũng chẳng để ý đến.

- Nhưng mà, sao kỳ vậy? Tao là bạn thân của mày từ đời nào, mày chỉ kể là mày quen với vợ cũ của mày trên đảo thôi, tuyệt nhiên tao không hề nghe đến cô

gái kia. Vậy sự thật là sao, hả?

Khuôn mặt vốn hồng hào của hần đột nhiên tái nhợt, im lặng một lúc lâu cho qua cơn xúc động, giọng hần khàn khàn đi, buồn thê thiết:

- Đúng! Tao quen với cô vợ cũ của tao hồi còn ở đảo. Khi đó, cô ta cũng là một hoa khôi nhưng không phải xuất thân con nhà dòng dõi như người yêu của tao, ba má cô ta làm nghề buôn bán lật vặt bình thường thôi. Không biết tại sao, dù thấy tao và vợ chưa cưới yêu nhau tha thiết và cùng nhau vượt qua sanh tử như vậy mà cô ta vẫn „chăm“ và tìm đủ mọi cách gần gũi, đeo đuổi tao như... điên vậy. Hình như tao là kiểu người hùng trong trí tưởng tượng của cô ta hay sao ấy? Vợ chưa cưới của tao và mọi người xung quanh tao đều biết sự tấn công ráo riết đó, nhưng may là nàng tính tình hiền thực và rất mực tin tưởng nơi chồng mình nên tình cảm của tụi tao vẫn hoàn toàn tốt đẹp.

- Rồi sao nữa? Tôi nôn nóng trước sự im lặng đột ngột của hần.

- Mày có tin ở định mệnh và số phận không? Tao thì có, hoàn toàn tin nữa là chẳng khác. Một lần, tao và nàng đi dạo ngoài bờ biển, cô nàng kia từ đâu đi tới ôm chăm lấy tao khóc lóc nói là sao tao nở lòng bỏ cô ta sau khi đã biến cô ta từ một thiếu nữ thành... thiếu phụ (!). Chuyện tai tiếng trời ơi đất hỡi này lan ra khắp nơi làm tao phát điên lên được.

- „Nàng“ của mày phản ứng ra sao?  
- Nếu nàng có phản ứng thì lại đỡ khổ, đằng này nàng chỉ nói đúng một câu như sét đánh bên tai sau bao nhiêu lời giải thích của tao: „Nam nhi đại trượng phu, dám làm thì dám chịu chứ“.

Tôi nhìn hần thông cảm:

- Tội cho mày! Nhưng mà tao hỏi thật nha: „Mày có làm chuyện đó không vậy hả?

- Dĩ nhiên là không rồi! Hần thở dài não nuột. Mày nghĩ coi có ai ôm một viên ngọc quý bên mình mà lại đi đổi lấy một hạt cát hay không? Nhưng chuyện gì đến phải đến, chẳng một chút ghen tuông, không một lời trách móc, nàng âm thầm đồng ý để anh trai vốn được gởi đi du học trước năm bảy lăm, làm giấy tờ bảo lãnh qua Mỹ, nàng đi, không một lời từ giã. Còn tao chỉ muốn chết đi cho xong nếu không vì nghĩ đến ba má bệnh hoạn và tao là tất cả niềm tin yêu, hy vọng của cả hai người.

- Vậy sao mày lại đi lấy cô nàng phù thủy đó?  
- Chỉ để trả thù và lợi dụng rời khỏi đảo càng sớm càng tốt, vợ cũ tao được một người bà con bên Đức làm giấy tờ bảo lãnh và tụi tao được bốc đi sau một thời gian ngắn. Qua đây, tao đi học xa rồi đi kiếm việc làm cũng thật xa lâu lâu mới về, tao chỉ thương thằng em trai nhỏ tội nghiệp của tao thôi. Bao nhiêu năm chung sống, dù không bao giờ có sự cãi cọ nghiêm trọng nhưng sự lạnh lùng, hờ hững của tao là một sự trừng phạt đau đớn đối với người vợ bất lương đó. Cô ta ngoại tình, đó là quả báo đương nhiên mà tao phải chịu thôi. Mày nghĩ có đúng không?

Tôi gật gù thầm nghĩ đến thân phận mình; với cuộc sống bề ngoài phóng túng, bất cần đời này, đâu có ai ngờ tôi cũng đang ôm một mối hận tình mà suốt đời không yên được. Chỉ khác với hẳn là „nàng” của tôi đã chết, chết vì kiệt sức, vì hải tặc hay vì bão tố trên đại dương, con tàu của nàng bị mất tích, chẳng ai có được tin tức gì của nàng cả. Tôi đi trước, hứa hẹn sẽ bảo lãnh nàng đi sau nếu thoát được đến bến bờ tự do. Nhưng vì quá yêu thương tôi và không chịu được bao ê chề, thất vọng trong cuộc sống hiện tại của chế độ Cộng Sản nên nàng đã nhất quyết ra đi. Dù biết rằng nàng đã mất tích, đồng nghĩa là đã chết rồi, tôi vẫn nuôi hy vọng và dù có qua bao nhiêu cuộc tình tạm bợ với các cô nàng Tây, Tàu, Ta nhưng hình ảnh nàng vẫn không phai mờ trong tâm tưởng. Thịnh thoảng, tôi vẫn nằm mơ thấy nàng ẩn hiện trong tà áo dài trắng nữ sinh thơ ngây thanh khiết.

Thằng bạn đưa cho tôi một liều thuốc nữa, tôi lại nhớ đến liều thuốc đầu tiên đây vị đắng mà tôi đã hút khi tôi được tin từ nhà sang là nàng đã mất tích. Hôm đó, tôi đã say ngất ngư nhưng vẫn biết là từ nay mất nàng vĩnh viễn. Giọng kể trầm buồn của thằng bạn đưa tôi về với hiện tại đây bi kịch của hẳn.

- Vợ cũ của tao có một người bác, chị em họ xa với bên má cô ta. Bác thường ăn chay niệm Phật, nghe kinh, tu hành rất tinh tấn và bản chất rất tốt, nhu hòa, hiền hậu. Bác tham gia nhiều công việc cho chùa, làm Phật sự. Một buổi chiều, tao nhận được điện thoại của bác là có một người từ rất xa lặn lội tìm tao, „người này” hiện đang ở nhà bác, nếu rảnh thì đến ngay vì ngày mai người ta đi rồi.

Tôi hồi hộp, ngắt lời:

- Đừng có nói với tao, „người đó” là người yêu cũ của mày né!

- Từ từ, để tao nói cho nghe! Thế là mặc dù từ nhà tao lái xe đến bác đó cả trăm cây số, tao lật đật thay đồ đi ngay không chậm trễ. Tao có một linh tính rất kỳ lạ là sẽ nhận được tin tức của... người xưa.

Ngưng một lát, giọng hẳn run run:

- Mày biết không? Hóa ra không phải người ở nhà bác đó là „nàng” mà là... sư muội của nàng.

- Sư muội?

- Ủ! Vị Sư cô này theo một phái đoàn Phật tử từ Mỹ sang Đức tham dự một chương trình gì đó và Sư cô đã dò hỏi tin tức của tao qua những người quen biết và bà bác của vợ cũ tao nhận ra đó chính là tao. „Nàng” đã đi tu!

Tôi sửng sờ, đôi mắt hẳn rưng rưng:

- Sau khi qua Mỹ một thời gian sống không nổi với người chị dâu cay nghiệt, nàng ra riêng vừa đi học, vừa đi làm. Sau được tin mẹ nàng mất vì bệnh tim. Sự qua đời đột ngột và bí ẩn của bà làm nàng suy sụp, thời gian đó nàng cũng dò hỏi tin tức của tôi, niềm hy vọng cuối cùng trong đời sống, cuối cùng nàng biết rằng tao đã lấy vợ và có con. Người đó thậm chí lại là

cô gái trên đảo khi xưa đã đeo đuổi tao quyết liệt khi xưa.

Thấm thoát đã mười mấy năm trôi qua, người thanh niên đầy nhiệt huyết ngày nào trở thành một gã đàn ông với một tinh thần rã rời, suy sụp, mất hết tình yêu trong cuộc sống hiện tại, mơ màng với dĩ vãng xa xưa và không dám nghĩ đến một tương lai mù mịt đang đến. Mơ ước tốt nghiệp Y khoa, trở thành một Bác sĩ chữa bệnh cho mọi người, rồi có một mái ấm gia đình hạnh phúc đã tan thành mây khói. Chàng thanh niên ngày nào buộc phải chấp nhận sự thật phũ phàng: Vì chàng mà người vợ hiền chung thủy cao quý ngày nào trở thành một Sư cô thoát vòng tục lụy; thì chàng, vì người đàn bà phá hoại kia, hay vì chế độ Cộng Sản vô nhân đã đẩy chàng và nàng đến thảm kịch này, vì số phận chung của cả dân tộc, hay trời già cay nghiệt ban cho riêng chàng và nàng một định mệnh khắt khe, hỡi ơi! Trách ai bây giờ được?

- Sư tỷ Diệu Hiền có đưa tôi một cuốn băng cassette này, dặn nếu có gặp lại thì trao cho đạo hữu, nghe xong đạo hữu sẽ hiểu.

- Bao giờ thì Sư cô qua lại Mỹ?

- A Di Đà Phật! Tôi còn tham dự khóa lễ Phật Đản tại chùa Viên Chiếu vào tuần tới nữa rồi mới quay về Mỹ. Nhưng tôi không được phép cho đạo hữu biết Sư tỷ Diệu Hiền đang ở đâu. Thành thật cáo lỗi! Nhiệm vụ của tôi đã hoàn thành, tâm nguyện của Sư tỷ đã đạt, tôi cũng hoan hỉ. Xin đạo hữu từ nay bảo trọng, tin theo luật nhân quả mà sống một cuộc đời yên bình, thanh thản.

Thằng bạn dụi liều thuốc vừa mời, tôi ngạc nhiên nhìn hẳn:

- Sao vậy?

- Tự nhiên tao cảm thấy chán hút thuốc. Thuốc lá, bia rượu và những cuộc tình tạm bợ càng làm đời mình xuống dốc thêm thôi. Nàng đã tìm cho mình sự thanh thản, yên bình, tự tại trong đời sống tu hành, tao cũng mừng cho nàng. Mày có biết tao thay đổi từ khi nào hay không? Từ khi nghe cuốn băng có tựa đề là „Vô Thường” mà nàng đã tặng.

VÔ THƯỜNG là cái gì vậy ta? Nhưng vì một cuốn băng có tựa đề là VÔ THƯỜNG đó mà làm thằng bạn thân bỏ cả tật hút thuốc trong mười mấy năm trời của hẳn và làm thay đổi cả đời hẳn thì cũng... bất thường thật đó. Thậm chí hẳn nói rất chân thành với tôi là đã tha thứ cho người vợ cũ và có dịp còn nói lời xin lỗi cô ta nữa kia.

Còn tôi, việc đầu tiên là tôi phải mượn cho băng được cuốn băng có tựa đề là VÔ THƯỜNG đây màu nhiệm kia của hẳn mới được... •



# Việt Nam

## thời kỳ tuyệt chủng xa xưa

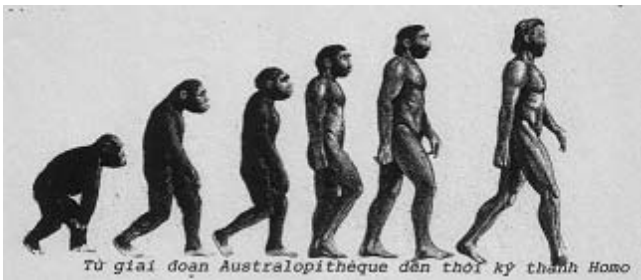
• Phan Hưng Nhơn

**Lời nói đầu:** Ngay từ thời tiền sử, lịch sử Việt Nam đã bị bụi thời gian che phủ. Khó biết được vào thời kỳ thủy xa xưa con người trên lãnh thổ Việt Nam đã được hình thành và phát triển như thế nào để trở thành người Việt Nam ngày nay.

Ngày nay qua những tiến bộ vượt bậc của các nền khảo cổ học, dân tộc, nhân chủng sinh lý học, dựa theo những kết quả nghiên cứu các di tích, di vật phát hiện được, thử tìm hiểu lịch trình tiến hóa của dân tộc Việt Nam từ thời kỳ tuyệt chủng xa xưa.

**T**heo kết quả phát minh của Michel Brunet vào năm 2001, tổ tiên loài người đã xuất hiện cách nay đến 7 triệu năm chứ không chỉ là 3 hay 4 triệu năm như trước nay được biết... Hình dáng bên ngoài còn đầy lông như khỉ, lại sử dụng cả tứ chi để sống và di chuyển trên các cây cao của núi rừng, nên được nhà khảo cổ gọi là người vượn. Rồi theo thời gian rời ngọn cây cao xuống đất di chuyển bằng hai chân để kiếm thức ăn. Các nhà khảo cổ đã phát hiện được di cốt của con người đầu tiên ở Nam Châu Phi năm 1925 và đặt tên là Australopithecus (Vượn cổ phương Nam).

Theo đà tiến hóa, con người từ đầu chỉ ăn rau quả đã lần biết ăn thịt, biết ghè đèo thô sơ những hòn đá để làm thành những công cụ thường năng dụng hay vũ khí để tự vệ... Người tiền sử thời này được mang tên là Homo Habilis (Người khéo léo).



Đến khoảng 2 triệu năm đến mười vạn năm cách ngày nay, hình dáng con người gần giống như con

người hiện nay. Họ đi đứng rất thẳng và biết tìm ra lửa để nấu chín các thức ăn hay sưởi ấm. Lúc đó họ được mang tên Homo Erectus (Người đứng thẳng).

Rồi cứ thế theo thời gian lượng người càng đông thêm đòi hỏi con người thời xưa này phải có những điều bộ để thông cảm với nhau và khi điều bộ không đủ sức diễn tả thì tiếng nói được ra đời. Cuộc tiến hóa cứ như thế tiếp tục qua giai đoạn Neandertal để sau cùng cách nay khoảng 3 vạn năm trở thành người Homo Sapiens (Người khôn ngoan hiện đại), hoàn toàn giống như con người hiện nay.

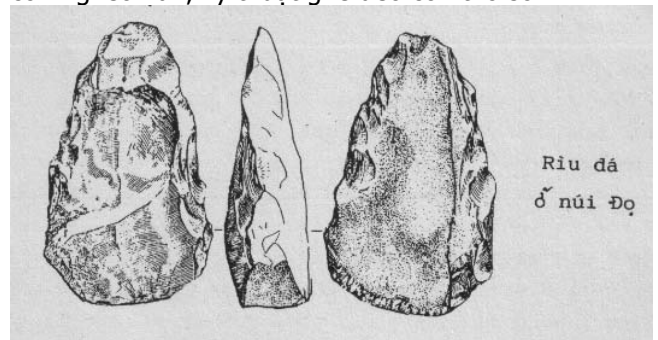


Lãnh thổ Việt Nam cũng nằm trong sự tiến hóa chung của nhân loại. Không những thế, các nhà khảo cổ còn cho rằng Việt Nam là một trong những quê hương của loài người. Sự phát hiện được rằng người vượn ở Bình Giả (Lạng Sơn) và nhiều công cụ thuộc buổi đầu thời kỳ đồ đá cũ ở Núi Đọ ở Thanh Hóa.

Việt Nam nằm giữa Java và Bắc Bình là hai nơi đã phát hiện được những giống người vượn cổ và những di tích văn hóa thuộc „Thời đại sơ kỳ đồ đá cũ“ thì những công cụ thuộc buổi đầu thời kỳ đồ đá cũ này cũng được phát hiện rất nhiều ở vùng Núi Đọ. Thời ấy cách ngày nay hàng mấy chục vạn năm.

Núi Đọ cách thị xã Thanh Hóa 9 Km, thuộc xã Thiệu Khánh, huyện Thiệu Hóa, nằm trên tả ngạn sông Chu.

Ở Núi Đọ có hàng vạn công cụ đồ đá cũ mà người xưa khai thác đá ba-dan ở sườn núi, ghè đèo thô sơ, tạo nên những mảnh tước, những công cụ chặt, rìu tay, nạo... Với những đồ đá, người nguyên thủy có thể chặt cây, vót gậy tre, lạo gỗ, tuy loại hình công cụ còn nghèo nàn, kỹ thuật ghè đèo còn thô sơ.



Trong lúc hang Thẩm Khuyên và Thẩm Hải ở huyện Bình Gia tỉnh Cao Bằng, các nhà khảo cổ đã phát hiện những chiếc răng người nằm trong lớp trầm tích màu đỏ, chứa xương cốt thuộc trung kỳ thời địa chất thuộc thời kỳ đồ đá cũ, cách nay từ 70 đến 30 vạn năm. Những người cổ thời này thường sống thành những đoàn từ 20 – 30 người mà các nhà khảo cổ thường gọi là bầy người nguyên thủy mà công việc hàng ngày là săn bắt và hái lượm. Vì dụng cụ săn bắt chỉ mới là gỗ, tre và đá đèo nhọn nên công việc săn

bắt còn khá chặt vật nên những thú săn bắt được thường ít ỏi nên thường khó đủ sống.

Vào thời bấy giờ, mực nước biển Đông theo số liệu Fairbridge thấp gần 100 mét so với mực nước biển ngày nay. Đất nước Việt Nam nối liền với các đảo Java, Sumatra, Kalimanta của Indonésia qua bán đảo Mã Lai. Xen kẽ vào những thời kỳ khô hạn là những thời kỳ mưa nhiều. Trên rừng rậm, trên thảo nguyên đầy đủ thú vật lớn nhỏ đủ thứ. Bầy người nguyên thủy dựa vào hang đá, lùm cây, đi dọc bờ suối, bờ sông, tìm kiếm thức ăn bằng cách hái lượm và săn bắt.

Cũng nên lưu ý rằng qua sử liệu khảo cổ, ngôn ngữ và các án tích liên hệ đến dân tộc Việt Nam, tiền sử Việt Nam có thể được chia ra những thời kỳ như sau:

*Văn Hóa Sơn Vi:* Cách ngày nay hơn một vạn năm.

*Văn Hóa Hòa Bình:* Khoảng từ 9180 + 360 năm trước đây. Lúc ấy mực nước biển thấp khoảng 30 m so với mực nước biển hiện nay.

*Văn Hóa Bắc Sơn:* Tiếp nối liên tục ngay sau văn hóa Hòa Bình có thể có niên đại từ 7000 đến 8000 năm trước đây.

*Văn Hóa Quỳnh Văn:* Có niên đại diễn biến trong khoảng 6000 tới 7000 năm.

*Văn Hóa Hạ Long:* Có thể có niên đại 3000 tới 4000 năm trước đây.

*Văn Hóa Phùng Nguyên:* Khoảng 4000+100 năm trước đây.

*Văn Hóa Gò Mun:* Khoảng 3100+100 năm trước đây.

*Văn Hóa Đông Sơn:* Khoảng 2400+100 năm trước đây.

Như đã nói, người hiện đại xuất hiện rất sớm ở Việt Nam. Ở hang Thẩm Ôm phía tây Nghệ Tĩnh, ở hang Hùm thuộc tỉnh Hoàng Liên Sơn, ở hang Kéo Lèng tỉnh Lạng Sơn hoặc hang Thung Lang tỉnh Hà Nam Ninh, các nhà khảo cổ cũng phát hiện nhiều răng và xương người hiện đại có niên đại từ 30 đến 20 ngàn năm.

Vào thời đại hậu kỳ đá cũ, các bộ lạc chủ nhân văn hóa Sơn Vi đã cư trú trên một địa bàn rộng từ Lào Cai, Hoàng Liên Sơn ở phía Bắc đến Nghệ Tĩnh ở phía Nam, từ Sơn La ở phía Tây đến vùng sông Lục Nam ở phía Đông. Họ thường sống trong các hang động núi đá vôi vùng Sơn La, Lai Châu hoặc sống ở ngoài trời ở vùng Vinh Phú Hà Bắc, ở vùng đồi miền trung du vốn là thềm phù sa cổ của sông Hồng với rừng rậm phủ đầy...

Người thời Sơn Vi sống như thế cách nay hơn một vạn năm và vẫn là người sống nhờ săn bắt và hái lượm. Trong các hang đá mà ngày xưa người thời Sơn Vi cư trú, các nhà khảo cổ còn tìm được những xương răng của các thú rừng là dấu vết hoạt động săn bắt của họ.

Cũng vào thời kỳ này miền đồng bằng cận biển từ Nghệ An Thanh Hóa lên tới Quảng Yên Móng Cái đã có những tập đoàn người thuộc loại hình nhân chủng Mélanésien cư trú.

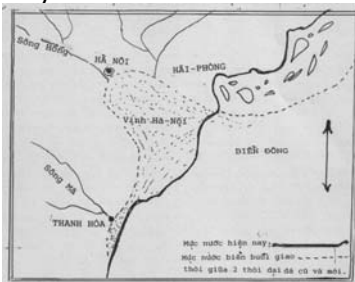
Với những vết tích chứng minh rằng người đầu kỳ đệ tứ đã ở đồng bằng cùng sự phát hiện di chỉ sơ kỳ thời đại đá cũ Núi Đọ làm cho người ngày nay có ý niệm rằng với điều kiện tự nhiên ấy lịch sử đồng bằng Việt Nam phải phát triển liên tục từ trước tới nay.

Nhưng những nhà khảo cổ dựa theo tài liệu thu thập được lại có quan niệm khác: Trong lúc vết tích người đầu kỳ đệ tứ, sơ kỳ đá cũ Núi Đọ, tìm thấy ở đồng bằng, chúng tỏ rằng ngay từ thời xa xưa ở đồng bằng này đã có người ở thì vết tích các giai đoạn sau như văn hóa Hòa Bình thuộc sơ kỳ thời đại đá mới hoặc giữa chỉ tìm thấy trong các hang động miền núi hay phần lớn vết tích văn hóa Bắc Sơn thuộc sơ kỳ hay trung kỳ thời đại đá mới cũng được tìm thấy ở miền núi, chỉ có vết tích các giai đoạn văn hóa từ hậu kỳ thời đại đá mới trở về sau mới phổ biến rộng rãi trên mặt đồng bằng hiện nay.



Các nhà nghiên cứu nghĩ rằng không phải vô cớ mà người vùng Núi Đọ, ngày xưa đã sống trong vùng này một thời gian lâu, đã để lại đây một độ hiện vật khá lớn, lại từ bỏ miền đất thuận tiện cho sinh hoạt nguyên thủy, ra đi một thời gian dài như vậy để con cháu họ chỉ trở về vào thời đại đá mới. Bí ẩn này đã được các tài liệu địa chất giải thích cho biết trong khoảng giữa sơ kỳ thời đại đá cũ và thời đại đá mới một trận lũ lớn đã đẩy biển tiến vào lục địa, đuổi người các giai đoạn chuyển tiếp giữa 2 thời kỳ đó vào miền núi.

Vào thời này bờ biển Bắc Phần Việt Nam ở khoảng vị trí Hà Nội, còn bờ biển miền Bắc Trung Phần nằm sâu trong lục địa mấy cây số và bờ biển vùng Quảng Ninh lại chạy ven ngoài khu vực các vịnh và đảo hiện nay.



Khi nghiên cứu về lãnh thổ Việt Nam thời xa xưa cũng cần để ý đến hiện tượng giao động mực nước đại dương (biển tiến và biển lùi), nên cần lưu ý đến đợt biển tiến gần đây nhất gọi là đợt biển tiến Flandrian. Theo số liệu Febridge của Ủy Ban Quốc Tế Nghiên Cứu Giao Động Mực Nước Đại Dương cho biết:

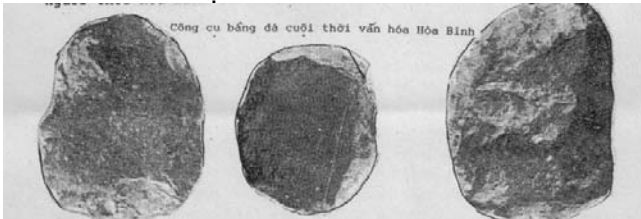
- Mực nước biển hiện nay:	0 m
- Mực nước biển 1.000 năm trước đây:	+ 0m50
- 2.000 năm trước đây:	- 1m50
- 3.000 năm trước đây:	- 3m
- 4.000 năm trước đây:	3m80
- Từ 5.000 năm đến 6.000 năm trước đây:	+ 3m50

- 7.000 năm trước đây: - 10m
- Từ 9.000 năm đến 10.000 năm trước đây:- 30m
- 10.300 năm trước đây: - 40m
- 13.000 năm trước đây: - 50m

Từ bắt đầu thời đại đá giữa và thời đại đá mới, mực nước biển ngày càng dâng lên. Cách đây khoảng 4.000 năm, mực nước biển dâng lên cao nhất (+ 3m50), rồi sau đó lùi dần.

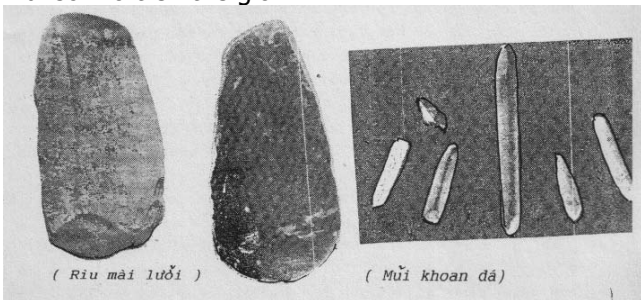
Tiếp theo thời đại văn hóa Vi Sơn, truyền thống kỹ thuật và văn hóa đồ đá cuội được tiếp nối với nền văn hóa Hòa Bình. Nhiều di tích thuộc thời kỳ này được tìm thấy vài nơi ở vùng núi Bắc Phần Việt Nam, nhất là ở Hòa Bình và Thanh Hóa. Thật sự người Hòa Bình phân tán rộng rãi khắp vùng núi Tây Bắc, tại các tỉnh Lai Châu, Sơn La, ở các vùng núi đá vôi vùng Hà Nam Ninh và tỉnh Thanh Hóa, thường sống trong các hang động hay mái đá.

Ngoài việc săn bắt thú rừng người cổ đã bắt đầu biết trồng trọt. Nhiều đồ gốm đã được nặn bằng tay. Tại hang Kỳ (Thái Nguyên) và Mương Hoa, các nhà khảo cổ đang tìm hiểu nhiều hình khắc mà người thời Hòa Bình đã lưu lại.

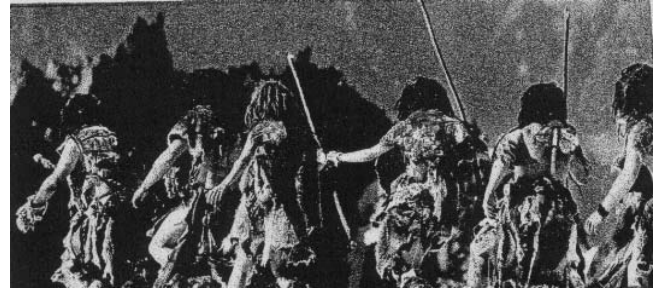


Tiếp nối ngay sau thời văn hóa Hòa Bình là thời văn hóa Bắc Sơn. Trên lãnh thổ mà ngày nay được gọi là Bắc Phần Việt Nam đã có nhiều bộ lạc cư trú trong nhiều vùng tự nhiên khác nhau. Người thời Bắc Sơn sống khoảng 8.000 – 7.000 năm cách ngày nay vào giai đoạn của thời đại đá mới.

Truyền thống kỹ thuật và văn hóa đồ đá cuội được tiếp nối từ nền văn hóa Hòa Bình đến thời văn hóa Bắc Sơn. Trong việc dùng đá cuội để chế tạo công cụ và bên cạnh kỹ thuật ghè đẽo, người thời Bắc Sơn đã phát minh cách làm cho các dụng cụ được sắc bén, kỹ thuật mài ra đời tạo nên những chiếc rìu tứ giác Bắc Sơn nổi tiếng. Kỹ thuật mài đá đánh dấu một bước tiến quan trọng trong đời sống người thời cổ. Với những chiếc rìu Bắc Sơn, người thời này đã cải tiến được sự săn bắt, chặt cây, phá rừng, phát triển nghề nông nương rẫy. Theo các nhà khảo cổ ngoại quốc, văn hóa Bắc Sơn là một trong những văn hóa có rìu mài sớm ở trên thế giới.



Người cổ thời Bắc Sơn đã biết làm đồ gốm nhưng vào thời này độ nung của đồ gốm chưa cao. Những đồ gốm thời này vẫn được nặn bằng tay. Họ biết nhào đất sét lẫn cát để nung nên đồ gốm không rạn nứt tuy còn rất thô. Họ biết dùng các dụng cụ chế tạo được để tìm lấy thực phẩm bằng cách trồng trọt, chăn nuôi thú vật. Từ cuộc sống thu lượm sản vật của thiên nhiên, họ sớm bước vào cuộc sống sản xuất nông nghiệp. Do sự tạo được thực phẩm họ bắt đầu bỏ dần đời sống du mục để định cư một chỗ. Người thời Bắc Sơn sống thành từng nhóm gồm những người có quan hệ huyết thống bà con với nhau, lập thành nhiều thị tộc, bộ lạc mẫu hệ. Vào thời này trong các bộ lạc, đứng đầu là những phụ nữ lớn tuổi, khỏe mạnh. Con cái sinh ra chỉ biết có mẹ.



Việt Nam là đất nước của hàng trăm loại tre nứa. Tre nứa đóng vai trò quan trọng ngay trong nền văn hóa nguyên thủy này cũng như về sau. Tre được dùng làm cán công cụ, làm gậy, làm lao, làm cung tên, đồ đan lát, thùng bện và một số dụng cụ thường dùng.

Người thời Bắc Sơn biết làm nhiều loại trang sức đa dạng như trang sức bằng đá phiến có lỗ đeo hay những hạt chuỗi bằng đất nung hình trụ hay hình thoi, giữa có xuyên lỗ.

Theo các nhà khảo cổ, người thời Bắc Sơn có thể đã biết đến những số đếm. Trong một số hang động thời văn hóa Bắc Sơn, các nhà khảo cổ đã tìm thấy những đường tròn, đường rẽ quạt, hình vuông, hình chữ nhật khắc gần nhau trên các phiến đá (hang Đồng Kỳ ở Bắc Thái).

Với những công cụ mới phát minh được, người thời Bắc Sơn săn bắt được nhiều thú rừng như heo, hươu, nai, tê ngưu, voi hoặc bắt sò ốc. Mực nước biển lùi, lưu lại những vùng đồng bằng rộng rãi. Con người từ rừng sâu núi cao đã tiến xuống đồng bằng để khai phá trồng lúa. Nhiều di tích của thời kỳ này được tìm thấy ở Bắc Sơn, Bàu Trò. Lúa trồng thời đó (*Oryza sativa*) là một thực vật ưa nước. Lúa đã được thuần hóa đầu tiên ở các bộ lạc đánh cá và bắt ốc gần nước.

Đồ gốm cuối thời Bắc Sơn đã khá đẹp lại có thêm nhiều hình trang trí kỹ hà rất xinh.

Từ cuộc sống thu lượm những sản vật sẵn có, người thời Bắc Sơn đã biết nuôi gia súc, biết trồng một số cây ăn trái, cây có củ, rau, đậu, dưa... Họ đã sớm bước vào đời sống sản xuất nông nghiệp. Bên cạnh nghề săn, nghề đánh cá lại có thêm nghề nông và chăn nuôi gia súc.

Trong thời gian này, ngoài các bộ lạc miền núi, trên lãnh thổ Bắc Phần Việt Nam, còn có những tập đoàn người nguyên thủy khác sinh sống ở miền ven biển Đông. Đây là chủ nhân của nền Văn Hóa Quỳnh Văn. Các nhà khảo cổ cho biết: Trải qua mấy ngàn năm, đồng vỏ sò điệp do họ thải ra sau những bữa ăn đã chất cao thành gò rộng hàng vạn mét vuông, như những cồn sò điệp Quỳnh Văn, Quỳnh Tùng, Quỳnh Hồng, Quỳnh Hoa... ở miền ven biển Nghệ An.

Thời ấy biển Đông ăn sâu vào đất liền hơn ngày nay khoảng 5 – 6 Km. Khác hẳn với người Bắc Sơn, riu đá của người Quỳnh Văn không được làm bằng đá cuội và không có vết mài. Họ dùng đá thạch anh (đá gốc) ghè đèo trên cả hai mặt, riu có đốc dày, lưỡi và hai rìa cạnh được ghè mỏng. Họ có tục chôn người chết ngồi trong những mộ huyết tròn đào giữa đồng sò điệp.

Người thời Quỳnh Văn biết dùng xương thú làm mũi dùi, chiếc đục bằng xương, những nôi gốm đáy nhọn trong và ngoài đều có vết chải. Họ đã biết nấu chín các thức ăn. Tại các nơi cư trú của họ ngày nay các nhà khảo cổ còn tìm thấy dấu vết nhiều bếp với những đám tro than và nhiều hòn đá ám khói. Người thời Quỳnh Văn còn sinh sống bằng nghề đánh cá biển lớn, chứng tỏ họ có khả năng thực hiện những thuyền lớn để ra khơi đánh cá biển.

Từ thời kỳ Văn Hóa Bắc Sơn sau lúc biển lùi, đã có những cư dân miền núi tràn xuống đồng bằng ở một vài nơi. Đến hậu kỳ thời đại đá mới, cách ngày nay khoảng 6 – 5 ngàn năm, người ở đồng bằng đã rất đông. Những đồng bằng ven biển vốn xưa là vùng nước biển cạn với những núi đảo đứng chơ vơ, có dấu sóng biển vỗ bờ vào chân núi: Sông ngòi đưa đẩy, chuyển các phù sa, cuội, sỏi từ trên ngàn về lấp đầy dần vùng biển. Một khi miền châu thổ bắt đầu hình thành thì con người cũng từ rừng sâu núi cao hay từ những vùng ven biển Đông tiến công khai phá đồng bằng, phá rừng lập làng, tạo dịp cho sự hợp chủng giữa dân miền núi và miền cận biển...



Dấu vết con người từ đây có thể tìm thấy ở mọi nơi, từ miền núi, miền trung du, miền châu thổ đến miền hải đảo như ở vùng biển Quảng Ninh.

Ở đây các nhà khảo cổ tìm được dấu vết của thời kỳ Văn Hóa Hạ Long. Công cụ đá của người Hạ Long là riu và đục: Bôn được mài một bên và có cán lắp như kiểu cán cuốc. Loại bôn ở đây đặc biệt có vai, có nấc với phần chuôi thu nhỏ để có thể cầm hay buộc vào cán để sử dụng. Người Hạ Long đã biết kết hợp các kỹ thuật mài, cưa và khoan đá để chế tạo các công cụ thường dùng và đồ trang sức rất đẹp. Dân cư Hạ

Long biết làm đồ gốm bằng bàn xoay để chế tạo những niêu, vò, hũ, bát, ấm...

### THỜI ĐẠI ĐỒ ĐỒNG (khoảng 4000 năm trước đây)

Người cổ ở Việt Nam bước vào sơ kỳ thời đại đồ đồng cách đây khoảng hơn bốn ngàn năm khi họ phát sinh được kỹ thuật luyện kim: trước hết là đồng và thau. Kim loại gia nhập vào thế giới gỗ đá của người cổ đánh dấu khởi đầu giai đoạn văn hóa Phùng Nguyên.

Trong một số di chỉ văn hóa Phùng nguyên đã tìm thấy dấu vết của đồng. Như tại Gò Bông, đã tìm thấy xỉ đồng, chứng tỏ người thời này đã luyện kim ngay tại đây chứ không phải công cụ đồng ở nơi khác đưa đến. Người thời Phùng Nguyên đã biết dùng hợp kim đồng thau. Vì lẽ đó mà các nhà khảo cổ đều đồng thanh công nhận văn hóa Phùng Nguyên là văn hóa của thời đại đồng.

Có thể nhận biết về cảm xúc cái đẹp của người thời Phùng Nguyên qua đồ trang sức, đồ gốm và ngay cả trên công cụ đá của họ. Công cụ đá của người thời này đều cân xứng, có những cái rất nhỏ mài nhẵn bóng xem tựa đồ chơi. Một số riu đục bằng đá còn được trang trí những đường khắc chim. Những vòng trang sức, những hạt chuỗi bằng đá màu xanh như màu men ngọc hay trắng muốt như ngà được khoan tiện tinh vi nhỏ nhắn, xinh xắn. Đồ gốm Phùng Nguyên có hoa văn đẹp; lối hoa văn khắc cạnh. Các nhà khảo cổ cũng phát hiện được nhiều tượng thuộc thời Phùng Nguyên như tượng gà bằng đất nung ở Xóm Rền hay tượng người ở di chỉ Văn Điển.

Trong nhiều di chỉ đầu thời đại đồng thau này còn tìm thấy một số đồ cuội ghè đèo kiểu thời văn hóa Hòa Bình, một số bàn mài kiểu thời Bắc Sơn như riu có vai, riu có nấc... Điều đó nói lên sự liên quan chặt chẽ và sự chuyển biến từ thời đại đồ đá sang thời đại đồ đồng ở Việt Nam.



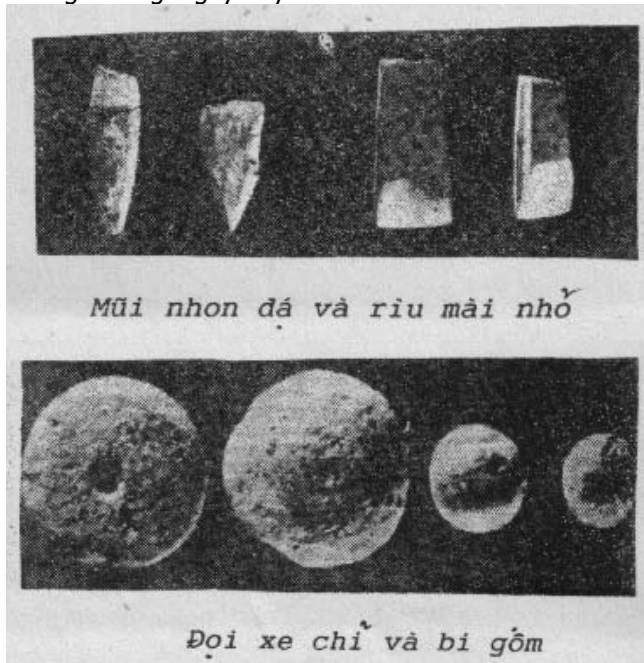
(Được tìm thấy ở Phùng Nguyên tỉnh Vinh Phủ)

Chủ nhân nền văn hóa Phùng Nguyên là những người đã đạt một trình độ cao trong kỹ thuật làm đồ đá mà con người ở các giai đoạn trước hay sau văn hóa này đều không thể vượt qua.

Chủ nhân văn hóa Phùng Nguyên cũng là những cư dân nông nghiệp. Trong lớp dưới của di chỉ Đồng

Dậu đã tìm thấy gạo cháy. Những nơi cư trú rộng hàng chục vạn mét vuông với tầng văn hóa chứa đầy mảnh gốm cho biết về những làng xóm cố định cư lâu dài. Họ là người đã biết chăn nuôi gia súc...

Bên cạnh nông nghiệp và chăn nuôi, nghề săn bắn vẫn tồn tại nhưng không còn chiếm địa vị chủ yếu. Tuy các nơi cư trú đều phân bố dọc theo các con sông, nhưng nghề đánh cá không mấy phát triển trong các bộ lạc Phùng Nguyên. Họ đã biết đan lát, xe chỉ dệt vải. Những lối đan lông đôi và lông thúng đẹp không khác gì ngày nay.



Cư dân thời này cũng là những người thợ gốm đầy tài năng. Họ đã dùng bàn xoay để nặn đồ gốm. Tuy độ nung chưa cao lắm nhưng đồ gốm đã khá tốt với nhiều hoa văn xinh đẹp.

Chủ nhân văn hóa Phùng Nguyên đã biết luyện kim. Họ đã biết dùng hợp kim đồng thau. Tại các di chỉ thuộc thời này, nhiều dấu vết xỉ đồng đã được tìm thấy.

Đất nước Việt Nam có nhiều mỏ đồng, lại cũng có nhiều mỏ thiếc, chì, kẽm... Sau khi trải qua một chặng đường dài đồ đá, người cổ ở Việt Nam, với bàn tay và khối óc sáng tạo của mình đã phát minh ra kỹ thuật luyện kim, trước hết là đồng và sau đó là thau.

Tại miền Bắc Phần Việt Nam đã liên tiếp phát hiện những di tích thời đại đồ đồng thau phát triển tại chỗ, nối tiếp nhau ở miền trung du đồng bằng Bắc Phần và Bắc Trung Phần qua các giai đoạn:

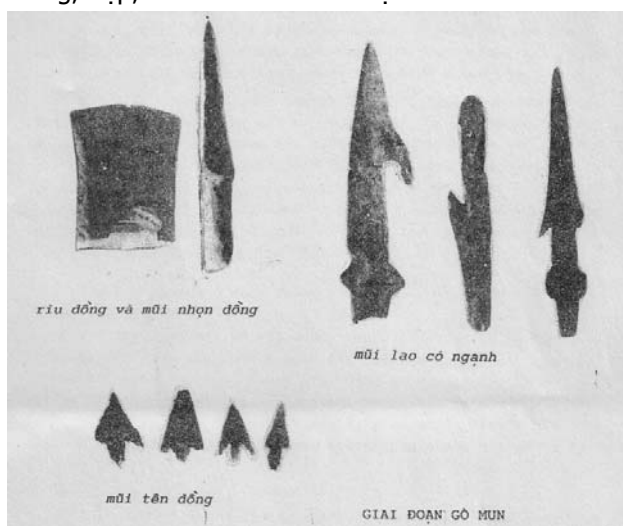
- Phùng Nguyên (buổi đầu thời đại đồ đồng thau),
- Đông Dậu (khoảng giữa thời đại đồ đồng thau),
- Gò Mun (thời đại đồ đồng thau phát đạt)
- Đông Sơn (cuối thời đại đồ đồng thau, đầu thời đại đồ sắt).

Mỗi giai đoạn văn hóa này lại có những loại hình địa phương khác nhau. Dấu vết đồng thau đã được

tìm thấy ở nhiều địa điểm. Trong những giai đoạn Đông Dậu, Gò Mun, bên cạnh đồ đá đã có khá nhiều công cụ và vũ khí bằng đồng thau: Lưỡi câu, liềm, rìu, đục, mũi giáo, mũi tên.

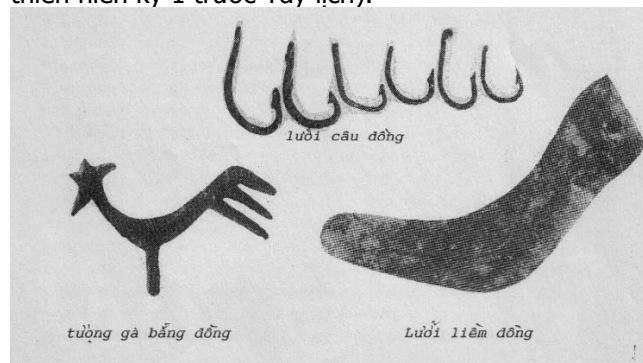
**VĂN HÓA ĐÔNG DẬU** (cách ngày nay khoảng 3 ngàn năm).

Ở giai đoạn Đông Dậu, đồ gốm được nung ở nhiệt độ cao hơn. Những chiếc vò có kích thước lớn, thành gốm dày, miệng cao và đứng. Hoa văn thường song song, hẹp, theo hình khuôn nhạc.



Đặc điểm của thời Đông Dậu là kỹ thuật luyện kim của người thời này: Từ quặng đồng kết hợp với tỷ lệ thiếc, chì để thành đồng thau. Người thời Đông Dậu biết sử dụng kỹ thuật rèn để làm các hiện vật đồng thau không thể đúc được như mũi nhọn, lưỡi câu... Với những công cụ và vũ khí bằng đồng thau người thời Đông Dậu đã dùng để phát triển nghề đánh cá và săn bắt. Những lưỡi câu bằng đồng thau giúp họ câu được nhiều cá lớn. Những dao, búa chiên để săn bắt các loại thú lớn như heo rừng, voi...

**VĂN HÓA GÒ MUN** (cuối thiên niên kỷ 2, đầu thiên niên kỷ 1 trước Tây lịch).



Vào thời Văn Hóa Gò Mun đồng thau được dùng vào sản xuất nông nghiệp (như rìu đồng...) hoặc làm nhiều đồ trang sức khá đẹp. Những mũi tên đồng thau trong giai đoạn Gò Mun đã có thể chứng tỏ trình độ ứng dụng cao của người thời này trong việc chế tạo vũ khí. Trong thời này cũng đã tìm thấy được nhiều di vật như thạp đồng ở Đào Thịnh (Yên Bái) hoặc trống đồng ở Nam Hà và Hà Tây.



**VĂN HÓA ĐÔNG SƠN** (khoảng thiên niên kỷ 1 trước Tây lịch).

Vào khoảng thiên niên kỷ trước Tây lịch, vùng lãnh thổ Bắc Phần Việt Nam bước vào thời kỳ phát triển rực rỡ với văn hóa Đông Sơn. Những di tích phát hiện của văn hóa Đông Sơn càng chứng minh rằng quá trình từ văn hóa Phùng Nguyên, Đồng Đậu, Gò Mun đến Đông Sơn là một quá trình phát triển liên tục.

Người Đông Sơn thường tự cư đông đảo ven các lưu vực sông, các gò đồi, chân núi.

Đồ đồng thời Đông Sơn rất phong phú với hoa văn trang trí tinh tế và sinh động bao gồm nhiều công cụ, vũ khí, đồ đồng, đồ trang sức... Dấu vết các khuôn đúc tìm thấy ở nhiều nơi từ Lạng Sơn cho đến Hà Tĩnh cho biết công nghiệp luyện kim đồng thau đã phát triển khá cao tại chỗ. Ngành thủ công này đã sản xuất hàng loạt nông cụ (lưỡi cày, liềm, rìu), nhiều công cụ tốt (rìu, đục, đục vằm...), nhiều vũ khí lợi hại (rìu chiến, dao găm, giáo mác, áo giáp đồng...), nhiều đồ dùng trong nhà (gùi, thõ, thạp, bình, vò, ấm...), nhiều đồ trang sức (vòng, nhẫn, hoa tai...), nhiều tác phẩm nghệ thuật (tượng người, chim, thú...).

Nghề nông, chăn nuôi phát triển, kéo theo sự phát triển của thủ công nghiệp trong đó có nghề luyện kim đồng thau.

Nhờ những công cụ bằng đồng (như lưỡi cày đồng, liềm đồng), nghề trồng lúa ở thời kỳ này bước theo một bước ngoặt mới: Thời kỳ định cư cùng mở mang diện tích canh tác. Cư dân thời này đã thuần hóa được nhiều loại lúa, rau đậu, cây ăn trái và các loại đay gai để đan lát và dệt. Nhiều gia súc được thuần hóa và sử dụng làm thực phẩm hoặc dùng vào canh tác nông nghiệp.

Thời kỳ này đánh dấu một bước tiến khá dài của người cổ về phương diện kỹ thuật cũng như phương diện mỹ thuật.

Đặc biệt các thợ đúc đồng đã đúc được những thạp đồng, trống đồng, được chạm trổ khéo léo, phối bày được những cảnh sinh hoạt hiện thực đương thời được thể hiện bằng phong cách nghệ thuật biến hình và cách điệu cao tay. Hoa văn trang trí trên các trống đồng được bố trí tuyệt đẹp theo hình dải, theo vành tròn. Các nhà khảo cổ đã tìm được rất nhiều di tích

của thời kỳ cực thịnh này tại nhiều nơi, từ Bắc Phần Việt Nam cho tới Hà Tĩnh và đặc biệt tại Đông Sơn, bên bờ phải của sông Mã ở Thanh Hóa, nơi mà các nhà khảo cổ đều đồng công nhận đã tìm thấy nhiều di vật văn hóa đồ đồng thau và sắt sớm nổi tiếng thế giới. Các

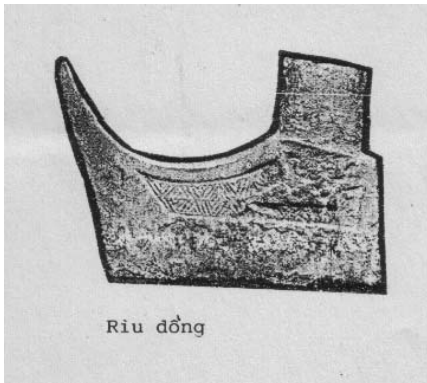


Trống đồng Ngọc Lũ

di vật đào được rất nhiều nhưng có bốn thứ được xem là mỹ thuật nhất: Rìu đồng, trống đồng, thạp đồng và đồ gốm.

Phạm vi phân bố của văn hóa Đông Sơn không chỉ đóng khung ở Thanh Hóa mà còn lan rộng đến các vùng Nghệ An, Hà Tĩnh, vùng lưu vực sông Hồng, vùng Việt Bắc và xa hơn nữa ngoài biên giới Bắc Phần Việt Nam. Tuy vậy vùng đất Phong Châu và Thanh Hóa vẫn là nơi phát hiện được nhiều di chỉ hơn cả. Văn hóa Đông Sơn phân bố dày đặc dọc sông Hồng, từ Yên Bái đến Lào Kay hoặc theo các dòng sông Thái Bình, sông Kinh Thầy và sông Đáy hoặc lẻ tẻ ở vùng Việt Bắc.

Sự phát hiện di tích văn hóa Đông Sơn lại cho biết rõ rằng quá trình từ văn hóa Phùng Nguyên, Đồng Đậu, Gò Mun đến Đông Sơn là một quá trình phát triển liên tục. Mỗi giai đoạn phát triển ngoài những sắc thái riêng, đều mang trong mình những tinh hoa của giai đoạn trước và yếu tố tiền thân của giai đoạn sau. Cứ mỗi giai đoạn phát triển, bộ mặt văn hóa càng phong phú và tiến bộ hơn.



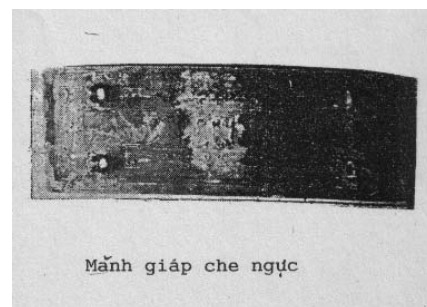
Rìu đồng

Cuối cùng đến giai đoạn Đông Sơn thì đạt tới đỉnh cao và rực rỡ nhất của nền văn minh cổ đại tại miền đất mà ngày nay được gọi là Bắc Phần Việt Nam. Chính trên cơ sở của sự phát triển

liên tục đó mà tính chất truyền thống ngày càng được xác lập vững chắc, tạo nên một sức sống mãnh liệt dẻo dai cho hậu duệ của những người thời cổ. Được biết quá trình văn hóa của bốn giai đoạn Phùng Nguyên, Đồng Đậu, Gò Mun và Đông Sơn đã diễn ra khoảng trên 2.000 năm:

- Giai đoạn Phùng Nguyên khởi đầu khoảng 2.000 năm trước Tây lịch.
- Giai đoạn Đồng Đậu khởi đầu khoảng 1500-1400 năm trước TL.
- Giai đoạn Gò Mun khởi đầu khoảng 1200-1100 năm trước TL
- Giai đoạn Đông Sơn khởi đầu khoảng 800-700 năm trước TL.

Như vậy lớp hậu duệ ngày nay của người cổ xa



Mảnh giáp che ngực

xưa có thể tin rằng họ có một niên đại 4.000 năm lịch sử và sự tự hào nước họ có 4.000 năm văn hiến là có cơ sở khoa học.

**(còn tiếp)**



# BEAUTY NAILS SUPPLY

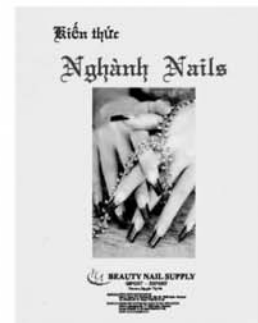
## Import - Export - GmbH

DIRECTOR: NGUYỄN THỊ HÀ

Đồng Xuân Center, Halle 3, Raum 311 - Herzbergstraße 128-139, 10365 Berlin

**Tel.: 030 55 15 31 47 - Handy: 01520 29 11 162 - Email: hanailssupply@web.de**

- \* Chuyên bán buôn bán ghế SPA Pediküre, bàn làm Nail, giường Massage, trang thiết bị máy móc, hóa chất và các phụ liệu cho nghề làm móng tay.
- \* Nhận dạy nghề có cấp chứng chỉ (Zertifikat - Tiếng Đức hoặc Tiếng Anh)
- \* Tặng cho tất cả các khách hàng Katalog 2009. Tư vấn cách sử dụng các loại hóa chất
- \* Nhận đặt hàng theo hình thức Nachnahme và Überweisung (từ 02 kg tới 31,5 kg giá chỉ có 7,00 €)
- \* Chuyển hàng đến tận nơi cho khách hàng ở tỉnh xa.



Nhân dịp Giáng sinh và Năm mới Cty **Hà Beauty Nails Supply** xin chân thành cảm ơn tất cả các đối tác và Quý khách hàng gần xa đã ủng hộ cho sự phát triển của Cty chúng tôi trong những năm qua.

Ngày 31.01.2009 Cty chúng tôi khai trương Hà Nails Center  
tại TTTM Quốc tế Thái Bình Dương, Halle B, Raum 18,  
Marzahner Str. 17 , 13053 Berlin

**HÀ NAILS CENTER LÀ SIÊU THỊ NAILS ĐẦU TIÊN TẠI ĐỨC,  
VỚI QUI MÔ HOÀN TRẮNG VÀ LỚN NHẤT,  
HÀNG HÓA PHONG PHÚ, GIÁ CẢ DỄ CHỊU, PHỤC VỤ VÀ TƯ VẤN TẬN TÌNH NHẤT.**

6246-168173

# Lorenz Rheingans und Partner

## Steuerberater & Rechtsanwälte

Krützpoot 6. 47804 Krefeld. Tel. : (02151) 821185-0. Fax : (02151) 821185-19. Email : krefeld@blrp.de

- ◆ Vertretung in allen steuerlichen und rechtlichen Angelegenheiten.
- ◆ Betriebswirtschaftliche, steuerliche und rechtliche Beratung
- ◆ Gründungsberatung
- ◆ Beratung bei Umwandlungen, Kauf und Verkauf von Unternehmen
- ◆ Erstellung von monatlichen Finanz- und Lohnbuchhaltungen.
- ◆ Erstellung von Jahresabschlüssen und Steuererklärungen
- ◆ Vertretung und Beratung im Zusammenhang mit Ausländerrecht, Wirtschaftsrecht, Mietrecht, Familienrecht, Arbeitsrecht und Gesellschaftsrecht.
- ◆ Đại diện làm tất cả các giấy tờ và vấn đề liên quan đến luật lệ thuế.
- ◆ Tư vấn về các vấn đề thành lập, mua bán hay sang nhượng tiệm quán hay hãng xưởng.
- ◆ Nhận làm sổ sách và lương nhân viên hàng tháng.
- ◆ Nhận làm tổng kết và khai thuế cuối năm cho hãng xưởng và cá nhân.
- ◆ Đại diện và Tư vấn về các vấn đề liên quan đến luật ngoại kiều, luật kinh tế, luật cho mượn nhà cửa, luật gia đình, luật cho công nhân viên và luật kinh tế cho các công ty hãng xưởng.

Văn phòng chúng tôi đặc biệt có nhân viên người Việt với trên 10 năm kinh nghiệm sẽ trực tiếp hướng dẫn và phục vụ quý vị.

Mọi vấn đề tham khảo và tư vấn xin vui lòng liên lạc với :

Cô Lê, Christine Minh Chi. **Steuerfachangestellte & Bilanzbuchhalterin.**

Điện thoại trực tiếp của văn phòng : 02151 - 82118517. Điện thoại cầm tay : 0176 236 062 73

6245-168173

- ◆ **Đầu tư có lời 10% mỗi năm** chung với Nhà Bàng.
- ◆ **Xây nhà hay mua nhà không cần nợ nhà băng**, không sợ thất nghiệp hay nhà băng lấy nhà.
- ◆ **Mua rẻ hơn 10%** cho tất cả các loại **Bảo Hiểm** đã có hay cần mua mới.

### *Finance Consulting HSN*

Finanzierung Immobilien Kapitalanlagen Versicherungen

**Hoang-Son Nguyen-Kollmann**

Ludgeriplatz 11 - 48151 Münster - Germany

Tel: +49 (0)251-7636-100 / Handy: 0170-3483554

E-Mail: [info@fchsn.com](mailto:info@fchsn.com) Internet: FCHSN.COM

## Tìm người làm

- **Phụ bếp và đứng chảo dầu**  
(Có giấy tờ hợp lệ).
- **Có nhà ở và các chế độ thỏa đáng.**
- **Công việc ổn định lâu dài.**

Xin liên lạc anh Mạnh :

Tel. **0162 195 85 48**

3337-168-69-70

## VĂN PHÒNG LUẬT SƯ STURM

ở vùng Stuttgart

Chuyên cố vấn và tranh tụng về các lĩnh vực:



- Luật hôn nhân và gia đình
- Luật nước ngoài
- Luật hình sự và dân sự
- Luật giao thông

Hofweg 20

Tel.: 07141 290623

71640 Ludwigsburg

Fax: 07141 2982823

Liên hệ bằng tiếng Việt với cô Lê Thị Hồng Vi

[www.rechtsanwaltsturm.de](http://www.rechtsanwaltsturm.de) - [info@rechtsanwaltsturm.de](mailto:info@rechtsanwaltsturm.de)

6829-172

## Muốn Sang

- **Một China Asiatische Schnell Restaurant, gần Aachen.**
- **Tiệm có nhiều Stammkunden.**
- **Tiền nhà 750 warm**
- **Có Kegelbahn**

Ai có nhu cầu hãy liên lạc số điện thoại :

Tel. : **0176 - 222 79 443**

7094-169173

### Thông dịch và Phiên dịch viên hữu thệ Dipl.- Ing. Trần Hữu Lộc

Cộng tác viên độc lập và thường trực từ nhiều năm nay của các văn phòng Luật sư chuyên về tị nạn, quyền cư trú, nhập tịch, hình sự... có uy tín từ nhiều năm nay và có nhiều thân chủ người Việt.

#### NHẬN :

- ▶ Dịch tại các Cơ quan, Luật sư, thi lý thuyết lái xe tại các **TÜV**.
- ▶ Dịch các văn kiện **Đức - Việt mỗi trang 15,-Euro**, dịch và hoàn lại từ **2 - 5 ngày** sau khi nhận. ▶ Xin gửi kèm lệ phí trước trong thư thường (không gửi theo lối bảo đảm). ▶ Xin chỉ gửi bản phóng ảnh (không gửi kèm bản chính). ▶ Không nhận dịch những văn kiện không kèm đủ lệ phí. ▶ Xin liên lạc trước bằng điện thoại khi muốn dịch bài báo và hồ sơ tị nạn.
- ▶ Xin ghi rõ họ tên, địa chỉ, điện thoại trong thư. Xin ghi rõ lại trong một tờ giấy rời kèm theo các chi tiết nếu bản phóng ảnh không rõ.

Mọi chi tiết xin liên lạc về :

**Trần Hữu Lộc**  
C/o MAI TRAN  
Soyerhofstrasse 10 81547 München  
Handy : 0172 - 76 50 135

6852

### Phiên dịch & Thông dịch viên hữu thệ

- Phiên dịch các văn kiện, giấy tờ từ Đức, Anh, Pháp ngữ sang Việt Ngữ hoặc ngược lại. Thời gian **1 - 2 ngày**.
- Lệ phí 15,-€ cho giấy nhập tịch, khai sinh, hôn thú, bằng lái xe, CN độc thân, CN gửi tiền về VN để xin thuế.
- Lệ phí 25,-€ /trang cho các văn kiện tiếng Anh, Pháp.
- Thông dịch thi lái xe, dịch tại Luật sư, Notar, Standesamt, các cơ quan v.v...
- Khai thuế, xin thuế và tính kết quả.
- Lo thủ tục nhập tịch, thôi tịch, bảo lãnh, xin lại tiền hưu trí cho các trường hợp về nước hay đi nước khác.

Mọi chi tiết xin liên lạc : **Dipl. Ing. MAI BÁ LONG**

Postfach 420 220 D-65103 Wiesbaden

Tel. & Fax : 0700 - 14 9999 14

Handy : 0170 461 5854. Email : balongkh@yahoo.de

2570



### Thông dịch & Phiên dịch viên hữu thệ (Nhiều năm kinh nghiệm trong nghề) Dipl. Sozialpäd. HỒ TRÂM

Alter Post Weg 95 F. 21075 Hamburg.

Tel. : 040 - 653 898 26. Fax : 040 - 654 92 632

- ▶ Nhận dịch các văn kiện giấy tờ từ tiếng Đức sang tiếng Việt và ngược lại.
- ▶ Lệ phí cho mỗi tờ (như khai sinh, hôn thú, chứng nhận độc thân, bằng lái xe, bằng cấp, giấy cho nhập quốc tịch ...) là **10 Euro + Tem**

5233-166171



### Thông dịch & Phiên dịch viên hữu thệ LƯU DŨNG . Hannoverschestr.123 37077 Göttingen.

Tel. & Fax: 0551 - 30 09 50. Email: Luusbuero@aol.com

Tel. : 0551 - 37 89 52. Handy : 0160 - 95719633

- Cộng tác viên độc lập tại các văn phòng Luật sư chuyên về tị nạn và luật ngoại kiều.
- Phát hành sách: "Đề Thi Xin Nhập Quốc Tịch Đức" (Einbürgerungstest, và " Tuyển Tập Các Bài Thi Lý Thuyết Bằng Lái Xe Đức, Song Ngữ Việt Đức, giá cả phải chăng.
- Nhận phiên dịch nhanh chóng giấy tờ văn kiện các thứ tiếng (Anh, Pháp, Hoa, Tiệp,...) Giá mỗi trang phiên dịch Việt Đức là **13 Euro**, dịch sang tiếng Anh, Pháp là **23,- Euro**. Dịch nhiều sẽ có giá đặc biệt.
- Thực hiện các đơn từ trên mọi lĩnh vực, nhận dịch miệng các thư của cơ quan công quyền từ tiếng Đức sang tiếng Việt.
- Khai thuế cuối năm. ▪ Thông dịch tại Tòa Án, Luật Sư, các Công sở, Bệnh viện... Xin điện thoại liên hệ trước.

2630-168 173

### Phiên dịch và Thông dịch viên hữu thệ



Dipl. Math. Trần Mạnh Thắng  
Nhiều năm kinh nghiệm, đã từng dịch tại các Tòa Thượng Thẩm (OVG) Lüneburg, Magdeburg ...

#### NHẬN

- Dịch các văn kiện Việt Đức - Đức Việt.
- Thời gian dịch tối đa 2 ngày sau khi nhận (trong các dịp học sinh nghỉ xin liên lạc điện thoại trước). Chỉ cần bản phóng ảnh (xin ghi rõ những chữ bị mờ). Lệ phí **10 Euro + tem** cho các giấy tờ có mẫu sẵn và **15 Euro + tem** cho các giấy tờ khác và xin gửi kèm trong thư.

Mọi chi tiết xin liên lạc về : **Trần Mạnh Thắng**  
Sohldfeld 235. 31139 Hildesheim. Tel. 05121 - 51 99 91

162-168173

### Phiên dịch Lê Nguyễn Hữu thệ - Nhanh - Chính xác Hơn 38 năm kinh nghiệm tại Đức



Lệ phí : mỗi trang 10€ và tem 1,45€ . Thảo và thị thực hợp đồng làm việc cho thân nhân từ VN sang Đức : 50,-Euro

LS cố vấn *Opfermann* : 0621-40 49 25

lớn tuổi - kinh nghiệm - tận tâm

Postfach 1262 Tel. : 0178 - 51 108 92  
68502 Viernheim 06204 - 98 62 11

Email : PhienDich\_LeNguyen@Yahoo.de

6325-170

### Luật sư Udo Klemt

Fachanwalt für Strafrecht

(Luật Sư Chuyên Môn về Hình Luật)

Với 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực chuyên môn về :

- Các vụ kiện có liên quan đến hình sự.
- Cố vấn các việc tranh tụng về hình sự.
- Bảo chữa cho các thân chủ bị vi phạm hình luật.

Tel. : 02204-910590

Overather Str. 8

Fax: 02204- 910599

1429 Bergisch Gladbach

Liên lạc bằng tiếng Việt qua văn phòng L.S. Huỳnh

Tel. : 0211-164 66 12

7304-167172

### Văn phòng Luật Sư Hà Huỳnh



- Cố vấn cho các công ty và cơ sở thương mại trong việc thực hiện các hợp đồng.
- Cố vấn về luật hôn nhân, gia đình
- Cố vấn về luật giao thông: các vi phạm và tai nạn giao thông
- Cố vấn việc tranh tụng các vi phạm về hình luật.

Tel. : (0211) 164 66 12

Klosterstrasse 82 .

Fax : (0211) 164 66 41

40211 Düsseldorf

Email : rechtsanwaeltin\_huynh@ddorf.net

www.huynh-kanzlei.de

6672-170

1253-167-172



### TƯ VẤN THUẾ

- Thành lập Công ty, Doanh nghiệp
- Tư vấn, Đào tạo Doanh nghiệp
- Tổng kết sổ sách thuế, bản lương hàng tháng
- Hoàn chỉnh tổng kết, bản cân đối cuối năm
- Khai thuế cho Doanh nghiệp, Công ty, Cá nhân
- Cân đối, Tư vấn Thuế
- Tư vấn Thuế Quốc tế
- Tư vấn phương án thuận lợi thừa hưởng gia tài, chuyển nhượng Công ty

### TƯ VẤN PHÁP LUẬT

- Luật mất khả năng thanh toán tài chính
- Luật Doanh nghiệp, Công ty
- Luật bảo hiểm xã hội
- Tốt nghiệp khóa Luật sư chuyên môn Thuế
- Tốt nghiệp khóa chuyên Luật sư Luật Lao động
- Hướng dẫn các phương án giải quyết dưới mô hình hòa giải kinh tế

Có nhân viên nói tiếng Việt và nhiều năm kinh nghiệm. Yêu cầu liên lạc với Giám đốc Ngô Phú Hải (Luật sư). Hợp tác nhân khách trên toàn nước Đức tại các văn phòng địa phương ghi dưới. Cảm ơn sự tin cậy của quý khách.



# INCONTAX

STEUERBERATUNGSGESELLSCHAFT MBH  
Công ty TNHH InConTax

Dirk Steffes

Giám Đốc Công ty • Chuyên viên Thuế  
Geschäftsführer • Steuerberater

Phu-Hai Ngo

Giám đốc Công ty • Luật sư  
Geschäftsführer • Rechtsanwalt

Gerald Schwamberger

Chuyên viên Kiểm toán • Chuyên viên Thuế  
Wirtschaftsprüfer • Steuerberater

Dipl.-Kfm. Karsten Klässig

Chuyên viên Kiểm toán • Chuyên viên Thuế  
Wirtschaftsprüfer • Steuerberater

Hợp tác với:

SCHWAMBERGER & KLÄSSIG  
PARTNERSCHAFT

Công ty Kiểm toán

[www.schwamberger-partner.de](http://www.schwamberger-partner.de)

Luật sư

Phu-Hai Ngo

Herzbergstrasse 128 • D-10365 Berlin

Fon: +49 (0) 30 50 59 83 - 90

Fax: +49 (0) 30 50 59 83 - 91

[info@incontax.net](mailto:info@incontax.net) • [www.incontax.net](http://www.incontax.net)

STEUERBERATUNG • WIRTSCHAFTSPRÜFUNG • RECHTSBERATUNG-TUẾ • KIỂM TOÁN • PHÁP LUẬT  
Berlin • Göttingen • Einbeck • Hann.Münden • Uslar • Heiligenstadt • Bad Langensalza

## ĐẠI LÝ BÁN SÁCH VÀ SƠN MÀI - Hồng Phúc -



Bán đầy đủ các loại sách và tự điển

- Đại Tự Điển Đức Việt gồm 350.000 từ
- Đại Tự Điển Việt Đức gồm 200.000 từ
- Tự điển Y Dược : Đức Việt + Việt Đức
- Đại Tự Điển Anh Việt - Việt Anh
- Đại Tự Điển Pháp Việt - Việt Pháp
- Đại Tự Điển Hán Việt.
- Bán Kim Từ Điển USA
- Từ Điển Điện Tử phát âm giọng người thật.  
Gồm 15 Đại Từ Điển Đức Việt - Pháp Việt,  
Anh Việt, Anh + Anh - Việt Việt v.v.v...  
Màn ảnh màu cảm ứng 4.1 và 3.5  
Giá Đặc Biệt

ĐT. liên lạc :

04421-28279 và 07066- 915796

E-mail : [VanTamTP@yahoo.de](mailto:VanTamTP@yahoo.de)

2967-164169

## Nhà cho thuê



Nhà mới xây tại thành phố Dortmund, rộng rãi, đầy đủ tiện nghi, có vườn và Terrasse, cho thuê với giá nhà xã hội, ưu tiên dành cho đồng hương Việt Nam đông con lãnh trợ cấp xã hội hoặc ALG II.

Liên hệ : **0231 / 776 33 66** hoặc  
**0174 / 846 91 30**

3162-169



## Luận Án Tử Vi

Biết trọn cả đời người qua 12  
cung số và đại vận 10 năm

- Không luận đoán bằng máy điện toán cả vạn người như nhau. Luận đoán bằng trí óc, do một vị Sư truyền dạy, đáp ứng sự thỏa mãn của quý thân chủ và được rất nhiều thân chủ viết thư cảm ơn và khen ngợi.
- Xem chữ ký.

Quý vị đến nhà lấy hẹn trước. Xin liên lạc :

Bác Hoàng Công Chữ

Heinz Spicker Str. 63. D-41065 Mönchengladbach

Tel & Fax : 02161 - 65 09 54

(Từ 9 giờ đến 19 giờ trong tuần kể cả thứ bảy)

615-160-165

## Studio TRỌNG - PHƯƠNG

- Quay phim - Chụp hình cho đám cưới.
- Chụp hình làm Album tại Studio.
- Trang điểm và tạo mẫu tóc cô Dâu
- Phân phối sỉ và lẻ trang phục áo cưới, áo dạ hội theo yêu cầu.

Xin liên lạc: Trọng Phương Germany  
 (+49) 0231 - 9868024  
 (+49) 0157 - 76437001  
 (+49) 0172 - 2710713  
 Email: [info@espente.com](mailto:info@espente.com)  
[www.espente.com](http://www.espente.com)

6005-169-174

## Cần sang gấp China-Thai Imbiss/Bistro

- Vì hoàn cảnh cá nhân không có thời gian.
- Tiệm khoảng 30-40 chỗ ngồi và 30 chỗ ngồi ở ngoài (Biergarten)
- Có 2 Wohnungen ca. 65 qm và 50 qm trên lầu (nguyên một căn nhà).
- Bếp và Keller (phòng kho) rất là rộng rãi.
- Có bãi đậu xe rộng rãi
- Tiệm và 2 Wohnungen mới hoàn toàn sửa lại (Renovierung)
- Có rất nhiều khách quen (Stammgäste)
- Địa điểm nằm sát bên siêu thị Marktkauf, Lidl và Toom-Markt
- Xung quanh rất nhiều hãng xưởng.
- Không nợ nần, không **HỢP ĐỒNG** (Bank, hãng Bier ect.)
- Sang với giá thỏa thuận.
- Mọi chi tiết xin liên lạc ĐT : **0176 - 20146874**

4409-169

## Có bán bàn ghế cũ cho tiệm móng tay.

- Hàng rất đẹp - màu hồng phấn. Nếu cần tiết kiệm thì anh chị nên mua.
- Bàn ghế chỉ mới 1/2 năm cũ thôi. Gần như mới.
- Nếu cần - Xin liên lạc điện thoại dưới đây :

**0221-85 42 26**  
**0221-4206648**

6952-169

## Cần sang Viet Nam Restaurant

- Độc quyền giữa thành phố Ludwigsburg, 85 ngàn dân. Thành phố yên tĩnh thuận tiện đón Autobahn gần Schloß & L.B. City. Khu du lịch.
  - Tiệm ở trên, nhà ở trên. Giá thuê tất cả là 2500€/Monat.-
  - Sân bên ngoài rộng, đẹp có 50 chỗ ngồi. Trong nhà 90 chỗ ngồi.
  - Trên 2 năm đang hoạt động rất tốt. Nhiều Stammkunden.
  - Cần sang gấp vì thiếu người làm.
- Xin người có ý sang tiệm liên lạc qua số điện thoại :  
**07141 2984838. Handy : 01520 8557358**

6865-168-173

## DÀN NHẠC JBL - KARAOKE OSNABRÜCK

### Võ Phi Hoàng Osnabrück

CHUYÊN PHỤ TRÁCH ÂM NHẠC -KARAOKE & DISCO -  
 TIỆC CƯỚI - SILBERNE HOCHZEIT - KHAI TRƯƠNG  
 NHÀ HÀNG

- Nhiệt tình phụ giúp điều khiển chương trình
- Trang trí màn sân khấu - màn chụp ảnh
- NHẠC VIỆT NAM - CHINA - ENGLISCH
- Máy lọc âm thanh ca rất êm - rõ ràng
- Đã tổ chức nhiều nơi - Nhiều kinh nghiệm
- Hội trường lớn - Nhà hàng - Giá thỏa thuận 700 Euro

### Võ Phi Hoàng

Limberger Str. 23a - 49080 Osnabrück

Tel. : **0541 - 8601244. Hd.: 0176 - 28114712**



1642-173

## Tin Học

**Giao quẻ, Giải hóa về :**  
**Phong Thủy, Tiên Tài, Tình Duyên, Buôn Bán,**  
**Các Căn Bệnh . v.v ...**

Xin liên lạc :

**Tô Tuyệt Liên**

**Fritz Erler Str. 3. 40595 D'üsseldorf (Garath)**  
**Tel. : 0211-41651406. Handy : 01577-2017182**

**Konto Nr. : 1004 917 116 . BLZ : 300 50 110**  
**Stadtsparkasse Düsseldorf**

5213-174

## Sang Asia Imbiss und Shop

- Trung tâm thành phố Eggenfelden
- Rộng trên 100m2, có vườn sau và bên hông.
- Tiệm đã có trên 9 năm, thu nhập ổn định.
- Tiền tiệm 370,-€

Vì lý do sức khỏe nên sang lại với giá 30.000€.  
 Xin liên lạc sau 20:00 giờ hoặc cuối tuần.

Tel. : **08721 - 911464** hoặc  
 Handy : **01522 / 160 7483**  
 E-Mail : [asia.ladenimbiss@yahoo.de](mailto:asia.ladenimbiss@yahoo.de)

1607-169

## Sang tiệm Asia - China Thai - Imbiss & Restaurant

- Doanh thu hàng năm ổn định 300 ngàn Euro. Độc quyền nằm giữa 7 làng nhỏ gần Koblenz. Nằm giữa phố chính nhiều cửa hàng.
- Bãi đậu xe rộng không mất tiền bên cạnh quán.
- Tiền nhà 1500,-€ .

Liên lạc :  
**01738070220 hoặc 02632 989255**

3136-168-170

## Cần sang tiệm Schnell Restaurant tại Öhringen

- Tiệm có 34 chỗ ngồi
- Trong trung tâm, đường đi bộ (Fußgängerzone)
- Có Wohnung 70m2 bên cạnh 2 ½ Zimmer
- Giá hợp lý.

Xin liên hệ : Tel. : **07941 649 955**  
hoặc **0179 9860137** Gặp anh Mạnh

7303-169170

## Cho thuê nhà hàng tại trung tâm phố Trier

- Có 80 chỗ ngồi. - Trung tâm phố. - Không nợ hăng bia .- Vì có 2 nhà hàng không có người trông coi nên cho thuê lại với giá phải chăng. - Bên cạnh quán lớn có 1 cửa hàng 50m2 để quý vị tùy nghi sử dụng.

Muốn biết thêm chi tiết xin liên lạc :

Tel. **0651/9976887**

6238 167169



## Muốn bán lại toàn bộ đồ cho tiệm cắt tóc

(Frisureinrichtung) với giá rẻ. (xem hình)

Xin liên hệ qua :

Tel. : **05021/8944353. Handy: 0173/ 734381**

3235/167169

## Cần sang tiệm Nails gấp

Tiệm nằm trên con đường chính. Trước cửa tiệm có trạm xe Bus. Tiệm thoáng và rộng rãi, có bàn làm móng tay, 1 ghế làm móng chân. Tiền nhà 690,-Euro (warm). Muốn biết thêm chi tiết xin liên lạc về : Liên : Tel : **02361 / 9411262** hoặc

Hùng Handy **0176 22908990**. Cám ơn

7334-168169

## Sang nhượng nhà hàng

Thành phố 26.000 dân (cách Bielefeld 20Km)

- Địa điểm: Trục đường chính của Thành phố, địa điểm tốt.

- Bãi đậu xe quanh tiệm.
- Nhà hàng đẹp, lịch sự, nhã nhặn.
- Đầy đủ thiết bị (nhà đá, nhà lạnh, kho, bếp rộng rãi ...).
- 60 chỗ ngồi.
- 30 - 50 chỗ vườn (Sommergarten)
- Nhà ở (Wohnung 4 phòng, 2 Toilette, trong tiệm, 1.Etage)
- Giá thuê (Tiệm và nhà ở) phải chăng.

Xin liên lạc :

**05207 - 9915911 hoặc 0160 - 91111779**

7382\_169

## Sang Asia Imbiss

- Trung tâm thành phố STADE
- Thành phố có 45.000 dân
- Địa điểm đẹp
- Vì lý do không có người trông coi.

Cần sang lại với giá phải chăng.

Handy: **0160 / 96832954**.

Tel: **04141 / 44475**

6070-169

## Cần sang nhà hàng gấp

- Nhà hàng ở NRW, trung tâm phố.
- Nhà hàng ở địa điểm rất đẹp, nội thất rất đẹp.

- Umsatz cao.

- Nhà hàng khoảng 70 chỗ ngồi

Vì lý do gia đình cần sang gấp

Xin liên hệ : **0152 / 04732751**

7463\_169

## Cần sang nhà hàng

- Ở thành phố nghỉ mát gần Bonn, hiện đại phong cách mới có băng chuyền Sushi.

- Có 70 chỗ ngồi.

- Thu nhập tốt.

- Tiền thuê 1050,-€.

Giá cả thỏa thuận. Nếu cần chỉ cách làm Sushi.

Tel. : **02641- 916133. Handy : 017664835112**

7464-169170

## Bạn muốn đầu tư Bất Động Sản tại Việt Nam? Bạn muốn mua nhà tại Việt Nam?

CT cổ phần đầu tư kinh doanh và dịch vụ nhà Hà nội có bán : Đất dự án, nhà liền kề. Biệt thự tại Hà nội, Hải phòng và Bắc ninh ...

- Nhà ở, nhà mặt phố tại Hà nội.
- Giấy tờ đảm bảo, giá cả hợp lý.
- Dịch vụ làm sổ đỏ (Quyền sử dụng đất) tại Hà nội...

Xin liên lạc để biết thêm chi tiết :

**0176 256 51265**

Email: dichvunhadat34@yahoo.de

1197-165170

Với nhiều kinh nghiệm trong ngành Nails (Gel & Acryl), bằng những phương pháp dễ học và thực hành trực tiếp trên tay khách chúng tôi có mở những khóa học ngắn và lớp đào tạo dài hạn cho nghề Nails. Sau khi học bạn sẽ có một kiến thức cần bản vững chắc cùng với văn bằng được sự công nhận của nhà nước để tự tin đứng ra làm chủ. Trường hợp ở xa đến học chúng tôi sẽ liên hệ cho bạn chỗ nghỉ tại khách sạn với giá thật rẻ.

Mọi chi tiết liên lạc đến :

**LAM NAILS American Style**  
**Schulungcenter & Nagelstudio**  
 Am Houiller Platz 9. 61381 Friedrichsdorf  
**Tel&Fax : + 49 (0) 6172 - 99 57 05**  
 E-mail : Lamnails@t-online.de



6792-171



## Nail & More

5985-169

**Schulungcenter-Vertrieb-Nagelstudios**  
**Sản xuất-Đào tạo chuyên viên-Bán sĩ**

Có lớp đào tạo kiến thức chuyên môn để mở tiệm làm chủ Khóa đào tạo chuyên viên theo những phương pháp tối tân nhất. (Gel và Acryl) Chương trình Đào tạo phong phú này dành trang bị cho những người mới bước vào nghề có sự kiến thức cơ bản khá rộng vào buổi ban đầu, những kiến thức đã được chọn lọc cho dễ học và dễ thực hành. Mọi chi tiết xin liên lạc:

**Mỹ Phương Kirchstr. 8**  
**D- 74679 Weissbach**  
**Tel: 07947-940627. Fax: 07947-943594**  
**nailandmore@t-online.de**



2245-164

## Hơn 30 năm kinh nghiệm tại Đức



Trong cuộc sống thường nhật có rất nhiều biến chuyển mà chúng ta không ai có thể lường trước được. Nếu bạn có một nghề vững chắc thì lúc nào bạn cũng tự chủ được đời sống của bạn và gia đình. Chúng tôi đào luyện chuyên viên về các nghề sau đây :

**NAGELMODELLAGE - KOSMETIK -**  
**MASSAGE - PERMANENT MAKE - UP**

☞ **Mỗi khóa học chỉ nhận 2 người** ☞

Mọi chi tiết xin liên lạc với : **Bà Lộc Lamberty**

**Zerrennerstr. 14. 75172 Pforzheim. Tel. : 07231 / 17190 (mỗi ngày sau 19 Uhr) Fax : 07231 / 105194**



## CHỮA BỆNH TỬ THIÊN

Với Phương Pháp Diện Chẩn của **Bùi Quốc Châu** biến bệnh nhân là **thầy thuốc** có thể chữa các bệnh sau :

- Các loại u bướu trên toàn cơ thể, sạn thận, mật.
- Viêm gan siêu vi B.C xơ gan cổ chướng, ung thư gan.
- Thoái hóa cột sống có gai ở cổ, lưng, gối, gót chân.
- Thần kinh tọa, liệt nửa người do tai biến, các bệnh mắt, tai ù yếu tim, thận Parkinson, thống phong viêm xoan, mũi dị ứng, hen suyễn, cai thuốc lá, rượu v.v...
- Các bệnh đàn ông, đàn bà, tiền liệt tuyến, ung thư tử cung, vú.
- Cao huyết áp, tiểu đường chữa và hướng dẫn cỡ 2 giờ tự chữa bệnh khác lâu hơn 4 giờ để tự chữa bệnh được

Để tránh mổ xẻ hay uống thuốc lâu dài xin liên lạc:

**Bùi Văn Ruần: Simmersbacher Str. 16.**  
**35731 Eibelshausen. Tel&Fax:**  
**02774-6234. Hd. 0162-7746988.**  
 Email : **VanBui@gmx.de**

1766-166171

Business Services & Onlineshops



Tờ báo điện tử hỗ trợ thương mại, quảng cáo cho đồng bào Việt nam tại Đức

: **Có vé máy bay về VN và các nước**  
 xem Angebote và đặt vé online tại đây:  
<http://th-reisen.de> (0711-78 28 88 4)

5007-161

## Sang China - Thai Imbiss

- Rộng 84m<sup>2</sup> gần trung tâm. Có thu nhập khá.
- Tiềm nhà rẻ. Có Wohnung để ở.  
 Vì lý do hoàn cảnh gia đình, cần sang lại với giá thỏa thuận.

Xin liên lạc điện thoại số:  
**0214 4044150** hoặc  
**0177 7205796**

7341-168169

## Thẩm Mỹ Viện Mùa Xuân

Fleischscharren 1 - 38640 Goslar

Tel. : 05321 - 18708 .

[www.xuantattoo.de](http://www.xuantattoo.de)



- Xăm lông mày **149,-€**
- Mi mắt trên **149,-€**
- Mi mắt dưới **149,-€**
- Xăm viền môi **149,-€**
- Xăm cả môi **249,-€ + 149,-€**
- Xăm toàn bộ **950,-€**
- Làm hết toàn bộ các nếp nhăn trên mặt ngay lập tức **ab 250,-€**
- Xóa hết các nốt tàn nhang, nốt ruồi và các loại nám da **ab 70,-€**
- Xăm hình nghệ thuật trên người thì giá cả tùy theo hình to hay nhỏ.

**Xin quý bạn gọi điện hẹn trước khi đến !!!**

2298-174



# KIM'S

## Cosmetics

Merowinger Str. 151  
50374 Erfstadt.

Tel. : 02235 - 461 368



Tốt nghiệp trường Cao Đẳng Thẩm Mỹ - Bonn Đức quốc từ năm 1972. Tốt nghiệp trường Thẩm Mỹ Thời Trang.

### Máy MYOLIFTING nổi tiếng nhất thế giới thẩm mỹ sửa sắc đẹp không cần giải phẫu

- Làm tan túi mỡ, mắt sụp làm to
- Làm mất hết nếp nhăn trên mặt. Da sáng tự nhiên
- Nâng cao mũi thích hợp với khuôn mặt
- Mắt to làm bé lại
- Má hóp làm đầy ra. Nắn sửa khuôn mặt thành trái soan
- Sửa nụ cười cho kín đáo duyên dáng. Sửa bớt hô và móm
- Lột da mặt theo phương pháp của Đức. Sửa đổi khuôn mặt, cằm, gò má, làm trẻ từ 5 đến 15 tuổi. **1 lần 75€. 10 lần 695€**

### BỤNG 1 lần 60€, 10 lần 500€.

- Làm tan mỡ bụng theo phương pháp đốt mỡ và tạo lại lớp thịt mới. Phương pháp đặc ý nhất của phát minh khoa học Đức quốc.
- Đàn bà sau khi sanh bị nứt da, da nhăn sẽ được như ý với làn da mới.
- Làm cho bụng nhỏ (kể cả các ông).
- Không có eo làm cho có eo, eo lớn làm thành eo nhỏ, thân hình hấp dẫn. Đùi thon đẹp để thích hợp mặc Mini Rock.



**TATOO (Xâm)** : Lông mày, viền mắt, viền môi (không đau, không phai). **Mỗi thứ 250€.**

### MỚI ! MỚI ! : Epiluxlifting để biết có bớt không!

**Nám tàn nhang** : Đặc biệt có máy giám định màu trên da (khi ra về) lúc nào bạn cũng được số đo của lượng màu để biết sau khi trị bớt được bao nhiêu? Chia vị trí nám, tàn nhang, tẩy xâm hư (làm lại đẹp) tẩy xâm mình, làm hết theo nếp nhăn bằng Laser, làm sạch lông tay, lông chân, lông nách vĩnh viễn không cần cạo mỗi mùa hè

**1 lần 200€; 5 lần lông nách Angebot (hết) 750€; 5 lần tay chân Angebot 800€ (thay vì 1000€) chữa đến hết 1200€.-**

Máy Laser mới chữa trị vết thâm đen, tàn nhang, xâm bị hư, tẩy xâm mình không để sẹo, kể cả các vết nhăn thâm bằng quang tuyến Laser. Làm mờ vết sẹo, nếp nhăn bằng Laser. Làm sạch lông tay, lông chân vĩnh viễn. Chữa tuyệt mụn cám. Bệnh gân máu đỏ trên mặt, dưới chân. Bảo đảm chữa đến hết. Làm sạch lông nách vĩnh viễn không cần cạo lông nữa. Angebot 5 lần **750€.** Tay chân 5 lần **800€.**

**NGỰC** : Ngực ngoại cỡ làm nhỏ thật đẹp. Sửa chỉnh đầu núm hoa tự nhiên. Điều chỉnh ngực xệ vì cho con bú.

**Một lần làm ngực đẹp 60€. 10 lần = 500€.**

### Đặc biệt : Nếu mua hàng trên 100,-€

Tất cả các loại kem gửi đi theo lối Per Nachname (chuyển hóa giao ngân) đều không phải trả thêm tiền cước. Ngoài ra chúng tôi còn bán tất cả máy sửa mặt (Myolift) xâm, giữa móng tay hoặc ghế làm chân nước, máy ủi mặt tại nhà dùng cũng như máy nhà nghề làm cho khách, làm bụng thon v. v...

Khi bị **MỤN** đến ngay **Thẩm Mỹ Viện Kim's** bạn sẽ được chữa tận gốc, da vừa đẹp, không bị khô và không bị vết thâm đen. **Chữa dứt bảo đảm 1200€.**

**Lớp MÓNG TAY : dạy làm Manikür. Pedikür, vẽ kiểu trên móng tay - 1500€ + 1 hộp đồ nghề + đèn. Nếu giỏi có thể nhận làm tại tiệm khi học xong.**

### Đặc biệt có lớp chuyên khoa thẩm mỹ Tattoo

Học viên được cấp chứng chỉ sau khi tốt nghiệp . Cung cấp đầy đủ các loại mực của Nhật rất đẹp, không phai màu, không đổi thành màu xanh. Dạy huấn luyện trở thành Kosmetikerin (chuyên viên thẩm mỹ).

- \* Nhận dạy học viên cấp bằng hành nghề chuyên môn.
- Dạy xăm **1500€ / 1 khóa** luôn cả máy xâm và 4 chai mực, sau 3 ngày bạn có thể hành nghề.

**Dạy uốn lông nheo:** 1 ngày cấp bằng và cả 1 bộ đồ nghề tổng cộng **350€.**

- \* **Kem ngọc trai** chữa trị da nhờn, mụn bọc, mụn cám **41€**
- \* **Kem ngọc trai** cho da khô, da bình thường **41€**
- \* **Kem ngọc trai** đặc biệt chống nhăn **49€**
- \* **Kem Regeneration 32,50€** chống nhăn, trị mụn, xây da mới, khít chân lông. Kem ban ngày cho da mụn **25€** Thoa vào mụn sẽ khô đi rụng ra một mình.
- \* **Thuốc ôm** : dùng xong sụt 3, 4 kg = **79€**
- \* **Augen Gel** = **25€** Chống thâm mắt, thẳng da mắt.
- \* **Mặt nạ** làm khít lỗ chân lông = **18€.** **Halscreme:** chống nhăn da cổ, làm ngực to **35€.**
- \* **Trione Ôl** = **36€** đầu chống nhăn, làm mắt sụp, to lên khi dùng hết chai thứ 3.
- \* **Brust creme:** Kem làm ngực to căng lên **39€**
- \* **01 bộ làm trắng da**, trẻ đẹp 5 - 7 tuổi **350€**
- \* **Son môi** giữ được 24 tiếng đồng hồ **15€**
- \* **Mọc lông mày, lông mi 19€**
- \* **Thuốc lột nhẹ** (có 5 loại) **135€**
- \* **Thuốc lột mạnh** (7 loại) **400€**
- \* **Trị nám, tàn nhang** (5 loại) **135€**
- \* **Dành cho da nhờn**, mụn cám, mụn mủ, mụn mọc (5 loại) **135€.**
- \* **01 bộ kem vàng +Cavia** 5 loại **215€**
- \* **01 bộ làm ngực lớn** tại nhà gồm kem + đèn rọi **135€**

**Đặc biệt son phấn** giữ lâu 24 giờ không phai, dành cho người Á châu đặc biệt vì nó cũng có hiệu quả dưỡng da nếu dùng bạn sẽ đẹp như hoa hậu hoặc tài tử truyền hình, giá rẻ phải chăng. Make up Stift (phấn cây) **24,90€** và **18,90€.-** Phấn nước Tube 3 loại **22,80€;** chống nhăn **15,40€** và **10,50€** , son **11,50€** và **7,90€.** Màu mắt 2 màu **14,50€**, 1 màu của hiệu Infenburg **5,50€ ; 12,65€.** Viết kẻ mắt môi , chân mày (như xăm giữ 24 giờ) **13,50€ ;** Viết chì kẻ mắt giữ lâu **8,50€; 5,90€** và **4,90€ ;** Viết kẻ môi giữ lâu **5,90€** và **4,90€ ;** Đánh lông mi **11,90€** và **9,70€** và **7,50€ ;** Mờ ra **8,50€**

☎ **Tel. : 02235 / 461368**

**Kim Loan Ha Ngoc**  
**Konto Nr. : 0194003599. BLZ 370 502 99**  
**Kreissparkasse Köln**

## NHÓM NẤU ĂN & LÀM BÁNH VIỆT NAM

*Chuyên nhận thực hiện nấu*

**TIỆC CƯỚI \* LIÊN HOAN \* SINH NHẬT**



Giá bình dân ab 15€ /người. Đặc biệt các món ăn Á Châu đa dạng, các loại bánh Cưới, Hôi, Sinh nhật & các loại bánh Việt Nam

**Có thợ chụp hình, quay phim, Karaoke & Nhạc sống**  
Ngoài ra chúng tôi có 2 hội trường tại Stuttgart sử dụng từ 200 người trở lên.

Nhận dạy nấu ăn và làm bánh

Xin liên lạc về: **Chú Cường** hoặc **cháu Phụng**

**ASIA IMBISS**, Marienplatz 6, 70178 Stuttgart

☎ quán: **0711 - 6015757** ☎ nhà: **0711 - 6202585**

510-170

## Nguyễn Thị Hiền

Nhận nấu thức ăn cho các buổi tiệc  
**SINH NHẬT, ĐÍNH HÔN, TÂN HÔN ...**



- Thức ăn chọn lọc
- Hộp khẩu vị
- Vừa túi tiền
- Tiếp đãi nồng hậu
- Có nhiều món ăn Việt Hoa hấp dẫn, mới lạ
- Chúng tôi có trên Ba trăm (300) món ăn để quý khách chọn lựa

Tel. : 07621 - 65178 , 07621 - 44105, 0173 - 329662

166/2723



## ĐÀ LẠT

*Party Service*

**Chuyên nhận nấu thức ăn cho các buổi tiệc**

**Đính Hôn - Tân Hôn - Sinh Nhật - Liên Hoan - v.v...**

- ❖ Có đầy đủ tiện nghi, hợp khẩu vị, vừa túi tiền.
- ❖ Phục vụ quý khách tận tình với nhiều món ăn Việt, Hoa đặc sản. Có nhiều kinh nghiệm trên 18 năm được sự tin nhiệm của cộng đồng người Việt.
- ❖ Cho mượn khay trà, mâm quả v.v...

Xin liên lạc : **Phụng và Thanh**

Tel&Fax : 0421- 801 668. Mobil : 0176 / 20340636

169174/ 5240

## Fam. LÊ SANG

Tel. : 0911 - 457379 ; 0175 - 5680157

Nürnberg - Germany

### NHẬN ĐẶT NẤU :

**TIỆC CƯỚI - SINH NHẬT - HỌP MẶT**

Phục vụ Quý khách tận tình với nhiều món ăn :



- Đặc sản Việt Nam
- Chất lượng đảm bảo
- Giá cả phải chăng

(2371-170)

# CÔNG TY VÂN – HUY

**TRUNG TÂM DỊCH VỤ VÀ MÔI GIỚI  
GIỚI THIỆU VIỆC LÀM TRÊN TOÀN NƯỚC ĐỨC**

*Hãng Gà, Nấm, Xúc xích, đóng gói, Khắc sạn, thợ điện, thợ nề, Phụ bếp, Đầu bếp, bồi bàn, rót nước, trông trẻ và tạp vụ.....*

**Đặc biệt không mất tiền lệ phí xin việc cho những người có  
Arbeitsvermittlungsgutschein của Jobcenter**

**Địa điểm** Berlin, Leipzig, Hamburg, Hannover, Cottbus, Bremen, Oldenburg, Stuttgart, Köln, Bayern, München, Cloppenburg, Münster

**GIỚI THIỆU MUA VÀ BÁN IMMOBILIEN CÁC LOẠI:**

- Nhà hàng, Tiệm Nails, Tiệm hoa quả, Tiệm quần áo, Nhà cửa, v.v.v....
- Tư vấn và dịch vụ các loại giấy tờ, Hộ chiếu, Visa,
- Làm thủ tục giấy tờ lao động, du lịch, hội trợ, du học, và thăm thân, Đức, Pháp, Anh, Tiệp
- Tìm chỗ đẹp trong Center cho tất cả các cửa hàng
- Tư vấn dịch thuật tất cả các hợp đồng thuê mua và bán,
- Dịch vụ bảo lãnh và đoàn tụ gia đình. Bố mẹ, chồng vợ, con cái,
- Dịch vụ bán vé máy bay cho các hãng
- Dịch vụ thuê nhà ở (và tìm Wohnung để thuê lại)

**QUÝ KHÁCH LIÊN HỆ TẠI 1 TRONG 5 VĂN PHÒNG CỦA CHÚNG TÔI:**

Berlin, Leipzig, Oldenburg, Erfurt, Magdeburg

Tel.: 03081016324 / oder/ 03081016325 fax :03055950370

Funk.: 0174/ 16 64 80 4 / 0178/ 49 35 68 9 / konto: 4615062500 / bankleizahl:28061822.volksbank

Website: [www.van-huy.com](http://www.van-huy.com) - Email: [congtyvanhuy@yahoo.com](mailto:congtyvanhuy@yahoo.com)

Đồng xuân Center Vân – Huy.pk Nr:20 Herzberg Str. 128-139( tầng 4, phòng 403-404) 10365 Berlin

Chú ý: Xin việc cho những người Việt Nam đang sống tại Tiệp Khắc, Ba Lan và các nước khác.

6575/ 167172



**Giám đốc Trần Thành**

**Giờ mở cửa**  
Thứ Hai đến Thứ Sáu 11- 18 giờ  
Thứ Bảy và Chủ Nhật 12- 18 giờ  
Thứ Ba đóng cửa

# May Travel



## Bảo đảm giá rẻ đặc biệt

Cho các chuyến du lịch : **Á, Úc, Âu, Mỹ, Canada** với Lufthansa, Air France, Vietnam Airlines, Cathay Pacific, Thai Airways, Malaysia, v.v...

- ♦ Luôn luôn có giá đặc biệt cho từng thời điểm.
- ♦ Chọn lựa vé với giá rẻ và chuyến bay thuận lợi, thích hợp cho Quý Khách. Hướng dẫn rõ ràng, chu đáo.
- ♦ Giữ chỗ trước để quyết định, không mất tiền.
- ♦ Nhận đặt khách sạn bất cứ nơi nào, theo ý Quý Khách.
- ♦ Vé du lịch bay từ SGN & HAN.
- ♦ Nhận lo thủ tục xin miễn thị thực và Visa về Việt Nam
- ♦ Số vé giá rẻ có giới hạn, Quý Khách nên liên lạc giữ chỗ sớm để có vé rẻ và ngày bay như ý.

**\*\*\* Tất cả các loại bảo hiểm Du lịch \*\*\***

Kính mời Quý Khách liên lạc với công ty để biết thêm chi tiết và giá vé !

**May Travel**  
 Lindlarer Str.9. 53797 Lohmar  
 Tel. : 02206 - 903 19 59  
 Fax : 02206 - 903 19 58  
 eMail : maytravel\_mylinh@yahoo.de  
 Giờ làm việc:  
 Thứ hai - thứ sáu : 9:00 - 20:00 giờ  
 thứ bảy : 10:00 - 15:00 giờ

**!!! Rất mong được đón tiếp, phục vụ Quý Khách !!!  
 ! Với sự phục vụ nhanh chóng, tận tâm, giá rẻ và uy tín !**

2864-172

## DONGHI REISEN

**Uhuweg 10 - 50997 Köln**

**Tel. : 02233 - 922 983**

**Fax : 02233 - 922 984**

**E-mail : donghi\_reisen@web.de**

**Thứ Hai - Thứ Sáu 9<sup>00</sup> Uhr - 20<sup>00</sup> Uhr**

**Thứ Bảy 9<sup>30</sup> Uhr - 14<sup>00</sup> Uhr**

\*

**1/ Du lịch : Á, Úc, Âu, Mỹ, Canada**

→ Chọn lựa các chuyến bay thuận lợi, thích hợp

→ Lo thủ tục Visa

→ Giá rẻ đặc biệt : VN ab € 520,-

**2/ Bảo hiểm du lịch : Các loại**

→ Cho người từ Đức đi : 3 loại bảo hiểm Basisversicherung : ab € 10,30-/P

→ Cho người từ nước ngoài đến Đức: Krankenversicherung : ab € 94,50-/ 3 Monate

788-174

**CÔNG TY DU LỊCH**

# DO REISEBÜRO

☎ 07071 - 640 999  
 Postfach 21 02 44  
 D-72025 Tübingen

01.09 - 25.10

**CÓ VÉ HÀNG KHÔNG 2007  
 ĐI KHẮP THẾ GIỚI  
 SGN & HAN**

**Giá Đặc Biệt**  
**555 €**

**UY TÍN - PHỤC VỤ CHU ĐÁO  
 TRÂN TRỌNG KÍNH MỜI**

Stand 06.2007

2805-170

## Sang nhà hàng tại Nürnberg

- Nhà hàng đã hoạt động 6 năm.
- Có khách quen nhiều kể cả mùa hè đều có khách.
- Bên trong khoảng 100 chỗ, vườn 40 chỗ.
- Bên cạnh có 200 chỗ cho đại hội có thể mượn.
- Địa điểm nằm trong khu công nghiệp có 7000 công nhân.
- Nhà hàng xung quanh cửa kiếng trang trí đẹp thoáng.
- Vì lý do gia đình nên phải sang lại.
- Giá sang khoảng 90.000,-€.

Xin liên lạc : **0163 2137090**

6351-170

## Công Ty Du Lịch Vina Tours

Scheurenstr.14

Tel. : 0211 - 372 971

40215 Düsseldorf

Fax : 0211 - 4939681

E-Mail : vina-tours@ddorf.net

\* Vé về SGN & HAN

- Hành lý cho người Việt 30 hoặc 35 Kg với Lufthansa, Air France, Cathay Pacific, Vietnam Airlines, Thai Airways, China Airlines, Singapore Airlines

\* Vé đi Mỹ, Canada, Tàu, Hongkong, Thailan.

\* Dịch vụ du học tại Đức (cho học sinh tốt nghiệp phổ thông)

\* Nhận lo Visum, gia hạn hộ chiếu

*Xin quý vị vui lòng liên lạc với Vina Tours, chúng tôi luôn có giá đặc biệt cho từng thời điểm*

6673-174

6123-165170

# Chú ý! Chú ý! Chú ý!

## A. Các tài liệu CD-Rom dùng với Computer

- Học tiếng Đức cách hay nhất 25,- €
- Bộ tranh kết tác 83 cây thuốc Việt Nam (in ra được) 10,- €
- Tài liệu cho học tập, sinh hoạt và giải trí... mỗi CD từ 10,- €

## B. Tủ sách quý Việt ngữ „ ĐẸP - KHỎE - TRẺ - VUI “

1. Để có hạnh phúc và sống lâu (có 600 hình minh họa) 15,-€
2. Phục hồi chức năng nam giới không cần Viagra 15,-€
3. Thiên địa âm dương - Tình dục, sức khỏe và tuổi thọ 10,-€
4. Chữa trị bệnh bất lực bằng y học cổ truyền 10,-€
5. Sổ tay dưỡng sinh - các bí quyết để sống không còn bệnh tật 10,-€
6. Dưỡng sinh thang - Thần dược trị ung thư, mỡ máu, đường máu... 10,-€
7. 15 bệnh ung thư thường gặp - cách phòng và trị 10,-€
8. Món ăn bài thuốc dưỡng sinh chữa bệnh 10,-€
9. 60 lời khuyên chống lão hóa 10,-€
10. 60 lời khuyên sức khỏe - Chữa trị đau lưng 10,-€
11. Cẩm nang chăm sóc sức khỏe người cao tuổi 10,-€
12. Bí quyết nâng cao tuổi thọ người cao tuổi 10,-€
13. Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi 10,-€
14. Người bệnh tiểu đường cần biết 10,-€
15. Tự quản chế bệnh tiểu đường 10,-€
16. Liệu pháp tự nhiên cho người cao huyết áp 10,-€
17. Dưỡng sinh thần trí - phục hồi trí nhớ và trí tuệ 10,-€
18. Biện pháp giải tỏa stress ở phụ nữ (514 trang) 15,-€
19. Biện pháp giải tỏa stress ở đàn ông (426 trang) 15,-€
20. 100 phương pháp phòng chống stress 10,-€
21. Phương pháp giảm béo phì 10,-€
22. Phòng và chữa bệnh béo phì 10,-€
23. Kỹ thuật Trang điểm (DVD thuyết minh tiếng Việt) 10,-€
24. Bí quyết chăm sóc da 10,-€
25. Chăm sóc da mặt 10,-€
26. Để có làn da đẹp 10,-€
27. Làm đẹp từ rau, củ, quả 10,-€
28. Chăm sóc sắc đẹp từ thảo mộc 10,-€
29. Nghệ thuật làm đẹp và giao tiếp 10,-€

30. Nghệ thuật làm đẹp và giao tiếp 10,-€
31. Chuẩn bị làm mẹ 10,-€
32. Phương pháp nuôi dạy con từ 0 đến 3 tuổi 10,-€
33. Cách điều trị bệnh thường gặp ở trẻ em 10,-€
34. Bệnh thường gặp ở lứa tuổi nhi đồng 10,-€
35. Những giải pháp thiết thực về nuôi dạy trẻ 10,-€
36. Bệnh trẻ em, cách phòng tránh và điều trị 10,-€
37. 99 câu hỏi về dinh dưỡng cho trẻ em 10,-€
38. 500 bài thuốc trị bệnh thường gặp 10,-€
39. Suối nguồn tươi trẻ - thể dục trường sinh 10,-€
40. Xoa bóp và bấm huyệt để tự chữa bệnh 10,-€
41. Tự cứu mình trước khi trời cứu 10,-€
42. Thái cực quyền (với 1200 hình ảnh minh họa) 10,-€
43. Thể dục Yoga (1 đĩa DVD thuyết minh tiếng Việt) 15,-€

Thể dục Yoga là biện pháp rất công hiệu để phòng và chống các bệnh kinh niên, mãn tính, các bệnh nội tạng (tim, phổi, gan, thận...) , mất ngủ, dị ứng, hen suyễn...mà các phương pháp y học khác chưa khắc phục được. Yoga hạn chế các hiện tượng sơ cứng, lão hóa, đau khớp, suy nhược, huyết áp thất thường... .

- Địa chỉ các danh y trị bệnh nan y (ung thư máu, gan, dị ứng, tiểu đường, mỡ máu, đường máu ... tặng quý khách mua tài liệu)
- Còn nhiều tài liệu giá trị khác. Để biết danh mục chi tiết xin liên lạc với Văn phòng chúng tôi

**C. Dịch thuật và làm các đơn từ** dùng cho việc kinh doanh và khai thuế, đổi quốc tịch, xin cư trú, mua hoặc thuê nhà, xin việc, xin tiền trợ cấp, tiền con, nhận lại tiền hưu trí khi về nước...

- Có thể thanh toán ngay bằng Scheck hoặc tiền gửi trong bao thư khi đặt hàng (viết rõ địa chỉ và số Fon, nên gửi Einschreiben, không để tiền kim loại trong bao thư). **Mua một lần 100€ chỉ cần trả 90€.**
- Trước khi gửi đơn đặt hàng và tiền, xin liên hệ với Văn phòng chúng tôi để biết rõ nội dung tài liệu và hàng còn hay hết.

### Địa chỉ liên lạc :

Dr. Nguyen - Glockenstr. 10 - 67655 Kaiserslautern  
Tel. 0631 / 3554756 Fax : 0631 / 3554757  
Handy : 0172 6963857 Email : drtvn@yahoo.de



## An Nam Reisen

Bosenheimerstr. 202  
55543 Bad Kreuznach  
Tel.: 0671-796 0884  
Fax: 0671-796 0943  
[info@annamreisen.de](mailto:info@annamreisen.de)

- \* Bán vé đi khắp nơi trên thế giới
- \* Hỏi và giữ chỗ để quyết định không mất tiền
- \* Gia hạn hoặc đổi Hộ Chiếu và những dịch vụ khác
- \* Hướng dẫn xin miễn thị thực Visa về VN

## Tết 2009

Vietnam Airlines ab 650,- Qatar Airways ab 840,-  
Lufthansa ab 690,- Cathay Pacific ab 660,-  
China Airlines ab 620,- Thai ab 710,-

Hãy liên lạc với **AN NAM REISEN** còn những hãng hàng không khác với giá rẻ trước khi quý khách quyết định đi du lịch

**Chúng tôi làm việc tận tâm,  
nhANH chóng, vui vẻ và uy tín**

Bankverbindung : Sparkasse Rhein-Nahe  
Konto Nummer: 170 11 776  
BLZ: 560 50 180

3829-173

**LAN**  
Ticketservice

*Văn phòng du lịch LAN TICKETSERVICE mới khai trương  
chuyên về dịch vụ bán vé máy bay đi khắp thế giới.*

*vé  
Hà Nội  
&  
Sài Gòn  
ab 555,- €  
(+ Tax)*

**\*\*\* Phục vụ nhanh chóng bảo đảm - Tận tâm - Uy tín \*\*\***

Lan Ticketservice +++ Postfach 80 06 09 +++ 70506 Stuttgart  
Tel. 0711 / 4696846 +++ Fax. 0711 / 4696847

Stand 11/2007

6897-173



# VILE- Tours

Helene-Stöcker-Str. 8, 64521 Groß-Gerau

Giờ làm việc : Thứ 2 - Thứ 5 : 8:00 - 16:00  
19:00 - 21:00  
Thứ 6 : 8:00 - 16:00

Tel: 06152 / 987250. Fax : 06152/ 987249  
E-Mail: vile-tours@t-online.de



## Chu Đáo - Tận Tình - Kinh nghiệm VÉ MÁY BAY VỀ VIỆT NAM

*VN Airlines - Lufthansa - China Airlines  
Thai Airways - Cathay Pacific - Air France  
Malaysia Airlines - Qatar Airways*

- Vé máy bay đi Mỹ
- Vé máy bay cho người Việt Nam du lịch / du học sang Đức (xin gọi lại)
- Visa về Việt Nam / Giấy miễn thị thực Visa ab 60;-€
- Visa gấp trong vòng 24 giờ

Bank-Verbindung: Groß-Gerauer Volksbank eG,  
Konto-Nr. 18253100, BLZ 50892500

2677-164169

## PHONG PHÚ TRAVEL

Trân trọng kính chào Quý Khách

- ♦ Công ty du lịch **Phong Phú** hân hạnh giới thiệu Quý khách các chuyến bay với giá rẻ đặc biệt, thuận lợi.
- ♦ Giảm giá cho Gruppe từ 3 người lớn trở lên.
- ♦ Vé máy bay sẽ gửi thư bảo đảm về tận nhà hay nhận tại phi trường theo yêu cầu.
- ♦ Nhận lo Visa và thủ tục giấy tờ nhanh, bảo đảm.

Kính mời Quý Khách liên hệ với công ty :

### PHONG PHÚ Travel

Hildegard- von - Bingen - Anger 7  
80937 München

Tel. : **089 - 37159079.**

Fax : **089 - 95474978**

Giờ làm việc : Mo. - So. : 09:30 - 20:00 Uhr  
Feiertag : 10:00 - 20:00 Uhr  
Email : phongphu@web.de

Trương mục : Postbank München  
Konto-Nr. : 11 00 46 801. BLZ : 700 100 80

6547-172

# hoa lan



## Nhân Cho Thuê Đồ Cưới - Hôn

Mâm Quả, Chén Đĩa (Nhựa - Sứ)  
Trang Trí Hội Trường (Vải - Băng - Bong Bóng)  
Xin vui lòng liên hệ :

**Nguyễn Thị Mai Hương**

**Handy 0174 - 3353760**

**Website www.Hoa-lan.com**

314-164169

## ASIA PHOENIX REISEN

\*\*\* Phục vụ chu đáo, tận tình, giá rẻ \*\*\*

Bán vé và chọn các chuyến bay thích hợp và thuận lợi cho khách đi khắp thế giới :

### Á - ÂU - ÚC - MỸ - CANADA

New York ab 210 EUR\*

Los Angeles/San Francisco ab 345 EUR\*

Bangkok ab 480 EUR\*

Saigon/hanoi ab 545 EUR\*

\* cộng thêm Tax

Nhận lo thủ tục Visa, đổi hộ chiếu ,  
nhanh chóng , giá cả phải chăng  
Visa gấp trong vòng 24 giờ : ab 100 EUR

> Lo thủ tục bảo hiểm các loại cho du khách <

### ASIA PHOENIX REISEN

- Flugticket-Discounter -

**! MACHEN SIE URLAUB MIT UNS !**

Tucholskystr. 41 \* 60598 Frankfurt am Main

+ 069 / 69 53 69 00 ☎ 069 / 69 53 69 01

Mobil 0171 / 173 73 94

✉ Info@Asia-Phoenix-Reisen.de

www.AsiaPhoenixReisen.de



## LeHai-Reise & Versicherungen - Im. Export

Falkenrotter Str.21, 49377 Vechta

Tel. : 04441918573. Fax : 04441918571. Handy : 0160 1572295.

Internet : www.lehai-reise.de . Email : lehai@gmx.de

### Du Lịch - Bảo Hiểm

- ◆ Bán vé máy bay với tất cả các hãng hàng không : Lufthansa, VN Airlines, Air France, Singapore, China Air, Cathay, Thai Airways, Asiana, Qatar
- ◆ Nhận giải quyết tất cả các giấy tờ cần thiết (Hộ chiếu, Visa, Kết hôn, Hồi hương, Dịch thuật, Công chứng...)
- ◆ Tổ chức các Tour du lịch về Á Châu theo chương trình cố định hoặc tự chọn.
- ◆ Tổ chức các Tour du lịch từ VN sang Đức và Châu Âu.
- ◆ Bảo hiểm y tế cho người thăm thân nhân
- ◆ Bảo hiểm cho sinh viên, Bảo hiểm y tế cho người tự hành nghề ...
- ◆ URV, ELVIA, CENTRAL Versicherung (Rente Versicherung, Kapital Lebensversicherung, Ausbildungsvericherung, Reise - Rücktrittskosten

◆◆◆ **Nhận in vé cho các văn phòng khác, lệ phí 10 Euro + cước bưu điện 4 Euro** ◆◆◆

☞ **Vé thăm thân nhân - Đoàn tụ ab 990 Euro** ☜

**Có bán vé đi : USA -Kanada, Australien... Lo vé và Visa gấp trong vòng 24 giờ.**

**!!! Công ty du lịch chúng tôi cần tìm người Việt Nam làm việc tại văn phòng !!!**

**Konto Nr. : 425 806 100. BLZ 280 641 79. Volksbank Vechta e.G.**

**Giờ làm việc : Thứ Hai - Thứ Sáu 9:00 - 12:30 và 13:30 - 18:00. Thứ Bảy : 9:00 - 16:00**

**Sự lựa chọn và hài lòng của bạn !**



3163-173

## công ty kiều hối Hoa Le Finanztransfer GmbH

# chuyển tiền . . .

**đến mọi miền đất nước  
một cách an toàn và nhanh chóng !**

Đến với chúng tôi, Quý khách sẽ hài lòng với dịch vụ hợp pháp, bảo đảm, thuận lợi và nhanh chóng nhất; các phương thức phục vụ đạt hiệu quả cao với lệ phí thấp.

Khách hàng có thể nhận Euro, đồng VN (theo tỷ giá niêm yết của ngân hàng Vietcombank), US Dollar, vàng tại một trong những điểm phát đặt ở hầu hết các tỉnh, thành trong cả nước; bưu điện địa phương; tài khoản riêng; hoặc chúng tôi giao đến tận nhà.



**hoalefinanz**  
finanztransfer GmbH

địa chỉ đáng tin cậy của Quý khách

Hoa Le Finanztransfer GmbH  
Schwabstr. 22 • 70197 Stuttgart  
info@hoale.net • www.hoale.net

Deutsche Bank Stuttgart  
BLZ: 600 700 24  
Konto-Nr. : 711 58 84

fon: 0711/ 35 14 294 & 295  
fax: 0711/ 35 14 296

QC VG 070801

129-173

4453-170

## Reisebüro **NHANSON**



Asien und Weltweit

Kaiserskamp 93 . D-44329 Dortmund  
Tel. 0231 - 900 34 17 . Fax 0231 - 80 90 18 18  
Mobile 0179 - 818 91 33 . mail@nhanson-reisen.de

- Cùng với quý khách lựa chọn những chuyến bay thích hợp về Việt Nam và khắp nơi trên thế giới.
- Kurreisen (an dưỡng) tại các nơi nổi tiếng trong và ngoài nước Đức. Hãng bảo hiểm có thể đài thọ chi phí đến 100%.
- Busreisen trong nước Đức và Âu Châu
- Tour du lịch Á Châu và thế giới
- Mietwagen với các hãng Avis, Sixt, Hertz v.v....
- Flughafen-Hotels und Parkplätze
- Bảo hiểm du lịch: Reiserücktritt-, Auslands-Krankenversicherung ..v.v...
- Lo Visum, Miễn Thị Thực Visa, hướng dẫn du học Đức và các giấy tờ khác

Postbank Frankfurt . Konto-Nr. 189 243 600 . BLZ 500 100 60  
Ausland: IBAN DE 7550 0100 6001 8924 3600 . BIC PBNKDEFF  
Giờ làm việc: Mo - Fr: 10.00 - 18.00 ; Sa: 09.00 - 13.00 Uhr

## Nhul Lan Reisen

Chuyên bán vé máy bay về Việt Nam và đi khắp thế giới, nhận lo Visa, Miễn Thị Thực và giao tận tay vé máy bay và giấy chứng nhận Visa tại phi trường Frankfurt trong trường hợp khẩn cấp, giá phải chăng, đáng tin nhiệm.

Niedwiesenstr. 38, D-60431 Frankfurt am Main.  
Tel. : **069 - 51 89 53** Telefax **069 - 53 09 80 44**  
Mobile 0157-72 70 06 21 e-mail : **hiep@nhulan.de**

6477-171

3235-169

**Pham** Baureparatur-Service  
Gute Handwerker-Qualität zum günstigen Preis

- ◆ Malerarbeit
- ◆ Trockenbau
- ◆ Badsanierung
- ◆ Fliesenverlegung
- ◆ Silikonversiegelung

**Chuyên sửa chữa hoặc xây mới nhà và các cửa tiệm.  
Chất lượng đảm bảo, giá cả thỏa thuận.  
Ziegelkampstr. 60 - 31582 Nienburg / w.  
Tel./Fax : **05021 / 8944353** -Mobil: **0173/4734381****



## Kim Nguyen GmbH Công ty kiều hối và du lịch

Schwanthalerstr. 60 80336 München  
Tel.: 089-53 84 96 40 Fax.: 089-53 84 96 42  
Homepage: www.kimnguyen.de Email: info@kimnguyen.de  
Öffnungszeiten: Mo. - Fr. : 9.00 - 18.00

Bei uns gibt's  
Neuigkeiten!

Chúng tôi là một trong những công ty kiều hối nhiều kinh nghiệm và uy tín trên toàn nước Đức. Bên cạnh đó phần nhiều quý khách cũng biết đến Kim Nguyen qua dịch vụ bán vé máy bay giá rẻ, đặc biệt cho **người gốc Việt Nam**. Nay công ty đã mở rộng mạng lưới phục vụ với các chương trình **Tour du lịch nghỉ dưỡng** đến các vùng nổi tiếng như Mallorca, Paris... trên thế giới cùng với các chương trình **Tour ngắn hoặc dài ngày tại Việt Nam**.

Quý khách đến với Kim Nguyen để chuyển tiền về cho người thân tại Việt Nam **hợp pháp, an toàn, thuận lợi và nhanh chóng nhất**.

- Thân Nhân quý khách tại VN có thể nhận bằng tiền EUR, dVN, USD hoặc vàng
- Tiền sẽ được phát trong vòng từ 1 - 2 ngày tại hơn 20 tỉnh thành ở VN theo tỉ giá của ngân hàng Ngoại Thương.
- Với số tiền lớn, công ty sẽ bớt lệ phí và theo yêu cầu tiền cũng có thể được giao tận nhà người nhận tại Việt Nam.



Bankverbindung: 506 11 22  
BLZ: 700 700 24  
(Deutsche Bank AG München)

Đến với Kim Nguyen quý khách sẽ nhận được sự phục vụ chu đáo nhất cùng với các Flugverbindung thuận lợi nhất với giá cả phải chăng nhất.

Các dịch vụ khác của Kim Nguyen như:

- Reiseversicherung
- Book các khách sạn tại Bangkok, Singapore, Sài Gòn...
- Visa gấp tại phi trường cùng với các dịch vụ đưa đón tại phi trường Tân Sơn Nhất hay Nội Bài



Bankverbindung (Flugreisen): 660 734 333  
BLZ: 700 202 70  
(HypoVereinsBank AG München),

6143-170

**TỔNG CÔNG TY DU LỊCH VÀ DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG**  
**BIỂN ĐÔNG**



**EAST SEA**  
Travel & Air Service

Hỗ trợ thủ tục lãnh sự  
Tổ chức du lịch Á - Âu  
Thuê khách sạn, thuê xe

---



**CHẮC CHẮN - THUẬN TIỆN - GIÁ VÉ BAY RẺ NHẤT**

**TUYỂN NHÂN VIÊN**

- 01 Sales Manager  
- Nơi làm việc: Berlin hoặc Frankfurt  
Yêu cầu: - Tốt nghiệp đại học, biết tiếng Đức  
- Biết sử dụng máy tính.

- 02 nhân viên bán vé máy bay  
- Nơi làm việc: Leipzig và Frankfurt  
Yêu cầu: - Khả năng giao tiếp tốt  
- Biết sử dụng máy tính.

Liên hệ:  
Gửi Sơ yếu lý lịch đến:  
[leanhhung@eastseatravel.com](mailto:leanhhung@eastseatravel.com)

Giá vé khứ hồi về Việt nam từ

€ 695,-

Giá vé đã bao gồm thuế phi trường

**Đại diện chính thức:**

-  Vietnam Airlines
-  Lufthansa
-  AIR FRANCE
-  CATHAY PACIFIC
-  AIR CHINA
-  CHINA AIRLINES
-  THAI



**VP Berlin**  
Eisenstr. 5  
12435 - Berlin  
Tel: 030 - 5302390  
Handy: 0176 - 62114499 (Mai Anh)  
Email: berlin@eastseatravel.de

**VP Berlin - Đồng Xuân Center**  
Herzbergstr. 128-139  
10365 - Berlin  
Tel: 030-46993119  
Handy: 0176 - 62114502 (Hoài Diệp)  
Email: dx\_berlin@eastseatravel.de

**VP Frankfurt**  
Rohrbachstr. 56-58  
60389 - Frankfurt  
Tel: 069-48005434  
Handy: 0176 - 62114500 (Nhưng)  
Email: frankfurt@eastseatravel.de

**VP Leipzig - Đồng Xuân Center**  
Maximilianalle 14  
04129 - Leipzig  
Tel: 0341-9029750  
Handy: 0176 - 62114501 (Thùy)  
Email: leipzig@eastseatravel.de

**Bankverbindung**  
Konto Nr. : 0629163101 / BLZ 10010010 Postbank Berlin AG

<http://www.eastseatravel.de>  
E-mail: berlin@eastseatravel.de

23-169

**ICC GmbH Finanztransfer**  
Frankfurter Str. 71, 65479 Raunheim  
Montag bis Freitag : 8:30 – 18:00 Uhr  
Tel. 06142 - 92 64 95 Fax 06142-92 64 93  
E-Mail: iccraunheim07@yahoo.de



ICC kính chúc Quý Khách một mùa Giáng Sinh đẹp,  
năm mới **HẠNH PHÚC, AN KHANG, THỊNH VƯỢNG**

**Quà tặng Tết cho Thân Nhân Quý Khách**  
từ 01.01.2008 đến 30.01.2008

---

**Chuyển tiền & Vàng**

Uy tín – Nhanh chóng – Hợp pháp  
Công ty Kiều hối lâu năm tại Đức

- Trên 20 năm kinh nghiệm, phục vụ tận tâm, uy tín trong và ngoài nước
- Qua công ty ICC Quý Khách an tâm chuyển tiền nhanh chóng về cho thân nhân tại quê nhà
- Nhận tiền tại các điểm phát gần nơi cư trú của thân nhân Quý khách
- Tại nội thành Hà Nội, Saigon giao tiền tận nhà không thu thêm phụ phí. Nhận giao tận nhà đến các địa khác với phụ phí thấp
- Nhận giao gấp trong vòng 24 giờ
- Tỷ giá cao, phát tiền đồng, Euro, USD, vàng
- Quý khách nhận Rechnung và Hối báo để xin lại thuế cuối năm

**Konto für Geldtransfer**  
ICC GmbH, Konto 10 300 55 BLZ 508 525 53  
bei Kreissparkasse Groß-Gerau

**ICCNguyen Du Lịch & Dịch vụ**  
Fernflüge nach Asien und weltweit  
**Vé Máy Bay & Du Lịch**  
**Giá rẻ, phục vụ tốt**

- Nhiều năm kinh nghiệm, uy tín
- Thường xuyên có vé rẻ dành riêng cho người Việt Nam
- Bảo đảm 100%
- **Nhận lo Visa, Visa khẩn**
- **Nhận lo xin giấy miễn Visa**
- Rücktrittversicherung, Krankenversicherung

**Dịch thuật các loại giấy tờ**

- Khi dịch xin chỉ gửi bản Kopie đến ICC

**Konto für Flugticket & dịch vụ**  
ICCNguyen, Konto 405 35 75 BLZ 508 525 53  
Kreissparkasse Groß Gerau

6652-169





# Trung Tâm Du Lịch ĐÔNG NAM Á

Bảo đảm giá vé rẻ

Lo Vé và Visa  
Gấp trong vòng  
24 giờ

Du lịch hãy liên lạc:

**Đông Nam Reisen**

Stickgraser Damm 72A - 27751 Delmenhorst

Tel. 04221/680224 - Fax 04221/968149

E-mail: [info@dongnam.de](mailto:info@dongnam.de)

Internet: [www.dongnam.de](http://www.dongnam.de)

Giờ làm việc:

Thứ hai đến thứ sáu 09:30 đến 19:00 giờ

Thứ bảy 09:30 đến 12:00 giờ

(trường hợp gấp có thể điện ngoài giờ làm việc

Handy 0160-90653434)

**Kto-Nr.: 836940 - BLZ: 280 501 00 - Landessparkasse zu Oldenburg**

Hãy liên lạc cho bằng được Đông Nam trước khi quyết định du lịch.  
Chắc chắn quý vị sẽ được hài lòng với Đông Nam, nơi rất đáng tin cậy,  
đã phục vụ cộng đồng nhiều năm qua.

**580€**

Lufthansa

Nhận lo Visa và Miễn thị  
thực (gọn và bảo đảm)

**525€**

Vietnam Airlines



**550€**

Cathay Pacific



Chúng Tôi có bán vé cho các Hãng bay khác: Qatar Airways, China Airlines, Thai Airways, Malaysia Airlines

Vé Cho Thân Nhân từ VN  
Sang Đức/Âu Châu  
(khứ Hồi Lufthansa)  
ab 1080,- EURO

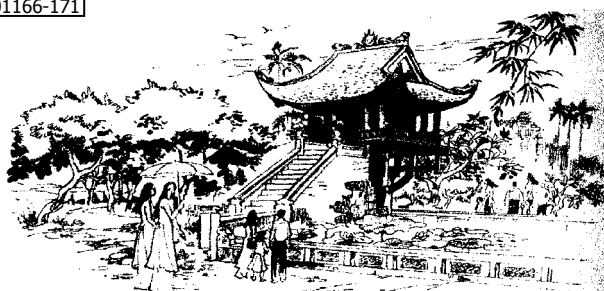
- \* Bán vé bay từ Saigon & Hanoi sang các phi trường Âu Châu.
- \* Số chỗ giá rẻ có giới hạn, Quý khách nên liên lạc chỗ sớm để được giá rẻ và chỗ chắc chắn như ý.
- \* Có giá giảm cho thanh niên
- \* Xin liên lạc để biết giá và thông tin mới.  
hoặc vào trang Web của Đông Nam.

Có Bán Vé Đi:

USA-Canada-Australien-Asien

**Tận Tâm, Tín Nhiệm, Vui Vẻ, Giá Rẻ, Nhanh Chóng**

6701166-171



## Vé máy bay về Asia

Hành lý cho người Việt Nam :  
 với Air France 30 Kg - Singapore Air 30 Kg  
 Lufthansa 30 Kg đặc biệt bay từ  
 Bruxelles, Luxembourg, Amsterdam

# SGN

Lufthansa : ab 816 Euro

Asian Air : ab 766 Euro

Quý khách về Asia cùng đi với người Đức,  
 Tel liên lạc chúng tôi sẽ sách báo hình ảnh đến giới thiệu  
 miễn phí.

# HAN

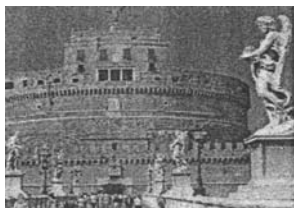
Malaysia-Air : ab 690 Euro

CATHAY Air : ab 762 Euro

Vé từ ASIA qua Đức : Ab 844 Euro

**City-Tour Du Lịch Thành Phố**  
 Giá gồm vé máy bay + 1 đêm Hotel + ăn sáng

PARIS : ab 204,- Euro Air France ab/bis Düsseldorf / Köln  
 ROM : ab 350,- Euro Air Alitalia ab/bis München  
 LONDON : ab 212,- Euro British airway ab/bis Frankfurt  
 AMSTERDAM : ab 250,- Euro KLM ab/bis Frankfurt  
 BUDAPEST : ab 265,- Euro Lufthansa ab/bis München  
 PRAG : ab 214,- Euro mit CSA ab/bis Frankfurt



**LƯU Ý :** Giá vé cộng thêm thuế phi trường TAX  
 (giá vé có thể thay đổi, xin liên lạc để biết giá mới nhất)

**Đặc điểm  
AKO**

\*Giá vé nhanh chóng, giá cả rõ ràng, phải chăng - Hướng dẫn và đưa rước tại phi trường (5USD) -  
 \* Bảo hiểm sức khỏe cho khách du lịch từ Á Châu - các dịch vụ thông dịch, phiên dịch văn kiện.

Tel : **0234 684078** + Fax : 0234 17835 + Tel D2 : 0172 282 0849

# AKO NINH

Touristik

Kortumstr.125, 44787 Bochum (Germany)

Tel. **0234-684078**

Tel D2 : 0172 282 0849.

Fax : 0234 - 17835

E-Mail : ako1717@gmx.de

Internet : **www.akoninh.de**

KTO NR. 8055 23469 - BLZ. 440 10046

POSTBANK DORTMUND



- ↳ Lo visa Hongkong , USA, Úc, Thái Lan
- ↳ Bảo hiểm sức khỏe ADAC 3 tháng
- ↳ Các loại Bảo Hiểm Du Lịch
- ↳ Vé Asla qua Đức ab 900 Euro
- ↳ Phiên dịch : 13 Euro 1 trang

### Nhà cho thuê ở Asia

Nhà có nhiều phòng riêng biệt, ở ngay **trung tâm**, **tiên nghi**  
 Rất tiện đi lại .... Liên lạc Ako Ninh, Bochum 0234-684078  
 Ở VN SG : Tel : 00848 8 421013 và H.N Tel : 00844 8 572015

## PEKING & SHANGHAI

**TERMIN : 2007 7 ngày Flugreise**  
**ab 960 Euro**

PEKING với SWISSAIR / SHANGHAI  
 với AUSTRIAN AIR :



Bao vé xe lửa đến các phi trường Berlin, Düsseldorf, Frankfurt, Hamburg, Köln / Bonn và München để bay đến Zürich hoặc Wien, Economy Class, 20Kg hành lý. Ngủ đêm tại các Hotel chọn lựa tại Peking / Shanghai. Phòng đôi với Bad hay Dusche/WC,.. Ăn uống như theo chương trình chi tiết, có người hướng dẫn nói tiếng Đức. Số người tham dự tối thiểu 10 người.



## LOS ANGELES & Mietwagen

14 ngày / 13 đêm

**ab 752 Euro**

American Airline ab 4 Personne



**Du Lịch Thành Phố: PARIS, LONDON, BERLIN, PRAHA:**  
 2 ngày / 1 đêm, ngắn hạn cuối tuần với xe Bus Luxus -  
 Limusine (Xin hỏi thêm chi tiết)

Giá Hotel ngủ đêm tại : BANGKOK: ab 10,-€ / đêm.  
 HONGKONG: ab 25,-€ , SINGAPORE : ab 30,-€ / đêm



# Newyorknails Neuss

Chúng tôi có bán tất cả các mặt hàng phục vụ cho nghề Nails với giá cả phải chăng và tạo mọi điều kiện cho các bạn tự tin làm chủ với sự cộng tác của giáo viên hướng dẫn nghề và cấp bằng Diplom cho các bạn.

Mọi chi tiết xin liên lạc:  
 Địa chỉ: **Krefelder Str. 19-21**  
**41460 NEUSS**

(Gần Hauptbahnhof Neuss, cách Duesseldorf 10 Km)  
 Tel.: **02131/2987838**  
 Di động: **0163 457 6480**  
 Homepage: <http://newyorknails-neuss.de>

7085-165170

Công Ty  
  
**Du Lịch**

# MY ANH Travel

7041-164169

---

Koblenzer Str. 1- 9. 50968 Köln. Tel. 0221- 2807 646 / 647.  
 Fax : 0221 / 28 07 688 . eMail : MYANHTRAVEL@AOL.COM

---

Postbank Dortmund .Konto 817 717 467 BLZ 440 100 46

Giờ làm việc :  
 Thứ hai - Thứ sáu 9:30 - 18:30 giờ  
 Thứ bảy : 10:00 - 13:00 giờ

⇄ **Đủ loại bảo hiểm - Du lịch - Nhân thọ** ⇄

**BUS REISEN**

*Spanien*  
 9 Tage  
**ab 199 €**

*Italien*  
 9 Tage  
**ab 188 €**

*Paris*  
 (Disneyland)  
**ab 129€**

**Hongkong** ab 420€  
**Saigon** ab 520€  
**Hanoi** ab 520€  
**Bangkok** ab 340€

Chương trình mới !!!  
 Thường xuyên có  
 Last Minute !!!



**Công ty chúng tôi làm việc tận tình, nhanh chóng với giá rẻ và uy tín.**

**Nhận phiên dịch mọi loại văn kiện giấy tờ.**

**✈ Văn phòng chúng tôi cần tuyển dụng một người phụ giúp ✈**

Xin liên lạc **MY ANH TRAVEL** để biết thêm chi tiết !!!

# ASIA PHOENIX REISEN

\*\*\* Phục vụ chu đáo, tận tình, giá rẻ \*\*\*

Bán vé và chọn các chuyến bay thích hợp và thuận lợi cho khách đi khắp thế giới :

## Á - ÂU - ÚC - MỸ - CANADA

T

New York ab 210 EUR\*

Los Angeles/San Francisco ab 345 EUR\*

Bangkok ab 480 EUR\*

Saigon/hanoi ab 545 EUR\*

T

\* cộng thêm Tax

Nhận lo thủ tục Visa, đổi hộ chiếu, nhanh chóng, giá cả phải chăng  
 Visa gấp trong vòng 24 giờ : ab 100 EUR

> Lo thủ tục bảo hiểm các loại cho du khách <

P

## ASIA PHOENIX REISEN

- Flugticket-Discounter -

**! MACHEN SIE URLAUB MIT UNS !**

Q

---

Tucholskystr. 41 • 60598 Frankfurt am Main  
 + 069 / 69 53 69 00 ☎ 069 / 69 53 69 01  
 Mobil 0171 / 173 73 94  
 Info@Asia-Phoenix-Reisen.de  
[www.AsiaPhoenixReisen.de](http://www.AsiaPhoenixReisen.de)

## Sang nhà hàng

Muốn sang nhà hàng vì lý do cá nhân.

- Nhà hàng 80 chỗ.
- Trong nhà 50 chỗ.
- Biergarten 30 chỗ.
- Nhà hàng nằm ở ngã tư đường chính.
- Có vườn và sân chơi cho trẻ em.
- Có nhà ở trên quán.
- Tiền thuê 800,-€ Kalt.-

Xin liên hệ : **0151 / 19345606**

7473-169170



Manikürzubehör & Modeaccessoires

### Thi Nail Shop

Freihofstr. 20 - 73033 Göppingen  
 Tel. 07161-70078.- Email: [congphu@arcor.de](mailto:congphu@arcor.de)  
[www.thinailshop.com](http://www.thinailshop.com)

\* ✨ \*

**Chuyên bán sỉ và lẻ dụng cụ, bàn ghế, hóa chất cho nghề làm móng tay.**

Khách hàng có thể đặt hàng qua điện thoại :  
**07161-70078** hoặc Fax : **07161 - 8088220.**

7474-169174



*Tôi Thích Gạo Bông Lúa Mới Dịu Hiền  
Hạt Châu Mềm Mại Thơm Ngon Bốn Mùa*

# NewCorn®

*Bông Lúa Mới*

Best Quality  
★★★★★  
**PREMIUM**  
QUALIFIED PREMIUM CROP

Chất lượng Hào Hạng mãi mãi với thời gian

Có bán tại các siêu thị Á Đông toàn cõi Âu Châu.

ASIA EURO Import-Export GmbH, D- 52249 Eschweiler Tel: +49 2403 50660 Fax: +49 2403 506699 www.asia-euro.de



# ASIA GASTRONOMIE

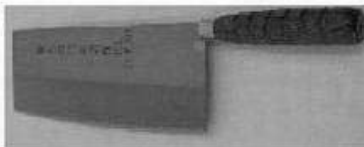
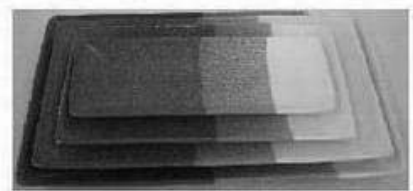
Einrichtungen und Dekorationen



## AGC

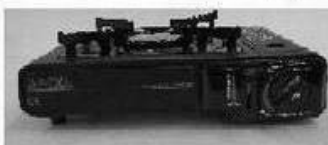
Otto-Suhr-Allee 49  
10585 Berlin

Tel. : 030 - 30109738  
Fax : 030 - 30105417  
E-mail : agcberlin@yahoo.de



150cm x 50cm

Höhe 145cm



# Như trâu



• **Trần Văn Giang**

## **Lời mở đầu:**

Một quang cảnh thường thấy trong sinh thái người dân Việt là:

*"Trên đồng cạn, dưới đồng sâu  
Chồng cày vợ cấy con trâu đi bừa"*

Trâu kéo cày dưới ruộng, trâu kéo gỗ trên rừng, trâu kéo xe trên đường lộ...

## **A- Chuyện (như) Con Trâu**

Năm con trâu 2009 ("Kỷ Sửu") sắp đến, giới viết lách (cả báo in và điện báo), theo như thông lệ, đã tốn khá nhiều giấy mực viết về con trâu... Nếu quý vị đã chán ngấy chuyện trâu thì có thể thông thả lật qua trang khác cho đỡ ngứa mắt; còn không thì... cùng nhau bàn chuyện trâu thêm một lần nữa nhé...

Con trâu đối với dân Việt, nhất là nhà nông (có đến 80% dân số), đã một thời là một thành viên của gia đình, là của cải, là kế sinh nhai, là cứu cánh, là "đầu cơ nghiệp", là hạnh phúc, là hiện tại, là hy vọng, là tương lai... tóm lại là tất cả những gì quý báu nhất của gia đình nhà nông. Hãy thử đọc lại cuốn "Con Trâu" của Trần Tiêu để thấy rằng gia đình nông thôn Việt Nam vật vã than khóc, xem sự việc một con trâu bị chết còn bi thảm hơn là chính bố mẹ, con cái trong gia đình bị chết... Vai trò quan trọng của con trâu đã quá rõ rệt...

Nhưng Việt Nam ở thế kỷ 21 đã bắt đầu đánh dấu sự "lúng túng", sự "lo lắng" là đàn trâu Việt Nam giảm số lượng quá nhanh (cả tỉnh Tiền Giang bây giờ, năm 2009, chỉ còn vón vẹn 377 con trâu?). Nguyên do của sự giảm số lượng trâu vì vấn đề cơ giới hóa trong việc cày cấy và việc ào ào giết trâu làm thịt nhúng giấm,

lúc lắc... (vì thịt trâu ăn "mát" hơn thịt bò!). E rằng một ngày rất gần đây con trâu Việt Nam sẽ biến thành loại động vật tương tự như "khủng long" của thời tiền sử và có lẽ sẽ chỉ còn thấy con trâu trong sách giáo khoa và viện bảo tàng! Bảo đảm là số lượng trâu bị biến mất dần dần sẽ xuất hiện đều đặn trong các báo cáo của ngành nông nghiệp trong các năm sắp đến! Hình ảnh quen thuộc thân yêu "con trâu đi trước cái cày" bao đời nay sẽ là hình ảnh tiêu biểu cho một nền nông nghiệp lạc hậu (!) của xứ sở nghèo đói (!).

Trước mặt chúng ta, con trâu có rất nhiều viễn ảnh "khuất bóng"; nhưng những hình ảnh và biểu tượng văn hóa mà con trâu để lại có lẽ sẽ mãi mãi trong tâm thức người dân Việt: từ tranh sơn mài đến bát phở; từ những câu ca dao mộc mạc đến bản tân nhạc giặt gân được ưa chuộng, từ các địa danh "trâu" đến các chuyện huyền thoại về "trâu...".

Hình ảnh con trâu to kềnh càng, đắt giá, hiền lành, khỏe mạnh, cần cù... được dân Việt sử dụng để làm tiêu chuẩn đủ loại trong vấn đề mô tả, so sánh v.v...

Tuần tự hãy xem:

**"Khỏe như trâu"** Công việc đồng áng rất nặng nhọc đâu có dễ dàng như đi "shopping". Ở ngoài ruộng, bùn lầy hay lún, chỉ có sức trâu dẻo dai mới có thể cày được ruộng sâu "Ruộng sâu, Trâu nài". Nên biết là bò cũng có sức kéo mạnh nhưng chỉ có 7 món kéo trên mặt đất khô; còn ở ruộng có nhiều bùn lún, bò chỉ có nước rống lên không thể kéo được đâu đấy nhé!

**"Ăn như trâu"** Trâu to lớn làm việc nặng thì phải ăn nhiều mới có sức. Mà kể cũng tội nghiệp! Trâu chỉ gặm cỏ dại chứ có đòi hỏi cao lương mỹ vị gì đâu mà con người phải than thở! Chưa nói đến chuyện bây giờ các đồng cỏ cho trâu gặm đã được lấy đi để xây khách sạn 5 sao! Trâu muốn sống có lẽ phải ăn bo bo khoai sắn độn?

**"Ngu như trâu."** Nhận đình vôi vàng này có vẻ lẩn sâu và thiển cận. Lẩn sâu là vì trạng thái gọi là "ngu, đần độn" người thường dùng để rửa ông bò lảng giềng của trâu "Ngu như bò". Trâu là trâu; không phải là bò; cũng như người là người, không phải là khi... Thiển cận là vì người biết người mà không biết trâu. Trâu hiểu tiếng người – chẳng hạn người chăn trâu và người cày nói với trâu "hò rí", "hò tắt", "dì", "thá" v.v.. trâu đều hiểu cả. Trong khi người mù tịt chẳng hiểu tiếng trâu mà lại nói là trâu ngu. Ai ngu ở đây thì biết? Ngoài ra người cũng nên biết thêm là trâu chắc chắn thông minh hơn 20% dân Việt trong vấn đề phân biệt cỏ non và mạ; và phân biệt được lúa (chưa ra bông) và cỏ thường. Lâu lâu trâu cố tình ăn mạ và lúa của người để tỏ thái độ đó thôi!

**“Lì như trâu”** Trâu rất ghét người lăm mồm. Trâu chỉ muốn nghe vắn tắt những điều gì phải (“selective hearing”) và ngay thẳng. Nhiều lúc trâu phải bỏ qua tai những chuyện trái tai gai mắt, chuyện nhảm nhí mất thời giờ nghỉ ngơi thì lại bị người gán ghép là lì! Bất đồng tình, bất đồng ý có đồng nghĩa với lì hay không? Rõ cố chấp, cực đoan!

**“Béo như trâu trương”** Cái dáng kềnh càng bụng to của trâu bị người đời ví von, dè bieu, chê bai. Tại sao kỳ cục vậy? Mục sư Martin Luther King đã từng nói là: “Đừng có phán xét con người qua hình dáng, màu da; mà phải phán xét con người qua tư cách” mà lì. Con người hay con trâu thì cũng vậy thôi; có gì là khác biệt đâu ? (có khác là ở chỗ 2 chân và 4 chân thôi!). Nhiều người tư cách còn kém xa con trâu đã không biết ngượng lại còn bày đặt lên mặt chê bai trâu! Ít ra trâu cũng là con vật bình dị, mộc mạc, không bon chen đi hút mỡ bụng hay bỏ món ăn cỏ hàng ngày để đổi (“diet”) qua ăn củ xả, lá lốt... hay thịt cá, mỡ chài...!

**“Đàn gảy tai trâu”** Rõ rệt là trâu đã bị hiểu lầm rất lớn về cái tiết mục văn nghệ văn gừng này. Chẳng qua là trình độ thưởng thức âm nhạc của trâu rất cao. Người đời đã gảy đàn dờ ọc mà lại muốn trâu khen là sao ? Công lý ở đâu vậy ?

**“Dai như trâu đá”** Trâu bị bắt lao động suốt ngày không cho nghỉ ngơi; không cho đi buồng tắm thì chuyện “xả súp bắp” hơi lâu có gì mà phải ngạc nhiên. Ở Việt Nam bây giờ cứ vào làm việc cho hãng giày “Nike” là biết ngay. 8 tiếng đồng hồ làm việc mà “xếp” chỉ cho đi đá có một bận thì trách trâu đá dai là chuyện “phản động” !

**“Cút trâu để lâu hóa bùn”** Câu chê bai này chứng tỏ rằng người chê chẳng những đã không hiểu tí gì về khoa học mà còn thiếu cả đạo đức (Chưa nói vội đến vấn đề chính trị rất phức tạp - bất công và kỳ thị). Khoa học đã chứng minh chăm phần chăm là bất cứ cút gì để lâu cũng dần dà hóa thành đất; hóa thành bùn cả; chả riêng gì cút trâu ! “Nói đến (cút) trâu phải nghĩ đến (cút) người” chứ ! Thấy một mà chẳng thấy hai!

**“Đâu trâu mặt ngựa”** Vấn đề chỉ xem qua nhan sắc mà đã cho điểm tư cách này coi bộ hơi tế nhị đó nghe. Đẹp hay xấu là tùy nơi người đối diện (“Beauty is in the eye of the beholder”). Cứ bộ xấu trai là hồng lấy được vợ hay sao ? Có người nào xấu đến nỗi phải ở giá đâu ? Về khía cạnh nhan sắc, trâu không dám lên tiếng dùm cho ngựa; vì đó là đời tư riêng của ngựa. Còn về phần trâu, trâu mặc dù có cái mũi hơi to, sừng dài hơi quá khổ mà lại to to cong cong và sún vài cái răng cửa nhưng có trâu đực nào bị trâu cái chê xấu trai đâu mà con người phải cất công chê dùm... Rõ là rảnh hơi, rảnh mồm! Con người có tính tủn mủn nên cứ chê cho được việc vậy thôi. Còn lúc ví von là “vú sừng trâu” thì là loại “vú xấu” hay “vú

đẹp”? Nói sao cũng đặng. Ngoài ra, nhan sắc đôi khi phải nhìn lâu mới thấy đẹp (“Trâu nhìn lâu thấy đẹp”). Thi sĩ Nguyễn Tất Nhiên cũng đã đồng quan điểm với trâu trong vấn đề này qua bài thơ:

*“... hãy nhìn anh thật rõ  
trước khi nhìn đám đông  
hãy nhìn sâu chút nữa  
trước khi vào đám đông!...”*  
(Đám đông – Nguyễn Tất Nhiên)

## B- Địa danh mang tên Trâu

### 1- Miền Bắc:

Khoảng thế kỷ 15, Trần Thế Pháp trong sách “Lĩnh Nam Trích Quái” (trích lược các chuyện kỳ lạ ở đất Lĩnh Nam – Đất lập quốc nguyên thủy của dân Việt) có ghi câu chuyện cổ, huyền sử về địa danh miền Bắc Việt Nam liên quan đến con trâu như sau:

“Ngày xưa, đời thượng cổ, có Vương Chất đi đốn củi ở trong núi gặp hai tiên đồng đang đánh cờ. Hai tiên đồng cho Chất một hạt táo, Chất ăn khỏi đói rồi gác rìu mà ngồi xem đánh cờ. Tiên đồng bảo Chất: “Cán rìu của người nát rồi”. Chất cúi xuống, lúc ngẩng lên thì không thấy tiên đồng đâu. Kịp đến khi trở về nhà thì không còn gặp lại những người thân cũ ở trần gian nữa. Do tích đó người đời bèn gọi quả núi này là núi Lạn Kha (núi rìu nát) còn gọi là núi Tiên Du (núi chơi tiên) rồi nhân lấy tên ấy để đặt tên huyện. Ở huyện Tiên Du nay vẫn còn vết cũ. Núi Tiên Du có tinh trâu vàng nửa đêm thường tỏa ra ánh sáng. Có nhà sư lấy tích trượng yểm lên trán trâu, trâu vàng bỏ chạy húc vào đất làm sụp thành cái hồ.

Nơi này sau gọi là thôn Húc. Trâu chạy đến địa phận Văn Giang (là huyện cực Tây của tỉnh Hưng Yên), vì vậy ở đây có cái vũng lớn gọi tên là vũng Trâu Đằm (\*). Trâu chạy qua các xã Như Phương, Như Loan, Đại Lạn, Đa Ngư. Các xã này sở dĩ có tên như vậy là vì có vết chân trâu đi tới. Trâu lại từ trong bến ra sông Cái, đến Ninh Giang, đi men phủ Lý Nhân, theo ven sông Cái tới sông Tô Lịch, chỗ ấy chính là Tây Hồ. Người đời truyền tụng rằng Cao Biền giỏi thuật số, thông địa lý, thường cưỡi điều giấy bay trên không trung để yểm các nơi thắng cảnh. Biền thấy trâu đi vào hồ Dâm Đàm, nay là Hồ Tây (\*), rồi thoát không thấy trâu đâu nữa. Trên đường trâu chạy, khắp nơi biến thành khe, ngòi, rãnh, lạch”.

### 2- Miền Nam:

Có một địa danh mang tên Trâu. Đó là “Kinh Đường Trâu.” Câu chuyện sự tích như sau:

Địa phận (Huyện/Quận) Bình Minh thuộc tỉnh Vĩnh Long có một con kinh tên là “Kinh Đường Trâu”. Chuyện kể là khi xưa khu vực này có nuôi rất nhiều trâu. Trâu được lừa đi thành từng đàn cả ngàn con trên một con lộ bằng đất. Đường đất qua thời gian bị sức nặng của trâu đè xuống biến thành một con mương gọi là mương “đường trâu đi”. Dần dà, nước

chày soi mòn làm mương mở rộng lớn ra biến thành con kinh gọi là "Kinh Đường Trâu".

### C- Tuổi Sửu (Con Trâu):

Nhân dịp Tết Kỷ Sửu, tôi xin ghi lại đây (bài tử vi lược trên NET của Quỷ Cốc Tiên sinh) một vài đặc tính của người có tuổi con trâu. Xin mời quý vị quan tâm đọc cho biết rồi bỏ vì tôi thấy (rất chủ quan!) độ chính xác chỉ cũng chỉ tương đối khoảng 35% thôi:

Mặc dầu chậm chạp cứng chắc như thế, tuổi Trâu không phải là con bò sữa ngoài đồng. Con vật khỏe mạnh này sinh ra đã là bậc lãnh đạo, đáng tin cậy, và có khả năng tự nhiên làm nên việc lớn.

Dầu vậy, tuổi Trâu chậm chạp và nguyên tắc - theo những dự toán từng bước một và không hề mất hướng. Thiên hạ thấy tuổi Trâu quá nghiêm khắc và khó nổi nham.

Phẩm tính bền chặt tự nhiên làm mất tình xã giao và trở thành ngưỡng ngạt giữa đám đông. Tuổi này không màng tới người khác suy nghĩ ra sao mà chỉ thích làm điều gì họ nghĩ là tốt cho họ. Tuy làm mặt lạnh nhưng tuổi Trâu cũng không tránh khỏi chịu đau lòng, cô đơn và mất thân ái với người khác.

Bạn bè và gia đình là nguồn an ủi lớn lao cho tuổi này, ngay cả khi gia đình họ cũng không hiểu họ đã làm gì cho tuổi Trâu nổi sùng nữa.

Cứng đầu và độc đoán, tuổi Trâu có khuynh hướng càn lên, xông xáo, không biết thối lui. Nếu tuổi này bị dồn ép vào chân tường thì có nước là đất cũng phải rung chuyển theo!

Nói tóm tắt là tuổi Trâu không quan tâm đến chuyện bị dồn đẩy lắm, bởi vì tuổi này nghĩ họ là người tốt trong thiên hạ. Lý thuyết này cũng đúng, bởi lẽ tuổi Trâu thông minh, đáng tin cậy, lo cho người và đáng kính.

Nếu bạn cần lời khuyên chân thật, thẳng thắn và không thiên vị thì cứ hỏi tuổi Trâu.

Cái khó nhất cho tuổi Trâu là làm sao khắc phục mình khỏi phải tật thiên kiến đã khiến họ khó làm thân với người khác. Nếu tuổi này biết đánh giá những phẩm tính tốt của riêng mình, họ sẽ mở rộng tấm lòng ra để đón tha nhân vào.

Hạp: Tuổi Sửu hạp với tuổi Tỵ (con Rắn) và tuổi Dậu (con Gà).

Xung: Tuổi Sửu khắc / kỵ tuổi Thìn (con Rồng), tuổi Mùi (con Dê) và tuổi Tuất (con Chó).

(Tết Kỷ Sửu 2009)

(\* ) Thì ra cái vũng tên là "Trâu Đầm" ở tỉnh Hưng Yên có sự tích hẳn hơi chứ đâu phải là tên phịa; và "Hồ Tây" rất thơ mộng ở Hà Nội còn có một cái tên nguyên thủy là "Hồ Đầm Đàn" (có nghĩa là chỗ nói chuyện tâm tâm bậy bậy!) không có cái gì gọi là thơ mộng cả! •

# Con Trâu

## trong văn học dân gian

• Phan Hưng Nhơn

Năm mới sắp đến là năm Kỷ Sửu: Năm CON TRÂU. Từ ngàn xưa, Việt Nam đã có một nền văn hóa nông nghiệp. Tổ tiên người Việt Nam đã được làng bang phương Bắc gọi là Lạc Dân vì đã có biệt tài làm ruộng lúa nước. Phàm làm việc cày sâu cuốc bẫm thì sức người có hạn, cần có sự phụ giúp của một loài vật đầy khả năng: Con Trâu.

*Nay là lúc mang sức trâu mãnh liệt  
Kéo lưỡi cày vạch vỡ hết ruộng nương  
Khởi mạch sống ở trong lòng đất chết  
Mở đường lên cho hạt thóc đang ươm  
Nay là lúc ngậm cỏ khô rơm cứng  
Giẫm bùn lầy và chọi với nắng mưa*

*Cho mặt đất lung linh như biển cả  
Gió ngã nghiêng đùa ngọn lúa xanh tươi  
Cho nắng lửa gay go và tàn phá  
Phải bó tay thua sức sống muôn loài...*

(Phạm Ngọc Khuê)

Trâu rất cần thiết cho người nông dân vì nông dân cần nhờ sức trâu để kéo cày kéo bừa. Có cảnh người nông dân quá nghèo không có trâu thì người đàn ông phải làm trâu để kéo cày kéo bừa:

*Trong thửa ruộng chân dê tràn ngập nước  
Đôi bóng người đang chậm bước đi đi  
Người đàn ông cúi rạp bước rầm rì  
Người vợ cố đẩy bừa theo sát gót  
Họ là những nông dân nghèo bậc chót  
Không có trâu nên người phải làm trâu...*

(Bàng Bá Lân)

Bởi vì trâu rất quý báu và cần thiết cho người nông dân như vậy nên vợ chồng Xã Bông trong sách Con Trâu của Trần Tiêu, suốt đời chỉ mong ước tậu được một con trâu nái vì trên phương diện sinh lợi thiệt hơn, người thôn quê trước hết thích trâu nái vì lúc nào họ cũng nghĩ rằng ruộng sâu, trâu nái thì mới khá được. Trâu nái là trâu cái, ngoài công dụng cày bừa còn công dụng sinh sôi nảy nở:

*Ruộng sâu, trâu nái  
Muốn giàu nuôi trâu cái*

Tuy nhiên dầu trâu đực hay trâu cái, vẫn phải chọn con trâu tốt. Việc tậu được con trâu tốt không phải dễ dàng, cũng khó khăn, vất vả không kém gì kiếm vợ: "Mua trâu xem vợ, lấy vợ xem nòi"; nói như vậy để hiểu tầm quan trọng mà giới nông dân đặt để



trong việc chọn trâu: *Thứ nhất vợ đại trong nhà; thứ hai trâu chậm; thứ ba rựa cùn.*

Phải lặn lội nhiều nơi để dựa theo tiêu chuẩn chọn cho được một con trâu tốt:

*Sừng cành ná, da bình vôi, mắt ốc nhồi,  
Mồm gầu dai, tai lá mít, đít lông bàn...*

Không bao giờ họ mua trâu trắng, vì "trâu trắng đến đâu mất mùa đến đấy".

Nông dân cũng không bao giờ chọn những con trâu mồm đen, thường được gọi là hàm nghiêng tức là thứ trâu dữ. Trâu nào lưỡi đỏ, chấm tím, lưỡi đốm hoa cà cũng không tốt.

*Hàm nghiêng, lưỡi đốm hoa cà  
Vênh sừng, tóc chóp cửa nhà không yên.*

Tậu được một con trâu tốt thì việc cày bừa nơi bùn lầy sẽ được dễ dàng. Trâu từ đấy đã gắn liền đời trâu với gia đình nông dân, để từ một con vật cần thiết trở thành một kẻ thân thiết:

*Trâu ơi ta bảo trâu này,  
Trâu ra ngoài ruộng trâu cày với ta.  
Cấy cày vốn nghiệp nông gia,  
Ta đây trâu đấy ai mà quản công.  
Bao giờ cây lúa trở bông,  
Thì còn ngọn cỏ ngoài đồng trâu ăn.*

Và từ đó ngày nào cũng như ngày nào, người nông dân đợi cho tới lúc:

*Lao xao gà gáy rạng ngày,  
Vai vác cái cày, tay dắt con trâu.*

Và cứ thế nông dân đã chẳng quản gì vất vả, cực nhọc:

*Ruộng dẫm nước cả bùn sâu,  
Suốt ngày cùng với con trâu cày bừa.*

Tuy hàng ngày chân lấm tay bùn, đầy vất vả, vợ chồng người nông dân vẫn thấy sung sướng với sự hiện diện của con trâu:

*Trên đồng cạn dưới đồng sâu  
Chồng cày, vợ cấy, con trâu đi bừa.*

Ở thôn quê con cái cũng thường giúp cha mẹ trong việc đồng áng, nhất là phụ trách chăm sóc cho trâu. Công việc không phải dễ dàng, nhưng các em vẫn vui vẻ:

*Ai bảo chăn trâu là khổ?  
Không! Chăn trâu sướng lắm chứ!  
Đầu đội nón mê như lọng che,  
Tay cầm cành tre như roi ngựa.  
Ngất ngểu ngồi trên mình trâu  
Tai nghe chim hót trong chòm cây...*

Như đã nói, trâu là tài sản quý giá nhất của nhà nông. Có thể được tiếng là giàu những ai có "ruộng sâu, trâu nái". Nhà nào có con trâu trong nhà là đã được xem như loại khá giả. Từng có những trai làng mượn trâu để khoe của tán gái:

*Nhà anh chín đụn mười trâu,  
Lại thêm ao cá bắc cầu rửa chân.*

Trâu rất quý nên khi có người phạm lỗi thường bị làng phạt vạ bằng trâu. Người con gái trong nhà lỡ nhẹ dạ đến mang bầu đành phải bỏ nhà trốn đi vì sợ làng biết phạt vạ bắt mất trâu:

*Phênh phênh lớn giữa lớn ra,  
Mẹ ơi! Con chẳng ở nhà được đâu.  
Ở nhà làng bắt mất trâu,  
Cho nên con phải dầm dẫm ra đi.*  
(Ca dao)

Vì thân thiết với con trâu như vậy nên khi thấy trâu quá vất vả với người, người xưa mới dựa vào thuyết luân hồi nhà Phật mà cho rằng trâu có thể là hậu kiếp của người nhưng vì kiếp trước mang nợ phải trả cho người nên kiếp này tái sinh làm thân trâu kéo cày trả nợ. Do đó Thúy Kiều mắc nợ tình với Kim Trọng đành nguyện kiếp sau:

*Làm thân trâu ngựa đền nghì trúc mai.*

Như đã nói trên trâu là một con thú được loài người thuần hóa trước tiên và từ đời này qua đời nọ dòng họ trâu luôn luôn sát cánh bên người nên trong nhiều thư liệu của người huyền thoại và truyện tích về trâu cũng được truyền tụng lại khá nhiều.

Từ câu chuyện Bá Lý Hề từng làm Thừa tướng nước Ngưu nhưng quan trường lận đận đã hai lần phải đi chăn trâu đến chuyện Tử Đới, con thứ vua Châu Trang Vương ưa mê trâu đến nỗi nuôi cả bầy trâu 200 con trong nhà, cho bận áo gấm, có người hầu hạ, sau gặp thời biến, vì trâu mà bị giết. Hoặc chuyện Yết Kiêu và Dã Tượng hai tướng của Hưng Đạo Vương, nhờ đuổi trâu thần mà dứt được năm lông nuốt vào bụng mà sau có tài lặn dưới nước. Trong truyện Tây Du Ký cũng có kể về Đường Tam Tạng cùng Tôn Hành Giả và Trư Bát Giới trên đường đi Tây Trúc thỉnh kinh, dọc đường gặp hòa diệm sơn phun lửa lấp mất lối đi, phải nhờ đến cây quạt Ba Tiêu của Ngưu Ma Vương mới dập tắt nổi.

Về sự tích trâu chỉ có một hàm răng huyền thoại có kể lại rằng:

"Ngựa bị hư một hàm răng nên ngày thường ăn rất khó khăn. Một hôm ngựa được mời đi ăn cỏ nên mượn trâu một hàm răng để đi ăn cho thoải mái. Nhưng ăn cỏ xong về ngựa làm lơ không trả hàm răng cho trâu. Trâu đòi hoài không được và lại mỗi lần thấy trâu là ngựa bỏ chạy, và trâu vì chạy chậm nên chẳng bao giờ bắt được ngựa để đòi lại hàm răng. Từ đó trâu đành cam phận có một hàm răng".

Về chuyện tích trâu chỉ ăn cỏ huyền thoại có kể lại rằng:

"Xưa kia trâu nguyên là thần Kim Quan ở trên trời. Thần Kim Quan thường có tính ham chơi mà lại hay lãng trí. Một hôm Ngọc Hoàng Thượng Đế đã đưa cho thần Kim Quan một bao hạt lúa và một bao hạt cỏ để đem xuống trần gian mà gieo. Ngọc Hoàng dặn phải gieo lúa trước và chỉ gieo cỏ sau ở những nơi còn dư lại sau khi gieo lúa. Nhận lúa và cỏ xong thì thần Kim

Quan lại gặp bạn bè rủ đi chơi. Chơi một chặp thì sức nhớ lại công việc Ngọc Hoàng vừa giao phó nên hoảng hốt thần Kim Quan chạy một mạch xuống trần gian nhưng vì lãng trí nên thần Kim Quan lại lấy gói hạt cỏ ra gieo trước nên sau đó thì cỏ mọc tràn lan khắp nơi còn lúa thì rất ít. Loài người thiếu ăn tức quá kiện lên Ngọc Hoàng Thượng Đế. Thượng Đế nổi giận đày thần Kim Quan biến thành con trâu xuống sống ở trần gian chỉ được ăn cỏ, cùng phán rằng khi nào ăn hết cỏ mới được tha về trời. Nhưng trâu ăn hoài chẳng bao giờ hết cỏ. Ăn đám này vừa hết qua ăn đám khác thì cỏ ở đám cũ đã mọc lại xanh tươi. Trâu ăn hoài cũng chẳng bao giờ hết cỏ nên qua bao đời, kiếp trâu vẫn là trâu”.

Nhưng tình tự và cảm động nhất vẫn một chuyện tình áo nã của hai kẻ tha thiết yêu nhau là chú chần trâu Ngưu Lang và thiếu nữ con trời chuyên dệt vải là Chức Nữ. Nhưng khi được thành vợ chồng rồi thì vì quá đam mê nhau nên chàng bỏ chần trâu còn nàng lơ dệt củi. Ngọc Hoàng tức giận mới phạt mỗi người ở một bên bờ sông Ngân Hà, mỗi năm một lần vào tháng bảy sẽ có chim quạ, chim thước bắc cầu Ô Thước cho hai kẻ si tình gặp nhau. Mỗi lần Ngưu Lang - Chức Nữ gặp nhau, mừng xen lẫn tủi, nên cùng khóc đến nỗi nước mắt đầm đìa rơi xuống thành mưa dầm suốt tháng bảy mà người Việt Nam mình thường gọi là mưa Ngâu:

*Tục truyền tháng bảy mưa Ngâu,  
Con trời lấy chú chần trâu cũng phiền...*  
(Tản Đà)

Ngoài huyền thoại, trâu cũng được thường nhắc tới trong thi văn của người:

*Thôn hậu thôn tiền đảm tự yên  
Bán vô bán hữu tịch đường biên  
Mục đồng dịch lý quy ngưu tận  
Bạch lộ song song phi hạ điền.*  
(Trần Nhân Tông)

Còn gì run cảm hơn hình ảnh chú mục đồng ngồi trên lưng trâu, miệng thổi sáo, thong thả diu trâu theo bờ ruộng lẫn về thôn xóm lúc chiều tà giữa lúc đôi cò trắng còn sóng đôi lượn trên đồng lúa vàng. Quang cảnh con trâu cùng chú mục đồng thổi sáo đã là mỗi cảm hứng của biết bao thi nhân:

*Gió vi vu tiếng sáo diều,  
Ru hồn mục tử chiều chiều trên đê.*  
(Bàng Bá Lân)

Hoặc:  
*Gác mái ngư ông về viễn phố  
Gõ sừng mục tử lại cô thôn*  
(Bà Huyện Thanh Quan)

Hoặc:  
*Khói chiều nhuộm bạc đầu cau,  
Đường quê thưa thớt tiếng trâu gọi đàn*  
(Bàng Bá Lân)

Qua lời thơ của Phạm Đình Tân, ai lại không tưởng thấy cảnh thanh bình nơi thôn dã lúc về chiều với những đàn trâu thư thả trở về chuồng vì đã ăn no rồi:

*Cánh cò loáng sáng trời u ám,  
Trâu thả không ăn lững thững về.*

Hoặc:  
*Mắt lim dim trong hân hoan êm ái,  
Trâu mơ màng giấc ngủ của loài trâu.*

Tả cảnh chiều quê ở thôn làng, thi sĩ Anh Thơ cũng từng viết:

*Ngoài đường đê cỏ non tràn biếc có,  
Đàn sáo đen sà xuống mổ vu vơ  
Mấy cánh bướm rập rờn trôi trước gió  
Những trâu bò thong thả cúi ăn mưa.*

Nhiều thi nhân đã nhân cách hóa con trâu khi họ viết:

*Trâu mừng ruộng né cây không được...*  
(Tú Xương)

Hoặc:  
*Dưới gốc đa già trong vũng bóng  
Năm mát đàn trâu ngấm nghĩ nhai.*

Con trâu trong thơ Đoàn Văn Cừ lại có vẻ tinh ranh:

*Con trâu đứng vờ dim hai mắt ngủ  
Để lắng nghe người khách nói bô bô.*

Từ thời xưa cho đến ngày nay, đầu thời gian vẫn đi qua hay sự vật có thay đổi, hình ảnh con trâu không thể thiếu ở phong cảnh đồng quê, “người cũ” nay không còn thấy nữa, nhà thơ về thăm lại cảnh xưa chỉ thấy có đàn trâu như ngày nào:

*Ngõ tre lối cũ ta về,  
Thăm cô yếm lụa hái chè trên nương.  
Người đi, cây nhớ hoa vàng!  
Đàn trâu gặm nắng bên đường quạnh hiu.*  
(Bàng Bá Lân)

Trong truyện Lục Súc Tranh Công ghi chép cuộc tranh luận kể công của 6 gia súc: Trâu, Chó, Ngựa, Dê, Heo, Gà. Trâu đã mạnh dạn khoe công:

*Có trâu sẵn tấm tơ, lúa má,  
Không trâu không hoa, quả, đậu, mè  
Lúa gặt cất lên đã có xe trâu  
Lúa chất trữ lại để dành trâu đập...*

Trong thơ Đường cũng có nhiều bài nói về trâu:

*Mài sừng cho lẫm cũng là trâu,  
Ngắm lại mà coi thật lớn đầu.  
Trong bụng lam nham ba lá lách,  
Ngoài cằm lém đém một chòm râu...*

Nói tóm lại, con trâu là con vật hiền lành và chịu khó, rất quý và cần thiết cho người nông dân vì thế đã được nhắc đến khá nhiều trong văn học dân gian. Ước rằng con trâu năm Kỷ Sửu sẽ đem đến cho mọi người mọi sự may mắn an lành và thịnh vượng.-



**T**rong đời tôi, dường như ngoài việc được (hay bị) má tôi đẻ sớm, trước khoảng thời gian dự định thường lệ, chín tháng mười ngày cho một bào thai, mọi chuyện khác đều đến với tôi rất muộn màng. Yêu muộn mà tu cũng muộn!

Sinh ra trong một gia đình theo truyền thống Lão Khổng, quân xử thân tử thân bất tử bất trung, "Phụ xử phụ tề, phụ bỏ phụ là bất nghĩa"... Tôi lớn lên theo khuôn thước của nhân nghĩa lễ trí tín, được rèn luyện bằng những câu ca dao tục ngữ mà má tôi thường ví von. Các mẫu ngụ ngôn, hoặc những câu chuyện đời nhan nhản xảy ra ở chợ, ở bến xe... là đề tài mà má tôi đem răn dạy các con. Tôi cũng học từ những lầm lỗi do chính mình sau những lần ăn roi mây của ba tôi. Những cái lỗi mà đầu óc non nớt của một đứa trẻ, thích gì làm nấy, chọc phá tìm tòi đủ thứ mới lạ chung quanh. Tuổi mới lớn, tim óc nguyên khôi như tờ giấy trắng, đâu biết đã có những luật lệ từ bao đời của ông tổ bà sơ, bậc người lớn... Những định lệ được mệnh danh vì đạo đức, từ truyền thống, chông chéo ràng rịt, chặn trước ngăn sau, đè lên đầu lên cổ một tâm hồn vô tư vô tội vạ! Chuyện yêu thương trai gái thuở tuổi trăng tròn của chị em tôi, là điều bị ba má tôi cấm kỵ như một việc gì vô cùng xấu xa, tội lỗi. Tôi còn nhớ hình ảnh chị hai tôi, nước mắt lã chã, đòn roi tơi tả vì yêu!

Trong gia đình tôi, nhang đèn cúng quảy chỉ rình rang vào những ngày giỗ ông bà nội ngoại. Phật, Chúa, dường như tôi chỉ nghe người ngoài nhắc đến. Ngoại trừ câu cầu nguyện "Nam Mô Đại Từ Đại Bi Quan Thế Âm Bồ Tát, cứu khổ cứu nạn độ chúng sanh", mà tôi lẩm bẩm mỗi khi bà chứng kiến một việc gì đó không may xảy ra, chẳng hạn như khi thấy một tai nạn xe cộ, hoặc đi ngang qua những người tàn tật ăn xin. Má tôi chỉ xin xỏ Quan Âm. Tôi chưa bao giờ nghe bà kêu gọi Phật. Riêng đối với một đứa khá ngổ ngáo như tôi, chỉ tin và để nằm lòng những gì nếm hoặc sờ mó được. Dù lằm lằm nếm phải bao vị đời đầy cay đắng, đôi lần phỏng tay vì thử "lửa"... Các kinh nghiệm thực tiễn, mắt thấy tai nghe vẫn là những điều tôi lấy đó làm tin. Phật pháp đối với tôi, là một điều gì vô cùng mơ hồ. Hơn thế nữa, sáu câu vọng cổ muồi mẩn của "chuyện tình Lan và Điệp", lấy nước

mắt của bao thanh thiếu niên, và nhiều câu chuyện thật mà tôi được nghe lỏm bộm, đã cho tôi những ý tưởng rất tiêu cực về Đạo Phật: Vào chùa vì thất tình, vì chán đời, vì muốn trốn quân dịch... Rồi, cuối cùng Lan chết sau khi tu!!!. Cá nhân tôi, từ nhỏ đến lớn, chưa từng tơi tả vì thất tình, cũng chưa chán quá độ cái cõi đời lảm kè chê này. Tôi lại là đàn bà con gái, không phải tòng quân... nên cửa chùa xa tôi thăm thẳm. Tôi không thấy mình có lý do, không dây mơ rễ má liên hệ nào để bước vào chùa, để tu.

"Áo mặc sao qua khỏi đầu" là cái câu từ đó tôi bị lấy chông. "Định mệnh trong tay ta", "Tận nhân lực mới tri thiên mệnh"... như ba tôi đã dạy là những câu tôi lấy làm tâm niệm, theo đó mà tự lực cánh sinh, nên không bao giờ tôi biết cầu nguyện. Dù thuộc lòng câu Quan Thế Âm mà tôi thường dùng, nhưng tôi không áp dụng. Tôi nghĩ Quan Âm ở đâu sẵn để đến giúp và giúp bằng cách nào? Dịp Tết, tôi và vài người bạn đến chùa xem thiên hạ đông vui. Tôi đứng nhìn vào chánh điện, ngắm tượng Phật về phương diện mỹ thuật chứ không lạ Phật. Thiên hạ cầu nguyện nhang khói mịt trời, lụp xụp lạ tượng. Cả cô bạn tôi cũng lằm rằm khẩn vái cho cậu con lười biếng ham chơi được thi đậu... Lúc đó tôi chỉ lắc đầu và thầm tội nghiệp hy vọng mỏng manh của cô nàng. Phật pháp hoàn toàn không có mặt trong ý nghĩ của tôi. Cho mãi đến gần cuối năm 2007, sau ngày tôi mất mẹ, khi tôi đã ở cái tuổi ngoài năm mươi, khi duyên đến, tôi bắt đầu tập tu, dù tu muộn.

Tôi phải cảm ơn những người ấn tống sách Phật. Chính từ những quyển sách này, tôi đi vào Đạo. Số là, tình cờ sau lần cầu siêu cho mẹ tôi ở chùa, tôi chọn vài quyển biếu không đem về đọc, lấp cho đầy thời gian cuối tuần không làm việc, mà cũng không còn mẹ để thăm nom chăm sóc. Lại thêm các trang Web Phật pháp như web chùa Quảng Đức, web Thư Viện Hoa Sen... Từ đó, Tứ Diệu Đế, Bát Chánh Đạo, Nghiệp, Nhân Quả, tinh thần Vô Thường Vô Ngã Vô Tác, thuyết Mười Hai Nhân Duyên, lục độ Ba La Mật, tánh Không... cuốn hút tôi như nam châm. Tôi bắt đầu đi chùa, nhìn tượng Phật bằng cái nhìn khác hơn và bắt đầu lạ Phật. Lạ với đầu cúi xuống thật thấp, thoát đầu, tôi nghĩ là mọi người tỏ lòng kính phục Phật, người đã dám từ bỏ nhung lụa vàng son, sống đời khổ hạnh để tìm ra những nguyên lý giải khổ cho nhân loại. Cúi đầu đụng đất, nghĩa là phục sát đất. Sau này, khi rõ hơn, lạ Phật không nông cạn như tôi đã hiểu trong những tháng cuối năm 2007. Tôi phục Phật, không phải phục vừa vừa, mà phục lằm lằm một trí tuệ siêu việt kèm theo lòng từ bi mênh mông đối với chúng sanh.

Nhà tôi ở gần chùa Pháp Bảo. Hơn hai mươi năm lái xe đi làm qua lại ngang chùa, qua lại thờ ơ! Lâu lắm rồi, có một lần tôi vào thư viện chùa định mượn sách về đọc, xui rủi hôm ấy thầy có chuyện gấp nên phải khóa thư viện. Lúc đó trái tim dễ xúc động kèm theo lòng tự ái ngút trời của tôi bị tổn thương khá khá. Tôi thầm nghĩ: "Bộ ông Sư sợ mình chôm sách hay sao?". Lần khác, tôi đến một chùa nọ định hỏi đôi điều về đời và đạo, thì lại gặp giờ các thầy nghỉ trưa! Tôi thiết nghĩ: công viên chức, những người lao động mệt ứ hự, mệt tóa khói thì cần nghỉ trưa để đỡ quạu với bản dân, hoặc để phục hồi sức lực. Cửa chùa luôn rộng mở và các thầy nhàn hạ, sao không thể có một thầy thức trực để đón một vài người muốn "bỏ tà quy chánh", cho nhân gian bớt một kẻ khổ đau?! Thôi thì, cái đầu câu nệ của tôi được dịp

gièm pha, phê phán về sự ngu ngốc kỹ lưỡng của các thầy!

Khi cái duyên chưa đến thì như thế đấy! Và khi duyên đến thì Phật tử sơ cơ này, trong thời gian ngắn từ khi biết đạo, đã quay một góc 180 độ. Quy y Tam Bảo Phật Pháp Tăng vào tháng Năm, 2008. Tôi như căn nhà tối om om được sao xẹt, như bé Alice được lạc vào wonderland đầy kỳ hoa dị thảo. Tôi hồ hởi thường thức Đạo Phật bằng hết thảy sáu căn: mắt nhìn Phật (không phải tượng) bằng tất cả lòng thương kính. Mũi ngửi hương nhang và hoa quả trên chánh điện. Tai nghe chuông mõ, kinh kệ. Lưỡi nếm thường xuyên các món chay ngon đượ đượ trong chùa (người ta thường nói ăn chực ngon hơn ăn nhà). Thân lạy sùm sụp, ngồi bán kiết già vừa mới vừa tê (là thể ngồi mà, dưới mắt nghề nghiệp, rất ư là không nên, trên phương diện cơ thể học và sinh lý học). Ý tâm đã bớt vô minh ngu độn với tham chấp của thế gian, dù tôi vẫn là kẻ phàm chính cống.

Khi nghiệp chướng trả dần thì phước duyên đến ào ào. Tôi đã được tham dự Lễ An Cư Kiết Hạ của các Tăng Ni vào tháng Bảy năm nay tại chùa Linh Sơn, tiểu bang Melbourne. Đó là lần đầu tôi nghe tên Kinh Pháp Hoa (Diệu Pháp Liên Hoa), và được các Thầy giảng một mạch hết 28 phẩm trong mười ngày ngắn ngủi. Trong kinh này Phật cho biết ai ai trong kiếp người đều có Phật tánh ẩn tiềm. Phật Thích Ca chỉ là thể hiện của Phật đã thành tựu vô lượng kiếp, giảng trần để cứu độ chúng sanh trong cõi ta bà đầy khổ đau, vật vả với vô minh và tham ái. Tôi bắt đầu chùi sáng viên ngọc Phật đã từ bi trao tặng. Càng phủi bớt bụi trần, càng xa rời những thể loại được xem là thú vui hạnh phúc của thế nhân, thêm thì giờ trầm mặc, thì càng thấu hiểu và thường thức một loại hạnh phúc tự tại tuyệt vời.

Tháng Mười Một vừa qua, tôi lại đủ duyên được tham dự chuyến hành hương Phật Tích, Tứ Động Tâm vùng Bắc Ấn, một chuyến đi thật động tâm, do Thầy Thích Nguyên Tạng của chùa Quảng Đức Melbourne và đạo hữu An Hậu Tony Thạch tổ chức. Một đoàn người khoảng trăm mạng, trong đó có Phật Tử mới tinh, mới cắt chỉ này. Đầu năm ngoái tôi đã đặt chân đến Mumbai, thành phố thịnh vượng nhất của Ấn Độ. Tôi mang về một ấn tượng Bombay với những tà sari đầy màu sắc và nạm nhân mãn của thế giới. Chẳng bù lần này, hướng về Lâm Tì Ni (Lumbini) nơi Phật đản sanh. Bồ Đề Đạo Tràng (Bodhgaya) với Khổ Hạnh Lâm, nơi Phật sáu năm tu hành xác trong một động nhỏ được tượng trưng bằng một hình vốc ốm đôi xanh xao, và Kim Cang Tòa Bồ Đề, nơi Phật tọa thiền bốn mươi chín ngày đắc đạo. Thành phố Varanasi linh thiêng với sông Hằng, Vườn Lộc Uyển (Sarnath) nơi Phật chuyển Pháp Luân đầu tiên cho năm anh em Kiều Trần Như về triết lý Tứ Diệu Đế và Bát Chánh Đạo. Thành Tỳ Xá Ly (Kusinnagar) nơi Phật nhập Niết Bàn. Ngoài ra đoàn còn được viếng thăm các danh tích khác như núi Linh Thứu, Trúc Lâm Tịnh Xá, Vườn Kỳ Thọ Cấp Cô Độc, đại học Na Lan Đà, các Bảo Tháp những Đệ Tử lỗi lạc của Phật như Ananda, Xá Lợi Phất... và các chùa Việt Nam. Ấn tượng là đoàn hành hương gần trăm Phật tử với áo tràng chỉnh tề, từng bước từng bước đều đặn, miệng niệm Nam Mô đồng loạt, thiền hành quanh các Phật tích. Những lời cảm tưởng hòa nước mắt của các đệ tử bọc bạch với thầy trưởng đoàn và phái đoàn. Bụi, ăn mày đủ hạng tuổi, ổ gà đầy đường, những con bò ốm đói... cũng là những hình ảnh

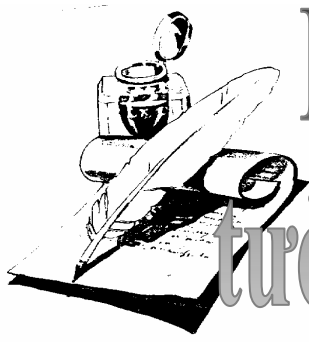
tôi mang về Sydney. Tôi còn đem về đôi ba điều, mà có lẽ, sống mang theo, chết cũng mang theo: Ngũ (không phải Tứ) Động Tâm nằm gọn ghè trên mười đầu ngón tay tôi của hai bàn tay chụm lại. Vườn Lâm Tì Ni, nơi Phật giáng sinh (hai đầu ngón tay cái). Khổ hạnh lâm (hai đầu ngón trỏ). Bồ Đề Đạo Tràng (hai đầu ngón giữa). Vườn Lộc Uyển (hai đầu ngón áp út) và Thành Câu Ti Na (hai đầu ngón út), nơi Phật nhập Niết bàn. Tôi còn mang thêm hành trang khác cũng không kém phần quan trọng. Đó là những lời nhắn nhủ chân thành và đầy tình của Đức Đạt La Lạt Ma: *Các bạn và tôi có cùng một ông Thầy; mỗi ngày hãy tu tập hành thiền để làm rõ thêm Phật tánh trong ta; là những người lưu vong, chúng ta hãy cố gắng duy trì văn hoá dân tộc mình...*

Những ngày đầu trở về Sydney, mỗi lần chấp tay lạy Phật hoặc niệm Phật thiền hành, lòng tôi lại cuộn cuộn nổi trận phong ba. Nước mắt tha hồ rơi trên tay, trên áo. Tưởng chừng mình vẫn đang thiền hành quanh tượng Phật năm nhập diệt ở Câu Ti Na, như đang chấp tay dưới cội Bồ Đề ở Bồ Đề Đạo Tràng, nơi thầy Nguyên Tạng đã cắt chứt tóc của tôi và một số đạo hữu trong Lễ Thế Phát... Những lần đi Bụi (bushwalk), gió núi lồng lộng ở công viên quốc gia (National Park) ở miền Tây Sydney, mà tôi vẫn tưởng như mình còn nấn nịu ngồi lại đỉnh núi Linh Thứu, nơi Phật giảng tuyệt kinh Pháp Hoa mấy ngàn năm xa xưa!... Có lần thầy Nguyên Tạng kể cho Phật tử trong đoàn nghe: *"Khi người ngồi cạnh trong chuyến bay đến Ấn Độ hỏi thầy đi đâu. Thầy bảo là thầy trở về quê hương. Người đó ngạc nhiên vì thấy thầy mặt mũi không giống người Ấn chút nào. Thầy nghĩ là thầy đang trở về quê Đấng Từ Phụ"*. Lòng tôi vẫn bồi hồi xúc động khi lặp lại lời nói này của Thầy trưởng đoàn. Tôi nghĩ cả đoàn hành hương, dù mỗi người chia tay mỗi nẻo, trở về cuộc sống thường nhật áo cơm, nhưng những giọt nước mắt lóng lánh, giọng nói nghẹn ngào của tình thật sâu, nghĩa thật đầy... đã để lại, mang về, tất cả dấu tích, kỷ niệm thiêng liêng từ đất linh Từ Phụ.

Tôi đi vào biển đạo mênh mông thật trễ muộn cho một đời người, tóc đã hoa râm. Văn tự kinh điển tràn ngập qua các sách ấn tống, qua internet. Điều nào thắc mắc thì tôi ghi lại hỏi Thầy. Ngón tay chỉ mặt trăng. Thoạt đầu tôi nghĩ, ngón tay tượng trưng cho Thầy và mặt trăng là Phật Pháp. Bây giờ, tôi hiểu ngón tay là Pháp, mặt trăng là sự giác ngộ của chính mình. Một lúc nào đó, có lẽ ngón tay sẽ vô hình và trăng cũng không tướng...

Tôi tập ngồi thiền như một cách để kỷ luật cái tâm chạy rong lan man đã mấy chục năm trong cõi trần ai. Tôi không còn hối hả như bị ma đuổi vì đã hiểu về tính Vô Thường của đời sống và tánh Không của sự vật. Buông và bỏ để dằn hơn qua những bài học Tham Sân Si. Cái nhìn giữa ta và người được thay đổi và hỗ trợ bởi tinh thần Vô Ngã và tâm Từ Bi như Phật đã dạy... Cứ thế tôi rèn mình, dù người đưa ra giáo lý vi diệu này đã xa tôi thật xa. Sau chuyến hành hương, khoảng cách thời gian và không gian giữa Thầy và Đệ Tử đã được thu ngắn, thật ngắn. Và những ngày tháng này, tôi dành nhiều thì giờ hơn cho một việc: Tập tu.

● **Chúc Hân Lâm Kim Loan**  
Sydney, tháng 12/2008



# Lá thư tưởng niệm

*(Kính dâng hương hồn Thầy Tôn Thất Tắc,  
Giáo sư Toán của tôi)*

**T**hưa Thầy,  
Dù biết rằng rồi một ngày Thầy cũng phải ra đi nhưng con vẫn bàng hoàng xúc động khi nhận được hung tin!

Viết về Thầy, không biết con có diễn tả đầy đủ hết mọi ý nghĩ của mình bởi vì con cũng đã có nhiều kỷ niệm để thương về Thầy mà mỗi lần nhớ lại, lòng không khỏi dâng lên niềm xót xa!

Ngày con học Đệ Tam trường Quốc Học Huế, Thầy là một giáo sư mới ra trường, tràn đầy nhiệt huyết, áo quần lúc nào cũng bảnh bao thơm mát; vào lớp Thầy giảng bài hăng say như quên cả thời gian. Khi Thầy đứng lớp, có nội qui luật lệ đàng hoàng, chúng con đôi khi cũng ngán nhưng Thầy rất yêu thương học trò.

Rồi một hôm, con thật bất ngờ khi nghe một người quen kể lại rằng Thầy đã tâm sự với anh ấy về con như sau: „Trong lớp „moi“ có một con nhỏ học trò, nó có đôi mắt sâu quá, mỗi lần giảng bài thấy nó nhìn là „moi“ bối rối!”. Ôi chao, con nghe mà cũng bối rối theo luôn bởi vì giờ Thầy giảng bài mà học trò không nhìn Thầy thì nhìn ai bây giờ?, không lẽ con phải để đôi mắt ra ngoài cửa sổ để nhìn mây bay lang thang và đếm lá rơi từng chiếc hay sao? Thật khổ tâm cho con, từ đó đến giờ Thầy, con phải giả vờ ghi chép thật nhiều để tránh bớt nhìn Thầy, làm như mình là một người học trò chăm chỉ nhất lớp.

Nghĩ về Thầy, có một điều làm chúng con ân hận là cái tên và họ của Thầy để có nhiều tên ghép quá nên lũ học trò hay đặt nhiều hohn danh cho Thầy, tuy không có ác ý nhưng chỉ vì tính nghịch ngợm mà thôi. Kính xin Thầy tha thứ cho những lỗi lầm của chúng con trong đời học sinh còn trẻ và thích vui đùa nghịch phá. Thầy ít khi giận người, hiếm nghe lời nói nặng, Thầy là tấm gương sáng cho chúng con mãi mãi noi theo.

Rồi sau năm 1975, Thầy trò đều rách nát như nhau. Gặp lại Thầy, Thầy gầy hơn trước nhiều lắm, lưng hơi còng, lại quá ốm. Cả hai Thầy trò đều lọc cọc trên chiếc xe đạp cà tàng!

Con ái ngại hỏi Thầy:

- Thưa Thầy, Thầy có tiền hưu không ạ?
- Tôi làm gì có tiền hưu.

- Thế thì, Thầy lấy gì để sống?  
- Trong nhà có cái gì bán cái đó, bán lần hồi sống qua ngày, được ngày nào hay ngày đó.  
Điệp khúc „Được ngày nào hay ngày đó“ nghe mà não lòng vô cùng!

Sau đó, con đã xin phép mời Thầy đi ăn một chút gì với con vì con vừa mới lãnh nửa tháng lương (hồi đó lương phát một tháng 2 kỳ).

- À ra thế, mà lương Chị có khá không?
- Dạ thưa Thầy, được 80 đồng.

Vào quán, con đã kêu hai tô bún bò, ăn chưa được nửa tô, Thầy khen:

- Bún bò ở đây ngon thiệt, lâu quá rồi tôi mới được ăn ngon như vậy!

Thầy Thầy thích, con lại kêu thêm một tô cho Thầy nữa, hai Thầy trò được một bữa ăn no nê.

Trên đường về, Thầy bần khoăn hỏi con:

- Ăn như vậy có đắt lắm không?
- Thưa Thầy, không bao nhiêu.

- Tôi muốn biết cụ thể để khi nào có điều kiện thì...

Con đành nói thật:

- Thưa Thầy, tất cả hết 15 đồng.

Thầy nhắm tính:

- Thế thì gần hết ½ tháng lương của Chị rồi.
- Lâu lâu mới „hào hoa“ một lần, Thầy lo gì!

Trước khi chia tay, con đã nhét vội vào túi quần Thầy 10 đồng.

Thầy quay người lại:

- O! O! bây nào, không được...

Nhưng con đã leo lên xe đạp chạy mất!



Rồi con được ra đi, Thầy ở lại với bao nỗi u hoài chất chứa trong lòng!

Qua năm 2001, con trở về thăm gia đình, đồng thời lại nhận được giấy mời tham dự buổi họp mặt thường niên các Thầy Cô giáo và học trò cũ của hai trường Quốc Học - Đồng Khánh Huế. Con đã hỏi thăm Ban Tổ Chức xem trong danh sách các Thầy Cô ngày mai gồm có những ai và được biết có Thầy. Thế là con đã đi mua một giỏ hoa thật đẹp, muốn đem đến

một điều bất ngờ cho Thầy; mới nghĩ chừng đó mà lòng con đã rộn ràng reo vui!

Khi em xướng ngôn viên mời Thầy lên, Thầy đã giật mình và sau một phút giây ngỡ ngàng Thầy từ từ đứng dậy bước lên sân khấu với nụ cười thật tươi trên nét mặt rạng ngời. Trong lời phát biểu, con đã xen lẫn một câu nói đùa, con nói rằng: „Cả đêm qua không ngủ được vì cứ sợ sáng hôm nay nếu Thầy không đến, giỏ hoa này con không biết tặng cho ai vì người yêu lý tưởng của con không còn nữa” làm cho Thầy và cả hội trường cười vang! Cho đến bây giờ con vẫn không quên đôi mắt rưng rưng và đôi tay run lên vì xúc động khi Thầy đón nhận món quà và càng cảm động hơn khi các học trò cũ của con hiện diện hôm đó đều đồng loạt đứng dậy vỗ tay hoan hô cử chỉ ân tình mà con đã dành cho Thầy. Con vui suốt ngày hôm đó, con đã mang đến cho Thầy một niềm hạnh phúc vì chỉ có Thầy là người duy nhất có quà tặng của học trò cũ mà thôi. Nghề giáo không phải là một nghề bạc bẽo như người ta thường nói. Với con thì trái lại đó là một cái nghề cho không bao nhiêu nhưng đã nhận rất nhiều.

Tan buổi lễ đã lâu mà các em học sinh cũ vẫn còn vây quanh con, nghĩa cử của con đối với Thầy vừa rồi là một hình ảnh đẹp mà các em sẽ nhớ mãi và sẽ noi theo để thực hành sau này.

Bây giờ nhớ lại, con vẫn thấy xôn xao trong lòng. Hãy trả lại cho chúng con nét rạng ngời hạnh phúc mà Thầy đã mang lại cho chúng con trong khoảnh khắc kỳ diệu khi Thầy trò ta đoàn tụ. Đó là niềm hạnh phúc không thể mua bằng tiền, nó chỉ đến khi trong trái tim ta có một tấm lòng.

Cả một đời với cái tâm, Thầy đã sống tận tình với gia đình, với trường, với bạn, với học trò sách vở. Cái tâm ấy đã làm cho Thầy trở thành một vị Thầy khó quên của trường Quốc Học Huế năm xưa!

Nghe bạn bè kể lại, hôm đến thăm Thầy lần cuối, Thầy sửa soạn đi vào giấc ngủ ngàn năm, khuôn mặt Thầy đẹp và thanh thoát như nét mặt thiên sư nhưng nhìn kỹ môi Thầy thì dường như ẩn hiện vừa một thoáng mỉm cười bao dung thương mến, vừa một chút khẩy cười tiểu ngạo với trần thế sau lưng.

Thầy vẫn thường nói: „Con người rồi cuộc vẫn là kẻ "viễn hành cô lữ" và Thầy đã ra đi làm "người lữ hành cô lữ", để lại muôn vàn huyệt hắc tiếc thương cho Cô, cho các cháu, cho tang quyến và cho tất cả bạn bè cũng như học sinh chúng con.

Xin chân thành chia nỗi bi thương, xin cho được chia nước mắt, chia nỗi tiếc nhớ, niềm kính yêu cùng Cô và tang quyến khi nghĩ về Thầy.

Xin vĩnh biệt một người Thầy hết lòng vì trường lớp, vì học sinh; một người Thầy chỉ biết dâng hiến cả đời mình cho phần trắng bảng đen.

Cầu mong Thầy thanh thản về với thiên thu.

Học trò cũ của Thầy  
**Nguyễn Hạnh HTD**



## Lời chúc gửi em

*Ta đọc bài thơ em chúc xuân  
Tâm lòng bổng nặng - Ý băng khuâng  
Mười lăm năm Thúy Kiều lưu lạc  
Ta vẫn tha phương giữa cõi trần...!*

*Thúy Kiều lưu lạc còn tương ngộ  
Ta huyệt bước đời mãi phân ly  
Từ lúc tháng tư về, cờ đỏ  
Xóa hết tương lai, tuổi xuân thì!*

*Ta biết lòng em luôn nghĩ ngợi  
Về người chiến sĩ của năm xưa  
Người lính can cường đâu biết đợi  
Giờ phút vinh quang - Tạnh gió mưa.*

*Hồn oan tử sĩ chưa siêu thoát  
Vất vưởng đâu đây khắp nẻo đường  
Đất nước của mình sao lại mất  
Về tay những kẻ phản quê hương.*

*Hoa đào nở rộ đường ly xứ  
Ta thấy mai, bến lữ cô đơn  
Đất khách xuân về ta lại nhớ  
Mẹ già thương đợi đến mỗi mòn...*

*Xuân này lòng lại thêm ray rút  
Nhớ đến quê nhà, Đảng trị dân  
Bằng luật rừng, công an kim kẹp  
Dân chúng lăm than khổ bội phần!*

*Nỗi đau Chiêu Thống còn nguyên đó  
Quốc nhục hôm nay đảng trị vì  
Cắt đất mọp quỳ dâng Tàu Cộng  
Việt Nam che phủ một trời mê!!*

*Cám ơn em bài thơ chúc xuân  
Lòng ta ý nhớ mãi băng khuâng  
Xuân này đã mấy xuân ly biệt  
Nước mắt thương quê ứa mấy lần...*

*Ta chúc cho em tròn nguyện ước  
Bước về đi lại lối năm xưa  
Áo dài vạt lụa bay tha thướt  
Cờ sẽ vàng bay - Tạnh gió mưa...*

• thylanthảo

# Hành hương

## Nhật, Lào, Ấn

*Tôi vừa có một cuộc hành hương qua 3 nước: Nhật, Ấn-Độ, Lào. Mỗi nước một sắc thái riêng. Nhật-Bản cẩn cố, sắc sảo; Ấn-Độ tự nhiên, buông thả; Lào thanh bình, chất phác. Xin ghi lại để những ai chưa có „duyên“ qua các nước này tham cứu thêm.*

### • Thích Hạnh Thức

#### I. Nhật:

“Án Ha Ha Ha Vỹ Sa Ma Lý Ta Bà Ha” „Đó là câu thần chú để chữa bệnh. Và người ta tin là pho tượng Địa Tạng này rất linh thiêng, có thể chữa lành mọi bệnh tật...”.



Khởi nguồn cho chuyến đi phát xuất từ câu nói này của Sư phụ. Phái đoàn hành hương tổng cộng 32 người, (Đức 29, Pháp 1, Đan Mạch 2), trong đó có 2 vị chống gậy và 1 vị đi xe lăn, do Hòa Thượng Phương Trưởng chùa Viên Giác Đức quốc hướng dẫn, ngang qua 3 nước: Nhật (10 ngày), Ấn Độ (10 ngày), và Lào (5 ngày). Khởi hành ngày 6.10.2008, gồm 2 nhóm, một nhóm đi từ Frankfurt Đức, một nhóm đi cùng ngày từ Amsterdam Hòa Lan.

• Ngày 6.10: Phi cơ ghé Đài Loan để chuyển tiếp đi Nhật. Trời đầy mây, những sợi mây nhỏ như bông lướt qua cánh bay có để lại chút ưu tư nào chăng? Tôi thở dài, nhìn xuống dưới. Đây đó có rất nhiều ao hồ rải rác. Phi trường Đài Loan rộng lớn, lộng lẫy với nhiều gian hàng tráng lệ, được trang bị hiện đại, có phòng dịch vụ Internet miễn phí (chỉ ở đây mới miễn phí thôi, còn ngoài ra Thái Lan, Nhật Bản, Đức, Mỹ...

đều phải trả lệ phí), có máy nước sôi (cho dân ghiền cafe hoặc mì gói), có phòng hút thuốc, phòng triển lãm mỹ thuật... Lác đác thấy vài Ni cô qua lại.

• Ngày 7.10: Tới phi trường Narita Tokyo lúc 13g30' (bị trễ hết ½ tiếng). Có 4 xe Phật tử đón. Hòa Thượng Minh Tuyên, trụ trì chùa Việt Nam ở đây, đã về trước với phái đoàn Thầy Đồng Văn, vì chờ lâu quá. Xe chạy về chùa mất 2g30'. Trên đường đi, tôi thấy toàn là nhà cửa phố xá, chẳng thấy thôn quê đâu cả (!). Gần tới chùa, cảnh vật rất đẹp. Đường đi ngoằn ngoèo uốn lượn quanh núi. Có một dòng sông nhỏ bên đường. Tôi liên tưởng tới vần thơ Haiku:

Bên dòng Sumida  
chú chuột kia uống nước  
mưa mùa xuân pha  
(Issa)

Ngôi chùa vuông vức nằm sâu trong xóm, gần sát núi, kế bên một dòng suối. “Chùa” chỉ là một căn nhà nhỏ có gác. Hòa Thượng ở trên, còn phía dưới ngăn làm chánh điện, nhà bếp, phòng ăn. Có một khoảng sân rộng phía trước, mới vừa được dựng lều dã chiến nhưng chắc chắn, dùng để làm lễ, ăn uống, đón tiếp phái đoàn. Năm vừa qua, Hòa Thượng Minh Tuyên đã đi Mỹ vận động, và đã mua được miếng đất với căn nhà này. Năm nay, Hòa Thượng cũng vừa mới qua Đức 3 tháng về. Ấn chiều xong, phái đoàn được đưa về phòng trọ, nơi sẽ tạm trú 5 ngày. Bốn người được xếp chung vào một phòng “8 chiếu”. (Ở Nhật, nhà cửa được tính bằng đơn vị “chiếu”. Một chiếu rộng 1m, dài 2m, nghĩa là 2m<sup>2</sup>). Sư phụ nói, khi ngài mới qua Nhật, chỉ có thể thuê được phòng 3 chiếu thôi. Đắt lắm! Sau đây là một vài so sánh:

- Việt Nam: diện tích: 331.690 km<sup>2</sup>; dân số: 83.127.700 người;
- Thái Lan : diện tích: 513.000 km<sup>2</sup>; dân số: 63.000.000 người;
- Nhật Bản: diện tích: 377.834 km<sup>2</sup>; dân số: 127.400.000 người.

• Ngày 8.10: 7g sáng, xe chở qua chùa điểm tâm rồi đi Yokohama thăm chùa Tổng Trì, là tổng bản sơn của Tào Động Tông, do thiền sư Hành Cơ tạo dựng năm 1321. Vừa đến sân chùa, chúng tôi ngạc nhiên khi thấy một ngôi chùa quá nguy nga đồ sộ, ngói bằng đồng đen bao bọc trông rất vững chắc, chiếm cứ một diện tích rộng lớn, trong khi cả nước Nhật chen chúc nhau từng thước đất! Mới hay Đạo Phật đã có một vị trí rất quan trọng ở đây. Sư phụ nói, ở đây cái gì cũng nhỏ hết, chỉ có chùa là to. Phật Giáo được truyền đầu tiên từ Triều Tiên vào thế kỷ thứ 5, và sau đó đã bị ảnh hưởng bởi Phật Giáo Trung Quốc. Sáu tông phái chính ở Nhật đều được du nhập từ Trung Quốc: 1. Luật Tông (Ritsu), một tông phái rất quan trọng; 2. Câu Xá Tông (Kusha): bảo thủ, lấy Luận A Tỳ Đạt Ma (Abhidharma) làm chỗ nương tựa; 3. Thành Thật Tông (Jojitsu): dựa vào giáo lý tánh không (non-substantiality) của Luận Thành Thật (Satyasiddhi); 4. Tam Luận Tông (Sanron): phát xuất từ phái Trung Quán ở Ấn Độ, một trường phái phát

triển của Đại sư Long Thọ (Nararjuna); 5. Pháp Tướng Tông (Hosso): bắt nguồn từ trường phái Yoga của Ấn Độ, một tông phái của PG phát triển có mặt từ năm 167 TL tại Ấn; 6. Hoa Nghiêm Tông (Kegon): dựa vào Kinh Hoa Nghiêm (Avatamsaka). Phật Giáo đã một thời hùng cứ xứ Phù Tang. Dưới thời hoàng đế Thánh Võ (Shomu, 701-756, vị vua thứ bốn mươi lăm của Nhật) PG đã trở thành quốc giáo (1)...

Khi đang đứng xem những trưng bày sản phẩm kỷ niệm tại phòng phát hành, bỗng có tiếng chạy rầm rập của nhiều người, chúng tôi ai nấy đều giật mình hoảng sợ, chẳng hiểu ắt giáp mô tê gì cả. Động đất chăng? (có thể lắm, vì Nhật Bản là xứ của động đất mà!) Nhưng không, những vị Thầy tu mặc áo đen đang nối đuôi nhau chạy trên hành lang bằng gỗ trước sự trở mắt nhìn của chúng tôi. Đó là một trong những truyền thống đặc thù của Phật giáo Nhật Bản. Thật là chỉ có đi đây đi đó mới biết được nhiều cái lạ. Mỗi nơi mỗi khác!

Buổi chiều đi tham quan Tượng Phật A Di Đà tại Kamakura cao 35m, được xây dựng năm 1225. Tượng đúc bằng đồng, nặng 93 tấn, nằm trong một vị trí trầm mặc, yên tĩnh. Thầy Đồng Văn cho biết, tượng này được thiết kế theo một nhà sư Việt Nam.

Buổi tối, phái đoàn được đạo hữu Diêu Minh, tức bà Hồng Hạnh, chủ nhà hàng Saigon Flavor tại Tokyo cùng với Phật tử Lệ Châu khoản đãi rất thịnh soạn, đặc biệt có món bánh nếp Nhật rất ngon. Xôi nếp ở Nhật thơm dẻo ít nơi nào sánh bằng và nước uống rất trong sạch (cũng giống như Na Uy vì là có nhiều đồi núi khe suối). Bà Hồng Hạnh là một trong những người Việt Nam thành công ở Nhật. Bà nguyên là chủ chiếc tàu số MC 435, vượt biên năm 1989 qua đảo Paulo Bidông, Mã Lai. Ở đảo, bà mở tiệm may Thanh Quan, và đã giúp đỡ nhiều người Việt sinh sống tại đây. Chị Lệ Châu cũng là người đồng hương với Sư phụ, qua Nhật đầu năm 80, rất nhiệt tình trong việc ủng hộ chùa.

Trên đường về nhà trọ, Sư phụ hết lòng ca ngợi người Nhật: không nói dối, không ăn cắp, trung thành, đúng giờ, thật thà ngay thẳng. Câu chuyện về con chó Hachikò: Có ông giáo sư nuôi một con chó, đặt tên là Hachikò. Mỗi ngày ông đi làm bằng xe lửa, đúng giờ là nó ra nhà ga đón ông về. Cho đến một hôm, vô thường đến, ông không về nữa. Nhưng con chó trung thành vẫn cứ đúng giờ là ra nhà ga đón người chủ như thường lệ, cho đến khi nó bệnh và chết. Về sau để tưởng nhớ nó, người ta đã tạc pho tượng con chó bằng đồng trước sân ga Shibuya...

• Ngày 9.10, phái đoàn thăm Bốn Lập tự, nơi Sư phụ cư ngụ trước đây. Chùa thuộc phái Nhật Liên Tông. Vị sư trẻ trụ trì, khoảng 30 ngoài, ra chào hỏi, đón tiếp. Trong khi chúng tôi đi dạo quanh sân chùa thì gặp một cặp vợ chồng già, ông độ 70 ngoài, mặc áo vest, bà trẻ hơn, trông còn khỏe mạnh. Sư Phụ chấp tay chào, ông chấp tay cúi đầu chào lại rất lâu. Đó là Hòa Thượng Phương Trượng và Hòa Thượng Phương Trượng phu nương. Khi chúng tôi chấp tay

chào ngài, thì các Phật tử Việt Nam trở mắt nhìn. Vâng, chuyện này lạ quá phải không? Ở Việt Nam mình làm gì có. Hòa Thượng là trụ trì chùa này hồi Sư phụ còn ở đây, bây giờ đã lên chức Phương Trượng, nhường "ngôi" lại cho con, là vị sư trẻ đón tiếp phái đoàn khi này. Trong câu chuyện hàn huyên, ngài kể lại những việc hồi xưa; như là việc Sư phụ học tiếng Nhật rất nhanh, làm ngài phải ngạc nhiên; việc Sư phụ đi cúng để lấy tiền ăn học; việc làm phục dịch, lau dọn trong chùa, v.v... Xong, ngài vào chùa để Sư phụ dẫn phái đoàn đi tham quan một tua. Đầu tiên là thăm phòng thờ Vong. Ngăn nắp trật tự. Đặc biệt có những học riêng rất trang trọng, đẹp để thờ những Phật tử đã có công với chùa. Rồi phòng Linh, chúng tôi đi thăm nghĩa địa phía sau chùa. Tất cả đều làm bằng đá mài bóng loáng, gọn gàng, sạch sẽ (ở Nhật chỗ nào cũng ngăn nắp sạch sẽ). Mỗi ngôi mộ chừng 0,5m x 1m, dùng chung cho cả gia đình. Người mất được đem thiêu, cho vô hộp, rồi để hộp trong khoảnh đất của gia đình đó... Sau khi tụng một thời kinh Bát Nhã ở chánh điện, chúng tôi qua phòng khách dự lễ tiếp tân với trà, bánh ngọt, trái cây do vợ chồng Hòa Thượng khoản đãi... Trong buổi lễ, Sư phụ và các Phật tử cúng dường Ngài. Ngài cũng tặng Sư phụ một hồng bao rất là "nặng ký". Sau buổi tiếp tân, chúng tôi lấy đồ ăn mang theo để dùng cơm trưa tại đây. Dùng cơm xong, Sư phụ hỏi ý kiến, cảm tưởng mỗi người, TT Đồng Văn, Hạnh Bảo, cô Như Quang, cùng các Phật tử... Mỗi người nói lên cảm tưởng riêng của mình. Đặt biệt, tất cả đều xoáy quanh vấn đề Hòa Thượng có vợ! Thật là một chuyện "lạ lùng" quá!...

Buổi chiều phái đoàn đến thăm trường đại học Đế Kinh (Teikyo), nơi trước đây Sư phụ đã theo học. Đến nơi, bị kiểm soát rất kỹ, không cho vào vì chưa được thông báo trước. Sau khi điều tra, lấy tin tức (năm học, học môn gì...) và điện thoại hỏi nơi phòng lưu trữ hồ sơ tài liệu, họ mới cho vào. Đi dạo quanh một vòng. Đang là giờ nghỉ trưa. Một nhóm đá banh, nhóm chơi vũ cầu. Nhóm khác ngồi quây quần trò chuyện. Vài người ăn cơm tay cầm... Có những sinh viên còn rất trẻ, mặt mày còn non choẹt... Đi ngang qua một dãy nhà cao 4, 5 tầng, Sư phụ chỉ chỗ đó người đã từng ngồi học... Vào phòng sinh hoạt, tập nập người, có nhiều Toilette và hàng quán, nhiều tờ báo trình bày những kiểu áo Kimono nhiều màu sắc, dùng cho ngày ra trường của các nữ sinh viên. Tạm biệt sau khi chụp hình, trao đổi quà lưu niệm, chúng tôi mỗi người nhận được một cây bút nguyên tử và một con mèo Hallokkitti nhỏ xíu (các trẻ em rất thích).

• Ngày 10.10: Thăm tượng Phật A Di Đà cao nhất thế giới hiện nay ở Ushiku thuộc Ibaraki, một tỉnh nằm về phía đông bắc Tokyo. Tượng cao 120m, được xây dựng vào năm 1996 với chi phí tổng cộng là 30 triệu đô la. Từ xa, chúng tôi đã thấy nhô lên một tượng Phật to lớn, ẩn hiện sau những lùm cây. Mọi người lấy máy hình ra chụp. Đến nơi, một cảnh quang hùng tráng hiện ra, với những cánh đồng trồng hoa, công viên ao hồ, rộng mênh mông. Đại tượng Phật Ushiku này được ghép từ 6.000 phiến đồng thiếc



(seido, thanh đồng) có độ bền cao. Trong lòng bức tượng được trang trí rất hiện đại, có thang máy từ mặt đất lên đến độ cao 85 mét. Tượng Phật có 5 tầng bên trong với tên gọi như sau: Tầng 1: Thế giới ánh sáng. Tầng 2: Thế giới đèn ơn báo đức. Tầng 3: Thế giới đài hoa sen (vào đây, khách như lạc vào "miền cực lạc"). Tầng 4, 5: Không gian núi Linh Ứng (tại đây, ta có thể quan sát 4 phía qua các khung cửa kính). Hôm nay cũng là ngày giỗ 10 năm Sư ông Long Trí, nên chúng tôi ngồi tụng một thời kinh ở tầng 3 để hồi hướng công đức cho Sư ông. Cũng trong ý nghĩa này, Sư phụ đã bao phái đoàn vé vào cửa. Hôm nay có Hòa Thượng Minh Tuyên đi theo. Ngài đã trở tài viết chữ Nho trên những tấm thiệp tại phòng phát hành để tặng các Phật tử (ông đồ *vẫn còn* đấy, qua đường *nhiều người* hay... (3). Chúng tôi xuống dưới, ra ngoài bãi cỏ ăn trưa theo kiểu tay cầm, thức ăn từ chùa Việt Nam mang theo. Trên đường trở lại Tokyo để thăm hoàng cung, bài hát Ông Lái Đò được cất lên, để tỏ lòng tri ân Sư phụ, với câu thơ được nháy lại từ một tác giả nào đó, ý nói cuộc đời là một dòng sông, đi qua nhiều bến đỗ và ông lái đò đã đưa những người (đệ tử) từ bến mê qua bờ giác:

*"Cuộc đời, bến nước, dòng sông,  
Đón đưa bao kẻ vẫn ông chèo đò!"*

Xe dừng lại bãi đậu. Hoàng Cung nằm phía xa, sau công trường rộng. Cũng thành quách, hào lũy như Trung Quốc nhưng nhỏ hơn. Kế bên kia, là tòa nhà Quốc Hội. Sư phụ nói, phía bên trong tường thành có đầy đủ tất cả: chợ búa, nhà thương, trường học... Có một giai thoại: một hôm, công chúa vì chán cảnh tù túng vương thành, nên đã trốn ra ngoài sinh hoạt với dân chúng: đi shopping, dạo phố, nghe nhạc... bị cảnh vệ biết được, bắt "khiêng" về lại hoàng cung! Mới hay ở đâu cũng có những buồn chán riêng, dù là thứ dân hay vương giả... Vòng vòng bên ngoài chụp hình. Trời âm u. Những cây liễu rủ quanh hồ, những cây tùng được chăm sóc cắt xén kỹ lưỡng, bãi cỏ công viên bóng lộn... Trời bắt đầu mưa. Chỉ vài hạt lất đát, nhưng cũng đủ làm nản lòng du khách. Mọi người lục tục kéo nhau về chỗ đậu xe, sớm hơn dự định, làm bác tài cũng ngạc nhiên! Về đến chùa Việt Nam sớm hơn 1 tiếng. Nhà bếp lại hồi hả chuẩn bị bữa ăn chiều...

- Ngày 11.10: Tối hôm qua, được tin bác Diệu Hải, mẹ cô Phật tử Diệu Hạnh ở München, Đức mất, nên sáng nay trên xe buýt, thay vì tụng Lăng Nghiêm như thường lệ, Sư phụ hướng dẫn thời kinh Cầu Siêu. Thời kinh vừa dứt đúng lúc xe dừng tại cổng chùa. Ăn sáng xong đi dạo quanh chùa một vòng. Chùa nằm gần bên ngọn núi và sát bên một dòng suối nước chảy xiết, hai bờ suối được xây xi măng bê tông kiên cố để tránh mùa nước lũ. Tới 10g về dự lễ cầu an, sái tịnh để ngày mai làm lễ đặt viên đá xây dựng chùa Việt Nam. Sau khi ngoạn trai, phái đoàn chia làm nhiều toán, toán Thầy Đồng Văn đưa đệ tử Diệu Hạnh về lại München để lo tang lễ cho mẹ, toán của Sư phụ đi

thăm viếng những người Nhật quen, toán đi thăm Tokyo.

- Ngày 12.10: Lễ đặt đá xây chùa Việt Nam. Buổi lễ quy tụ rất đông người Việt ở đây, chật cả khuôn viên. Có một vị sư Nhật Bản tham dự. Sư phụ làm thông dịch viên. Trong lễ Trai Tăng sau đó, có những phát biểu rất hay, chân tình, nhiều ý nghĩa.

Trong đó có anh Mầu, là một cựu Huỳnh Trưởng GDPT, nói rất súc tích, cảm động: cuộc sống ở Nhật đã khó, Phật sự lại càng khó hơn. Bao nhiêu vị tôn túc đã đến và đã ra đi. Để lại trong lòng Phật tử bao nỗi xót xa, ngỡ ngàng, luyến tiếc... Một phút im lặng sau đó. 13g, đi thăm tượng đài Quan Thế Âm bán thân cao 25m. Tượng bằng đá, sơn màu trắng thanh nhã, dịu dàng, đã để lại trong lòng mọi người cảm giác êm ái, nhẹ nhàng, an lạc. 18g dùng cơm tối tại chùa.



Hôm nay là ngày cuối cùng tại đây, Hòa Thượng Minh Tuyên đã ngỏ lời nhiệt tình tri ân Sư phụ và phái đoàn đã đến Nhật Bản để hỗ trợ chương trình kiến tạo ngôi già lam này. Sư phụ đáp lời, cũng cảm ơn Ngài đã giúp đỡ phái đoàn trong những ngày ở xứ Nhật xa lạ. (Kỳ này, ngoài số tiền vé đã ấn định, mỗi chúng tôi còn đóng thêm 1.000€ cho riêng 10 ngày ở Nhật. Bao gồm việc ăn, ở, thuê bao một chiếc xe buýt với tài xế để di chuyển trong suốt chuyến, mỗi ngày từ 7g sáng đến 9 giờ tối. Ở Nhật cái gì cũng đắt đỏ. So ra, số tiền đó còn quá rẻ. Nếu đi riêng lẻ, số tiền sẽ cao hơn nhiều. Bác tài làm việc chăm chỉ, đứng đắn...). Số tiền này nếu còn dư, xin được cúng dường vô quỹ xây chùa, Sư phụ nói thế. HT Minh Tuyên báo cáo: tổng số tiền Phật tử cúng dường thu được trong mấy ngày lễ này là 100.000\$US. Như vậy là chắc chắn ngôi chùa ở đây sẽ thành tựu. Ai nấy đều hoan hỉ... Chúng tôi về khách sạn sớm hơn mọi khi để chuẩn bị hành lý ngày mai lên đường.

- Ngày 13.10: Rời chùa Việt Nam tại Kanagawaken đi Fuchu lúc 5g20' sáng. Fuchu là nơi có tượng Đức Địa Tạng cụt đầu linh thiêng. Trên đường đi có ghé ngang qua Osaka, Kyoto... Phái đoàn sẽ ở tại Fuchu vài ngày để lễ bái, và sẽ đi thăm Hiroshima, nơi Mỹ thả quả bom nguyên tử đầu tiên. Từ Kanagawaken đi Hiroshima (điểm xa nhất) là

818km. Đoàn gồm 1 xe buýt lớn và 3 xe nhỏ vì có thêm phái đoàn chùa Việt Nam, Hòa Thượng Minh Tuyên và các Phật tử Diệu Minh, Lệ Châu, anh Thanh, anh Bưởi, anh Xuân v.v... tháp tùng. Khi đi ngang qua địa phận tỉnh Shizuoka, chúng tôi thấy núi Phú Sĩ lấp lánh trắng xóa (còn có tên là Vạn Niên Tuyết Sơn). Ai cũng trầm trồ thích thú, ước ao được đến tận nơi để diện kiến "biểu tượng của Nhật Bản" này. Nhưng không được, xe chỉ dừng lại tại một trạm nghỉ gần đó nhất để mọi người chụp hình lưu niệm thôi. Mọi người đổ xô vào một bệ đá trống, nơi có thể nhìn núi Phú Sĩ rõ ràng nhất, để chụp ảnh. Núi Phú Sĩ và hoa Anh đào là hai biểu tượng của Nhật Bản. Đi mùa này đã không thấy hoa nở và cũng không được tới thăm núi Phú Sĩ, mặc dù có đi ngang qua! Nhưng mọi người đều hoan hỷ, vì đây là đoàn hành hương mà. Hoa Đào nở vào đầu tháng 4 báo hiệu mùa xuân đến, và giữa tháng 4 có lễ hội hoa anh đào được tổ chức khắp nơi, mọi người tụ tập trong các buổi tiệc ngắm hoa "Ohanami". Đến phố cảng Osaka, thành phố lớn thứ ba và là cửa ngõ của Nhật Bản, có Chi Hội Phật tử Việt Nam tại đây -đã liên lạc trước- mời phái đoàn dùng cơm trưa. Những người Việt tha phương gặp nhau trên xứ người, lòng tràn đầy thương cảm.

Dùng cơm xong, chúng tôi đi dạo vô Supermark coi đồ, còn Hòa Thượng Minh Tuyên và Sư phụ ở lại nói chuyện với bà con Phật tử. Rời Osaka tiếp tục đi Kyoto. Tới Kyoto có Thầy Giác Dũng -thủ khoa khóa 2 Phật học viện- hiện đang làm luận án tiến sĩ tại Nhật đốn. Kyoto là cố đô (từ 794 đến 1868), có rất nhiều chùa chiền. Trước tiên, chúng tôi đi thăm Đông Bản Nguyên tự, là Tổ đình của phái Đại Cốc, một trong 2 tông phái lớn của Tịnh độ Chân tông Nhật Bản, do tổ Pháp Nhiên sáng lập. Ngài Thân Loan (J.Shinran, 1173-1262), đệ tử ngài Pháp Nhiên, chủ trương lập gia đình, đã kết hôn với một cô tên Huệ Tín. Thân Loan là vị Tăng công khai lập gia đình đầu tiên, khởi nguyên cho tục lệ lập gia đình của các Tăng sĩ phái Tịnh Độ Chân tông... (4) (và sau này Minh Trí thiên hoàng Meiji, vị vua canh tân Nhật Bản, ra sắc lệnh vào năm 1872 cho phép các tu sĩ Phật giáo ăn thịt, lập gia đình một cách chính thức). Chùa đang trùng tu dở dang. Ngôi chùa to lớn này đặc biệt có một cuộn tóc thật to. Nguyên lúc xây chùa, vì trụ cột to, cao nặng quá, không biết làm sao dựng lên, người ta mới kêu gọi phái nữ hiến mái tóc dài của mình để quấn thành cuộn dây thừng thật to và chắc mới kéo được những cây cột kia lên. Hiện nay, dây thừng đó vẫn còn được bảo tồn tại đây.

Rời Đông Bản Nguyên, chúng tôi đi tiếp sang Tri Ân Viện -cũng không xa-, ngang qua tháp thờ ngài Thân Loan. Chùa có cổng tam quan to lớn đồ sộ. Tại cổng tam quan này có tượng thờ 2 người thợ xây cổng. Nguyên 2 vị này, vì chi tiêu quá ngân khoản dự trù, bị tướng quân khiển trách, đã mổ bụng tự vận (ở Nhật hay có tục lệ này lắm!). Từ cổng vào chùa rất sâu, xe chạy 5' mới tới. Chùa có đại hồng chung thật lớn, phải 17 người mới đánh chuông được. Chuông đúc năm 1636, nặng 80 tấn. Vào thế chiến thứ hai, người ta định lấy đúc làm súng, nhưng không thể

khềng ra khỏi núi được, vì thế nay vẫn còn. Đi tiếp sang thăm Thanh Thủy Tự.

Đây là ngôi chùa do Phật tử dựng nên (còn các chùa khác như Đông Bản tự, Tri Ân viện... đều do các tướng quân dựng nên). Từ bãi đậu xe đến cổng chùa, ngang qua khu phố hàng quán đông đúc bán vật lưu niệm, tượng Phật. Người qua lại tấp nập. Khung cảnh núi non hùng vĩ, chiếm cứ nguyên một dãy đồi. Khi xuống núi, gần ra đến cổng, có 3 dòng suối chảy qua 3 máng xối trên cao.

Một dòng suối cho tình duyên, một cho tiền tài, và một cho danh vọng (tình, tiền, tài). Thiên hạ sắp hàng rất đông để được leo lên cầu gỗ uống thử ngụm nước suối trong lành, không quên khấn thầm trong bụng ước nguyện của mình. Trên xe buýt, Sư phụ nói về những đặc điểm của Kyoto và Nara. Là hai cố đô, Nara và Kyoto có rất nhiều chùa chiền, thắng cảnh và trong trận chiến vừa qua, không bị Mỹ dội bom. Chùa Đông Bản Nguyên và Tri Ân Viện đều có trường đại học. Tại Kyoto đã có nhiều người được giải Nobel. Hầu như tất cả các tông phái lớn Nhật Bản đều có tổ đình ở đây.

Sư phụ kể tiếp, các du học tăng Việt Nam tại Nhật tính đến nay, gồm tất cả là 54 vị, ra đời 5, còn lại 49 vị, trong đó có Hòa Thượng Thiên Ân, Hòa Thượng Chơn Thành, Hòa Thượng Minh Tâm (Pháp), Hòa Thượng Trí Quảng (Việt Nam)... Thầy Giác Dũng cũng nói lời chia tay với phái đoàn. Để tri ân, và ủng hộ Thầy trong việc học, đoàn đã quyên góp tại chỗ được 25.000 Yen và 222\$US. Tối đó chúng tôi ngủ tại một khách sạn gần đó để sáng mai tiếp tục lên đường đi đến Fuchu. Đây là khách sạn đầu tiên và cũng là cuối cùng chúng tôi được ngủ trên nước Nhật trong chuyến đi này, còn 9 ngày kia thì chỉ được ở phòng trọ. Ba người vô một phòng. Cũng còn sang quá. Ở Nhật mà! Cái gì cũng mắc. Một quả táo giá 5 đô, một cân Anh thịt bò Kobe giá là 300 USD (1 cân Anh, tức 1 pound = 454g). Khiếp! Buổi sáng xuống khách sạn ăn sáng theo kiểu Buffet, nhưng lại phải đứng sắp hàng, chờ khoảng 15, 20' mới được gọi vào. Món ăn của Nhật rất sạch sẽ, sang trọng kỹ lưỡng. Mỗi thức ăn được xắc gọt cẩn thận, vuông vức, khéo léo, không có kiểu "đại tràng" như Việt Nam hoặc Trung Quốc. Điều này nói lên tinh tình kỹ lưỡng, chu đáo của người Nhật, cái gì cũng kín đáo, cô đọng như những vần thơ Haiku vậy.

• Ngày 14.10: Khởi hành sớm đi tiếp Fuchu, nơi có đức Địa Tạng thị hiện. Trời mưa lâm râm suốt ngày. Lộ trình dự trù dài 3g30'. Ở Nhật, xa lộ chỉ được phép chạy tối đa 80km/giờ. Hòa Thượng Minh Tuyên đã đặt sẵn cho buổi cơm trưa. Hàng được giao tại một địa điểm trước khi ra xa lộ. Xe vừa ghé vô bãi đậu thì đã thấy xe kia xuất hiện. Thật đúng giờ! Hai Hòa Thượng và một vài người nữa ngồi gần cửa đội mưa phùng xuống lấy hàng lên. Đồ ăn được đựng trong hộp mù mờ, vuông vức, sạch sẽ, gồm 9 ô nhỏ, mỗi ô đựng một món. Riêng cơm được viên thành 2 cục tròn, đựng trong 2 ô nhỏ. Giá mỗi hộp như thế là 10\$US! Đồ ăn Nhật không giống Việt Nam.

Nhật nhạt và có mùi hơi tanh tanh của cá biển, mặc dầu là thức ăn chay. Họ ít khi dùng muối. Bữa ăn thường có một tô canh nhỏ, nhưng không có muối. Họ bụng húp. Lúc đầu tôi cũng hơi ngỡ, nhưng sau rồi cũng quen. Xe dừng nghỉ lại một trạm xăng trên xa lộ. Vào Toilette lúc nào cũng có người lau dọn sạch sẽ. Toilette của Nhật rất đặc biệt, độc đáo ở chỗ có vòi rửa! Đi cầu xong, chỉ cần bấm nút là tự động nước xịt lên đúng chỗ rửa sạch sẽ. Muốn nóng có nóng, lạnh có lạnh. Ai đi qua Nhật, cũng "thích" được vào Toilette... Đồ ăn bán trong siêu thị cũng vậy, từng hộp vuông vức bóng lộn đẹp đẽ. Dọc đường xe chui qua rất nhiều hầm núi. Nước Nhật 80% là núi non, có 4 hòn đảo lớn và 4.000 đảo nhỏ, trong đó đảo Honshu -nơi chúng tôi đi thăm đây- là lớn nhất. Dân Nhật đã đông, lại còn tập trung về đảo lớn nhất Honshu này (vì là đầu não, thủ đô và các cơ quan hành chính đều nằm đây), nên đất đai đã thiếu rồi, lại càng thiếu hơn! Đi một khúc lại chui vô hầm (nhưng cũng chưa bằng Thụy Sĩ). Ở Nhật vì thiếu đất, cư dân ở dọc theo 2 bên lộ, nên đường sá phải có tường cao để ngăn bớt âm thanh. Ngồi trên xe rất ít khi được thấy cảnh vật thiên nhiên bên ngoài, chỉ toàn là tường vách. Tối Fuchu vào buổi chiều, chúng tôi được chia 6 người một phòng ở một nhà trọ cũng khá đầy đủ tiện nghi. Ở đây cho đến ngày rời Nhật. Một đặc điểm nữa ở Nhật, là phòng tắm công cộng trong khách sạn. Một cái riêng cho đàn ông và một cho đàn bà. Vào đó cởi hết đồ ra, gội đầu và tắm sơ qua, rồi nhảy vào hồ nước nóng có những vòi phun massage rất mạnh, ngâm mình cho đến khi chán rồi lên.

- Ngày 15.10: Buổi sáng, phái đoàn đi bộ ra tháp Địa Tạng tụng kinh, lễ lạy. Nguyên vào năm 1977, ông Đông Thọ Dũng ở Fuchu nằm mơ thấy Đức Địa Tạng bị chôn dưới đất. Khi đào lên thấy tượng cao 0,6m, không có đầu, bèn để bên bờ ruộng, ban đêm thấy phát quang. Người qua lại lễ lạy, cầu khẩn đều được linh ứng. Sau đó người ta dựng bệ tháp để tượng lên thờ. Nhiều người bị bệnh tới lễ lạy cũng được lành. Ngày 18.5 hằng năm, và ngày 18 mỗi tháng (dương lịch) người ta đến lễ lạy rất đông. Đã có khoảng 100.000 người Nhật đến đây và độ 80.000 người lành bệnh. Người nào có bệnh, đến vừa sờ tay lên tượng rồi xoa lên chỗ đau, vừa đọc câu thần chú: "Án Ha Ha Ha Vỹ Sa Ma Lý Ta Bà Ha", hoặc lấy một cái khăn thoa lên tượng, đồng thời đọc câu chú này, rồi đem khăn về nhà để lên chỗ đau thì bệnh sẽ lành (5). Chúng tôi, có người thỉnh 4, 5 cái khăn (mỗi cái giá 2 đô), có người thỉnh vài chục cái, đem về làm quà biếu cho người thân, bà con, bạn bè. Đây là món quà rất có ý nghĩa....

1 giờ trưa, đoàn đi thăm Hiroshima, cách đó khoảng 1,30' giờ xe. Xe đi ngang thành phố Hiroshima tráng lệ trước khi vào bãi đậu. Từ xa, chúng tôi đã nhìn thấy ngôi biệt thự bê tông cao lớn A-bomb Dome (*Vòm bom nguyên tử*), có nóc tròn và tường, ngói bị hư nát vì sức ép của quả bom, còn lưu lại để làm chứng tích, nằm trơ trọi bên dòng sông thơ

mộng. Chúng tôi đi ngang qua những công viên rộng lớn với nhiều đoàn học sinh mặc đồng phục tươm tất, được hướng dẫn đến đây chiêm bái di tích của cuộc tương tàn. Bằng qua cầu đầy xe cộ là đến ngôi biệt thự hư nát kia. Chụp hình lưu niệm xong, chúng tôi đến một công viên nhỏ có tượng đài bồ câu trắng gần đó, thấp nhang tụng kinh cầu siêu cho những oan hồn đã chết trong cuộc chiến. Viện bảo tàng tại đây trưng bày những chứng tích của cuộc tàn sát. Những viên đá, những tượng đồng, cái lon, cái mũ... tất cả đều bị nóng chảy, đen sì, méo mó. Hình ảnh những người dị tật, những xác chết nằm la liệt,... Tất cả đều được lưu giữ để chứng minh cho sự tàn ác, ngu si đại dốt của con người. Tháng 8 năm 1945, vào lúc 8g15' sáng ngày 6.8.1945, trước sức tấn công vũ bão của đế quốc Nhật, Mỹ đã phải ném hai quả bom nguyên tử xuống Hiroshima và Nagasaki để buộc Nhật đầu hàng, làm thiệt mạng hơn 250.000 người. Cho đến tận nay vẫn còn nhiều người mang dị chứng từ 2 vụ ném bom này. Nhìn thấy những hình ảnh đó, lòng chúng tôi không khỏi ngậm ngùi, ngơ ngẩn trước sự đổ nát, hoang tàn, hung bạo của chiến tranh!

- Ngày 16.10: Phái đoàn có 1 ngày tự do lễ bái tại tượng Địa Tạng. Buổi sáng, có phóng viên tờ báo địa phương đến phỏng vấn Sư phụ về sự có mặt của phái đoàn tại đây. Buổi tối, có chương trình giao lưu văn nghệ. Những bài hát, ngâm thơ, vọng cổ, trong đó có 2 bài ca nói về 2 anh thương binh trong 2 thời kỳ chiến tranh vừa qua, "Ngày trở về" và "Kỷ vật cho em" để nhắc nhở về một giai đoạn chia ly tang tóc của đất nước. Đặc biệt màn biểu diễn thời trang Kimono do 2 "diễn viên" sồn sồn trình diễn, làm mọi người cười bể bụng.

Sáng sớm hôm sau, 2g đã phải thức dậy! Phái đoàn chia làm 2 nhóm ra phi trường: một nhóm về lại Châu Âu và một nhóm đi Ấn Độ để tiếp nối cuộc hành trình còn dở dang...

Sau 10 ngày trên nước Nhật, đi suốt một chặng đường dài, nhìn thấy lối sống, cảnh vật, thiên nhiên, tôi có một cái nhìn về nước Nhật: bảo thủ, chuyên cần, kỹ lưỡng, đúng giờ, đất đai thiếu thốn. Đặc biệt nhà cửa không có treo số trước nhà, khách lạ tìm rất khó khăn... (Vì là phái đoàn hành hương, không ở lâu thăm viếng những nơi phổ sá đông người, nên những nhận xét này rất là hạn chế)...

## II. Ấn Độ:

(còn tiếp)

Chú thích:

- (1). "Phật giáo tại Nhật Bản" Thích Nguyên Tạng
- (2). "Phật giáo Nhật Bản trần trở vượt qua khủng hoảng" Trần Trọng Hoàng
- (3). Nhái lại bài thơ Ông Đồ của Vũ Đình Liên: (... ông đồ vẫn ngồi đấy, qua đường không ai hay, lá vàng rơi trên giấy, ngoài trời mưa bụi bay...)
- (4). Trang nhà Quảng Đức
- (5). Sách "Những Chuyện Linh Ứng về Đức Địa Tạng Vương Bồ Tát", Thích Như Điển dịch.



# in Phật sự

## • Đại Lễ Hiệp Kỳ Sĩ Quan Tuyên Úy Phật Giáo QLVNCH, Trai Đàn:



(Hình ảnh trong lễ hiệp kỳ các sĩ quan tuyên úy PG/QLVNCH)

Santa Ana (Cổ Ngư) - Liên tiếp trong 3 ngày 21-22 và 23 tháng 11.2008, lễ Hiệp Kỳ hai vị Giám Đốc, các vị Tướng Lãnh các Sĩ Quan Tuyên Úy Phật Giáo cùng các chiến sĩ Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa đã hy sinh vì Tổ Quốc, và Trai đàn chần tế đã long trọng diễn ra tại Chùa Phổ Đà.

Ngày 21 lúc 12 giờ trưa phái đoàn cựu Nha Tuyên Úy đã đến đặt vòng hoa tưởng niệm tại tượng đài Chiến Sĩ Việt Mỹ.

11 giờ sáng Thứ Bảy ngày 22.11.2008 tại hội trường chùa Phổ Đà khoảng 600 Chư Tôn Đức Tăng Ni, Quan Khách, Đại Diện một số các hội đoàn đoàn thể, các cựu quân nhân Phật tử, đồng hương Phật tử, đông đủ các cơ quan truyền thông, truyền hình, báo chí tại Quận Cam. Hơn 100 Chư Tôn Đức Tăng Ni tham dự, chứng minh: Đại Lão Hòa Thượng Thích Tâm Châu, Thượng Thủ Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Trên Thế Giới, Đại Lão Hòa Thượng Thích Thuần Ấn, Hòa Thượng Thích Chơn Thành, Hòa Thượng Thích Trí Chơn, Hòa Thượng Thích Hạnh Đạo, Hòa Thượng Thích Đạo Quang, Hòa Thượng Thích Thiện Viên, Hòa Thượng Thích Pháp Tánh, Hòa Thượng Thích Trí Tuệ, Hòa Thượng Thích Nguyên Trí, Hòa Thượng Thích Minh Nguyên, Hòa Thượng Thích Bửu Minh, Hòa Thượng Thích Từ Diệu, Hòa Thượng Thích Tuyên Quang, Hòa Thượng Thích Giác Sỹ, Hòa Thượng Thích Tâm Vân,.. Thượng Tọa Thích Quảng Thanh, Thượng Tọa Thích Minh Mẫn, Thượng Tọa Thích Minh Dung, Thượng Tọa Thích Như Minh, Thượng Tọa Thích Minh Trí, Thượng Tọa Thích Nguyên Huy, Thượng Tọa Thích Từ Hạnh, Thượng Tọa Thích Nhật Quang, Thượng Tọa Thích Trí Thọ, Thượng Tọa Thích Tánh Minh... Ni

Trưởng Thích Nữ Diệu Từ, Ni Sư Thích Nữ Như Ngọc, Ni Sư Thích Nữ Như Minh, Ni Sư Thích Nữ Chân Đạo...

Quần đội có Cựu Trung Tướng Tôn Thất Đính, Cựu Đại Tá Lê Bá Khiếu, Cựu Đại Tá Trần Văn Kha, Cựu Đại Tá Trần Dật, Cựu Đại Tá Ngô Văn Thi... và nhiều vị cựu sĩ quan các cấp trong Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa.

Điều hợp chương trình Thượng Tọa Thích Phước Niệm. Sau phần nghi thức chào Quốc Kỳ Việt Nam Cộng Hòa, Hoa Kỳ và Phật Giáo Kỳ và phút mặc niệm. Tiếp theo lời khai mạc của Hòa Thượng Thích Hạnh Đạo, nguyên Chánh Sở Tuyên Úy Quân Đoàn I và Quân Đoàn VI, Trưởng Ban Tổ Chức lên ngỏ lời chào mừng Chư Tôn Đức Tăng Ni, Quý vị Quan Khách, Quý vị Cựu Tuyên Úy về từ khắp nơi xa xôi để tham dự ngày lễ hiệp kỳ hôm nay Hòa Thượng cũng nhấn mạnh lễ hiệp kỳ nhằm lập trai đàn cầu nguyện cho những anh linh trong đó có 5 vị Tướng Lãnh và các chiến sĩ Việt Nam Cộng Hòa đã vị quốc vong thân. Hòa Thượng cũng cho biết hằng năm lễ hiệp kỳ cũng chỉ tổ chức trong phạm vi hạn hẹp tại Chùa Phổ Đà.

Nhưng đặc biệt năm nay có sự tổ chức rộng rãi hơn là vì theo những mong ước của anh em trong ngành muốn có cơ hội gặp nhau sau bao nhiêu thăng trầm theo vận nước và Hòa Thượng cũng mong rằng ngày này sẽ trở thành là ngày truyền thống của ngành Tuyên úy Phật Giáo.

Sau đó Đại Lão Hòa Thượng Thích Tâm Châu cùng tất cả các Sĩ quan Tuyên úy lên lễ đài đặt hoa tưởng niệm 2 vị Giám Đốc các vị Tướng Lãnh, các vị Sĩ Quan Tuyên Úy và quân nhân các cấp đã hy sinh vì Tổ Quốc.

Tiếp theo cựu Tuyên Úy Nguyên Đạo lên nhắc lại sự hình thành cũng như những hoạt động của ngành Tuyên Úy Phật Giáo Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa. Ông cũng nhắc lại những đóng góp, những hy sinh của những vị Tuyên úy nơi tuyến đầu lửa đạn, trong các trại tù Cộng Sản, cùng vào sanh ra tử với các chiến sĩ để an ủi tinh thần trong lúc chiến đấu.

Trong dịp này ông cũng cho biết hiện tại còn nhiều anh em Tuyên úy trong nước đang sống cơ cực dưới chế độ độc tài của cộng sản...

Tiếp theo là phần tuyên đọc tiểu sử của Hòa Thượng Thích Tâm Giác. Ngài du học tại Nhật Bản, sau 9 năm du học ngoài công tác nghiên cứu về Phật Giáo ngài đã tốt nghiệp các văn bằng như: Đại Học Phật Pháp tại Tokyo, Tiến sĩ Xã Hội Học, Tiến Sĩ Triết học Đông Phương và Tam Đẳng Huyền Đai tại Viện Nhu Đạo Kodokan. Ngài cũng có những tác phẩm như: Duy thức học tập 1, 2- Hộ Thân Thuật-Nage Nokata- Nhu Đạo- Biển Thể Nhu Đạo- Nhật Ngữ Tự Học- Phương Pháp Ngồi Thiền- Zen và Judo...

Sau đó là phần Đạo Từ của Đại Lão Hòa Thượng Thích Tâm Châu, Nguyên Chủ Tịch Ủy Ban Liên Phái Bảo Vệ Phật Giáo, Nguyên Viện Trưởng Viện Hóa Đạo Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, Thượng Thủ Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Trên Thế Giới, đã cảm niệm công đức lớn lao mà Cố Hòa Thượng Thích Tâm Giác, Đệ Nhất Giám Đốc Nha Tuyên Úy Phật Giáo trong QLVNCH, và Cố HT Thích Thanh Long, Đệ Nhị Giám Đốc Nha Tuyên Úy PG, đã cống hiến cho ngành Tuyên Úy Phật Giáo. Đại Lão Hòa Thượng Thượng Thủ cho thỉnh chúng biết rằng khi nhìn di ảnh nhị vị Cố HT Giám Đốc Nha Tuyên Úy Phật Giáo trong buổi lễ hôm nay, ngài cảm nhận đến sự "gắn liền trách nhiệm và tinh thần" đối với

ngành Tuyên Úy Phật Giáo này. Ngài nói rằng năm 1964, ngài và các vị trong Hội Đồng Viện Hóa Đạo GHPGVNTN đã xin chính quyền VNCH để cho phép thành lập ngành tuyên úy Phật Giáo, bởi vì các quân đội của các nước trên thế giới đều có, các tôn giáo bạn cũng đã có, duy chỉ Phật Giáo là chưa có.

Đại lão Hòa Thượng Thượng Thủ không quên nhắc đến hiện tình của đất nước và dân tộc Việt Nam đang bị đảng CSVN thống trị và Trung Cộng xâm lấn lãnh thổ và lãnh hải, cụ thể là hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Ngài nói chế độ CSVN đã thừa nhận chủ quyền của Trung Cộng trên hai quần đảo này, cho nên chúng ta không mong gì họ lấy lại cho đất nước. Cách duy nhất để lấy lại 2 quần đảo này là "chúng ta phải phục hồi danh nghĩa VNCH mới tranh đấu được để lấy lại 2 quần đảo đó". Ngài còn nhấn mạnh rằng "chúng ta đòi hỏi CSVN phải bỏ điều 4 của Hiến Pháp" để cho toàn dân có tự do, dân chủ.

Đại Lão Hòa Thượng Thượng Thủ nói rằng GHPGVNTN từ mấy chục năm qua dưới quyền lãnh đạo của Cố Đại Lão Hòa Thượng Thích Huyền Quang và hiện nay Hòa Thượng Thích Quảng Độ, đối với nhị vị Hòa Thượng này "chúng ta cần phải tôn vinh". Trong công cuộc tranh đấu cho tự do, dân chủ hiện nay, ngài nói chúng ta phải "tranh đấu một cách sáng suốt, ...". Đối với hiện tình của Phật Giáo Việt Nam nói chung và Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại nói riêng, ngài nói từ bấy lâu nay "đã bị chia rẽ, bị lung lay". Vì vậy, "chúng ta cần phải tìm cách để hàn gắn, để thống nhất lại". Ngài thiết tha cất lời kêu gọi "Hòa Thượng Thích Quảng Độ phải sáng suốt nhận định để có những Thông bạch hô hào xóa bỏ mọi tị hiềm từ trước". Về thăm trạng của Phật Giáo hiện nay, ngài nói "đối với hải ngoại ở đây, tất cả các nơi đều tan nát. Tôi yêu cầu Hòa Thượng Hộ Giác, Chủ Tịch Văn Phòng II Viện Hóa Đạo, phải có trách nhiệm. Ngài đừng ngồi đó lim dim mà không biết gì cả. Chính Hòa Thượng phải lên tiếng để xóa tan mọi dư luận để làm cho các Chùa yên tâm mà hành đạo". Trong giọng thiết tha chân thành Đại Lão Hòa Thượng Thượng Thủ nói rằng "Tôi yêu cầu Hòa Thượng Hộ Giác, Thượng Tọa Viên Lý ở trong địa phương này, nên ra Thông bạch nói rõ tất cả không nên đi biểu tình lộn xộn như vậy".

Khi đến Chùa Phổ Đà chứng minh lễ hiệp kỵ sáng nay, Đại Lão Hòa Thượng đã chứng kiến cảnh một số người giăng biểu ngữ, dùng loa hô to các khẩu hiệu đả đảo chư Tăng, Ni và Phật tử vào tham dự lễ. Cho nên, ngài chất vấn rằng, "Ngày hôm nay, tại đây, tất cả chư tôn đức Tăng, Ni tới đây là kỷ niệm Hòa Thượng Tâm Giác, các tướng lãnh và chiến sĩ VNCH đã hy sinh, tại sao lại có một số người đứng trước cửa để biểu tình. Họ chống ai? Chống Hòa Thượng Tâm Giác chăng? Chống các Tướng lãnh và chiến sĩ VNCH chăng? Như vậy, có phải họ là Cộng Sản không?... Họ đả đảo ai, có phải là phá Phật Giáo không?". Đại Lão Hòa Thượng Thượng Thủ nói rằng, "Tôi là người đã gần tám mươi chín tuổi rồi, tôi quyết định chống Cộng Sản đến cùng". Ngài nhấn mạnh rằng "chống cộng thì phải có chìm có nổi. Chúng ta đều là người chống cộng không lẽ chỉ có Chùa Điều Ngự mới là Chùa chống cộng hay sao?". Cuối cùng, Đại Lão Hòa Thượng Thượng Thủ kêu gọi chư tôn đức Tăng Ni trong các GHPGVNTN tại Hoa Kỳ và hải ngoại nên cùng nhau ngồi lại, cùng nhau hàn gắn lại để có được sự

thống nhất thật sự như vậy chúng ta mới có sức mạnh để yểm trợ cho công cuộc đấu tranh tại Quốc nội... (quý độc giả muốn nghe nguyên bài phát biểu của Hòa Thượng vào trang web: [www.vanhoamagazine.com](http://www.vanhoamagazine.com), nơi cột "Phòng Vấn Đặc Biệt; hay vào trang <http://freevn.net>, nơi cột phải về "Tuyên Úy Phật Giáo".

Sau đó là phần phát biểu của cựu Trung Tướng Tôn Thất Đình, quý vị quan khách... Chương trình văn nghệ do các văn nghệ sĩ và Gia Đình Phật Tử trình diễn. Lễ truy tiến chư giác linh...

Buổi chiều thuyết pháp về ý nghĩa chấn tế cô hồn và giải oan bạt độ sau đó lễ Hành Đán Giải Oan Bạt Độ.

Ngày 23 Cung tiến chư hương linh, dâng đàn chẩn tế Âm linh cô hồn và lễ Tạ Phật hoàn kinh.

Trong dịp này nhiều vị Sĩ Quan Tuyên Úy từ khắp nơi tụ họp về gặp nhau, tâm sự, chia sẻ và hồi tưởng lại những kỷ niệm một thời đã gắn liền với các chiến sĩ trên các nẻo đường đất nước. Trước khi chia tay nhau ai ai cũng hẹn nhau ngày hội tới.

(Việt Báo Thứ Ba, 11/25/2008)

## Tin Phật Sự tại Đức

### • Nhựt Trọng phụ trách

### • Khóa Huân Tu Tịnh Độ từ ngày 24-31.12.08 tại chùa Viên Giác, Hannover:

Hằng năm, vào tuần lễ cuối cùng của tháng 12



Dương lịch, chùa Viên Giác vẫn thường xuyên tổ chức các khóa Huân Tu Tịnh Độ (HTTĐ) để tạo nhân duyên cho Phật Tử khắp nơi vân tập về đây hành trì pháp môn tu học của mình.

Phát khởi từ tấm lòng từ bi, lân mẫn của HT Phương Trượng cùng với sự ưu ái, quan tâm của ĐĐ Thích Hạnh Tấn đã hướng dẫn 7 khóa tu như vậy, lưu lại nhiều thành quả tốt đẹp. Kế thừa sự nghiệp hoằng pháp lợi sanh, ĐĐ Thích Hạnh Giới, vừa đảm trách chức vụ Quyền trụ trì chùa Viên Giác từ mấy tháng qua, đã kết hợp với Hội PTVNTN tại CHLB Đức tổ chức khóa HTTĐ kỳ thứ 8, từ ngày 24-31.12.2008, thành công viên mãn.

Trước khi chánh thức khai mạc, Thầy Hạnh Giới đã dành thời gian trọn ngày 24 cho Phật Tử vân tập về đạo tràng, ghi danh, ổn định nơi ăn chốn ở và triệu tập một

buổi họp các thành viên Ban Tổ Chức cũng như Ban Hộ Trì để bàn thảo mọi công việc cần thiết. Nhờ vậy mà khóa tu năm nay được phối hợp nhịp nhàng và trải qua 8 ngày rất an lạc.

A. Khai mạc: 20 giờ ngày 24.12.08, lễ khai mạc được cử hành:

1. Mở đầu là nghi thức thỉnh quý Chư Tôn Đức quang lâm chánh điện, lễ Phật, cầu gia bị cho khóa HTTĐ được viên thành tốt đẹp.

2. Tiếp theo là phần giới thiệu quý Chư Tôn Đức Tăng, Ni hiện diện gồm có: HT Kiến Tánh, Giáo Thọ chùa Viên Giác, ĐĐ Hạnh Giới, quyền Trụ trì kiêm Trưởng Ban Tổ Chức khóa tu, ĐĐ Hạnh Định cùng quý Chư Tôn Đức Tăng, Ni, quý Chú thuộc chùa Viên Giác, quý Sư Cô đến từ Ni Tự Bảo Quang và Linh Thứu. Trong khóa tu này, chúng tôi cũng ghi nhận, chùa Viên Giác còn có thêm 3 Nữ Tịnh Hạnh Như là quý Cô Đồng Kính, Đồng Kiến và Đồng Yến.

3. Thay mặt Đạo tràng, ĐH Nhựt Trọng đã tác bạch khai mạc khóa tu.

4. Với tất cả thành tâm và chí nguyện của mình, ĐĐ Thích Hạnh Giới, đã dâng lời phát nguyện trước Tam Bảo

5. Thay mặt quý Chư Tôn Đức, HT Kiến Tánh đã ban đạo từ với những lời Pháp nhủ vô cùng quý báu đến học viên.

6. Sau hết, ĐĐ Hạnh Giới tuyên bố khóa tu bắt đầu và sách tấn Đạo tràng sinh hoạt, tu học theo đúng Nội Qui đã đề ra.

B. Tu học: Trong suốt thời gian 7 ngày, số 250 học viên đã cùng sống và tu học như người xuất gia, dưới mái chùa Viên Giác thân thương.

Về tu, quý Chư Tôn Đức đã hướng dẫn Phật Tử huân tập Pháp môn Tịnh Độ với Tín, Nguyện và Hành là Kim Chi Nam và niệm Phật, kinh hành là căn bản. Đạo tràng thật thanh tịnh vì mọi người đã ý thức, nghiêm chỉnh chấp hành nội qui.

Về học, Hòa Thượng (HT) đã thuyết giảng về nhân duyên, nhân quả, về sự khổ, phải làm sao để thoát khổ và nhắc lại Pháp môn tu Tịnh Độ, chuyên trì niệm Phật để bớt khổ và đi đến cứu cánh giác ngộ giải thoát.

HT cũng khẳng định, Phật Giáo Việt Nam đã có từ trên 2000 năm, Lục Tổ là người Việt Nam và những Thiền Sư nổi tiếng như Vũ Khắc Minh, Vũ Khắc Trường - còn lưu lại toàn thân xá lợi tại chùa Đậu cho đến ngày nay- là những chất liệu vững chắc xây dựng ngôi nhà Phật giáo Việt Nam. Trên lãnh vực Văn hóa dân tộc, chuyện Kiều của Nguyễn Du cũng mang tư tưởng đặc thù của Phật giáo Việt Nam..

HT giảng tiếp: Tu Tịnh độ, sự, lý viên dung, niệm Phật để diệt ái hà, vượt thoát luân hồi khổ:

*Ái hà thiên xích lạng  
Khổ hải vạn trùng ba,  
Dục thoát luân hồi khổ,  
Tảo cấp niệm Di Đà!*

HT cũng nhắc đến chữ "Tâm" vô cùng vi tế như lời dạy trong Kinh Pháp Cú, vì Tâm dẫn đầu các Pháp, Tâm là chủ tạo tác, hành thiện hay tạo ác đều do tâm gây ra!

Sau mấy năm xa rời Tổ đình Viên Giác, Hannover, về Việt Nam để tu học và chăm sóc mái chùa của gia tộc; ĐĐ Thích Hạnh Định đã hiện diện với đạo tràng HTTĐ năm nay và Phật Tử được nghe những lời thuyết giảng rất đặc biệt của Thầy, cùng với sự gia công học hỏi, tra cứu, Thầy đã đưa ra những yếu tố về thiên văn, khoa học, vũ trụ liên hệ với Kinh A Di Đà, Kinh Vô Lượng Thọ cũng như Kinh Quán Vô Lượng Thọ, giúp cho Phật Tử tư duy và thêm tín tâm.

C. Về nền nếp tu học. sinh hoạt: Khóa HTTĐ cuối năm 2008 cũng có nhiều nét nổi bật:

1. Học viên có thể theo học một trong 4 lớp :

- Lớp người lớn, cao, trung niên
- Lớp thanh niên trên 16 tuổi
- Lớp thiếu niên từ 12 đến 16 tuổi
- Lớp Oanh Vũ, dưới 12 tuổi

2. Đặc biệt, giới trẻ đã chấp hành nội qui rất tốt: yên lặng, trật tự, đúng giờ chỉ tịnh và tham dự đầy đủ các thời khóa tu, học... Tiếng Mộc bồng" vang xa, thúc giục là tín hiệu báo giờ thức chúng, chỉ tịnh... đã góp phần làm cho cảnh chùa thêm phần trang nghiêm.

3. Số lượng người già, người trẻ và nam, nữ tương đối quân bình và hầu như tất cả đều tha thiết niệm Phật, giữ gìn từng nhịp bước kinh hành rất ngoan mục.

4. Các đạo hữu Giám Hương đã cố gắng hoàn thành chức năng của mình, quan sát, góp ý, hướng dẫn để khi lay được đồng bộ, không kẻ trước người sau; khi kinh hành bước chân đúng nhịp theo tiếng mõ và tiếng khánh (Mặc dù, do nhiệt tâm làm nhiệm vụ, đôi khi cũng phật ý một vài đạo hữu! Đặc biệt, có người cứ mở cửa phía sau chánh điện..."cho mát"; Giám hương bắt buộc phải đóng lại để bảo vệ sức khỏe chung cho đạo tràng, vì gió luồng thổi vào từ phía sau gáy rất nguy hiểm, nhất là khi chúng ta đang ngồi tụng kinh, niệm Phật hay thiền định!).

5. Các Ban: Văn phòng, Trai soạn, Hành đường, Hương Đăng, Vệ sinh đều tích cực và chu toàn phần hành của mình nên không có xảy ra những điều phiền não. Thật đáng tán thán!

6. Những tấm cao su màu đỏ mới tinh dùng làm tựa cụ và bên trên là những bồ đoàn được xếp thật ngay hàng. Theo quy định, khi lay, Học viên Nam đứng qua bên trái và Học viên Nữ, đứng qua bên phải bồ đoàn của mình mà không xô dịch bồ đoàn nên lúc nào những chiếc gối ngồi cũng ngay hàng thật đẹp mắt. Sau mỗi thời khóa, chúng tôi thấy, quý đạo hữu Ban Hương Đăng đã hoan hỷ xếp lại những chiếc bồ đoàn cho thật ngay thẳng. Quang cảnh nơi chánh điện lúc nào cũng rất trang nghiêm.

7. Mỗi học viên được nhận một bảng tên có ghi số thứ tự. Trên chánh điện, tại bàn ăn, học viên ngồi đúng số của mình, thật hài hòa, tiện lợi.

8. Các lớp Thiếu Nhi, Oanh Vũ được quý Cô hướng dẫn tu tập, sinh hoạt thật vui và từ đó đã chọn ra được những cháu xuất sắc, có tinh thần sống tập thể tốt hoặc thuộc các bài Chú, các bài Sám (Điển hình như Cháu Đồng Giang được HT hỏi về Kinh và cháu đã đáp thông

suốt Thần chú Thủ Lăng Nghiêm cũng như Thập chú; Quý Chư Tôn Đức và đạo tràng đã nhiệt tâm tán thán các mầm non của Phật Giáo Việt Nam).

9. Trong khóa HTTD năm nay cũng có tiết mục viết tâm thư kính gửi Từ phụ A Di Đà. Nhiều bài viết thật súc tích, nói lên niềm tin cũng như chí nguyện tha thiết của người con Phật. Đặc biệt, có những cháu còn rất trẻ, nhưng đã nói lên được tâm tư, tình cảm thật trân quý.

10. Điểm đặc biệt nữa là hình thức "selbst-bedienuung" cùng với sự sắp xếp của Ban Trai Soạn & Ban Hành Đường, mỗi người tự lấy thức ăn, tự rửa chén đĩa rồi để lại vào chỗ của mình. Việc này giúp cho Ban Hành Đường đỡ mất nhiều thì giờ và có thể tham dự các thời khóa tu học.

11. Mỗi buổi sáng, trước khi trì tụng Thần chú Thủ Lăng Nghiêm, Thầy Hạnh Giới cũng dành 15 phút để hướng dẫn Phật Tử tập 8 động tác thể dục cơ bản. Cả đạo tràng đều vui khỏe. Riêng cá nhân người viết bài tường thuật này, về nhà vẫn tập đều, sáng, tối 2 lần x 15 phút, kết quả rất khả quan !

12. Trong ánh sáng lung linh của hàng trăm chiếc đèn hoa sen, mọi người đã thành tâm lễ lạy theo lời xướng nguyện tha thiết của ĐĐ Hạnh Giới:

*Ngã tích sở tạo chư ác nghiệp  
Giai do vô thí tham sân si  
Tùng thân ngữ ý chi sở sanh  
Kim đối Phật tiền cầu sám hối.*

Thầy cũng xướng lên từng lời nguyện của Từ Phụ A Di Đà rồi Phật Tử đồng lập lại: Đệ tử và chúng sanh nguyện vãng sanh Cực lạc quốc và thành tâm lễ lạy.

Đêm Hoa đăng Sám hối đã gieo thêm vào tâm tư mọi người niềm tin, và phát nguyện rộng lớn, làm hành trang cho bước đường tu học, cần cầu giác ngộ giải thoát.

Chiều ngày 30.12.08, ĐĐ Hạnh Giới đã hoan hỷ giới thiệu những hình ảnh thật lộng lẫy của Pháp Cổ Sơn, Đài Loan, nơi Thầy đã tu học 2 năm với HT Thánh Nghiêm. Phần thứ 2 là những hình ảnh khóa tu Phật thất và phái đoàn hành hương do ĐĐ Hạnh Giới hướng dẫn.

Sau thời khóa trì tụng Thần chú Thủ Lăng Nghiêm sáng ngày 31.12.08, HT và ĐĐ đã làm lễ Quy Y Tam Bảo cho 11 Giới Tử, gồm có 3 Nam, 3 Nữ và 5 thiếu nhi dưới 12 tuổi. Buổi lễ được cử hành tại chánh điện thật trang nghiêm. Sáu người lớn đã được quý Chư Tôn Đức truyền trao Tam Qui, Ngũ Giới. Riêng 5 cháu bé, chỉ được truyền Tam Qui, khi đến tuổi thành niên mới thọ trì ngũ giới.

11 Giới tử đều được HT đặt Pháp danh bắt đầu bằng chữ Đồng: Đồng Hiếu, Đồng Hòa, Đồng Quang, Đồng Hạnh, Đồng Tuệ, Đồng An, Đồng Hạnh, Đồng Pháp, Đồng Phương, Đồng Huệ và Đồng Giác.

D. Lễ bế giảng: Sau lễ Quy Y Tam Bảo và điểm tâm, Thầy quyền Trụ trì đã dành thời gian cho mọi người làm tổng vệ sinh, thu dọn phòng ốc, vật dụng. Đến 10 giờ, buổi lễ Bế mạc bắt đầu. ĐH Nguyên Mãn, Huỳnh Trưởng GDPT tại Đức Quốc, điều hợp chương trình (MC).

Mặc dù hôm nay là ngày tất niên, nhưng số học viên còn lưu lại rất đông. Sau nghi thức cung thỉnh quý

Chư Tôn Đức quang lâm chánh điện, niệm hương bạch Phật và an tọa, buổi lễ được bắt đầu qua các tiết mục:

- Tuyên đọc lý do và chương trình.  
- Thay mặt BTC, ĐH Nguyên Trí báo cáo tình hình tài chánh.

- Hai cháu Thiếu niên lên đọc 2 bức tâm thư của mình, đã được bình chọn trong buổi sinh hoạt nhóm đêm hôm trước.

- Phần giới thiệu và phát quà tưởng lệ cho các cháu Thiếu nhi và Oanh Vũ xuất sắc.

- Thay mặt BTC và Ban Hộ Trì, Đạo Hữu Nhựt Trọng đã tác bạch bế mạc khóa tu, nhắc đến: duyên khởi của khóa HTTD và những thành quả; Kết quả đáng phấn khởi của khóa tu này về nhân sự, về tu, về học và về nề nếp sinh hoạt. ĐH cũng không quên ngỏ lời tri ân HT Phương Trượng, ĐĐ Trụ trì Thích Hạnh Tấn, suốt bao nhiêu năm qua đã quan tâm, chăm sóc, trưởng dưỡng cho khóa HTTD cuối năm; Tri ân HT Giáo Thọ, Sư Bà Bảo Quang, ĐĐ quyền trụ trì cũng như quý Chư Tôn Đức Tăng, Ni đã quan tâm, đã có mặt, giảng dạy, sách tấn để khóa tu được viên mãn; ĐH cũng ngỏ lời tán thán và cảm niệm tất cả quý Cô Bác, quý ĐH đã vân tập về đây để cùng nhau niệm Phật, kinh hành, ôn tập Pháp môn tu Tịnh Độ; Sau hết là lời chúc mừng năm mới DL 2009, tiến tu, thành đạt.

- Tiếp theo là lời tác bạch của ĐĐ quyền trụ trì, cảm niệm HT, quý Chư Tôn Đức Tăng Ni, tán thán Phật Tử học viên và hẹn đến khóa sau.

- Thay mặt Chư Tôn Đức, HT đã ban Đạo Từ, với những lời tâm huyết, nhắc nhở Phật Tử hành trì Pháp môn Tu Tịnh Độ, luôn giữ gìn tâm ý của mình như lời dạy trong Kinh Pháp Cú: Tâm dẫn đầu các Pháp, tâm là chủ tọa tác...

- Sau hết là phần chụp hình lưu niệm và khóa tu đã hoàn mãn.

#### • Lễ tang Cố ĐH Lê Văn Trường, Pháp Danh Thiện Thanh:

Tang lễ Đạo Hữu LÊ VĂN TRƯỜNG, Pháp danh Thiện Thanh đã được cử hành vào lúc 11 giờ 45 phút ngày Thứ sáu, 09.01.2009 tại Hauptfriedhof Karlsruhe.

Đại Đức Thích Hạnh Giới, quyền Trụ trì chùa Viện Giác, Hannover cùng với quý Cô Hạnh Bình, Hạnh Thông và Chú Đông Lý đã quang lâm chủ trì buổi lễ thật trang nghiêm, thanh tịnh. Đặc biệt, chúng tôi được biết, Ni Sư Thích Nữ Như Viên và Sư Cô Hạnh Trang đã có mặt ngay sau khi được tin ĐH Thiện Thanh từ trần để hướng dẫn các nghi thức, hộ niệm và chia sẻ cùng với Chị Thiện Thọ và tang quyến. Rất đông Đạo Hữu, thân bằng quyến thuộc đã vân tập về đây để tiễn đưa người quá vãng.

Tiết trời hôm nay rất lạnh, nhưng tang lễ của ĐH Thiện Thanh đã được cử hành thật đầm ấm nghĩa đạo, tình đời.

Mở đầu, ĐH Thiện Mỹ, Chi hội trưởng Chi hội PTVNTN Karlsruhe đã giới thiệu chương trình.

Quý Chư Tôn Đức Tăng, Ni làm lễ cầu siêu và cúng Hương linh.

3.-Lời Khai thị của ĐĐ quyền Trụ trì, nhắc nhở lời Phật dạy về sự vô thường, những nhân duyên Phật pháp, chí nguyện của người Phật Tử và sách tấn hương linh xả ly Ta Bà khổ, nương theo ánh sáng của Từ Phụ A Di Đà, vãng sanh Tây Phương Tịnh Độ.

Điều văn của ĐH Thiện Mỹ, nhắc nhớ công đức của ĐH Thiện Thanh; đặc biệt, ĐH là một trong những người đầu tiên đã đóng góp công sức xây dựng Chi hội PTVNTN Karlsruhe và ngưỡng nguyện hưởng linh được vắng sanh về cõi Phật.

Lời phân ưu của ĐH Nhựt Trọng, với tâm tình: ĐH Thiện Thanh là một Phật Tử thuần thành, nhiệt tâm tu học và hộ trì Tam Bảo. Khi anh còn mạnh khỏe, chúng tôi thường gặp anh, chung sống với anh trong những khi về chùa Viên Giác dự các khóa tu hoặc trong những ngày lễ lớn. Anh rất vui tính và gần gũi với mọi người. Nhiều năm qua, vì bệnh, anh không thể sinh hoạt tu học, làm Phật sự như trước. Thành thạo chúng tôi điện thoại thăm anh và được biết, lúc nào anh cũng an nhiên, kham nhẫn với căn bệnh của mình, lúc nào anh cũng tưởng Phật, niệm Phật, cho đến giờ phút lâm chung, anh vẫn còn cầm bức Tượng Tây Phương Tam Thánh trên tay và niệm Phật qua những hơi thở sau cùng. Đây là niềm vui Phật pháp và xin hiệp tâm ngưỡng nguyện Từ Phụ A Di Đà, Quan Âm, Thế Chí cùng Thánh Hiền Tăng tử bi tiếp độ hưởng linh Cố ĐH Thiện Thanh Vãng Sanh Cực Lạc Quốc.

Thay mặt Tang quyến cảm tạ quý Chư Tôn Đức và quan khách

Sau hết là phần đốt hương tưởng niệm, tiễn biệt người quá cố và tang lễ đã hoàn mãn.

**• Thông báo về Khóa Tu học Phật Pháp của Gia Đình Phật Tử Việt Nam Đức Quốc tại chùa Viên Giác từ 09.04 – 13.04.2009**

Theo thông lệ hàng năm: vào mùa Phục sinh, Ban Hướng Dẫn GDPT Việt Nam tại Đức tổ chức khóa tu học Phật Pháp cho các Đoàn viên Gia Đình Phật Tử, Thân hữu và Phụ huynh tại chùa Viên Giác trong 4 ngày. Chương trình Tu học gồm có các thời Giáo lý và Thảo luận, Kiến thức tổng quát trong Gia Đình Phật Tử, các khóa Lễ tụng niệm, Sinh hoạt cho giới trẻ v.v...

Bước sang năm tổ chức lần thứ 13, Ban Tổ Chức ước lượng số Học viên ghi danh sẽ không dưới 250 học viên. Nhìn lại 12 năm qua, con số Học viên tăng dần theo mỗi năm, đặc biệt năm 2007 đã đạt kỷ lục với số lượng 300 Học viên. Thành quả này là nhờ vào sự lãnh đạo tinh thần cũng như sự quan tâm lớn lao của Chư Tôn Đức dành cho giới trẻ, sự thương mến của quý Ban Bảo Trợ và công lao đóng góp của nhiều người, nhất là các anh chị Trưởng. Đặc biệt những năm gần đây, các Chi hội địa phương đã khuyến khích con em về tham dự ngày một đông, nên lớp học thêm sôi nổi, sinh hoạt thêm vui tươi vì „Ăn cơm có canh, tu hành có bạn“. Các em đã được các Trưởng khen là rất hòa đồng.

Thành phần Ban Giảng Sư năm nay, ngoài quý Chư Tôn Đức Tăng Ni trong Chi Bộ Đức quốc, Ban Tổ Chức có cung thỉnh TT. Tổng Vụ Trưởng Thích An Chí, TT. Thích Thiện Sơn, TT. Thích Lệ Nguyên vào trong Ban Giảng Sư và đã được Thượng Toạ hoan hỷ nhận lời.

Đặc biệt lồng trong khóa học năm nay, vì nhu cầu cấp yếu, Ban Hướng Dẫn GDPT sẽ tổ chức **liên trại huấn luyện Huynh trưởng Sơ Cấp Lộc Uyển – Cấp 1 A Dục giai đoạn I** (lý thuyết – từ ngày 09. 04. - 13.04.2009 tại Chùa Viên Giác); giai đoạn II (thực hành)

sẽ được tổ chức cắm trại tại Tu viện Viên Đức từ 29.05 đến 01.06.2009. Điều kiện và đơn tham dự trại xin liên lạc về văn phòng BHD.

Phần ẩm thực năm nay, Ban Tổ Chức đã mời được Ba Má của Thầy Hạnh Nhơn đứng ra nấu chính cho suốt khóa học, cô chú đã từng phát tâm nấu ăn cho nhiều khóa tu học tại chùa Viên Giác. Phần phụ bếp, có các Ban Bảo Trợ và phụ huynh các Gia Đình thay phiên nhau như mọi năm.

Số lượng học viên đông và số lớp học nhiều hơn mọi năm vì vậy Ban Tổ Chức dự tính sẽ thuê thêm phòng học, bên khách sạn. Như vậy phụ phí sẽ theo đó mà tăng lên. Mặc dù vậy, lệ phí của khóa học vẫn không thay đổi. Ban Tổ Chức xin kêu gọi mọi phần yểm trợ về mặt tài chánh từ các Chi Hội, Ban Bảo Trợ và các Mạnh Thường Quân.

- **Vân tập:** Chiều thứ Năm 09.04.2009
- **Khai Giảng:** Sáng thứ Sáu 10.04.2009
- **Bế Giảng:** Trưa thứ Hai 13.04.2009
- **Lệ Phí:** Oanh vũ 10€  
Thanh & Thiếu & Phụ huynh: 20€

- **Liên Lạc:**  
Văn Phòng Ban Hướng Dẫn GDPT Việt Nam tại Đức Quốc: 0911/8129995

**Khóa Tu học:** gồm có 8 Lớp:

- 2 Lớp Oanh Vũ sẽ tùy theo trình độ học các bậc Mở Mắt, Cánh Mềm, Chân Cứng và Tung Bay.
- 2 Lớp ngành Thiếu với các bậc Sơ Thiện, Trung Thiện và Chánh Thiện.
- 1 Lớp ngành Thanh và Huynh Trưởng.
- 2 Lớp Huynh Trưởng Lộc Uyển và A Dục.
- 1 Lớp Phụ Huynh sẽ do chư Tôn Đức chọn đề tài.

---

**Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất  
Âu Châu**

**Chi Bộ Đức quốc e.V. (Gemeinnütziger Verein)  
Hội Phật Tử Việt Nam Tỵ Nạn tại Đức quốc e.V.  
(Gemeinnütziger Verein)**

c/o Chùa Viên Giác, Karlsruher Str. 6, 30519 Hannover, Tel. 0511-871809, Fax: 0511-8790963, [www.viengiac.de](http://www.viengiac.de)

---

Phật lịch 2552, Hannover ngày 25.01.2009

**Tâm Thư Đầu Năm Kỷ Sửu  
Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.**

Kính thưa quý Đạo Hữu.

Lại thêm một mùa Xuân mới đến với mọi người – năm Kỷ Sửu. Năm Mậu Tý đi qua và đã lưu lại trong mỗi người nhiều dấu ấn và kỷ niệm sâu sắc – đẹp, an lạc, hạnh phúc hay không tùy theo cảm nhận và phước báu của từng người.

Riêng đối với Hội Phật Tử VN Tỵ Nạn tại Đức, nhìn từ những Phật sự tại địa phương của các Chi Hội, Ban Liên Lạc Phật Tử và kể cả sinh hoạt của Gia Đình Phật Tử, chúng ta có thể ghi nhận được nhiều thành quả trong sinh hoạt Phật sự mang đến nhiều lợi lạc cho bản thân và mọi người.



Bên cạnh những Khóa Huân Tu và Tu học tại địa phương, cũng như tại Chùa Viên Giác hay các Chùa hoặc Niệm Phật Đường tại Đức, các đơn vị địa phương đã nỗ lực đóng góp tích cực cả tâm sức cho mọi Phật sự chung.

Hình ảnh và kết quả những Phật sự như thế đã được Báo Viên Giác và trang nhà Viên Giác đăng tải.

Là người Phật Tử, chúng ta đều biết rằng **„mọi pháp không tự nhiên mà hiện hữu, sự hiện hữu của nó đều phải chịu sự chi phối của luật duyên sinh“**. Vì thế, trong những năm qua, Hội Phật Tử cũng phải chịu đấm mình trong những thăng trầm của GHPGVN Thống Nhất. Đã có không ít ngộ nhận trong thời gian qua vì nhiều lý do khác nhau.

Nay với bức „Tâm Thư Đầu Năm Kỷ Sửu“ này, chúng tôi xin được nêu lên một số quan điểm – chỉ riêng đối với Hội Phật Tử VN Tỵ Nạn tại Đức quốc, liên quan đến „danh xưng, vị trí và lập trường“ của Hội.

Kính thưa Quý vị.

### 1. Về danh xưng

Hội Phật Tử Việt Nam Tỵ Nạn tại Đức đã được hợp thức hóa từ năm 1982 cho đến nay. Đây là một tổ chức quy tụ những người **„Phật Tử“ „Việt Nam“ „Tỵ Nạn“**, để cùng nhau tu học giáo lý Phật Đà, Hộ Trì Tam Bảo, làm Phật sự lợi mình lợi người và đấu tranh cho một nước Việt Nam „Tự Do – Dân Chủ và Nhân Quyền“.

a. Danh xưng của Hội đã ghi danh và được Tòa án Đức công nhận là một „Tổ Chức Từ Thiện, Công Ích“ tiếng Đức là „*Gemeinnütziger Verein e.V.*“.

b. Hội viên của nó là những người **Phật Tử Việt Nam Tỵ Nạn**.

b.1. Nên họ là những người Việt Nam, cho dù giờ đây họ đã nhập tịch Đức, nhưng vẫn là người Việt Nam.

b.2. Những hội viên người Việt này phải là một Phật Tử. Nghĩa là họ đã Quy Y Tam Bảo và thọ trì năm giới tu tập của người Cư sĩ.

b.3. Thêm vào đó, những hội viên này là người đang sống cuộc đời „tỵ nạn“ tại Đức. Theo lời nói của Ngài Đạt Lai Lạt Ma, nhân chuyến viếng thăm Chùa Viên Giác trong năm 1995 là: **„Tất cả chúng ta đều là người tỵ nạn!“**. Thật đúng vậy, ngày nào chúng ta chưa ra khỏi sanh tử luân hồi, nghĩa là vẫn còn trôi nổi trong ba cõi (dục, sắc và vô sắc), hoặc chưa về được cõi Tây Phương Cực Lạc của Đức Phật A Di Đà, hoặc chưa thành Phật, thì chúng ta vẫn mãi là người „tỵ nạn“ – trong hình tướng này hoặc hình dạng khác; trong quốc độ này hay quốc độ khác. Đây là nói về lý tánh của nhóm từ „Tỵ Nạn“ theo nhân sinh quan của Phật Giáo.

Còn về sự tánh thì nhóm từ Tỵ Nạn được hiểu rằng: Đó là những người không thể sống tại quê hương mình được, vì lý do chính trị hoặc vì chính sách cai trị của nhà cầm quyền, mà phải tha phương cầu thực, để tìm cho bản thân và gia đình họ một đời sống hạnh phúc ngay trong hiện tại và kể cả cho tương lai.

Cho nên khái niệm Tỵ Nạn đối với Hội PTVN Tỵ Nạn tại Đức đã, đang và sẽ nói lên sự ly khai đối với nhà cầm quyền Việt Nam hiện nay và mai hậu – dù dưới bất kỳ một danh xưng nào, cho đến ngày nào đất nước thật sự được Tự Do, Dân Chủ và Nhân Quyền đúng ý nghĩa của nó.

Do vậy, Hội PTVN Tỵ Nạn tại Đức trước sau vẫn là một thực thể không thể phủ nhận hay xóa bỏ được.

Theo tinh thần trên, người Phật Tử Việt Nam Tỵ Nạn mang trên vai hai trách nhiệm và bốn phận rất to lớn trên con đường hành Bồ Tát Đạo, đó là:

c. Bốn phận học và tu tập theo Chánh Pháp (Phật Pháp); đồng thời có trách nhiệm Hộ Trì Tam Bảo.

d. Là một người Việt Nam Tỵ Nạn, dù có mang quốc tịch nào đi nữa, chúng ta cũng không được lơ là đến thân phận của quê hương đất nước, nơi chúng ta được sanh ra và lớn lên, nơi mà người ta gọi là Quê Hương. Nơi đó hiện đang diễn ra thảm trạng nghèo đói, sự chênh lệch giàu có quá lớn, đạo đức suy đồi, cảnh hiếp đáp người thế cô,... diễn ra hằng ngày. Kết quả của nó xuất phát từ nguyên nhân cai trị sai lầm, ích kỷ, đảng trị của nhà cầm quyền Việt Nam hiện nay – dù nó có mang tên là Cộng Sản hay là gì đi nữa.

### 2. Về vị trí.

Sau khi nhận rõ danh xưng của mình, giờ đây chúng ta cần biết thêm về vị trí của Hội PTVN Tỵ Nạn Đức quốc đối với Giáo Hội PGVN Thống Nhất, tổ chức Tôn Giáo truyền thống đã có mặt tại Việt Nam từ trước năm 1975.

Vì sao Hội PT là một thành phần của GHPGVN Thống Nhất mà không phải của GHPGVN do nhà nước tạo dựng và lèo lái từ tháng 12 năm 1981?

Lý do thật đơn giản vì: Một, nó là một tổ chức PTVN „Tỵ Nạn“, có nghĩa là nó phản chống đường lối chính sách cai trị của nhà cầm quyền Việt Nam. Vì thế nó không thể là một thành phần của bất cứ một tổ chức nào do nhà nước tạo dựng và lèo lái được. Hai, nó là thành phần của GHPGVN Thống Nhất – Chi Bộ Đức quốc từ hơn 25 năm nay, trước khi GH này bị bức tử, bị GH Đức lãnh đạo GHPGVN Thống Nhất bị lưu đày, bị giam cầm,...

Tổ chức Hội PTVN Tỵ Nạn tại Đức gồm có các Chi Hội, Ban Liên Lạc Phật Tử VN Tỵ Nạn tại địa phương và các Gia Đình Phật Tử VN. Hiện nay, trong Ban Chấp Hành Hội PTVN Tỵ Nạn tại Đức có ba Huynh Trưởng của GDPTVN đảm nhận trách nhiệm chức vụ. Dù GDPTVN là một tổ chức truyền thống trên 60 năm nay, có nội quy sinh hoạt riêng biệt, nhưng tại Đức, GDPTVN là một bộ mặt sinh hoạt Thanh Thiếu Niên trực thuộc Hội PTVN Tỵ Nạn Đức quốc. Đó là nói trên mặt hành chánh. Còn về nội dung, GDPTVN vẫn sinh hoạt độc lập theo truyền thống của tổ chức này từ trước đến nay.

Cho đến nay, dù phải chịu thăng trầm theo vận số của GHPGVN Thống Nhất, nhưng Hội PTVN Tỵ Nạn tại Đức ngay từ đầu đã tự đặt mình dưới sự Lãnh đạo và Cố vấn của GHPGVN Thống Nhất - Chi Bộ Đức quốc. Vì vậy Hội vẫn kiên cố và kiên cường giữ vững lập trường để hoàn thành bốn phận và trách nhiệm như đã nêu trên.

### 3. Về đường hướng và lập trường

Theo bên trên, lập trường của Hội PTVN Tỵ Nạn tại Đức đã được định hướng rõ rệt: Nghĩa là chịu sự lãnh đạo và cố vấn của GHPGVN Thống Nhất – Chi Bộ Đức quốc.

Trong thời gian qua, tình hình của GHPGVN Thống Nhất đã có nhiều việc xảy ra khiến lòng người Phật Tử thiếu Chánh Kiến bị hoang mang ít nhiều. Riêng đối với Hội PTVN Tỵ Nạn tại Đức thì không hề có chuyện này xảy ra. Nếu có chẳng nữa, chỉ là những quan điểm riêng

tư của một vài cá nhân nào đó, không đáng kể; chứ không phải là lập trường và đường hướng chung của Hội.

Mọi hành hoạt của Hội PTVN Tỵ Nạn tại Đức trong giai đoạn qua đã y vào sự chỉ đạo từ bản Thông Báo Chung ngày 09.09.2008. Bản Thông Báo Chung này cũng đã được bạch nhật hóa trong một phiên họp đặc biệt tại Frankfurt do HT Phương Trưởng Chùa Viên Giác và ĐĐ Thích Hạnh Giới – Chi Bộ Trưởng Chi Bộ GHPGVN Thống Nhất tại Đức chủ trì, cùng sự tham dự của ĐH Hội Trưởng, một số thành viên BCH Hội và đại diện BCH nhiều Chi Hội, Ban Liên Lạc PTVN Tỵ Nạn địa phương, cũng như cá nhân.

Tiếp nối Thông Báo Chung ngày 09.09.2008 là Thông Bạch ngày 01.01.2009 của GHPGVN Thống Nhất Âu Châu. Thông Bạch xác định rõ ràng một lần nữa đường hướng, lập trường và mục đích, trong đó có Chi Bộ GHPGVN Thống Nhất tại Đức.

Kèm theo thư này, chúng tôi kính gửi đến quý Đạo Hữu bản Thông Bạch ngày 01.01.2009 và một đĩa VCD ghi lại đạo từ của Hoà Thượng Thích Tâm Châu, nhân ngày lễ Hiệp Kỵ Ngành Tuyên Úy PG – Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa được tổ chức vào ngày 22.11.2008 tại Chùa Phổ Đà– Mỹ quốc, để tham khảo.

Vì thế cho nên, Hội PTVN Tỵ Nạn tại Đức kể từ ngày 01.01.2009 vẫn tiếp tục đặt mình dưới sự lãnh đạo và cố vấn của GHPGVN Thống Nhất Âu Châu – Chi Bộ Đức quốc. Và bắt đầu từ năm 2009, mọi văn thư liên lạc của Hội PT vẫn dùng đề thư, như từ trước đến nay, là:

*Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu  
Chi Bộ Đức quốc e.V. (Gemeinnütziger Verein)  
Hội PTVN Tỵ Nạn tại Đức e.V. (Gemeinnütziger Verein)  
địa chỉ Chùa Viên Giác.*

Còn các Chi Hội và Ban Liên Lạc địa phương của Hội vẫn dùng đề thư, cũng như từ trước tới nay, là:

*Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu  
Chi Bộ Đức quốc e.V. (Gemeinnütziger Verein)  
Hội PTVN Tỵ Nạn tại Đức e.V. (Gemeinnütziger Verein)  
Chi Hội PTVN Tỵ Nạn tại . . .  
(hay Ban Liên Lạc PTVN Tỵ Nạn địa phương . . .)  
địa chỉ của Chi Hội Trưởng hay Trưởng Ban Liên Lạc.*

Như vậy danh xưng, vị trí và lập trường của Hội, các Chi Hội cũng như của các Ban Liên Lạc PTVN Tỵ Nạn địa phương ở Đức quốc này đã được xác quyết cụ thể và rõ rệt. Và cũng như vậy, từ nay trở đi sẽ không còn tái diễn và xảy ra những tình trạng nhập nhằng, lợi dụng danh nghĩa các Chi Hội và Ban Liên Lạc địa phương của Hội PTVN Tỵ Nạn tại Đức để làm những chuyện mờ ám nữa. Vì mọi văn thư đối ngoại của Chi Hội và Ban Liên Lạc phải thông qua Ban Chấp Hành Hội PT, nếu không thì đây chỉ là quan điểm cá nhân mà thôi và nó không mang tính pháp lý đại diện cho Hội, Chi Hội và Ban Liên Lạc PTVN Tỵ Nạn địa phương.

Qua bức „Tâm Thư Đầu Năm Kỷ Sửu“ này, xin thay mặt BCH Hội PTVN Tỵ Nạn Đức quốc, chúng tôi kính chuyển đến quý Đạo Hữu những chân tình, cùng xác định rõ danh xưng, vị trí, đường hướng và lập trường của Hội, để làm cơ sở cho sự hành hoạt của mình, từ

## CẢM TẠ & TRI ÂN

Gia đình chúng con / chúng tôi thành cảm tạ và tri ân:  
- Thượng Tọa Thích Minh Phú, chùa Thiện Hòa Mönchengladbach,  
- Quý Đạo Hữu trong Ban Hộ Niệm,  
- Quý đồng hương, thân bằng, quyến thuộc, bạn hữu xa gần đã tưng kính cầu nguyện, cầu siêu, chia buồn và nhất là đã dành nhiều thì giờ quý báu đến dự tang lễ của: Cậu, Bác, Anh và Em chúng con / chúng tôi là:

### LÊ HỮU THẢO

**Sanh ngày 05.05.1956 tại Vientiane, Laos  
Từ trần ngày 14.01.2009 tại Neuss,  
nhằm ngày 19 tháng 12 Âm lịch năm Mậu Tý.  
Hưởng dương 52 tuổi.**

Trong lúc tang gia bối rối, không tránh khỏi nhiều điều thiếu sót. Kính mong quý vị niệm tình tha thứ.

#### Tang gia đồng bái tạ:

-Chị: Gđ. Lê Thị Hoàng Yến, Paris;  
-Chị: Gđ. Lê Thị Kim Ngân, Neuss;  
-Em: Lê Hữu Nghĩa, Neuss;  
-Em: Lê Hữu Dũng, Düsseldorf;  
-Em: Gđ. Lê Thị Đức, Düsseldorf.

Thay mặt gia đình tang gia bái tạ  
Lê Thị Kim Ngân

trung ương xuống đến địa phương, hầu tránh mọi ngộ nhận đáng tiếc xảy ra không mang đến một lợi ích gì cho sự tu học Chánh Pháp và đấu tranh cho một nước Việt Nam thật sự Tự Do - Dân Chủ - Nhân Quyền.

Kính mong quý Đạo hữu hoan hỷ ghi nhận để hành hoạt, tu tập Phật Pháp và sống trong Chánh Kiến, hầu lợi mình và lợi người trong đời này lẫn mai hậu.

Thay mặt Ban Chấp Hành Hội PTVN Tỵ Nạn tại Đức, chúng con thành tâm kính chúc Chư Tôn Đức Tăng Ni mười phương một năm Kỷ Sửu tứ đại điều hòa, chúng sanh dị độ và Phật sự viên thành.

Chúng con, chúng tôi chân thành kính chúc quý Đạo Hữu cùng thân quyến một năm Kỷ Sửu nhiều sức khỏe, thân tâm thường an lạc, Bồ Đề tâm kiên cố, sở cầu như nguyện.

Kính thư

**Nam Mô Đương Lai Hạ Sanh Di Lạc Tôn Phật.**

T.M. Hội PTVN Tỵ Nạn tại Đức quốc.

Hội Trưởng

Thị Chơn Ngô Ngọc Diệp

(đóng dấu và ký tên)

Tài liệu đính kèm:

1. Thông Bạch ngày 01.01.2009 của GHPGVN Thống Nhất Liên Châu;
2. Đĩa VCD ghi âm đạo từ của Hoà Thượng Thích Tâm Châu ngày 22.11.2008 tại Chùa Phổ Đà Mỹ quốc.

## THÔNG BÁO

**về Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ  
thứ 21 từ ngày 06.08.2009 đến ngày  
16.08.2009.**

Tin tức mới nhất vào giờ chót quý Thầy và Phật tử tại nước Bỉ (Belgique) đã tìm được một địa điểm có thể tổ chức khóa tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 21 năm 2009.

Đó là Trường Saint Joseph, có nội trú trên 300 giường cá nhân và nhiều phòng để ngủ tập thể. Có phòng thể thao rộng lớn có thể dùng làm "chánh điện". Có nhiều phòng học, phòng văn nghệ, có nhà bếp và phòng ăn lớn dung chứa khoảng 450 người, 1 lần.

Trong khuôn viên trường có nhiều cây lớn lâu đời, vì đây gốc là một tu viện từ trước biến đổi thành trường học nội trú.

Địa chỉ:

**Institut Saint Joseph  
Avenue Arthur Tagnon, 1.  
6850 Carlsbourg  
Belgique.**

Vùng này thuộc 3 biên giới Pháp, Bỉ và Luxembourg, cách thành phố Liège khoảng 150 Km, cách phi trường Luxembourg 1 giờ xe hơi và cách Bruxelles khoảng 200 Km về phía nam.

Một vài tin tức có thể loan báo trước:

Thời gian khóa tu học: từ 06. 08. 2009 đến 16. 08. 2009.

- 06.08.2009: Văn tập
- 07.08.2009: Khai giảng
- 15.08.2009: Bế giảng
- 16.08.2009: Du ngoạn.

Những chi tiết khác sẽ được loan báo sau qua Bản Tin Khánh Anh và Báo Viên Giác trong tháng 04.2009. Các nơi liên hệ để biết thêm:

**Chùa Vạn Hạnh (Hòa Lan),  
Chùa Tuệ Giác (Liège - Bỉ),  
Chùa Khánh Anh (Pháp),  
Chùa Viên Giác (Đức).**

TT.Thích Thông Trí (Hội Trưởng Hội Phật Giáo Liège) sẽ phối hợp nhân sự trong 2 Giáo Hội tại Bỉ và Hòa Lan để hình thành một Ban Tổ chức địa phương.

Muốn biết thêm chi tiết và hình ảnh của trường Saint Joseph có thể vào địa chỉ Website:

<http://saussure.ibelgique.com/>



## Tâm sự Thúy Kiều

(Kính dâng Hương linh  
đại thi hào Nguyễn Du tiên sinh)

*Chốc đà mười mấy năm trời,  
Đốt tương-tư-thảo nhớ người ngày xưa.  
Xuân nào gió đón mây đưa,  
Thanh minh hạnh ngộ, cỏ chưa phai màu...*

*Hương thề khói cuộn đêm thâu,  
Tơ đàn Lãm Thúy, mái lầu trắng vương.  
Ven trời mờ tịt tuyết sương,  
Rượu đào tống biệt, Liêu-dương ngập sầu.  
Ai xuôi dang dở nhịp cầu,  
Hai đàng tình hiểu, lối cầu tương phùng!*

*Nguyệt cầm lạnh phím ngang cung,  
Dòng thơ lệ ứa, tranh tùng quặn đau!  
Một lần rẽ áo chia bâu,  
Là đành ôm hận đôi đầu Tương giang.*

*Phương nào chàng hỡi, Kim-lang?  
Kiếp này lỗi hẹn, suối vàng trả ân...!  
Thương tình thơ đại Thúy Vân,  
Xót xa cốt nhục, hai thân sớm chiều!*

*Bổng dưng đứt đoạn dây diều,  
Vương Quan em hỡi, trăm điều cậy em!  
Chị tử khi lẻ cánh chim,  
Biển khơi sóng loạn, nổi chìm bèo trôi...*

*Đục, trong bến lạ lở bồi,  
Hoa tàn nhụy rữa, than ôi, má hồng!  
Kim-lang chàng hỡi, thấu không?  
Tình chàng muôn kiếp ghi lòng nữ nhi!*

*Sân rêu sương đọng hoa quy,  
Úa vàng hoa rụng, còn chi mong chờ?  
Trắng ngần lạc hướng ngấn ngơ,  
Chàng ơi, con nhận bơ vơ gọi đàn!*

(Nam Thiên Hàn Sĩ)  
● HỒ TRỌNG KHÔI

# in sinh hoạt cộng đồng

## • "Sắc Màu Họa Sĩ Việt Nam" Thành Công Trong Lần Ra Mắt Đầu Tiên

(Santa Ana, CA) - Buổi sinh hoạt "Sắc Màu Họa Sĩ Việt Nam" do [www.hoasivietnam.com](http://www.hoasivietnam.com) tổ chức, đã diễn ra thành công rất tốt đẹp tại quận Cam, nơi tượng trưng cho thủ phủ Người Việt ở hải ngoại.

Đúng 11 giờ sáng ngày thứ Bảy 29.11.2008 tại phòng tranh trước sự chứng kiến của nhiều quan khách, các họa sĩ và phu nhân cùng gia đình của họa sĩ, đã cầm kéo cắt băng khánh thành phòng tranh "Sắc Màu Họa Sĩ Việt Nam" trong tình tương thân tương ái với nhau.



Thông thường, những khi cắt băng khánh thành, thì người ta hay dành vinh dự đó cho những vị tên tuổi, chức sắc, khoa bảng... trong cộng đồng. Lần này, với chủ trương tình gia đình, các họa sĩ đã dành vinh dự cho người phối ngẫu của mình cắt băng khánh thành phòng tranh, với ý nghĩa muốn cảm ơn công lao của gia đình đã yểm trợ và giúp sức các họa sĩ, để cho những bức tranh thẩm mỹ hình thành đến với đời, từ khi vẽ tấm tranh cho đến lúc treo lên tại phòng triển lãm.

Nhiều cơ quan truyền thông và báo chí, cũng như quan khách đã đến tham dự và thưởng thức tranh. Trong hai ngày, lúc nào cũng có đông đảo khách hiện diện coi tranh với lời khen ngợi đến các họa sĩ...

"Cán Cân Công Lý" là bức tranh của họa sĩ Đoàn Văn Tiên đã được không ít người hỏi đến. Cát Đơn Sa gây băng khuâng qua bức "Vườn Địa Đàng" nhiều ý nghĩa. Họa sĩ Chính Mung với các bức tranh và hộp sơn mài đã được một số người tiêu thụ, Văn Mộc rất dễ được mọi giới ưa thích qua loạt cây Bonsai nghệ thuật. Họa sĩ Duyên Hà và Hồ Anh đóng góp những bức tranh duyên dáng bằng thể loại phấn tiên, sơn dầu, đầy ý nhị... Lam Thủy bận tít tít bên dàn đồ trang sức do chị kết hợp đầy quyền rũ, cũng như các bức tranh lụa công phu mềm mại. Nguyễn Công Tâm với bức cô gái có cặp mắt thần

kỳ lạ lung khiến khách chịu và mua ngay từ đầu. Nguyễn Huy Dũng thì vui tươi như những tựa tranh bài hát của mình, nhất là bức "Nắng Đẹp Quê Tôi". Họa sĩ Nguyễn Vũ với những bức tranh dân gian ưa nhìn và thật dễ thương, cũng như họa sĩ Sinh Đặng lại rộn ràng bên những bức tranh màu sắc rất là óng mượt, tuyệt diệu. Họa Sĩ ViVi được nhiều người trầm trồ dưới bức tranh "Những Vị Phật Nhỏ" mà nhìn cái miệng chu chu nhỏ xíu của vị Phật, ai cũng thương.

Cổ họa sĩ Trương Tuấn Khanh, anh đã bỏ cọ để đi về miền vĩnh cửu, nhưng tranh của anh hiện diện trang trọng trên sân khấu, những bức tranh lựa cho anh chỗ đứng vững chắc trong lòng người và mãi mãi về sau.

Chỉ tiếc là giá cả bức tranh nhiều khi là một vấn đề cho người mua trong thời buổi kinh tế thị trường hiện nay. Có nhiều họa sĩ chỉ trưng tranh chứ không để bán. Trong số tranh bán được, thấy có tên của các họa sĩ: Lam Thủy, Cát Đơn Sa và Nguyễn Công Tâm.

Buổi triển lãm kết thúc chiều chủ nhật trong tiếng ca hát vang lừng chung khúc của các họa sĩ. Thật là một cuộc vui ít có.

Ban Tổ Chức cũng gửi lời chân thành cảm ơn giới truyền thông, báo chí đã yểm trợ giúp cho buổi triển lãm được thành công mỹ mãn như vậy. "Nếu không có quý vị, thì không thể có buổi thành công như ngày hôm nay. Quý vị đã giúp cho chúng tôi, những người làm nghệ thuật bằng tấm lòng...". Đó là lời của nhà văn Diễm Châu TNQG đã tuyên bố với mọi người, cùng với lời nhắn gửi: "Xin quý vị nhớ liên lạc cho biết đã giúp đăng tải tin tức để chúng tôi biết, và được gửi lời cảm ơn".

Yêu tranh, muốn để biết thêm chi tiết về "Sắc Màu Họa Sĩ Việt Nam", xin liên lạc: [www.hoasivietnam.com](http://www.hoasivietnam.com) <<http://www.hoasivietnam.com>>  
- Email: [hoasivietnam@gmail.com](mailto:hoasivietnam@gmail.com)  
<<mailto:hoasivietnam@gmail.com>>  
- Tel: (909) 856- 7784 - PO BOX 262435 - San Diego, CA 92196- 2435

## • Đức Quốc Kỳ Niệm 60 Năm Quốc Tế Nhân Quyền: Hội Thảo Về Vấn Đề Hoàng Sa - Trường Sa Tại Frankfurt

(Frankfurt - VNN) - Nhân kỷ niệm 60 năm ngày công bố Bản Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền của Liên Hiệp Quốc, hôm 06.12.2008 vừa qua, một buổi biểu tình đã diễn ra trước Tòa lãnh sự Cộng sản Việt Nam (CSVN) tại thành phố Frankfurt. Cuộc biểu tình đã được nhiều hội đoàn, đoàn thể cùng phối hợp với Ủy Ban Điều Hợp Các Công Tác Đấu Tranh tại Đức tổ chức. Cuộc biểu tình bắt đầu đúng 12 giờ như dự định với nghi lễ chào cờ Đức - Việt. Mặc dù nhiệt độ trong ngày đã lên 5-6 độ C và mưa đã tạnh, nhưng cũng lạnh buốt đối với những người lớn tuổi. Khoảng 130 tham dự viên đã nghiêm chỉnh đứng trong hàng ngũ trên con đường Siesmeyer, đối diện với Tòa lãnh sự CSVN, trong đó không thiếu những cụ ông, cụ bà tuổi ngoài bát tuần đứng cạnh những thanh niên, thiếu nữ tóc hãy còn xanh. Sau nghi thức chào cờ và mặc niệm ông Nguyễn Thanh Văn, Chủ tịch Ủy Ban Điều Hợp Công Tác Đấu Tranh tại Đức, trong một bài diễn văn ngắn, đã nhắc lại ý nghĩa cao quý của ngày Quốc Tế Nhân Quyền, đồng thời nêu lên thực trạng nhân quyền hiện nay tại Việt Nam, cũng như đề cập đến thời điểm tròn một năm ngày Trung Cộng (TC) sát nhập Hoàng Sa và Trường Sa của Việt Nam vào huyện Tam Sa của

Trung Cộng. Trong những phát biểu kế tiếp của các đại diện các tổ chức, đảng phái có mặt hôm ấy cũng đã cực lực lên án Trung Cộng, đồng thời tố cáo nhà cầm quyền CSVN khiếm nhục, một mặt dâng biển, dâng đảo cho quan thầy TC, mặt khác tìm cách ếm nhem sự việc tày trời song song với hành động trấn áp những tiếng nói đòi sự toàn vẹn lãnh thổ của thanh niên sinh viên và các nhà dân chủ trong nước. Tại cuộc biểu tình, ông Phạm Công Hoàng, Chủ tịch Tổ Chức Sinh Hoạt Người Việt Tự Nạn tại CHLB Đức, đã lên tiếng giải thích lý do biểu tình đối với cảnh sát và khách qua đường. Kế tiếp là phần phát biểu của ông Trần Văn Các, đại diện đảng Việt Tân tại nước Đức; Gs Lại Thế Hùng, Tổng thư ký LM Tự do đấu tranh VN đến từ Pháp quốc; bà Thái Thanh Thủy, đại diện đảng Thăng Tiến; Luật sư Trần Thanh Hiệp đến từ Pháp, cụ Nguyễn Đình Tâm, Cộng đồng Người Việt tại Berlin, cụ Nguyễn Kim Định, Hội Cao Niên München, anh Nguyễn Văn Tuấn, Phong trào thanh niên Tự Do vùng đông Pháp, ông Trần Phước Thiện, đảng Dân Tộc tại Đức. Trong buổi biểu tình còn có sự hiện diện của Liên Đoàn Công Giáo Việt Nam tại CHLB Đức, Cộng đồng NVTNCS tại Hòa Lan, Bremen, Hamburg, Mannheim, Krefeld, Frankfurt, Mönchengladbach, Hội Phụ Nữ VNTD tại Đức... Xen kẽ giữa các bài diễn văn, tâm tình là những tiếng hô khẩu hiệu, đồng thanh kêu gọi cho dân chủ, nhân quyền, tự do cho Việt Nam, phản đối chính quyền độc tài cộng sản Hà Nội cam tâm bán nước. Đến những phút cuối, cái rét mùa đông đã làm cho nhiều người, nhất là các cụ lạnh run. Nhưng cái lạnh không xóa nổi những nét rạng ngời trên khuôn mặt những người biết mình vừa cùng đồng bào cả nước góp một phần nhỏ bé vào công cuộc chung, nhằm đem lại một tương lai tự do, tươi sáng cho đất nước Việt Nam của mình.

Buổi biểu tình kết thúc vào lúc 13 giờ 40 để bắt đầu phần sinh hoạt thứ nhì. Từ địa điểm biểu tình, mọi người tuấn hành dọc theo đại lộ Bockenheimer Landstrasse đến đại học Johann Wolfgang Goethe, tên một đại thi sĩ của nước Đức, để tham dự buổi hội thảo về Hiện Tình về Lãnh Thổ và Lãnh Hải Việt Nam. Dẫn đầu đoàn biểu tình là tấm hình cha Nguyễn Văn Lý bị bịt miệng trước tòa án VC hồi đầu năm 2007 khổ lớn, tấm hình tiêu biểu cho sự đàn áp nhân quyền tại VN nổi tiếng thế giới.

Lúc 15 giờ, tại hội trường Johann Wolfgang Goethe, buổi hội luận Hiện Tình về Lãnh Thổ và Lãnh Hải Việt Nam bắt đầu bằng nghi thức dân hương bàn thờ tổ quốc và chào cờ khai mạc. Diễn giả gồm cựu Phó Đê đốc Hồ văn Kỳ Thoại, đến từ Hoa Kỳ, tường thuật lại và trình chiếu một số video Clip trận hải chiến Hoàng Sa mà chính ông là Tư lệnh chiến trường lúc bấy giờ; Luật sư Trần Thanh Hiệp, đến từ Pháp, thuyết trình về đề tài Vấn Đề Chủ Quyền Lãnh Hải Theo Công pháp Quốc Tế; Luật sư Nguyễn Văn Thành, đến từ Hoa Kỳ thuyết trình chủ đề Vài Đề Nghị Cấp Thiết Để Bảo Vệ Chủ Quyền Lãnh Hải. Xen kẽ những phần thuyết trình là phần văn nghệ do một số nghệ sĩ tại Đức trong đó đặc biệt có 2 em Bảo Quê và Bích Ngọc cùng ca sĩ Thanh Tâm đến từ Paris đảm trách. Sau giải lao là phần tặng quà lưu niệm cho các diễn giả và phần 2 buổi sinh hoạt hội luận. Nhiều câu hỏi sôi nổi từ cử tọa xoay quanh vấn đề lãnh thổ, lãnh hải Việt Nam... đã được chủ tọa đoàn trả lời một thỏa đáng. Buổi hội luận chấm dứt vào lúc 20 giờ cùng ngày.

## • Dân Biểu Joseph Cao tuyên thệ, tạo lịch sử tại Quốc Hội Hoa Kỳ



Washington- Quốc Hội Hoa Kỳ đã khai mạc khóa họp lần thứ 111 qua những buổi lễ tuyên thệ tại cả hai Thượng Viện và Hạ Viện. Đặc biệt năm nay là lần đầu tiên trong lịch sử có một khuôn mặt Việt Nam trong hơn 500 vị dân cử tại Quốc Hội. Ông Cao Quang Ánh là một trong 54 tân dân biểu tại Hạ Viện, và ông đã tuyên thệ vào trưa Thứ Ba, 6

Tháng Giêng ở bên trong Phòng Hạ Viện.

Ông Cao Quang Ánh, 41 tuổi, được gọi là Dân Biểu Anh "Joseph" Cao theo tiếng Mỹ, là một trong ba vị dân biểu liên bang mới từ Louisiana. Cả ba đều thuộc đảng Cộng Hòa. Tiểu bang Louisiana có bảy dân biểu liên bang

Không chỉ là người Việt đầu tiên được bầu vào Quốc Hội Hoa Kỳ, ông cũng là đảng viên Cộng Hòa đầu tiên trong hơn 100 năm được đại diện Địa Hạt 2, một nơi có đa số cử tri đảng Dân Chủ.

Trong cuộc bỏ phiếu đầu Tháng Mười Hai vừa qua, ông Joseph đã thắng "ngựa về ngược" trong cuộc đua với ông Bill Jefferson, một dân biểu liên bang thuộc đảng Dân Chủ và nắm chức này trong chín nhiệm kỳ, tức là dài 18 năm.

Khóa họp 111 của Quốc Hội Hoa Kỳ đang có 435 dân biểu và 100 nghị sĩ. Trong 54 thành viên mới nhất của Hạ Viện, có 32 dân biểu thuộc đảng Dân Chủ và 22 dân biểu thuộc đảng Cộng Hòa. Thượng Viện đã có chín tân nghị sĩ, không kể hai ông Al Franken từ Minnesota và ông Roland Burris từ Illinois.

Ông Roland Burris, 71 tuổi, không được vào Thượng Viện vì Thống đốc đề cử ông vào ghế của Tổng Thống đắc cử Barack Obama đang bị điều tra trong vụ tai tiếng bán ghế nghị sĩ. Về phần ông Al Franken, cựu danh hài này đã đắc cử với số phiếu rất khít khao và đối thủ của ông đang yêu cầu đếm lại phiếu tại Minnesota.

Trong một ngày tuyên thệ tại Quốc Hội mà giới truyền thông Mỹ đã chú ý nhiều hơn đến trường hợp của ông Burris và ông Franken, ông Joseph Cao đã tay bằng tay dắt hai con gái mặc quốc phục Việt Nam vào phòng tuyên thệ tại Hạ Viện. Bé Betsy, 4 tuổi, được mặc áo dài màu đỏ; bé Sophia, 5 tuổi, mặc áo dài màu vàng.

Hơn 30 năm trước, khi mới có 8 tuổi, ông Joseph Cao đã rời Việt Nam một thời gian ngắn trước khi Cộng Sản chiếm Sài Gòn. Lúc đó thân mẫu đã hỏi rằng ông có muốn theo mẹ ra bãi biển hay không.

"Tôi nói, 'Mẹ, chúng ta không ra biển. Chúng ta đi Mỹ', ông Cao kể với hãng thông tấn AP mới đây. "Và mẹ tôi trả lời, 'Đúng, chúng ta đi Mỹ'".

Một thời gian ngắn sau đó ông bước lên phi cơ của quân đội Mỹ cùng với hai anh chị, một người chú. Cha

mẹ ông đã ở lại. Giờ đây, từ một người tỵ nạn Cộng Sản hơn ba thập niên trước, ông Joseph Cao tạo lịch sử tại quê hương mới.

Trong thời gian ông tuyên thệ nhậm chức, một bầu không khí tung bừng, náo nhiệt đã được ghi nhận bên ngoài Phòng 2113 tại tòa nhà Hạ Viện Rayburn House Office. Phòng 2113 là văn phòng làm việc của Dân Biểu Anh "Joseph" Cao trong hai năm sắp tới. Một đài truyền hình của người Việt Nam, vài ký giả đã đứng bên ngoài phòng và phỏng vấn bất cứ ai muốn nói chuyện về trường hợp thăng tiến kỳ của ông Joseph Cao.

Không chỉ vượt qua những năm khó khăn của một người tỵ nạn, ông Joseph Cao còn tranh đấu ngược lên đồi trong cuộc đua vào cuối năm ngoái trước khi đến Hoa Thịnh Đốn và tạo lịch sử hôm Thứ Ba vừa qua.

Ngoài ra, không chỉ là biểu tượng của sự thành công của cộng đồng người Việt tạo dựng lại cuộc sống ở quê hương mới, ông Joseph Cao cũng là biểu tượng cho sự phục hồi tại New Orleans, một thành phố từng bị bão tàn phá hơn ba năm trước đây.

Trước khi đắc cử, ông Joseph Cao là một luật sư với chiều cao 5 feet 2 (1.57 mét). Ông Phạm Vũ, một hướng dẫn viên tại phòng triển lãm Người Mỹ Gốc Việt tại bảo tàng viện Smithsonian Institution ở thủ đô Washington, nói với hãng AP trong ngày Thứ Ba rằng trường hợp của ông Joseph Cao cho thấy "sự thăng tiến của cộng đồng người tỵ nạn."

"Chúng tôi từng chạy thoát ra khỏi một chế độ chính trị mà trong đó người dân bị đàn áp. Giờ đây, không chỉ sống sót và được tự do, chúng ta đạt được những cấp bậc cao hơn để trở thành một phần trong tiến trình của tự do chính trị và dân chủ. Đó là điều mạnh mẽ nhất mà chúng ta có thể nói về đất nước Hoa Kỳ," ông Phạm Vũ nói.

Ông Cao từng tốt nghiệp bằng Cử nhân vật lý tại Baylor University trong thập niên 1980, xong gia nhập Dòng Tên, được bằng Tiến sĩ triết tại Fordham University và làm việc với người nghèo tại Mỹ Tây Cơ.

Thời gian làm việc từ thiện đã khiến ông thay đổi hướng đi trong cuộc đời. Ông rời Dòng Tên năm 1996, muốn học luật nhằm mang lại thay đổi bằng chính trị. Ông tốt nghiệp trường luật Loyola University Law School tại New Orleans, hoạt động trong cộng đồng người Việt nhiều hơn sau vụ bão Katrina.

Ông có lập trường chống phá thai và được tham dự Đại Hội Đảng Cộng Hòa năm 2008. Mặc dù sẽ gặp khó khăn trong cuộc bầu cử năm 2010 vì Địa Hạt 2 thuộc về đảng Dân Chủ và có nhiều cử tri da đen, Dân Biểu Joseph Cao đã bắt đầu tạo những mối quan hệ với các cử tri Dân Chủ và da đen với hy vọng thuyết phục khối cử tri này trong hai năm làm việc của ông. (h.d.)

### • Một tài năng trẻ chính trị của Đức gốc Việt Nam: Bộ Trưởng Kinh Tế Dr. Philipp Rosler

Hannover, Đức Quốc - Hôm thứ hai, 05.01.2009 Dân biểu Philipp Rösler được bổ nhiệm làm Bộ Trưởng Kinh Tế của tiểu bang Niedersachsen, miền Bắc Đức, thay thế cho dưỡng phụ là ông Walter Hirche. Ngày 13. 02. 2009 Dr. Philipp Rösler sẽ chính thức nhậm chức tân Bộ trưởng Kinh tế tại thủ phủ Niedersachsen.

Dr. Philipp Rösler là một trong 3 Bộ trưởng trẻ tuổi nhất tại Đức trong độ tuổi 35. Đây là một Bộ trưởng đầu

tiên gốc Việt Nam tham gia trực tiếp vào guồng máy điều khiển chính quyền tại một quốc gia sở tại.

Được biết Niedersachsen với 3,2 triệu dân là tiểu bang nằm sát thành phố cảng quan trọng Hamburg.

Cách đây 34 năm một em bé Việt Nam sinh ngày 24.02.1973 tại Khánh Hưng được một gia đình người Đức đón nhận về làm con nuôi lúc em vừa tròn 9 tháng và đặt tên là Philipp Rösler. Philipp Rösler lớn lên tại thành phố Hannover, tốt nghiệp Đại học Y khoa với nghề nghiệp Bác sĩ Nha khoa. Khi còn học trung học anh Philipp Rösler đã được



bầu vào chức vụ phát ngôn viên của trường.

Nhờ năng khiếu chính trị, Philipp Rösler đã tiến lên thật mau với chức vụ Tổng thư ký của đảng FDP vào năm 2000. Tiến thêm bước nữa khi được tin nhiệm vào chức Trưởng khối FDP của Quốc hội Tiểu bang Niedersachsen vào năm 2003. Và từ năm 2005 Philipp Rösler được bầu làm Chủ tịch đảng FDP trong một cuộc Đại hội đảng tại Göttingen với đa số số phiếu tín nhiệm tuyệt đối 96%, người Chủ tịch đảng trẻ nhất tại Đức từ trước đến nay khi mới 32 tuổi. Với tài năng trẻ đó Philipp Rösler đã được Liên Bang mời vào chức vụ Tổng thư ký đảng FDP cho toàn Liên Bang Đức, nhưng ông từ chối và muốn ở lại tiểu bang Niedersachsen để phục vụ. Năm 2007 Philipp Rösler được tin nhiệm bầu vào Ban chấp hành Trung ương đảng FDP của Liên Bang Đức với số phiếu rất cao 88%.

Tài năng đặc biệt của Philipp Rösler được nhiều người nhắc đến là một nhân vật chính trị quyết định mau lẹ, thực tiễn, ứng khẩu tài tình và khôn ngoan. Cách đây hai tháng Philipp Rösler trở thành người bố lần đầu của hai cô con gái sinh đôi, đặt tên là Gesche và Grietje.

FDP là một đảng nhỏ với 8,1% do cử tri bầu và đảng lớn CDU đạt 48,3% số phiếu vào năm 2003. Do đó FDP và CDU (Dân Chủ Thiên Chúa Giáo) phải liên minh mới đủ trên 50% số phiếu để cầm quyền tại tiểu bang Niedersachsen.

Sau 5 năm, Tiểu bang Niedersachsen đã bầu lại chính phủ vào ngày 27.01.2008 và đảng FDP dưới sự dẫn dắt của Chủ tịch Dr. Philipp Rösler vẫn đạt số phiếu có một chút gia tăng là 8,2%. Hai đảng liên minh FDP và CDU tiếp tục đủ trên 50% số phiếu để cầm quyền cho 5 năm tới.

### • Cô giáo miệt vườn Mỹ Tho trở thành Nghị viên miền Tây Úc:

Cô Trương Nguyệt Ánh- người thuyền nhân Việt Nam vào năm 1978, nay đã trở thành Nghị viên của thành phố duyên hải miền Tây Úc - City of Wanneroo Australia vào tháng 10.2007.

Đây là thành phố phát triển rất nhanh với 134 ngàn dân, đa số là người Úc gốc Âu châu chung sống hòa hòa với trên 40 sắc dân thiểu số, mỗi nhóm có từ vài trăm đến vài ngàn người. Cũng trong số vài ngàn đó có nhiều người Việt đã vượt biển đến Úc trong 20 năm, suốt từ 1975 đến 1995.

Tin tức cộng đồng chỉ thường nói đến số người Việt tập trung tại miền duyên hải phía Đông Úc: Sydney,



Melbourne hay Canberra. Từ Sydney mà đi sang miền Tây Úc phải vượt qua 3 ngàn 500 cây số đường chim bay.

Cô Trương Nguyệt Ánh sinh năm 1949, tốt

ngành Sư phạm Mỹ Tho. Đến 1975 vì chồng cô là Trung Úy bị đi cải tạo, nên cô vừa đứng lớp vừa bị theo dõi.

Năm 1978, khi chồng được trả tự do, gia đình tìm cách vượt biển và đến được trại tạm cư ở Mã Lai. Cuối tháng 6 năm 1978 được phái đoàn Úc nhận hết đưa về Tây Úc định cư cho đến ngày nay.

Qua miền đất mới chồng đi cắt cỏ, vợ tình nguyện đi giúp việc không lương cho trường tiểu học. Vừa làm vừa học. Cô giáo siêng năng của miền Tiền Giang dần dần được tuyển làm phụ giáo rồi trở thành cô giáo trông nom vườn trẻ. Năm 1992, Nguyệt Ánh chính thức đứng ra mở trường Mẫu giáo và trông trẻ. Cơ sở tiến bộ dần dần lên đến 3 lớp và 50 em nhỏ với 8 nhân viên làm việc.

Năm 2007, ông thị trưởng Wanneroo đi tìm một người sắc tộc thiểu số tiêu biểu để chuẩn bị đưa vào Hội đồng Nghị viên thành phố thay thế cho các vị hết nhiệm kỳ. Ông tìm gặp lại người phụ nữ Việt Nam, Trương Nguyệt Ánh đúng tuổi, nhưng hết sức hăng hái và lại được nhiều người biết đến.

Cô là người Á Châu duy nhất được bầu vào chức vụ dân cử miền duyên hải Tây Úc.

### • Thống đốc Virginia chọn một phụ nữ gốc Việt Nam làm Giám Đốc truyền thông:

Thống Đốc Timothy Kaine của tiểu bang Virginia đã bổ nhiệm một Giám Đốc Truyền Thông mới là cô Lynda Trần 30 tuổi, cư ngụ tại vùng thủ đô Hoa Thịnh Đốn, sẽ thay thế ông Delacey Skinner, người đã rời vị trí này để làm việc cho ứng viên Thống Đốc Đảng Dân Chủ Terry McAuliffe. Cô Lynda Trần trước đây là Phó giám đốc truyền thông của nghiệp đoàn công nhân dịch vụ quốc tế, nơi cô đã làm việc 8 năm trong nhiều chức vụ khác nhau.

Cô Trần có bằng Cử nhân của trường Đại học Pennsylvania và bằng Cao học của trường Đại học Georgetown tại Hoa Thịnh Đốn. Quyết định bổ nhiệm này sẽ có hiệu lực bắt đầu từ ngày 7.01.2009, và cô Lynda sẽ điều hành 7 nhân viên để thực hiện những chương trình liên lạc với giới truyền thông về những sinh hoạt của Thống đốc. Cô Lynda Trần 30 tuổi sinh trưởng tại Hoa Thịnh Đốn, cha mẹ của cô là người Việt tỵ nạn sang Hoa Kỳ từ năm 1975, và trong buổi họp báo để loan tin này Thống đốc Timothy Kaine đã hết lời khen ngợi cô và cho rằng kinh nghiệm và khả năng của cô sẽ giúp cho cô hoàn tất nhiệm vụ một cách hoàn hảo.

### • Sinh viên Việt 23 tuổi tốt nghiệp y khoa tối ưu tại Liège, Vương quốc Bỉ

Một sinh viên Việt Nam đã trở thành đề tài cho báo chí tại Bỉ tìm kiếm để phỏng vấn, khi anh Đặng Vũ Thiên Thanh mới 23 tuổi tốt nghiệp y khoa hạng tối ưu tại Trường đại học Y khoa thành phố Liège của Bỉ cách đây 4 năm, đã tốt nghiệp Bác sĩ và là thành viên trẻ nhất của

Hội Bác sĩ quốc gia Bỉ. Sau đó anh đã lấy thêm được bằng Tiến sĩ khoa học.

Chàng thanh niên gốc Việt này trong 4 năm qua đã giành được 12 giải thưởng lớn của Bỉ, châu Âu và cả giải thưởng quốc tế nghiên cứu về giấc ngủ. Thanh thường xuyên vắng nhà để đi diễn thuyết ở các nước về lĩnh vực rất khó và khá mới mẻ do chỉ mới được bước đầu nghiên cứu từ đầu thế kỷ 21, đó là ngành nghiên cứu não bộ, trí nhớ và thần kinh. Vào ngày 30.09.2008 vừa qua khi Thanh tròn 28 tuổi, Viện Hàn lâm Khoa học Hoa Kỳ đã công bố một công trình do Thanh làm trưởng nhóm nghiên cứu, với đề tài cho thấy não bộ vẫn còn thức khi con người đang trong giấc ngủ sâu.

Phát minh này đã được các trường đại học nổi tiếng ở châu Âu, Mỹ, Úc, Nhật, Nam Hàn giới thiệu và sẽ được nghiên cứu rộng rãi thêm trong ngành y khoa trong tương lai. Gia đình anh đã rất hạnh diện khi cho biết Thanh luôn được xếp trong bảng danh sách các nhà khoa học chuyên về ngành não học ở tầm vóc quốc tế.

Trong tương lai Thanh sẽ còn nhiều hứa hẹn vì nghiên cứu về lĩnh vực quá mới. Thanh theo cha mẹ rời Việt Nam đi tỵ nạn khi mới 2 tuổi. Trước mắt anh đang chuẩn bị để làm việc hai năm tại khoa thần kinh học tại Bệnh viện Massachusetts General của Đại học Haward Hoa Kỳ trong vài tháng tới.

Tại đây anh sẽ được giao nhiệm vụ áp dụng kết quả nghiên cứu của anh vào thực tế, tổ chức và thiết lập phòng thí nghiệm về giấc ngủ với Đại học Harvard và tham gia chữa bệnh ở khu vực bệnh nhân bị mắc bệnh rối loạn về giấc ngủ và bệnh liên quan đến não trạng.

### • Tưởng Niệm 35 năm Hải Chiến Hoàng Sa:

Vào lúc 12 giờ ngày 17.01.2009 đồng bào từ các nơi xa như Berlin, Nürnberg, Hamburg, Krefeld, Nettetal, Köln, Mannheim, Bremen đã hưởng ứng lời kêu gọi của Ủy Ban Điều Hợp Các Công Tác Đấu Tranh tại CHLB Đức, tham gia biểu tình trước tòa lãnh sự TC nhân kỷ niệm quần đảo Hoàng Sa của Việt Nam bị Trung Cộng dùng sức mạnh quân sự cưỡng chiếm vào ngày 19.1.1974.



Như thường lệ là nghi thức chào cờ và mặc niệm - đặc biệt dành cho 58 chiến sĩ hải quân của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa đã hy sinh trong trận hải chiến Hoàng Sa lịch sử. Ông Nguyễn Thanh Văn, đại diện BCT đã trình bày mục đích cuộc biểu tình nhằm tố cáo hành vi xâm lược của TC đối với Việt Nam qua sự leo thang

xâm lấn lãnh hải của Việt Nam mà mới nhất là việc Công ty Dầu khí Hải dương Trung Quốc công bố dự án 29 tỷ USD để khảo sát và khai thác trong vùng nước sâu ở biển Đông và việc Cục Hải Dương Trung Quốc đã công bố chủ trương khuyến khích các đơn vị, cá nhân khai thác và sử dụng các đảo tại khu vực Hoàng Sa và Trường Sa và cho rằng sẽ có lợi cho việc bảo vệ chủ quyền biên giới của Trung Quốc.

Những biểu ngữ và hàng trăm tờ truyền đơn đã cho người dân Đức biết những gì đang xảy ra tại biển Đông cũng như những gì mà người Việt hôm nay muốn lên án Trung Quốc.

Em Bảo Quyên đã thay mặt đoàn biểu tình đọc bản kháng thư của người Việt tại Đức đối với sự xâm lấn của Trung Quốc và sau đó cảnh sát đã đưa đại diện đoàn biểu tình tới trước LSQ Trung quốc để đưa kháng thư. Tuy nhiên Lãnh sự quán TQ, đóng cửa, kéo màn cửa sổ im lìm như trong bao buổi biểu tình chống đối họ; vì thế Kháng thư được bỏ vào thùng thư LSQ TQ.

Phần một kết thúc lúc 13 giờ. Mọi người tiếp tục căng biểu ngữ và cờ, tuần hành trên 2 cây số trên đường phố để tiến về lãnh sự quán Việt Cộng tọa lạc trên đường Siesmayer 10, địa điểm biểu tình kế tiếp.

Phần 2- Trước LSQ Việt cộng, lúc 13giờ 40, ông Trần Văn Các đại diện Ban Tổ Chức tuyên bố lý do cuộc biểu tình. Lần này đối tượng là đảng CSVN, người đã lén lút ký các Hiệp định Biên giới và Hiệp định phân chia Vịnh Bắc Bộ vào các năm 1999 và 2000 để hiến dâng nhiều phần đất thiêng liêng của tổ quốc cho TC hầu mong mua lấy sự bảo đảm duy trì quyền lực lâu dài ở Việt Nam.

Sau đó bà Diệu Trí, đại diện Hội Phụ Nữ Việt Nam Tự Do tại Đức cũng đã lên án nhà cầm quyền Việt Cộng về những hành vi ngăn cấm, đàn áp người dân trong nước vì muốn bày tỏ thái độ yêu tổ quốc của mình trước hành động xâm lấn của Trung cộng.

Trước khi kết thúc buổi biểu tình lần 2, em Huỳnh Quốc Bảo đã đọc nội dung Bản kháng Thư mà đoàn biểu tình đã gửi cho LSQ Trung cộng trước đó và yêu cầu LSQ Việt cộng ghi nhận và gửi về cho lãnh đạo Hà Nội biết.

Phần hai chấm dứt lúc 14 giờ 30. Sau đó mọi người di chuyển về hội trường nhà thờ St. Lioba; thuộc vùng Frankfurt (Bonames) để tham dự phần ba, là buổi lễ tưởng niệm trận hải chiến Hoàng Sa 19.1.1974.

15 giờ 30 buổi Lễ Tưởng Niệm 35 Năm Trận Hải Chiến Hoàng Sa, cùng vinh danh các chiến sĩ Hải Quân VNCH đã vị quốc vong thân trong việc bảo vệ Hoàng Sa cách đây 35 năm. Ông Nguyễn Văn Phầy, Gia đình Hải Quân tại Đức, Trưởng Ban Tổ Chức đã ngỏ lời chào mừng quan khách và đồng thời trình bày ý nghĩa và mục đích buổi lễ.

Tiếp theo là nghi thức tế lễ các Anh hùng vị quốc vong thân, gồm 3 vị chủ tế trong bộ khăn đóng áo dài truyền thống dân tộc cử hành. Bài văn tế anh linh tử sĩ Hoàng Sa được đọc lên trong không khí trang nghiêm với khói hương nghi ngút trước bàn thờ, cùng lúc với những tên tuổi của 58 tử sĩ trong trận chiến Hoàng Sa đã lần lượt hiện lên trên màn ảnh đã gây xúc động đến mọi người.



Sau giờ giải lao ông Nguyễn Ngọc Hùng, đảng Thăng Tiến đã trình bày sơ lược về chiến dịch Toàn dân tố cáo CSVN đàn áp nhân quyền có hệ thống và ông kêu gọi mọi người ủng hộ chiến dịch này.

Ông Nguyễn Thanh Văn, đại diện đảng Việt Tân tại Đức trình bày về những sự kiện đáng quan tâm của tình hình đất nước trong năm qua với những hình ảnh trình chiếu từ sự kiện Thái Hà, Phong trào dân oan khiếu kiện, công nhân đình công, sự lên tiếng ngày càng nhiều của các nhà phản kháng về các vấn đề dân chủ và lãnh thổ lãnh hải... để làm đề tài cho buổi thảo luận.

Phần hội thảo rất sôi nổi vì nhiều câu hỏi liên quan đến những liên hệ giữa VNCH và Mỹ vào thời điểm xảy ra trận hải chiến Hoàng Sa; Về những tuyên bố của Hà Nội mới đây liên quan đến biên giới Việt Trung; Về những hy sinh của những chiến sĩ Việt nam trong trận chiến tranh chống xâm lăng Trung quốc để bảo vệ bờ cõi vào các năm 1979, 1984, 1988; về cách thức hỗ trợ cho phong trào dân chủ tại quốc nội...

*(Trích bản tin của Thanh Nguyên)*

**Hội Ngộ 30 Năm Người Việt Tỵ Nạn Bayern  
1979 - 2009  
Tri ân nhân dân và chính quyền Đức  
„Uống Nước Nhớ Nguồn“**

Ban Tổ Chức trân trọng kính mời quý đồng hương tỵ nạn tại Bayern đến tham dự Đêm Hội Ngộ 30 Năm Người Việt Tỵ Nạn sẽ được tổ chức:

**Vào ngày Thứ Bảy 02-05-2009 lúc 16 giờ  
tại Hội Trường Salesianum  
St.Wolfgangplatz 11 & Sieboldstr.11  
81669 München**

- Đến để tỏ lòng tri ân nhân dân và chính quyền Liên bang Đức - đặc biệt là tiểu bang Bayern; tri ân Ông Bà Rupert Neudeck & Ủy Ban Cap Anamur, các cơ quan từ thiện như Caritas, Paritätischer Wohlfahrtsverband, Diakonik, Rotkreuz ...
- Đến để tưởng nhớ và cầu nguyện cho người thân, bạn bè và các đồng hương đã bỏ mình trên bước đường tìm tự do.
- Đến để kể cho nhau nghe những thảm cảnh hãi hùng trên biển cả, những nỗi hân hoan khi được



tàu Cap Anamur hay các thương thuyền cứu sống; những nỗi lo sợ lúc vượt tường Bá Linh và các quốc gia Đông Âu đi tỵ nạn, những vui buồn ở các trại tạm dung hay những tâm tình ngày đầu vừa đặt chân đến Đức...

#### Chương trình:

- **16 giờ đến 18 giờ:** Hội ngộ, chào đón quan khách, xem triển lãm hình ảnh 30 năm, phát hành Đặc San „Hồi tưởng 30 năm tỵ nạn“.
- **Đúng 18 giờ khai mạc:** Lễ tưởng niệm các đồng hương đã bỏ mình vì lý tưởng tự do, phát biểu của các đại diện chính giới và quan khách, trao quà lưu niệm.
- **Văn nghệ.** Vào cửa tự do

Để bày tỏ sức mạnh và sự đoàn kết của cộng đồng người Việt tỵ nạn, chúng tôi kính mong được sự giúp sức của các đồng hương về mọi phương diện để cho buổi lễ được thêm phần hoàn hảo.

Trân trọng kính mời

#### Cộng Đồng Người Việt Tỵ Nạn Tại Bayern

➤ Được sự bảo trợ tinh thần của:

- Hòa Thượng Thích Như Điển, Lãnh đạo tinh thần Phật Giáo Việt Nam tại Đức.
- Ông Hans Podiuk, CSU, Stadtrat, stv. Fraktionsvorsitzender
- Ông Lehmann, Vorstand für Verbands- und Sozialpolitik des Paritätischen in Bayern
- Bà Yulika Sandt MdL, Dân biểu Tiểu bang Bayern.

#### Liên lạc BTC:

- München: Anh Lê Hồng Đức Tel.0173-6508789, Anh Lê Ngọc Châu Tel.0172-7005240, Anh Nguyễn Quý Đại Tel.089-6701734, Anh Lê Quang Thành Tel. 089-66655403, Anh Lý Văn Xuân Tel.089-6373563, Chị Lý Dung Tel.089-45477409.

- Các nơi khác: Anh Hồ Thanh Tel.0911-7875450, Anh Nguyễn Thái Nam Tel.0911-6383274, Anh Bùi Văn Tân Tel.0911-8148754, Anh Nguyễn Văn Chung Tel.08331-73251, Anh Trương Hoàng Tel.08381-4157, Anh Phạm Hồng Lam Tel. 0821-4550609, Anh Phạm Minh Tín Tel.08141-17599.

#### Thông báo Đêm Thơ Nhạc Thính Phòng tại Ravensburg

Đêm Thơ Nhạc Thính Phòng sẽ được tổ chức tại Ravensburg – Đức Quốc với chủ đề: **Quê Hương – Tình Yêu - Định Mệnh**, qua các dòng nhạc của Hoàng Hoa, Nguyễn Hoàng và Lai Điền (Italia), Minh Thao (Norway), Nguyễn Tuấn (USA), Cao Tịnh Nguyên (Suisse),

- do Hoàng Hoa và gia đình thực hiện và điều hợp chương trình.

- khai mạc vào lúc 17 giờ, ngày 02.05.2009

- tại Eschach Halle Ravensburg, Kehlstrasse (không có số nhà, đến đó sẽ thấy ngay Halle)

88214 Ravensburg – Obereschach

Chương trình chi tiết sẽ thông báo sau.

TM. Ban Tổ chức,  
**Lê Huệ, Đan Hà**

#### Cáo lỗi:

Để giữ bầu không khí tung bừng mừng Xuân đón Tết Kỷ Sửu, chúng tôi đành lại phần "Tưởng Niệm Giáo sư Vũ Kỳ" để đăng trong số báo VG 170 phát hành trong tháng 04.2009.

Chúng tôi xin thành thật cáo lỗi cùng với quý văn thi hữu đã gửi bài đóng góp về chủ đề này.

Quý thân hữu, bạn hữu và môn sinh của Giáo sư Vũ Kỳ... có thể tiếp tục gửi bài đến cho chúng tôi, thời hạn chót vào 20.03.2009, theo địa chỉ E-Mail dưới đây:

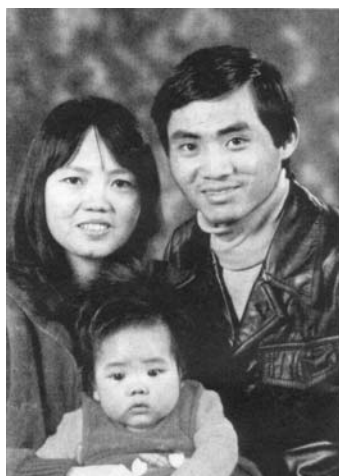
[baoviengiac@viengiac.de](mailto:baoviengiac@viengiac.de)

[phuvan@viengiac.de](mailto:phuvan@viengiac.de)

Xin chân thành cảm ơn.

**(Phù Vân)**

#### TÌM THÂN NHÂN



▪ Chúng tôi muốn tìm thân nhân tên :  
**HUYNH KIẾN VÂN và PHẠM MUỐI**

Quý vị nào có biết hoặc gặp qua, làm ơn liên lạc đến chúng tôi qua các số điện thoại kể sau:

**Phone:**

**01577 / 1591238.**

hoặc

**Mr. Phạm Thu –  
158 Bay-32<sup>nd</sup> Street  
Brooklyn New York  
11214 USA.**

**Tel . 7188376097**

hoặc Handy: **19174073183** hoặc **điện thoại ở Đức: 05101 / 921410**

Xin chân thành cảm ơn.

. **Tìm chị** Em Nguyễn Thị Minh Châu qua Pháp năm 2006. Tìm chị: **NGUYỄN THỊ KIM CƯƠNG**

Chồng: Ông Bùi Kiến Quốc

Cha chồng: Ông Bùi Khắc Kỳ trước năm 1975 Phó Quận Trưởng Quận 5 Sài Gòn.

Xin liên lạc điện thoại về: 02 35 54 99 63 hoặc 06 62 30 06 91

**(Xem tiếp trang 95)**

# Tin nước Đức

Lê Ngọc Châu phụ trách

## \* Đức, di dân sẽ phải thi kể từ 2009

Munich, 13.12.2008: Bộ Nội Vụ liên bang Bá Linh vừa cho biết là kể từ đầu năm 2009, di dân phải thi và vượt qua những khóa có tính cách định hướng, đồng nhất trên toàn nước Đức. Những khóa này là một phần trong chương trình hội nhập cho những người ngoại quốc và di dân, nhằm mục đích để người ngoại quốc có khái niệm căn bản về lịch sử và xã hội Đức. Được chấm đậu là những ai ít nhất phải trả lời đúng 13 trong 25 câu hỏi được đặt ra, đa số dựa vào những câu hỏi trong cuộc thi nhập tịch Đức, có tính cách bắt buộc kể từ 01.09.2008. Kể từ 2005, đã có 450 ngàn người ngoại quốc tham gia các khóa định hướng này, nhưng không bắt buộc.

## \* Khảo nghiệm khả năng trẻ em 4 tuổi

Frankfurt: Qua nhật báo Frankfurt Rundschau, hôm 19.12.2008, Bộ trưởng Giáo dục Đức, bà Anette Schavan (CDU) đòi hỏi phải khảo nghiệm trẻ em từ 4 tuổi để biết rõ trẻ em thiếu khả năng về phương diện nào. Theo Schavan, nhà trường cần phải có một chương trình sinh ngữ kèm theo chương trình học. Phải chỉ cho đàn bà và đàn ông trẻ từ những gia đình di dân thấy rằng họ có thể tiến thân tại Đức. Giáo dục có thể mở cửa, mang lại cho 15 triệu gia đình di dân cơ hội hội nhập và cũng sống sung túc như những người khác!

## \* Đức, Thượng Viện chuẩn y luật BKA mới

Như chúng tôi loan tin rước đây, Quốc hội Đức đã thông qua đạo luật mới cho phép cơ quan điều tra hình sự liên bang (BRK) có thêm thẩm quyền trong việc chống khủng bố. Tuy nhiên hôm 28.11.2008 Thượng viện Đức đã không chuẩn y đạo luật mới này vì không đủ đa số phiếu, nên đạo luật sau đó được tu bổ lại. Hôm 19.12.2008, Thượng viện Đức với đa số phiếu của liên minh cầm quyền lớn đã chuẩn y luật BKA mới. Qua đó, trong trường hợp cụ thể, nhân viên BRK trong tương lai có quyền giám sát và theo dõi computer của nghi can, online; nhưng phải có sự cho phép của Thẩm phán. Khối đối lập cho biết sẽ kiện lên Tòa án Hiến pháp Đức.

## \* Đức, thêm 40 tỷ Euro cho chương trình ổn định

Chính phủ Đức dự định sẽ tăng thêm cho chương trình ổn định kinh tế trị giá hàng chục tỷ Euro, mục đích giúp cứu vãn, ngăn chặn tình trạng kinh tế Đức hiện đang bị suy yếu. Sau chương trình với 50 tỷ Euro giúp các hãng xưởng trên phương diện đầu tư, làng

xã và ngân sách gia đình đã được thông qua, liên minh cầm quyền dự định sẽ bỏ thêm ra 40 tỷ Euro cho chương trình ổn định kinh tế Đức. Như Thủ tướng Đức bà Merkel giải thích, Đức sẵn sàng vay thêm nợ mới nhưng hy vọng qua đó sẽ bảo đảm công ăn việc làm cho người dân!

## \* Đức: Tòa kết án chung thân 1 khủng bố bom xe lửa

Duesseldorf, 09.12.2008: Bị cáo khủng bố Youssef Mohammed el-Hajdib, người Li Băng, 24 tuổi, nhận tội âm mưu đặt bom va-li trên 2 đoàn xe lửa, nên đã bị kết án tù chung thân về tội giết người.

Ngòi nổ kích hỏa, nhưng chất nổ của bom không bắt nổ trên 2 đoàn xe lửa chạy qua ga Köln ngày 31.7.2006. El-Hajdib bị bắt 1 tháng sau đó tại thành phố Kiel, miền bắc nước Đức. Đồng lõa của y là Jihad Hamad trốn được về quê quán Li Băng và bị bắt tại đó.

El-Hajdib nói Hamad muốn tấn công trả thù sau khi tiên tri Muhammad là đề tài của tranh biếm họa xuất hiện trước tiên trên các tờ báo Đan Mạch năm 2005, và báo Đức in lại. Chính phạm nói bom không nổ là có chủ ý và Luật sư xin tha bổng. Nhưng, ông Chánh án chỉ ra cung khai của Hamad trong cuộc xét xử ở Lebanon rằng cả 2 người muốn tàn sát. Hamad đã bị Tòa án Lebanon kết án 12 năm tù hồi tháng 12.2007.

## \* Dr. Philipp Roesler, Bộ Trưởng đầu tiên gốc Việt Nam của tiểu bang Niedersachsen

Một ngôi sao chính trị gốc Việt Nam đang rực sáng tại Đức: Chủ tịch Đảng FDP (Dân Chủ Tự Do), anh Dr. Philipp Roesler là một Dân biểu của đảng FDP thuộc tiểu bang Niedersachsen miền Bắc Đức. Vào ngày 05.01.2009, Trưởng khối Dân biểu của FDP tại Nghị viện Niedersachsen, Philipp Roesler được tuyên bố chính thức trở thành Bộ Trưởng Kinh Tế của tiểu bang Niedersachsen. Anh Dr. Philipp Roesler 35 tuổi là một trong 3 Bộ Trưởng trẻ tuổi nhất tại Đức và là một Bộ Trưởng đầu tiên gốc Việt Nam tham gia trực tiếp vào guồng máy chính quyền tại 1 tiểu bang Đức.

## \* Tại Đức nói riêng có nhiều thay đổi trong năm 2009. Chúng tôi xin tóm lược những thay đổi trong năm 2009 và xin lưu ý tất cả đồng hương đang sống tại Đức:

- Chính phủ Đức đã chuẩn y giá biểu nguyệt liễm đồng nhất cho các hãng bảo hiểm kể từ 2009 là 15,5%. Qua đó, người đóng bảo hiểm phải trả thêm khoảng 130 Euro/năm.

- Những ai đóng bảo hiểm tự nguyện (freiwillige Versicherte) ở hãng bảo hiểm theo luật định chỉ trả 14,9%.

- Nguyệt phí đóng bảo hiểm thất nghiệp (Arbeitslosenversicherung) bó buộc nơi người đi làm, hiện tại là 3,9% giá lương, xuống còn 2,8% kể từ năm 2009 nhưng chỉ có giá trị đến 06.2010. Sau đó dài hạn là 3%.

- Thời gian nhận tiền nếu làm ít giờ (Bezugsdauer von Kurzarbeitergeld) tăng từ 12 lên 18 tháng. Công

nhân viên được quyền theo học những khoá tu bổ thêm cho nghề nghiệp, tuy nhiên chỉ giới hạn trong một năm.

- Tiền trẻ (Kindergeld) cho hai đứa con đầu là 164 Euro/tháng (+10 Euro), đứa con thứ ba là 170 Euro/tháng (+16 Euro). Và từ đứa thứ tư trở đi là 195 Euro (+16 Euro/tháng).

- Phần miễn thuế cho con cái (Kinderfreibetrag) tăng từ 5000 lên 6000 Euro.

- Vợ chồng có con kiếm lương ít hơn 900 Euro/tháng và những ai một mình nuôi con lương ít hơn 600 Euro/tháng nhận thêm bắt đầu từ tháng 10.2008 trở đi tiền phụ cấp thêm vào tiền trẻ, tối đa 140 Euro cho mỗi đứa con. Ngoài ra thay vì như 70% cho đến nay thì số tiền này chỉ tính 50% vào tiền thu nhập được.

- Học sinh nghèo sẽ được phụ cấp thêm 100 Euro, tiền mua sách vở.

- Tiền phụ cấp thuê nhà (Mietzuschuss) tăng thêm 60%, trung bình mỗi hộ khẩu nhận được 142 Euro, thay vì là 92 Euro.

- Những ai nhận trợ cấp tiền thuê nhà ở (Wohngeldempfänger) sẽ nhận thêm ít nhất 100 Euro cho tiền lò sưởi kể từ tháng 10.2008 trở đi.

- Để khuyến khích dân Đức mua xe mới: người nào cho đến 30.06.2009 chịu mua xe có ít khói thải thì sẽ được miễn thuế. Cho xe mới 1 năm. Cho những có lợi cho môi sinh, ít khói thải EU 5 và 6 là 2 năm. Tuy nhiên chỉ giới hạn cho đến hết ngày 31.12.2010.

- Thuế gia tài đã thay đổi. Theo đó, gia tài nhượng lại như nhà cửa sẽ được miễn thuế nếu thân nhân (vợ chồng, con cái) tiếp tục cư trú trong đó thêm 10 năm kể từ khi sang tên. Tương tự hãng xưởng cũng được miễn thuế toàn phần nếu người thừa kế tiếp tục điều hành giữ công việc làm 10 năm sau đó.

- Vermögensfreibetrag (Phần được miễn thuế gia tài): Vợ chồng được miễn thuế gia tài đến 500 ngàn Euro thay vì 307 ngàn Euro.

Cho con cái cũng được tăng từ 205.000 lên 400.000 Euro.

Cho cháu (Enkel) trong tương lai là 200 ngàn, thay vì là 51.200 Euro như xưa nay.

Cho cha mẹ cũng từ 51.200 lên 100 ngàn Euro là mức độ được miễn thuế.

Cho chị em, cháu trai (Neffen) và vợ chồng ly dị tiền miễn thuế chỉ tăng từ 10.300 lên 20.000 Euro.

Cho bà con xa, như chú, cô dì, người sống chung (không có hôn thú) hay bạn bè thì tiền miễn thuế gia tài không thay đổi, vẫn là 20.000 Euro. Tuy nhiên nếu nhiều hơn 20 ngàn sẽ bị đánh thuế 50%.

- Từ tháng 02.2009 tiền phạt liên quan đến việc vi phạm luật giao thông cũng thay đổi, phần nhiều tăng gấp đôi. Trong năm 2009 này luật bồi thường nếu sử dụng xe lửa làm phương tiện giao thông.

- Hòa xa cũng được cải tổ: nếu xe lửa trễ hơn 1 giờ thì hành khách sẽ nhận lui lại 25% tiền vé, từ 2 giờ đồng hồ trở lên là 50%.

- Ruerup- Rente: Nhằm khuyến khích những ai muốn tiết kiệm bỏ tiền vào quỹ hưu tư theo kiểu mẫu Rueruf, nhà nước giúp đỡ mạnh hơn trong năm 2009. Được khai trừ thuế tối đa là 13.600 Euro, cho vợ chồng thì được gấp đôi.

- Ai mua bán cổ phiếu (Aktien...) thì tự do mua bán, không còn lệ thuộc vào thời gian cầm vận 1 năm như hiện nay nếu không muốn đóng thuế. Trong tương lai mua bán cổ phiếu tự do, nhưng phải đóng 25% thuế „Abgeltungssteuer“.

- Nguyệt liêm cho Ti Vi và Radio tăng từ 17,03 Euro lên 17,94 Euro. Ai chỉ có một Radio thì chỉ đóng 5,76 Euro.

- Kể từ 01.2009 phải có giấy chứng minh năng lượng (Energieausweis) tiêu thụ cho những căn nhà xây từ 1996. Những căn nhà mới xây hay được tu bổ thì theo tiêu chuẩn mới kể từ 7.2009

### \* Ngân sách Đức sẽ thiếu hụt 4%

Hamburg: Chính sách tài trợ cứu nguy nền kinh tế Đức phải trả giá khá đắt! Bộ trưởng Tài chính Đức, ông Steinbrueck (SPD) cho biết mức thâm thủng ngân quỹ Đức sẽ lên đến 4% trong năm 2010, vượt hẳn mức độ ấn định của EU là 3%. Ông còn nói thêm, với tình hình kinh tế hiện nay Đức không thể nào thực hiện một sự cải tổ giảm thuế nhiều hơn và có tính cách dài hạn trong tương lai. Vì chương trình tăng trưởng đợt II nên Steinbrueck cho biết qua nhật báo FTD /Financial Times Deutschland) là ngân sách Đức năm 2010 sẽ thiếu hụt cao hơn 4% tổng số lượng sản xuất. Riêng năm 2009 thì tuy khó khăn nhưng Steinbrueck dự phóng rằng sự thiếu hụt ngân quỹ 3% có thể đạt được. Năm 2008, mặc dầu kinh tế sa sút nhưng Đức chỉ vay nợ mới 11,6 tỷ Euro, ít hơn con số dự tính là 11,9 tỷ Euro trước đó.

Ngoài ra, qua báo Handelsblatt, Steinbrueck còn cảnh giác hậu quả không lường nếu kinh tế còn sa sút nhiều hơn hiện nay là tình trạng kinh tế Đức sẽ suy yếu kỷ lục kể từ khi nước Đức thành hình. Biện pháp tăng trưởng kinh tế Đức của liên minh cầm quyền nhằm mục đích ngăn chặn sự suy yếu của nền kinh tế Đức nói chung.

### \* 100 Euro cho mỗi dân làng

Buchholz, 16.01.2009: Thị xã nhỏ Buchholz, thuộc vùng Schaumburg của tiểu bang Niedersachsen sẽ tặng cho 763 dân làng mỗi người 100€. Theo lời của Thị trưởng Harmut Krause (không đảng phái) nói với thông tấn xã AP thì vì tiền thu nhập thuế rất cao nên Hội đồng Thị xã đã quyết định lập ra "quỹ người dân" và từ đó rút ra tặng cho dân làng mỗi người 100€ như đã nói ở trên. Cũng theo lời của ông Krause thì số tiền để dành trong năm qua tăng từ 2,5 lên 4 triệu Euro. Thị xã không mang nợ và tiền lời kiếm được từ số tiền để dành nhiều hơn 76 ngàn Euro. Thị trưởng Krause còn cho biết thêm với số tiền thặng dư này, quỹ người dân được lập ra, nhằm mục đích giúp cho dân làng trang trải chi phí năng lượng tăng cao mà chủ nhà hay người ở thuê đã gánh chịu trong mùa hè vừa qua. Vào tháng 05.2009 này thì dân trong làng sẽ nhận được thư yêu cầu cho biết số tương mục để thị xã

chuyển tiền hay có thể trực tiếp đến lãnh tiền. Ông Krause còn nhấn mạnh, đây chỉ là lần duy nhất mà thị xã Buchholz thực hiện việc tặng tiền, 100€!

#### \* Ba con tin người Đức được trả tự do

Berlin: Theo tin của Bộ Ngoại Giao Đức cho biết hôm 19.12.2008 thì ba người Đức, một nữ kiến trúc sư và cha mẹ của bà bị bắt cóc tại vùng El Bajda, Jemen, cách thủ đô Sanna 100 cây số đã được trả tự do, và được đưa về Tòa đại sứ Đức ở Sanna.

#### \* Clement rời bỏ đảng SPD

25.11.2008: Cựu Bộ trưởng Kinh tế Đức Wolfgang Clement (SPD) tuyên bố bỏ đảng SPD hôm 25.11.2008. Ngày trước đó, một hội đồng liên bang đã khiển trách nhưng quyết định không loại trừ Clement ra khỏi SPD, mặc dầu ông ta đã tuyên bố bất lợi cho SPD liên quan đến cuộc bầu cử nghị viện Hessen vừa qua. Vì bất bình nên Clement đã có thái độ như trên.

#### \* Khủng bố Klar được phóng thích

Cựu khủng bố RAP, Christian Klar đã được trả tự do kể từ hôm thứ sáu, 19.12.2008, sau 26 năm bị cầm tù. Klar, năm nay 56 tuổi rời nhà giam Bruchtal/Karlsruhe và tuy được phóng thích nhưng vẫn còn mang án tù treo. Klar bị kết án chung thân vì đã giết chết 9 người vào năm 1982.

#### \* Bầu cử Nghị viện tại tiểu bang Hessen

Wiesbaden, 18.01.2008: Tiểu bang Hessen đã bầu lại Nghị viện tiểu bang vào ngày 18.01.2009. Sau đây là kết quả của cuộc bầu cử nói trên:

- CDU: 37,2% (2008: 36,8%), được 46 ghế
- SPD: 23,7% (2008: 36,7%), được 29 ghế
- FDP: 16,2 % (+6,8%), được 20 ghế
- Xanh: 13,7% (+6,2%) được 17 ghế và
- Tả khuynh (Linke): 5,4% được 6 ghế

Một điểm đáng đề cập là đảng Tả khuynh (die Linke) sau Bremen bây giờ cũng được tham chính tại Hessen. Dựa theo kết quả bầu cử kê trên, hai đảng CDU và FDP chiếm đa số ghế tuyệt đối (53,4%, tương đương 66 ghế) tại Nghị viện Hessen và sẽ liên minh với nhau để cầm quyền trong 5 năm tới.

Sau khi kết quả sơ khởi công bố, bà Ypsilanti tuyên bố trước báo chí là bà ta chịu trách nhiệm cho sự thất bại thê thảm của SPD Hessen (-13%) và từ chức Tỉnh bộ trưởng cũng như Chủ tịch khối dân biểu SPD tại nghị viện. Ngoài ra bà ta cũng đề nghị, ứng cử viên hàng đầu (bất đắc dĩ!), ông Schaefer-Guembel vào hai chức vụ nói trên tại Hessen, thay thế bà ta.

Trước khi bầu cử, giới thông thạo đã tiên đoán rằng SPD sẽ thảm bại trong kỳ tái bầu cử Nghị viện Hessen này, lý do dễ hiểu là SPD thất hứa sau lần bầu cử vừa qua. Bà Ypsilanti đã nuốt lời muốn đi với Tả Khuynh hất R. Koch (CDU) để trở thành nữ Thống đốc tại đây nhưng bị sự chống đối từ nội đảng SPD nên hai lần thất bại đã đưa đến việc Nghị viện Hessen phải giải tán và bầu lại như Viên Giác đã tường trình trước đây. Và điều này đã xảy ra.



## Áo Dài mùa xuân

*Áo dài màu tím làm tôi nhớ  
Xứ Huế ngày xưa lúc ấu thơ !*

*Ngày xuân em mặc áo dài  
Tôi nhìn màu tím nhớ hoài không nguôi  
Về nhà lại nhớ nụ cười  
Với tà áo mộng của người tôi thương.*

*Áo tôi sương gió bụi đường  
Áo em xóa hết đau thương giận hờn  
Gặp em tôi hết cô đơn  
Mùa xuân xứ lạnh sưởi hồn tha hương.*

*Ngờ đâu áo trắng như sương  
Làm tôi vấp ngã trong vườn tình em  
Tóc trăm buông thả bên thềm  
Áo dài em mặc tơ mềm lao xao.*

*Nhìn em cỡi chiếc yếm đào  
Hoa xuân cũng phải náo nao nhạc tình  
Em ơi! Xin chớ làm thinh  
Gọi mùa xuân đến cho mình gần nhau !*

• Lê Huy Hà

CDU và FDP cũng đã cho biết nếu thắng cử hai đảng sẽ liên minh với nhau. Vì thế ngay sau khi kết quả bầu cử được công bố, CDU là đảng mạnh nhất nên R. Koch cho biết sẽ tiến hành rất nhanh việc bàn thảo lập liên minh cầm quyền và khi hai bên thỏa thuận xong, R. Koch sẽ là Thống Đốc của tiểu bang Hessen.

Nhìn qua kết quả bầu cử tại Hessen, chúng tôi nghĩ rằng đảng SPD cần phải tốn rất nhiều công sức để lấy lại sự tin nhiệm của cử tri nếu muốn đạt được kết quả khả quan hơn trong kỳ bầu cử Quốc hội Đức vào mùa Thu 2009 sắp tới. Theo đà này, liên minh CDU/CSU+FDP có thể sẽ thắng cử trong lần bầu Quốc hội tới và liên minh lớn với SPD như hiện tại không xảy ra và có lẽ SPD liên bang cũng theo chân SPD Hessen đóng vai trò đối lập tại Quốc hội Đức trong nhiệm kỳ sắp đến mà thôi!

#### • LNC (Munich Tháng 12.2008\_01-2009)

*Sưu tầm và phiên dịch từ các báo der Spiegel, SZ, AZ, TZ, FAZ, die Welt,, Handelsblatt, Focus, N -TV...*



# Tin hế giới

• Phan Ngọc

## ▣ Cuba kỷ niệm 50 năm cách mạng

Cũng như những cuộc cách mạng khác, cuộc cách mạng Cuba có một số anh hùng: Danielle Miterrand, phu nhân cố Tổng Thống Pháp, Francois Miterrand từng gặp những anh hùng ấy. Bà khẳng định "Fidel Castro là hiện thân của ý thức tự do đích thực cho thế giới, cho Mỹ La tinh, cho Pháp".

Castro đã biết đến lòng sùng kính này. Ông đã đo lường đúng mức lòng khâm phục mà ông gợi lên qua cuộc trường chinh 8 ngày bắt đầu từ 01.01.1959 khi nhà độc tài Ful Gencio Batisia rời khỏi nước. Hơn một tuần để đi 1.000 km từ Sierra Meastra đến thủ đô Cuba. Dư luận dân chúng chán ghét nhà độc tài Batsta, luồng gió cách mạng thổi ngang đất nước; không có ai nghĩ đến chủ nghĩa Cộng sản, đến Mạc Tư Khoa. Vấn đề là dân chủ, tự do, nhân quyền. Do đó Fidel Castro dè dặt. Điều chắc chắn là ông phẫn nộ trước tinh thần chống Mỹ nhân danh tinh thần quốc gia và chống thực dân. Nhưng trong một thời gian ngắn, Castro trở thành nhà độc tài tàn nhẫn xảo quyệt + phản bội dân chủ tự do, Cuba sa vào vòng quỹ đạo của Liên Xô.

Ngày 01.01.1959 khi ông tiến vào Laha Vana, Fidel Castro không bao giờ nghĩ rằng bộ mặt tuyệt vời của thủ đô do Tây Ban Nha xây cất năm 1513, sau vài thập niên xã hội chủ nghĩa nhiệt đới trở thành một đền thờ đồ nát, một viện bảo tàng lộ thiên suy sụp. Thành phố này vẫn còn lộng lẫy ngày 8 tháng 01, nhưng một cách mau lẹ về âm u nhà ở như bần, ổ gà trên đường làm thành một cảnh trí hãi hùng trong khoảnh khắc biến mất với đêm tối.

Từ đầu thập niên 1940 Cuba với Á Căn Đình, Chi Lê và Uruguay là những nước mở mang nhất tại Mỹ La Tinh. Năm 1953 Cuba đứng hàng thứ 22 trên 122 nước: Lợi tức mỗi đầu người ngang với Ý, thất học chỉ 20%, chỉ số Y tế giống như Tây Ba Nha, Ý. Castro cho lệnh sửa sách lịch sử mong thuyết phục thế giới Cuba trước ông chỉ là một ổ khốn cùng.

Tất nhiên Castro lãnh đạo Cuba cùng với em là Raul Castro cho chạy đều tòa án cách mạng và các vụ giết người phi pháp. Sau khi trở thành bản vẽ phông lại kiểu nhiệt đới, chế độ Castro đã làm những gì cho Cuba? 11,2 triệu dân Cuba không có tinh thần để làm lễ kỷ niệm. Điều lo nghĩ duy nhất của họ là làm thế nào để đối phó với khan hiếm thực phẩm. Lương tháng công chức chỉ 15 Euro, đủ mua nhu yếu phẩm, quần áo cũ, vé xe buýt: 1 lít dầu ăn Mazoli giá 9,45

đô la, 1 lít sữa tươi giá 3,75 đô la, 1 hộp cá ngừ 170gr giá 4,27 đô la.

Cho đến năm 1958, Cuba là nước nông nghiệp giàu, sản xuất 80% nhu cầu thực phẩm. Cuba cũng là một nước cung cấp số một rau cải cho Mỹ. Bây giờ tình thế đảo ngược: Cuba nhập 84% thực phẩm và Mỹ là nước cung cấp số 1 cho Cuba. Về mặt kinh tế từ nước số 3 Cuba tụt xuống hạng áp chót tại Châu Mỹ La tinh và sống sót nhờ viện trợ của Venezuela. Khi cách mạng đập đổ biểu tượng của mình thì cách mạng không có gì để làm lễ kỷ niệm.

## ▣ Mỹ: Barack Obama đi vào lịch sử.

Ngày 04.11.2008, cuộc Nam-Bắc phân tranh (1860-1865) đã chấm dứt khi một công dân da đen Barack Hussein Obama đã trở thành Tổng Thống Mỹ. Cuộc nội chiến này với khúc quanh 1863 qua trận chiến Gettysburg Pennsylvania chấm dứt 145 năm sau cũng tại tiểu bang này. Bởi chiến thắng của Obama tại Pennsylvania đã bảo đảm chiến thắng cuối cùng của ông với tư cách Tổng Thống thứ 44 của Mỹ.



Dù những pháp chế có lợi cho dân quyền, dù kỳ thị chủng tộc là bất hợp hiến, dù giấc mộng và cuộc tranh đấu của Martin Luter King, một khi mà đa số da trắng Mỹ không bầu một Tổng Thống Phi-Mỹ, chiến tranh Nam - Bắc không thể chấm dứt.

Tổng Thống Obama thừa hưởng quyền lãnh đạo của một nước giàu, năng động với dân số ngày càng nhiều về. Nhiệm vụ chính yếu của ông là tái tạo một mục tiêu quốc gia sau giai đoạn lộn xộn và lầm lẫn tai hại, ấn định lại chính sách để đương đầu nhiều thách đố to lớn bên trong cũng như quốc tế, nối lại quan hệ xây dựng với đồng minh và bạn, tiếp sức sống cho nền kinh tế suy sụp, làm chủ ngân sách thiếu hụt, bài toán thời tiết thay đổi, mối nguy tăng sinh hạt nhân, khủng bố toàn cầu và hai chiến tranh. Trong dài hạn, sự vươn lên và sự suy tàn của các cường quốc trước nhất lệ thuộc vào sức mạnh kinh tế. Roma, Pháp, Hòa Lan, Trung Quốc đế quốc, Venise, Bồ Đào Nha, Anh v.v.. đều trải qua giai đoạn về vang rồi gian đoạn suy tàn tiếp theo sự suy tàn kinh tế.

Kể từ cuối thế kỷ 19 không có điều gì thủ vai trò quan trọng hơn trong sự vươn lên của Mỹ bằng sự phát triển kinh tế vượt bậc. Hiện nay, dân Mỹ đều tin rằng cơn khủng hoảng hiện tại chỉ là một trong những chu kỳ thất bại tạm thời. Tuy nhiên, một yếu tố mới đã nổi lên. Với giá dầu hòa tăng vọt Mỹ đang chứng kiến sự chuyển giàu sang từ nhóm này đến nhóm khác. Năm 2008, mỗi ngày Mỹ trả cho các nước sản xuất dầu 1,3 triệu đô la. Và Trung Quốc, Liên Âu, Ấn Độ, Nhật mỗi năm chuyển cho các nước sản xuất dầu hơn 2,200 tỷ đô la. Cùng lúc sự thay đổi thời tiết là mối đe dọa cho sự sống còn của địa cầu.

Năm nước hợp thành trung tâm thách đố địa lý chiến lược của Mỹ phải đối phó. Thổ- đồng minh của

Mỹ tại NATO- Irak, Iran, A Phú Hãn và Pakistan. Nỗi cuộc đối thoại với Iran có thể đi đến kết quả? Như đưa Iran vào một hiệp ước khu vực nhằm ổn định Irak và A Phú Hãn? Tiếp cận tốt với Iran là mang về một lợi lạc lớn lao. Mỹ thủ trở lại vai trò trung gian giữa Do Thái và Palestine. Tại A Phú Hãn chính sách hiện tại của Mỹ là một thất bại. Chiến tranh sẽ kéo dài, và sẽ kéo dài hơn chiến tranh Việt Nam (1961-1975). Mỹ còn phải đối phó 4 bài toán gai góc. Vùng bộ lạc Pakistan, quyền lực của các lãnh chúa nha phiến A Phú Hãn, tham nhũng và chính quyền bất tài. Tương lai của A Phú Hãn đòi hỏi một hiệp định khu vực để thỏa mãn lợi lộc của các nước khác. Điều này liên hệ đến Iran, Trung Quốc, Ấn Độ và Nga.

Quan hệ Mỹ với thế giới Hồi giáo cũng là một thách đố khác. Cho đến giờ các nỗ lực được tung ra để giúp đỡ Hồi giáo ôn hòa đều thất bại. Không thể bảo vệ dân chủ cùng lúc trói buộc dân chủ với sức mạnh quân sự.

Tân Tổng Thống là người được kỳ thác tất cả hy vọng của một quốc gia đang tự hỏi giấc mộng của Mỹ có thể trở thành ác mộng sau tai biến Subprime? Dân Mỹ bầu cử Obama vì bản thân ông là một nhà chính trị hiện đại, chính chắn hơn là những gì mà ông sẽ thực hiện. Ông có thể xứng đáng với lòng hăm mộ mà ông gợi lên khắp nơi trên thế giới? Một chương trình hết sức rộng lớn.

#### ▣ Nga đặt chân lên Mỹ La Tinh

Sau khi tham dự cuộc họp APEC, Tổng Thống Nga Dmitri Medvedev đến thăm Ba Tây, Venezuela và Cuba. Được báo chí Mạc Tư Khoa xem như cuộc khám phá Châu Mỹ lần hai, chuyến đi này đánh dấu sự trở lại của Nga trên một vùng xem như sân sau của Mỹ mà Hoa Thịnh Đốn không chú ý đến sau vụ 11.09.2001. Theo Bộ Ngoại Giao Nga, lần này Nga trở lại một cách vĩnh viễn. Muốn hoàn thành kế hoạch, Nga có hai phương thế (năng lượng và vũ khí) và một khẩu hiệu: Đa cực. Sự xâm nhập của Nga mang 3 tầm mức: Chính trị, kinh tế và quân sự.

Tiểu hạm đội Nga dưới sự chỉ đạo của Soái Hạm Pierre Le-Grand lần đầu tiên thao diễn tại biển Caribê kể từ khi chiến tranh lạnh chấm dứt. Sau cuộc khủng hoảng hòa hoãn tại Cuba (1962) Hải quân Liên Xô tránh đi lại tuần phòng tại vùng này. Qua cuộc thao diễn nêu trên, Mạc Tư Khoa không cần che đậy ý đồ trả đũa Mỹ cho tàu chiến đến Hắc Hải trong cuộc xung đột Georgia và Nga.

Mạc Tư Khoa và Caracas đã chọn thời điểm đúng lúc: Thời gian tạm quyền tại Hoa Thịnh Đốn giúp Nga và Venezuela dễ dàng hành động, do đó đặt để việc đã rồi trước khi Obama nhậm chức. Mạc Tư Khoa đã nắm lấy cơ hội để phủ nhận ảnh hưởng của Mỹ cùng lúc phản ứng trước sự thiết lập hệ thống chống hòa tiến của Mỹ tại Ba Lan và Cộng Hòa Tiệp. Từ pháo đài Cẩm Linh, Venezuela lãnh tụ phong trào chống chủ Sam tại Mỹ La Tinh là nội ứng lý tưởng. Cũng như Nga Venezuela muốn thế giới đơn cực chấm dứt.

Caracas là khách hàng quân sự số 1 của Nga. Từ 2005 đến 2007, Caracas đã đặt mua vũ khí Nga lên

đến 4,4 tỷ đô la. Mạc Tư Khoa vừa cho Venezuela vay thêm 1 tỷ để mua vũ khí.

Khách hàng khác của Nga là Cuba. Cả hai vừa ký kết hiệp định khai thác dầu, Nickel. Nga loan báo cho Cuba vay 335 triệu đô la để mua trang thiết bị.

Chuyến công du của Tổng Thống Nga được thảo hoạch khi giá dầu đạt 150 đô la 1 thùng, trước khi cơn khủng hoảng tài chánh bùng nổ. Với giá dầu 50 đô la 1 thùng, trò chơi đã thay đổi. Tài chánh Venezuela đang sa sút và kế hoạch tích lợi.

#### ▣ Âu Châu con gấu và hơi đốt

"Người ta đã đánh thức con gấu đang ngủ ngon, thế là nó xáo tung khu rừng", câu ngạn ngữ Nga này đã tóm tắt thái độ của Âu Châu trước một nước láng giềng mạnh trong cuộc xung đột tiềm tàng hơi đốt.

Nga là mối đe dọa hơn là nước hợp tác? Trong cuộc xung đột giữa Mạc Tư Khoa và Kiev, rất khó phân biệt dữ kiện thương mại và ẩn ý chính trị. Công ty Gazprom đã mất ¾ giá trị từ khi chứng khoán Nga suy sụp. Cho nên công ty đòi hỏi Công ty Nagtosgaz Ukraine thanh toán số nợ 2,1 tỷ đô la đồng thời tăng giá hơi đốt (giá hơi đốt tại Ukraine bằng ½ giá trị Âu Châu). Tuy nhiên, sự giải thích kinh tế có giới hạn, Gazprom không phải là một công ty như những công ty khác. Đó là Russia Inc một công ty có sức nặng ghê gớm (8% tổng sản lượng nội địa) và Poutine đã đặt thân tín vào cơ quan đầu não công ty này, Tổng Thống Medvedev là cựu Giám đốc Công ty.

Bối cảnh chính trị cũng đề nặng lên chiến tranh hơi đốt giữa Mạc Tư Khoa và Kiev. Mạc Tư Khoa không bao giờ chấp nhận ý định gia nhập NATO của Ukraine. Cơn khủng hoảng Georgia (8.2008) đã tăng cường mối lo sợ của Mỹ và Âu Châu về an ninh năng lượng. Một trong những ống dẫn dầu đến Âu Châu từ Hải cảng Bakou đến Ceylan (Thổ) ngang qua lãnh thổ Georgia nằm dưới tầm hoạt động của pháo binh Nga. Không phải do ngẫu nhiên mà một tháng sau, Phó Tổng Thống Mỹ Dick Cheney đi vòng thăm 3 nước "hành lang năng lượng". Ukraine, Georgia, Azerbaizan. Ba nước hết sức quan trọng trong sự vận chuyển dầu hỏa Trung Á đến thị trường Âu châu và Mỹ.

Liên Âu và Nga phải mãi mãi nghi kỵ lẫn nhau? Trong hiện tại, Nga lệ thuộc vào Liên Âu cũng như Liên Âu lệ thuộc vào Nga. Ngoài thị trường nội địa, hầu hết số lượng hơi đốt đều đến Âu Châu. Xuất cảng sang Á Châu còn phôi thai một khi mà Nga chưa xây cất ống dẫn dầu và công ty sản xuất hơi đốt hóa lỏng tại Sakhaline chưa hoạt động đúng mức.

Sự lệ thuộc rất là tương đối: 27 nước Liên Âu nhập 26% hơi đốt Nga ngang bằng 7% tiêu dùng năng lượng của Âu Châu. Nhiều nước Âu Châu đã xây cất ống dẫn hơi Methane. Nhằm đa dạng hóa và an ninh hóa nguồn cung cấp. Hơn nữa, hơi đốt không có đặc tính chiến lược như dầu hỏa.

Từ nhiều tháng nay, Mạc Tư Khoa và Bruxelles mong muốn kết thúc cuộc hợp tác chiến lược mà năng lượng là nét chính. Nhưng Nga khép kín thị trường muốn kiểm soát đường vận chuyển đến Âu

Châu, Âu Châu dọa kèm hãm tham vọng phân phối hơi đốt của Gasprom. Năng lượng cũng là một yếu tố chia rẽ các nước Âu Châu. Đông Âu, Trung Âu rất lệ thuộc vào Nga, nhưng tinh thần chống Nga rất mạnh. Đức, Pháp, Ý giữ thái độ hòa hoãn.

Nhưng vấn đề của Âu Châu không phải là vấn đề lệ thuộc quá mức vào Nga. Sự chia rẽ xuất phát từ một thị trường xé nhỏ. Do đó, giải pháp quan trọng là thiết lập một thị trường duy nhất cho phép cải thiện nguồn cung cấp đồng thời phi chính trị hóa mối quan hệ với Nga, như thế con gấu sẽ trở thành hiền hậu hơn.

### ▣ Hy Lạp không có nhà nước

Nhiều thành phố Hy Lạp trở thành bãi chiến trường sau cái chết của một trẻ vị thành niên bị cảnh sát bắn chết tại Athenes. Các cuộc đụng độ gây ra nhiều thiệt hại vật chất tại thủ đô và một số thành phố Đại học khác.

Cuộc bạo động này chứng tỏ xã hội Hy Lạp từ vùng Balkan đến Âu Châu đang mất thăng bằng. Trước hàng nghìn thanh niên phóng ra chiến tranh du kích đô thị, nhà nước có vẻ như thiếu khả năng vẫn hồi yên ổn trật tự. Nhà nước bất lực vì suy sụp từ lâu bởi phe đảng, tham nhũng, tư vị. Nhà nước đã chứng tỏ sự bất lực qua đợt hỏa hoạn mùa hè 2007 cho dù đây là một hiện tượng thiên nhiên. Chính quyền lúc ấy phải tổ chức tổng tuyển cử nên nhanh chóng loan báo tháo khoán hàng triệu Euro để giúp đỡ người bị nạn. Cuộc bầu cử đã qua, nạn nhân không thấy tiền đến.

Đây không phải là vấn đề đảng phái. Bằng chứng là đảng xã hội Pasok nắm quyền (1980-1990) cũng có nhiều sở đoản như cánh hữu, đảng Xã Hội không muốn hoặc không thể kiến thiết một quốc gia pháp quyền hiện đại, các gia đình quyền quý nhiều thế lực như Caramanlis, Mitsotakis, Papandreou thay phiên nắm quyền từ hàng chục năm nay, tay sai của họ lợi dụng một hệ thống mà lợi lộc được sử dụng để lo lót đa số dân chúng.

Sự gia nhập Liên Âu, sự toàn cầu hóa đã lay động mỗi tương quan xưa cũ ấy. Trong vòng 20 năm, Hy Lạp mau chóng trở nên một nước hiện đại, nhưng không vì thế mà thoát khỏi thói xấu. Cơ khủng hoảng kinh tế hiện nay đánh mạnh vào Hy Lạp. Giới trẻ thất nghiệp, sinh viên ở lại Đại học ngoài 30 tuổi để khỏi lặn vào thị trường lao động. Sự tư nhân hóa xí nghiệp công cộng đẩy ra nhiều công nhân.

Cơ khủng hoảng xã hội có thể giải thích nhưng không thể biện bạch bạo lực. Tấn công vào nguyên nhân hỗn độn có thể vẫn hồi hòa bình.

### ▣ Cuộc tự sát của Zimbabwe

Toàn thể thế giới đang chứng kiến Tổng Thống Robert Mugabe đưa Zimbabwe sa vào vực thẳm. Trong khi dịch thổ tả bùng nổ tại 9/10 tỉnh, người ta cúp nước tại thủ đô Harare, một thành phố hiện đại, nơi đó người dân phải đào giếng trong vườn nhà của mình. Dịch thổ tả lan truyền đến hai nước kế cận và biện pháp khẩn cấp ban ra là miễn thuế mỗ mả. Một cuộc chôn cất giá 30 đô la, hơn một tháng lương của một nhà giáo.

Dịch thổ tả xảy đến trong bối cảnh khủng hoảng kinh tế. Lạm phát hàng trăm triệu %, thất nghiệp hơn 80% và năm 2009 người ta dự đoán hơn nửa dân số (5,5 triệu) phải nhờ vào viện trợ thực phẩm.

Trong khi chế độ sống còn dựa vào guồng máy an ninh, một nhóm quân nhân tấn công nhóm đối tiền ngoài đường phố Harare, bắt buộc cảnh sát phải can thiệp, cùng lúc người dân chỉ được phép rút 500.000 đô la Zimbabwe trong ngày (dưới 50 xu đô la) khủng hoảng tiền tệ kèm theo tê liệt chính trị



xảy ra sau khi chế độ gian lận thắng cuộc bầu cử ngày 03.08.2008, Robert Mugabe đạo diễn cuộc tự sát, đã ký kết với đối lập hiệp ước phân chia quyền hành nhưng khư khư giữ lấy các bộ then chốt. Điều này chứng minh giới hạn của nguyên tắc "giải pháp Phi Châu cho bài toán Phi Châu" được hầu hết các nhà lãnh đạo Phi Châu tán tụng.

Thabo Mkebi, cựu Tổng Thống Nam Phi trong nhiều năm là người hòa giải cho các cuộc thương lượng tại Zimbabwe. Dù bạn Bob của ông đã gây ra vô số ác cảm, Mkebi xem như tội khi Phi Châu mọi chỉ trích quá dữ dội hướng đến quyền lực của nhà chuyên chế Mugabe nắm quyền từ 1980.

### ▣ Syrie dưới áp lực của AIEA

Trong khi Syrie nỗ lực bình thường hóa liên hệ với khối Tây phương đồng thời chờ đợi chính quyền mới tại Mỹ, thì hồ sơ nguyên tử đến đúng lúc để làm cho ván cờ phức tạp hơn. Sau nhiều tháng điều tra hoạt động xem như hạt nhân của Syrie, cơ quan năng lượng hạt nhân quốc tế (AIEA) lần đầu tiên công bố bản cáo về những truy cứu của mình, ghi tên Syrie trên lịch trình kiểm tra về vấn đề tăng sinh nguyên tử.

Cuộc điều tra nhằm thẳng vào cơ sở Dair Alzour trên bờ sông Euphrate. Theo cơ quan tình báo của các nước Tây phương, Syrie đã xây cất tại đây từ 2001 một lò nguyên tử dưới sự trợ lực lén lút của Bắc Hàn, cơ sở này bị không quân Do Thái phá sập ngày 06.9.2007.

Trong bản báo cáo AIEA có ghi nhận đặc tính của Dair Alzour cộng với khả năng bom nước khác lạ giống như những gì có liên quan đến một cơ sở nguyên tử. Mặt khác cơ quan còn xác nhận mẫu đất lấy tại chỗ có chứa Uranium nhân tạo. Phía Syrie chính quyền cho biết Uranium nhân tạo này đến từ hỏa tiễn Do Thái. AIEA đã yêu cầu Do Thái cung cấp tài liệu về vấn đề này. Sau khi Do Thái dội bom, Syrie ngưng cơ sở và xây cất một tòa nhà mới, từ chối cung cấp cho AIEA bản đồ của tòa nhà bị phá hủy, đồng thời không cho AIEA thanh tra 3 cơ sở khác dính líu đến Dair Alzour. Hình ảnh qua vệ tinh cho thấy Syrie có nhiều cố gắng che giấu các cơ sở nguyên tử.

Cuộc thảo luận về chương trình hạt nhân Syrie đã gây ra căng thẳng giữa Giám đốc AIEA, Mohamed El Baradei với các nước Tây phương. Các nước này chê trách Giám đốc xem nhẹ tầm vóc mỗi nghi ngờ đang đè nặng lên Damas. Với sự ủng hộ của các nước

không liên kết, Giám đốc đã đạt được kết quả cho phép AIEA hợp tác với Syrie trên lãnh vực hạt nhân nhân sự. Nhưng biên giới giữa hạt nhân dân sự và hạt nhân quân sự hết sức mong manh.

#### ▣ Do Thái: Lý do của cuộc tấn công

Một lần nữa Do Thái ở vào thế tấn công. 2 năm 6 tháng sau chiến tranh Liban lần 2 chống tổ chức khủng bố Hezbollah (hè 2006) Do Thái bắt ngờ mở cuộc tấn công giải đất Gaza. Bộ tham mưu Do Thái đã chỉ định 230 mục tiêu: Trại lính, trung tâm huấn luyện, đài TV Hamas, nơi Hamas phóng hỏa tiễn sang Do Thái, kho đạn, trụ sở chính phủ, đền thờ, đồn cảnh sát, đại học Hồi giáo v.v... Tất cả hạ tầng cơ sở quân sự, chính trị, tôn giáo của Hamas là mục tiêu của F16 và phi cơ thám thính không người lái.



Do Thái tấn công vì nhiều lý do. Cũng như vào năm 1967, trước khi "chiến tranh 6 ngày" bùng nổ giữa Do Thái và khối Ả Rập, Do Thái có cảm tưởng như gọng kềm

lịch sử đang siết lại. Do Thái ngày nay mạnh và thịnh vượng hơn. Năm 1967, Do Thái chỉ có 2 triệu dân, và bây giờ 5,5 triệu; quân đội Do Thái có vũ khí nguyên tử, nhưng không vì thế mà dân Do Thái không nhìn thấy tương lai mù mịt. Thế giới Ả Rập và rộng hơn thế giới Hồi giáo không bao giờ chấp nhận Do Thái là một quốc gia chính đáng dù hiệp ước hòa bình mà Ai Cập và Jordannie ký kết năm 1979 và năm 1994.

Thứ đến, người ta ghi nhận dư luận Tây phương và các nhà lãnh đạo các chế độ dân chủ không thể không kể đến dư luận. Ngày càng ít thuận lợi cho sự nghiệp của Do Thái. Tây phương không tán thành cách đối xử dân Palestine của Do Thái.

Nói rõ hơn, Do Thái phải đối đầu với một loạt đe dọa tai hại. Ở phía đông, Iran xúc tiến mau chóng chương trình hạt nhân. Đa số dân Do Thái cùng với cơ quan tình báo tin chắc chương trình hạt nhân Iran có mục tiêu sản xuất bom nguyên tử. Cộng thêm với điều này, Tổng Thống Iran công khai đe dọa xóa Do Thái trên bản đồ thế giới. Ở phía Bắc tổ chức Hezbollah đã tái vũ trang sau chiến tranh mùa hè 2006 và hiện có 30.000 đến 40.000 hỏa tiễn do Syrie và Iran cung cấp. Một số hỏa tiễn có thể bắn đến Tel Aviv và Dimona nơi Do Thái đặt cơ sở nguyên tử. Ở phía Nam, Do Thái phải đối phó với tổ chức Hamas mà một trong những điều lệ của Hiến chương là tận diệt Do Thái và muốn đặt mỗi centimét vuông đất của Palestine dưới ách thống trị và luật lệ của Hồi giáo. Hiện nay Hamas có hàng ngàn quân và nhiều hỏa tiễn: Hỏa tiễn thủ công, hỏa tiễn Nga hiện đại do Iran trả tiền. Các hỏa tiễn được lén lút đưa tới Gaza qua những đường hầm ở Sinai dưới mắt chiều lòng của Ai Cập.

Tháng 11.2008 và đầu tháng 12.2008, Hamas nhả hỏa tiễn sang Do Thái để sau cùng đơn phương chấm dứt cuộc hưu chiến ký kết từ sáu tháng trước. Do

Thái liền mở cuộc tấn công. Nhưng cuộc tấn công không thể giải quyết được chiều sâu của vấn đề: Tại Gaza 1,5 triệu dân thiếu thốn đủ thứ và thất vọng sống dưới ách của một chế độ cuồng tín.

Nguy hiểm thứ tư đe dọa sự sống còn của Do Thái thuộc nội bộ: Vấn đề thiếu số Ả Rập sống tại Do Thái. Tại Do Thái có khoảng 1,3 triệu công dân Do Thái gốc Ả Rập. Nhóm này có khuynh hướng thân Hamas. Năm 2006, đa số cột trụ thiếu số này đã đứng sau lưng Hezbollah. Trong tương lai (2040-2050), dân Do Thái gốc Ả Rập trở thành đa số. Trong vòng 5-10 năm toàn thể dân Palestine (Ả Rập Do Thái + Ả Rập sinh sống tại West Bank hoặc Gaza trở thành đa số tại Palestine hiểu theo nghĩa Palestine trải dài từ Jourdain đến Địa Trung Hải.

Tất cả các mối đe dọa nêu trên đều có đặc điểm không quy ước. Từ 1948 đến 1982 Do Thái đã tìm ra cách đối phó nguy hiểm cổ điển hiện thân qua quân đoàn Ả Rập nhiều lần bị đè bẹp. Nhưng trước mỗi đe dọa hạt nhân Iran, trước Hezbollah Hamas (2 tổ chức này sống giữa dân như cá với nước, trước sự mất lòng tin của dân Do Thái gốc Ả Rập, Do Thái sẽ gặp khó khăn. Rất khó đối phó với loại thách đố này khi người ta là một công dân thường hoặc là nhà có trách nhiệm, khi người ta lý luận theo thể thức tự do dân chủ.

Nghĩ rằng gọng kềm đang siết lại, Do Thái phản ứng hết sức mạnh bạo và trước những diễn biến hiện tại, các vụ bùng nổ bạo lực khác sẽ xảy ra.

#### ▣ Ê-kíp Obama chuẩn bị chống Al-Quaida và thánh chiến

Là chuyến viếng thăm bên ngoài duy nhất của một trong hai nhà lãnh đạo Mỹ trước khi Obama nhậm chức, chuyến công du của Phó Tổng Thống đắc cử Joe Biden đến miền Nam Á Châu đã nhấn mạnh ưu tiên quốc tế của kíp Dân chủ. Trước khi đắc cử, Obama đã loan báo ông xem vùng A Phú Hãn-Pakistan như "mặt trận" chính yếu của chiến tranh chống Al-Quaida và nhóm Thánh chiến.

Biden đến Kabul và gặp Tổng Thống Hamid Karzai cũng như Tướng Mỹ David Mckiernan, Tư lệnh quân lực NATO tại A Phú Hãn, Mỹ phải gởi 20 ngàn quân tăng viện để chống Taliban. Năm 2008, 151 quân tử trận tại miền Nam A Phú Hãn. Ngày hôm trước, ông ngang qua Islamabad, gặp Tổng Thống, Thủ Tướng và Ngoại Trưởng Pakistan. Các cuộc gặp gỡ này diễn tiến sau một tuần đầy sự kiện trên ba mặt trận Pakistan: Ấn Độ, A Phú Hãn và Al-Quaida. New Delhi tố cáo một vài cơ quan chính thức Pakistan ủng hộ. Kẻ tấn công thuộc tổ chức Hồi giáo Pakistan trong vụ khủng bố Bombay (11.2008). Lời tố cáo nhằm thẳng vào cơ quan tình báo Pakistan (ISI), cơ quan đỡ đầu nhóm Hồi giáo vũ trang Cachemire cũng như nhóm Taliban.

Joe Biden cho biết chính quyền mới tại Mỹ sẽ ủng hộ Pakistan trong công cuộc chiến đấu chống Hồi giáo cực đoan. Islamabad từng phát ra nhiều tín hiệu tương phản sau vụ 11.9, bắt một vài người dính líu đến vụ tấn công Mỹ, đưa quân chống Taliban ở vùng



bộ lạc giáp giới A Phú Hãn. Nhưng người ta vẫn nghi ngờ cơ quan tình báo đứng sau lưng nhóm Hồi giáo A Phú Hãn và Cachemire và nhóm này còn cho Al-Quaida trú ngụ tại căn cứ của họ tại Pakistan.



Chuyến viếng thăm của Phó Tổng Thống đặc cử diễn tiến trong bầu không khí chiến thắng Al-Quaida và căng thẳng Mỹ-Pakistan, tiếp theo cái vụ phóng hỏa tiền từ phi cơ thám thính không người lái của CIA.

Nhưng Pakistan yêu cầu Hoa Thịnh Đốn cung cấp thiết bị quân sự cho phép Pakistan chống Al-Quaida hữu hiệu hơn. Chuyến đi vòng quanh Nam Á Châu còn chỉ rõ chính quyền Obama tìm cách thu thập tất cả ý kiến để đưa ra quyết định liên quan đến mặt trận A Phú Hãn-Pakistan. Tổng Thống đặc cử sẽ tiếp nhận kế hoạch hành quân của Bộ Quốc Phòng, nhất là của Tham Mưu Trưởng Liên quân, Đô đốc Mike Mullan và của Tư lệnh mặt trận Irak-A Phú Hãn, Tướng David Petraeus. Trong khi Obama cam kết sẽ tiến hành sự thay đổi chiến lược để chấm dứt chiến tranh Irak và chiến thắng Al-Quaida, tin tưởng vào Pakistan là một yếu tố có thể tác động đến liên hệ Mỹ-Pakistan. Pakistan từng đi nước đôi trong thời gian Tổng Thống Bush nắm quyền.

#### ▣ Tiên bộ tại Pakistan

Người ta chờ đợi biện pháp này từ lâu. Cơ quan tình báo quân sự Pakistan Inter Services Intelligence (ISI), một "quốc gia" trong quốc gia, chuyên thành lập và lật đổ chính phủ từ đây không thể xen vào đời sống chính trị nội bộ để dồn nỗ lực vào nhiệm vụ chống khủng bố và mọi hiểm họa bên ngoài. Loan báo giải tán bộ phận chính trị của ISI, chính quyền dân sự Pakistan đã củng cố quyền lực dân sự. Khối Tây phương có mọi lý do để chào đón tin này. Bởi sự ổn định tại Pakistan, quốc gia Hồi giáo duy nhất có vũ khí nguyên tử phải đối phó với thách đố khủng bố là mối lo âu của cộng đồng thế giới.

ISI là cơn ác mộng của các nhà dân chủ Pakistan, nhất là đảng Nhân dân Pakistan, phong trào của phe cánh Bhutto vừa nắm quyền sau chế độ Pervez Musharras. Sau khi nhà sáng lập đảng Ali Bhutto bị treo cổ, đảng nhân dân Pakistan làm mục tiêu của ISI. Ngoài đảng này ISI còn chứa mũi dùi vào mọi hình thức đe dọa tập đoàn chính trị-quân sự. Tập đoàn này luôn đặt quân sự trên dân sự hầu đặt chướng ngại trên đường tiến của nền dân chủ. Cho nên, Hồi giáo cực đoan đã lợi dụng lỗ trống này. Pakistan trở thành đất nước của quân sự và Tôn giáo, của nhà quân sự và người tu hành. Nhưng loại ISI ra khỏi đấu trường chính trị có thể góp phần vào việc san bằng sự ầu trĩ dân chủ.

Trên giấy tờ ISI thuộc quyền của Thủ Tướng. Trên thực tế cơ quan này thường tính sổ với Tổng Tham Mưu Trưởng và có thể tiếp tục gây rắc rối bên ngoài. Mọi người đều biết ISI đã xúi giục các nhóm Hồi giáo và Thánh chiến hoạt động tại Cachemire và A Phú

Hãn. Liên hệ ISI khủng bố Hồi giáo đã tác hại đến quyền lợi chiến lược của Islamabad. Pakistan cần đến các con chốt để chống lại kẻ thù Ấn Độ. A Phú Hãn là bãi chiến trường mới của sự cạnh tranh. Hội chứng pháo đài bị Ấn Độ vây hãm bắt buộc phải ngưng ám ảnh Pakistan. Đưa ISI vào quy cũ và hoàn tất tiến trình hòa bình giữa Ấn Độ và Pakistan là điều kiện duy nhất mang đến ổn định địa phương.

#### ▣ Miễn Điện-Bangladesh suýt đánh nhau vì năng lượng

Cuộc tìm kiếm tài nguyên năng lượng là nguyên nhân tranh chấp dữ dội giữa Miến và Bangladesh. Tranh chấp vùng ngoài khơi có tiềm lực giàu dầu hỏa có thể làm cho tham vọng của Trung Quốc phức tạp thêm hơn. Nhờ ống dẫn dầu dài 2.300 km (được xây cất đầu năm 2009) Trung Quốc mua hơi đốt từ vùng ngoài khơi đưa đến Vân Nam.

Cuộc cãi vã bắt đầu từ tháng 11.2008 sau khi Dacca chống cuộc dò tìm của công ty Nam Hàn Daewoo có giấy nhượng quyền của Miến Điện. Chế độ quân phiệt Miến đã đưa 2 tàu chiến đến hộ tống tàu Nam Hàn. Giấy nhượng quyền có hiệu lực trên vùng biển bọc biên giới phía Tây Miến Điện và cách phía Tây Bắc đảo Saint Martin, Bangladesh 93 km. Dacca phản đối và đưa 3 tàu chiến đến vùng tranh chấp. Hai bên tập trung quân dọc biên giới. Cuối cùng tình hình dịu lại sau khi tàu Nam Hàn rời khỏi vùng biển tranh chấp.

Lãnh hải là đề tài tranh chấp từ khi Bangladesh ra đời (1971) sau nội chiến Pakistan. Ván cờ rắc rối thêm khi Daewoo tìm được nhiều túi hơi đốt to lớn. Dự trữ này nằm ở phía Tây lãnh hải Miến và chu vi vùng tranh chấp có thể chứa hơi đốt. Biển Á Châu với nhiều quần đảo giàu hơi đốt đã gợi lên không biết bao nhiêu thèm muốn. 9 Hội viên ASEAN cùng với Đông Timor, Trung Quốc Đài Loan đều có lãnh hải. Cuộc tranh cãi thường xảy ra liên quan đến việc phân chia lợi lộc dầu hỏa.

Quyền khai thác là nguồn lợi khá lớn bởi Ấn và Trung Quốc đều muốn nối liền ống dẫn hơi đốt từ vùng tranh chấp đến thị trường nội địa của mình. Trong hiện tại Trung Quốc có vẻ thắng thế, năm 2010 hơi đốt sẽ đến Vân Nam. Trung Quốc đạt thành công giao dịch tốt với Miến Điện. Chuyên chở hơi đốt đến tiểu bang Tây Bangale bắt buộc phải ngang qua Bangladesh. Nhưng công việc xây cất ống dẫn dẫn đến Ấn vấp phải không khí nghi kỵ giữa Dacca và New Delhi.

Cuộc tranh chấp tại vịnh Bengale đã tác hại đến ý đồ năng lượng của Trung Quốc tại khu vực. Cho nên Bắc Kinh kêu gọi 2 bên nên thương lượng. Cho đến giờ, cuộc thương lượng chưa đưa đến kết quả nào.

#### ▣ Trung Quốc: Đòi lập thách thức chế độ

Dựa theo Hiến chương 77 do cánh chống cộng Tiệp soạn thảo tại Prague thời chiến tranh lạnh, nhóm ly khai Trung Quốc vừa tuyên bố một văn bản tảo bạo chưa từng có: Hiến chương 08 kêu gọi chấm dứt độc đảng, độc quyền nhằm xúc tiến sự chuyển tiếp đến hệ thống dân chủ kiểu Tây phương.

Được tập thể bảo vệ nhân quyền soạn thảo, văn bản gồm 19 điểm mang chữ ký của 300 người. Nhờ được lên Internet, hàng ngàn chữ ký khác đồng thanh ủng hộ Hiến chương. Ngoài những nhà tranh đấu cho nhân quyền, Hiến chương còn được đảng viên đảng Cộng sản, Giáo sư đại học và công chức cao cấp bất chấp nguy hiểm ủng hộ. Trên tầm mức cả nước ảnh hưởng rất khiêm nhường, nhưng sáng kiến trên đã tạo ra một tiền lệ.

Chính quyền Trung Quốc gấp rút đưa ra biện pháp chế tài: 2 ngày trước khi văn bản được công bố, công an đã bắt giam người biên tập chính, nhà trí thức Liu Xiabo. Nhà cầm quyền tung ra thông điệp: Yểm trợ văn bản là phải gánh chịu trừng phạt. Người ta không có tin tức về ông Liu, ông bị bắt vì "tội âm mưu lật đổ nhà nước. Cựu Giáo sư 53 tuổi này, trong quá khứ đã tham gia phong trào mùa Xuân Thiên An môn 1989 và đã lãnh án 20 tháng tù giam. Năm 1996, ông ở tù 3 năm vì tội thường xuyên phá rối trật tự cộng đồng".

Khoảng 160 nhà Hán học, Giáo sư và trí thức Quốc tế nổi danh vừa đứng lên bảo vệ Liu, gửi một bức thư đến Chủ tịch Hồ Cẩm Đào yêu cầu trả tự do cho ông.

Nét độc đáo của Hiến chương 08 là đề nghị phân quyền Lập pháp, Hành pháp, Tư pháp đồng thời kêu gọi xóa bỏ độc quyền độc đảng. Hiến chương còn yêu cầu bầu cử tự do có nghĩa là cổ võ hệ thống bảo đảm nguyên tắc đua tranh tự do và công bằng giữa các đảng phái. Đây là một đòi hỏi khó thực hiện bởi bản chất của Đảng – Nhà nước dựa trên lực thế của Đảng trên Nhà nước.

#### ▣ Bạo động tại Trung Quốc.

Cách đây không lâu, Chủ tịch Hồ Cẩm Đào tung ra giáo điều "Hài hòa xã hội". Nhưng hài hòa xã hội bị đã kích kịch liệt bởi các cuộc đụng độ giữa nông dân mà đất đai bị chính quyền sở tại trưng dụng. Tại Gansu, nhóm biểu tình hỗn chiến với lực lượng an ninh bằng búa, thanh sắt. Ngày hôm sau họ đập phá công sở. Các vụ bạo động này như báo động cho chế độ Trung Quốc trong khi khủng hoảng kinh tế làm cho căng thẳng xã hội trầm trọng thêm hơn. Từ nhiều tuần, làn sóng nông dân, công nhân từ nông thôn đến xây dựng TQ của "phép lạ" đang đảo ngược. Cơ quan ngôn luận tường thuật 10 triệu trên 226 triệu công nhân, nông dân thất nghiệp phải trở về quê, rời bỏ các tỉnh miền duyên hải, tủ kính sáng chói của Trung Quốc thịnh vượng.

Viễn tượng bất ổn xã hội gia tăng là chuyện thời sự hơn bao giờ hết, trong khi nông thôn phải gánh chịu cơn sốt. Nông dân, công nhân là loại công nhân hạng nhì: không có giấy phép lao động hợp lệ, không có hộ khẩu. Không có bảo hiểm xã hội; con em của họ không có quyền đến trường học. Số phận của họ hết sức bất bênh.

Tình hình căng thẳng sẽ tồi tệ hơn nếu tỷ lệ phát triển kinh tế dưới 8% năm 2009. Một con số xem như lần mức không thể vượt qua để đối phó với sự gia tăng thất nghiệp. Báo chí Hồng Kông cho biết 1/2 cơ sở sản xuất đồ chơi tỉnh Quảng Đông đã đóng cửa.

Nhân dịp Tết nguyên đán, nông thôn không thể ăn Tết đảng hoàng vì không nhận được tiền của công nhân, nông dân. Nếu 1/10 công nhân thất nghiệp thì 60 đến 70 triệu người dựa vào họ sẽ gánh lấy hậu quả. Lợi tức của 226 triệu công nhân, nông dân góp 90% lợi tức của 728 triệu nông dân. Rối loạn xã hội là mầm mống bất ổn trên toàn thế giới nông dân.

#### ▣ Cao Miên kỷ niệm thời tàn của Khmer đỏ

Ngày 07.01.2009 Cao Miên làm lễ kỷ niệm quân đội Hà Nội lật đổ chế độ Pol Pot trên nền phong tranh luận về ý nghĩa của buổi lễ và việc truy tố các nhà lãnh đạo Khmer đỏ.

Đảng Nhân Dân Cao Miên cầm quyền đã dàn ra khoảng 50.000 người tại sân vận động Nam Vang cho cuộc diễu hành vinh danh chiến thắng 07.01.1979 và cảm ơn Hà Nội đã cứu Cao Miên khỏi cảnh diệt chủng do chế độ Pol Pot gây ra từ 1975 đến cuối 1978. Gần 2 triệu người thiệt mạng cho đến lúc quân đội Hà Nội xâm chiếm Cao Miên và đẩy các lãnh tụ Khmer đỏ vào rừng sâu gần biên giới Thái Lan.

Đối lập yếu kém chỉ có đại diện tượng trưng tại Quốc hội không có mặt tại buổi lễ. Nhiều tiếng nói chỉ trích đảng Nhân Dân Cao Miên của Hun Sen đã tước đoạt ngày 07.01 về cho mình. Giới phê bình trách nhà cầm quyền đã xóa sạch 10 năm chiếm đóng của quân đội Hà Nội tiếp theo chiến tranh chớp nhoáng tháng 12.1978. Đảng Nhân Dân sinh ra từ chính quyền bù nhìn do Hà Nội đặt để.

Nhất là Chủ tịch Thượng Viện Chea Sim (thuộc ê-kíp lãnh đạo thời Việt Nam chiếm đóng) trong bài diễn văn không đề cập đến cuộc xử án các lãnh tụ Khmer quan trọng còn sống sót. Tổ chức phi chính phủ Human Rights Watch công kích sự kiện "30 năm sau Cao Miên không xét xử vụ kết tội diệt chủng đúng mức của một trong những chế độ khát máu nhất trong thế kỷ XX". Tổ chức còn đánh giá "tồi tệ" cuộc xử án đang diễn tiến vì tham nhũng hoành hành và chính quyền Hun Sen gây áp lực. Hun Sen là cựu sĩ quan Khmer đỏ đầu thú chế độ Hà Nội.

Trong 5 người bị giam tại Nam Vang, chỉ có Kaign Gueav biệt danh Douch bị truy tố vì có trách nhiệm trong vụ thảm sát 12.370 người trong thời gian 1976-1978 tại Trung tâm Thẩm vấn S-21. 4 lãnh tụ khác còn sống Noun Chae 83 tuổi, Ieng Sary 84 tuổi Ieng Thirith 79 tuổi, Khieu Samphan 78 tuổi, chờ ra tòa (Pol Pot chết năm 1998).

Chính quyền bác bỏ lời chỉ trích liên quan đến vụ xử án tiến hành chậm trễ. Nhưng bất đồng bùng nổ giữa các thẩm phán Quốc tế và Thẩm phán Cao Miên. Biện lý Canada Robert Petit muốn đưa 6 người Khmer đỏ khác vào danh sách tội nhân đồng thời muốn nới rộng danh sách đến nhóm lãnh đạo chính trị thấp hơn nhằm tăng cường tính chất đáng tin của sự phán xét. Biện lý Cao Miên giữ thái độ cố hữu của Nam Vang: Tòa án sẽ hoàn tất nhiệm vụ bằng cách tiến hành nhanh chóng xét xử những trường hợp đang được xem xét. ▣

# Từ thiện Xã hội

## • Danh sách ân nhân ủng hộ Hội Xây Dựng Tượng Đài TNCS Hamburg:

**Biểu tượng Tượng Đài TNCS sẽ được khánh thành vào ngày 12.09.2009 tại hải cảng Hamburg:**

Tram Phat Ban (Köln) 10€; Vu Cong Hung (?) 15€; Tang Thuan Hoang (?) 20€; Lê Việt Vũ (Unna) 20€; Nguyễn Hồng Thanh (Gross-Zimmern) 10€; Lê Quang Thông (Frankfurt) 10€; Nguyễn Văn Quý/Thị Xinh (Viersen) 10€; Nguyễn Văn Dinh (?) 20€; Phạm Thị Kim Quy (?) 10€; Vũ Kim Quy (Goepingen) 20€; Huỳnh-Kiefer, Chi (Karlsruhe) 50€; Vũ Sơn Hà/Thị Tuyết Hạnh (Daun) 10€; Nguyễn Long Giang (Berlin) 10€; Nguyễn Văn Bảy (Norden) 100€; Dr. Phạm Lam (Norden) 500€; Nguyễn Thị Thu Hương (?) 10€; Trần Thị Hiền (?) 10€; Lâm Thị Hiệp/Ngọc Lợi (Bad Oldesloe) 30€; Fam. A Xu La/Muoi La (?) 10€; Dr. Đậu Việt Hùng (Stuttgart) 50€; Diệp Văn Cơ (Monheim) 30€; Dr. Lê Vinh Hiệp (Bendorf) 100€; Lê Thị Ngọc Loan (?) 10€; Đặng Ngọc Khiết/Th. Phương (München) 150€; Nguyễn Hữu Hậu (Bad Dürreim) 50€; Nguyễn Trung (Krefeld) 20€; Nguyễn Phấn Chấn (Münster): 20€; Phạm Văn Lịch (Neu Anspach) 100€; Nguyễn Minh Anh/Trương Nguyễn (?) 15€; Bà Trương Minh Châu (Hofgeismar) 100€; Anh Phong Nguyễn (?) 35€; Bà Bùi Văn Tân (Nürnberg) 10€; Văn Hợp Vũ/Thị Loan Nguyễn (?) 100€; Thị Thoa Nguyễn/Gia Vũ (Karlsruhe) 30€; Tân Hồ Nguyễn (Karlsruhe) 70€; Bà Thị Hồng -Minh La (Daun) 20€; Hoàng Thị Thuy Tien/P.Loc Hoang (Kaufbeuren) 20€; Maria Phạm (?) 20€; Thị Kiem Le (Dortmund) 10€; Vũ Văn Xuất/Nguyễn Thị Xinh (Norden) 100€; Nguyễn Thị Bích Vân (Pforzheim) 10€; Nguyễn Văn Sáu (?) 20€; Châu Thế Mừ (Frankfurt) 50€; Nguyễn Xuân Kỳ/N.Thị Tuyết (Toenisvorst) 50€; Song Nga Nguyen (?) 50€; Phan, Dinh Chinh (?) 30€; Vũ Duy Minh (Einhausen) 30€; Huỳnh Thị Thuận (München) 20€; Lê Trung Hiếu (Berlin) 30€; Dr. Nguyễn Duy Hoàng (Duesseldorf) 100€; Lê Tuấn (Frankfurt) 20€; Nguyễn Hùng Tính (Bad Hönningen) 100€; Phạm Văn Lan (Neu Anspach) 20€; Đoàn Văn Hữu (Wernigerode) 50€; Nguyễn Văn Tân/Bà Ng.Lê Cơ (?) 100€; Phan Thị Hoa (Latzten) 50€; Nguyễn Đức Khanh (Berlin) 50€; Nguyễn Thị Mỹ Phương (Weissbach) 50€; Bùi Văn Toàn (Kempen) 50€; Nguyễn Thị Mai (Norden) 30€; Huỳnh Công Hạnh (Neuenkirchen) 50€; Duy Dinh Do / Thị Cuc (?) 20€; Bùi Văn Dung / GABI (Neidenfels) 50€; Dr. Bau u- Thị Lana Le (?) 10€; Võ Quốc Trinh (Frankfurt) 50€; Trần Bá Kiệt/Bà Lê Thi-Van (Geretsnied) 10€; Nguyễn Huy Lương/Thị Van (Stuttgart) 10€; Fam. Chau Ho Thị Cuc Cao (?) 60€; Nghiêmi Công Quý (Essen) 10€; Nguyễn Thái Huy (Wuerzburg) 15€; Thạch Lai Kim (Kassel) 50€; Ngô Văn Ba (Heimenkirch) 30€; Phạm Văn Hóa (Toenisvorst) 20€; Hồ Văn Trung (Meerbusch) 10€; Trần Hữu Nghiệp (Münster) 50€; Lê Quang Phat/Tran T.Lan Phuong (?) 20€; Phuoc Duc Nguyen (?) 20€; Cu Nguyen HNU Bi- Thoang Huynh (Hamburg) 10€; Trần Tuấn Anh (?): 25€; Doan, Bao Nguyen (?) 60€; Hoang Hoa Viet/Fr.Thị Kim Chi (?) 30€; Nguyễn Bạch Thúy Anh (Hamburg) 20€; Bùi Trung Thai/Quoc Tuan Bui (Norden) 100€; Hồ Văn Lực (?) 10€; Nguyễn Thị Kim Thanh (Münster) 50€; Bà Nguyễn Đăng Diệu/Phương (Norden) 220€; Phạm Hồng Lam-Phan Đức Thông (München) 200€; Fam. Trinh Ngọc Hoa/Tieu, C. Van (Konstanz) 100€; Tu Nguyet Tran/Thị Hương Vương (?) 20€; Trần Thu Dung/Trần Hai Hòa (Bad Bellingen) 20€; Fam. Phạm Hồng Sáu (Willich) 50€; Dang Phạm và Bach Le (Bodolz) 20€; Fam. Vũ Ngọc Tuyên (Bielefeld) 350€. Ô.B. Thị Hai (Haren) 50€.-

Chân thành cảm ơn quý ân nhân và xin những gia đình thuyền nhân, tướng nhân hay nói chung là người Việt được chính quyền tiếp nhận và cho định cư tại Đức ủng hộ công tác xây dựng tượng đài để cảm ơn chính quyền Liên Bang Đức và để tưởng niệm những người đã bỏ mình khi đi tìm tự do. Có thể chuyển tiền vào:

**Hamburger Gedenkstein Initiative e.V.**  
**Konto Nr.: 344944. BLZ: 200 700 24**  
**Deutsche Bank Hamburg**

(Hội sẽ cấp giấy xin lại thuế - Spendenbescheinigung cho những người ủng hộ từ 50€ trở lên). Cảm ơn.

## • TIN HỘI CỨU TRỢ TPB QLVNCH ĐỨC QUỐC

Sau khi tổng kết Đêm Văn Nghệ cứu trợ TPB tại Frankfurt. Những Ân Nhân ủng hộ tiếp theo: Nguyễn Duy Kiên 20€. Diệu Liên Lê Thị Hương Karlsruhe 50€. Huỳnh Thị Phương Chi nt- 50€. Ng. Văn Sáu Erkrath 100€. Hồ Thanh Erfurt 20€.

Thu đêm Văn nghệ: 4809€.

Tiền Tombola sau khi khấu trừ tiền phòng: 275€.

Thu từ tháng 5 đến 19 tháng 7.08: 1260€.

Thu từ 19.7 đến 06.9: 1255€.

Từ 27.9 đến 1.11.08 = 676. Tổng kết = 8515€.

Chi gửi về đợt 1 cho 120 TPB = 6600€.

Tồn quỹ = 1915€.

Ngày 10.12.08. Phan Văn Tấn Mozartstr.7 - 54329 Kronz.15€. Lê Đức Hạnh Pforzheim 30€.

Ngày 23.12.08 Lê Thanh Nam (Đồng phương) Friedensaue7. 54439 Saarburg. 100€.

Ngày 31.12.08 nhận tiền ủng hộ của Hội Người Việt TNCS Hamburg do NT Bùi Văn Địch trao lại 1700€. Đàm Quang Ảnh Paulgehardt Str.15 - 74821. Mosbach. 100€. Hoàng Thị Ngọc Bích Neustr 22 66763 Dillingen 50€. Văn Yến Đo & Thị Huon (Kto) 110€. Ng.Thị Bích Quyên Stuttgart Kto. 50€. Trần Thị Thu Hương Italy 50€. Ng. Văn Phấn Egelsbach 20€ - Tổng cộng 2225€.

Trần Ngọc Tiến đại diện Hội NVTNCS Hamburg nhận 1360€ (số tiền này anh Tiến sẽ chuyển 550€ theo DS 13).

**Danh sách Mạnh Thường Quân của Công Đồng NVTNCH Hamburg** đóng góp giúp đỡ TPB trong đêm Cám Ơn Anh do Hội NVTNCS Hamburg tổ chức ngày 06 tháng 12 năm 2008.

### (1) Danh sách số Vàng

Q.A.Huê 50€; M.N.Tran 20€; D.Chân 10€; T.Ngọc 10€; N.H.Bình 20€; Đ.V.Hùng 5€; T.Kiệt (Lüneburg) 10€; H.K.Ngọc (Lüneburg) 20€; T.N.Muối 5€; T.T.Vân 10€; Nguyễn 10€; Nguyễn 10€; Ông Bà Đào 10€; N.T.Nhi 10€; V.V.Mười 10€; H.V.Canh 50€; H.C.Phát 50€; H.Đ.Hạnh 20€; V.Đ.Chương 100€; H.V.Ninh 50€; N.H. Đại 30€; Dr D.A.Dũng 100€; Ân Danh 3€; A. Thương 3€; N.T.T.Trang 10€; Giang 6€; Phạm 50€; Đ.T.Tư 20€; G.D.Phụng 20€; L.Nguyễn 5€; N.N. Đình 30€; T.V.Em (Bremen) 10€; P.Quang 20€; Mai 10€; Ân Danh 10€; Phan 18€; Ân Danh 5€; Ô.Bà Thoảng 20€; Thanh Hạnh 5€; Văn Dung 1€; Ân Danh 6€; Đoàn C.E 5€; Đức 6€; Ân Danh 6€; V.V. Châu 10€; Thăng 5676 50€; Ân Danh 20€; Đ.T. Đượm 20€; Lến 10€; Ân Danh 10€; Ban Cao Niên HH 85€; Hội NVTNCS Bremen 50€; Ân Danh 30€; N.V.Hóa 50€; Hội Hướng Đạo 50€.

Tổng số tiền nhận được giúp đỡ TPB/VNCH từ quý vị Mạnh Thường Quân ghi tên trong Sổ Vàng là 1285€.

### (2) Danh Sách Cửa hàng Kinh Doanh

N.H.Thanh (Asia Bistro-Langenhorn) 50€; Gđ Trúc Cẩm (Änderungsschneiderei in L.Markt) 20€; Hà & Khương (Vina Restaurant Lurup) 50€; Bambus Garten China Restaurant (Nordhausen) 50€; Trang Asia Supermarkt Barmbek 20€; Chiem Sunny Vinh Thanh Asia Supermarkt 20€; New Asia Supermarkt Barmbek 10€; Hoàng Mai Asia Supermarkt Jenfeld 15€; Lê Dũng Asia Supermarkt Jenfeld 50€; Asia Supermarkt Mekong Wandsbek Markt - Ô.B Ngọc Quyên & Mai Tâm 50€; Asia Supermarkt Thanh Phong Wandsbek Markt 100€.

Tổng cộng số tiền giúp đỡ TPB/VNCH nhận được từ các cửa hàng kinh doanh: 435€.

### \* Thêm 3 ân nhân ủng hộ giúp TPB/ QLVNCH:

Bà Ô Thị Hai, Langesstr 19 - 49733 Haren 50€. Lê Kim Hương, Obere Neckar 16 - 74072 Heilbronn 20€. Lương Ngọc Phách, Hofacker 5 - 33605 Bielefeld 20€.-

### (3) Danh Sách đóng góp hiện vật về ẩm thực:

Gđ Tám Nguyệt: Chè; Gđ Cô Diễm Chè; Gđ Chị Đệ: Bánh Mặn; Gđ Cô Nga: Bánh Chouxcrème; Gđ Cô Hà: Bánh; Gđ Cô Mai: Bánh; Gđ Chị Hà: Bánh Da Lợn; Gđ Bà Tứ: Chè và Chả; Gđ Thuận Hương: 50 chả giò, đồ dưa chua; Gđ Linh Phát, Happy Palast China Restaurant Langenhorn: Bánh Mi&Thịt quay; Gđ cô Hương Tuấn, China Restaurant Blankenese: 150 đôi dưa và 100 cái tở; Tăng Thân Lá Bối Hamburg: 50 tô bánh canh; Gđ Gisela&Heribert in Wandsbek

Markt: bánh ngọt. /Tổng cộng số tiền nhận được giúp đỡ TPB/VNCH từ quý vị Mạnh Thường quân, qua việc bán thức ăn, nước uống thu được 780€./ (4) Số tiền thặng dư qua việc bán vé vào cửa sau khi khấu trừ đi các số phí khác cho việc tổ chức như tiền mượn phòng, ban nhạc, âm thanh, đèn v.v... là: 559,20€.  
Tổng cộng số tiền Cộng Đồng NVTNCS- Hamburg đóng góp giúp đỡ TPB /VNCH  
(1)+(2)+(3)+(4): 3059,20 Euro.

**Danh sách những TPB tại Việt Nam đã nhận tiền** giúp đỡ của Hội Cứu Trợ.TPB-Đức Quốc mỗi người 55€- kể cả cước phí:

**Long An:** TPB Nguyễn Thành Tuyền. Phan Văn Lạc. Lương Văn Phu. Phạm Văn Á. La Xuân Kính. Nguyễn Đức Thuận.

**Đông Nai:** Đoàn Văn Lan. Nguyễn Văn Đường. Trương Minh Đạt. Nguyễn Thành Khang. Nguyễn Văn Lập. Lê Văn Hoàng. Nguyễn Công Hinh. Trần Văn Minh. Phạm Sơn Hà. Nguyễn Văn Thụy. Trần Văn Am.

**Bình Dương:** Lê Văn Tài. Bùi Văn Ngàn.

**Thừa Thiên. Huế:** Lê Văn Đỉnh. Ngô Dự. Trần Đình Dũng. Trần Chấn. Phan Văn Hậu. Chế Văn Lập. Nguyễn Thành Thanh. Nguyễn Bá Thế. Trần Trọng Hồng. Nguyễn Đình Hy. Hoàng Tấn. Lê Hai. Ngô Quang Phước. Nguyễn Tấn Sử. Bùi Tân (tự Thắng). Hoàng cần. Đỗ Hậu. Nguyễn Văn Thượng. Hồ Văn Bé. Phan Văn Hậu. Dương Quang Thương. Nguyễn Bá Quảng. Trần Hưng Toàn. Ngô Lập. Nguyễn Nghệ.

**Quảng Ngãi:** Huỳnh Tâm. Võ Hiền. Lê Văn Diệm. Lê Văn Lời. Bạch Trung Quý. Nguyễn Hữu Tâm. Trần Minh Thành. Lê Ngọc Đức. Nguyễn Văn An.

**Quảng Nam:** Nguyễn Cao Trí.

**Bà Rịa Vũng Tàu:** Đinh Văn Tiệp. Nguyễn Việt Quý. Vũ Đình Xứng. Nguyễn Văn Bút. Trần Tài. Lê Văn Lễ. Bùi Văn Bình. Nguyễn Văn Mai. Đỗ Đình Mùi. Phạm Văn Thừa. Nguyễn Văn Thức. Võ Văn Hai. Nguyễn Văn Tứ. Nguyễn Văn Trương. Lê Văn Đô. Nguyễn Mạnh. Nguyễn Xuân Trường. Hồ Tiên.

**Sài Gòn:** Nguyễn Ngọc. Nguyễn Thành Thảo. Trần Văn Chánh. Nguyễn Văn Thịnh. Nguyễn Văn Thi. Nguyễn Văn Lang. Võ Văn Náo. Đỗ Văn Việt. Nguyễn Văn Danh. Lê Ngọc Hiếu. Trịnh Văn Thanh. Trần Quang Thanh. Hoàng Mạnh Huỳnh. Mai Vinh. Nguyễn Văn Ba. Nguyễn Văn Nhỏ. Nguyễn Thanh Nguyên. Nguyễn Chí Nam. Nguyễn Ngọc Thu. Nguyễn Văn Sơn. Nguyễn Văn Lê. Võ Văn Minh. Ngô Văn Tốt. Trần Tô Hà (Vinh). Nguyễn Công Bồn. Nguyễn Văn Đuông. Nguyễn Thành Lâm. Nguyễn Văn Chánh. Dương Văn Thái. Hồ Đình Thái. Bùi Văn Oanh. Nguyễn Văn Lý. Phạm Văn Đại. Trần Văn Lý. Nguyễn Văn Sáng. Cao Đình Quý. Phạm Văn Bé. Nguyễn Thanh Lâm. Hồ Đăng Hoàng.

**TX. Bạc Liêu:** La Thoại Phong.

**Kiên Giang:** Kim Văn Huỳnh. Nguyễn Văn Đức.

**An Giang:** Nguyễn Văn Cầu. Trần Văn Vô.

**Cần Thơ:** Nguyễn Xuân Khai.

Hội Cứu Trợ TPB đã chuyển về giúp đỡ cho TPB tại Việt Nam đợt 1 vào đầu tháng 1.2009 gồm có 12 danh sách tổng cộng là 120 TPB. Trong số đó có 11 TPB chưa tìm ra địa chỉ (trên đây là số TPB đã nhận được tiền và có giấy hồi báo). Đến giữa tháng 01.09 sau khi nhận thêm tiền ủng hộ của Cộng đồng NVTNCS tại Hamburg Hội đã gửi thêm đợt hai gồm 6 danh sách tổng cộng 60 TPB chưa có hồi báo.

Thay mặt Hội Cứu Trợ TPB  
**HT. Nguyễn Thành Nam**

## Newcastle

*Thân tặng Thầy Như Điển kỷ niệm viếng ngọn hải đăng  
tại bến cảng Newcastle chiều ngày 6.01.2009*

*Tôi viếng thăm vào một chiều cuối hạ  
những con thuyền êm ả đậu ngoài khơi  
Newcastle bến cảng trải bao đời  
Tàu xuôi ngược muôn nơi về cập bến.*

*Chiếc nhỏ neo, và rồi vài chiếc đến  
Mấy lượt người thăm viếng lại ra đi  
phút chia tay chưa kịp nói câu gì  
mang tâm sự khắc ghi cùng vận nước.*

*Điểm đích đến chủ tàu đã định trước  
mặc sóng dồi bão táp giữa trùng dương  
phút lệnh dênh vô định kiếp vô thường  
Phận bé mọn về nương thân ổn định.*

*Đến bờ kia lòng vui rồi chợt tỉnh  
phải quyết tâm chấn chỉnh vững tay chèo  
cho thuyền đời xuôi mái khỏi lật leo  
để chứng tỏ hoa tiêu giàu kinh nghiệm.*

### • Sông Thu

## Chúc Xuân



*Kính chúc bách niên quý cụ già  
Hưởng Xuân mạnh khỏe với thông gia  
Vui cùng con cháu mừng Xuân mới  
Hạnh phúc tha hương, hưởng đức nhà!*

*Kính chúc mừng Xuân đến mọi người  
Gia đình êm ấm mãi vui tươi  
Phát tài may mắn tròn năm mới  
Vạn sự bình an hưởng phước trời!*

*Kính chúc Xuân vui khắp mọi nhà  
An cư lạc nghiệp đẹp vườn hoa  
Tân gia hạnh phúc tình nồng thắm  
Tấn lộc tấn tài mãi với ta!*

*Kính chúc thân nhân, bạn hữu mình  
An lành, hạnh phúc, ánh bình minh  
Công thành danh toại do tranh đấu  
Cảm tạ quý nhân thật thắm tình!*

*Mến chúc tuổi Xuân hưởng lộc đời  
Quyết tâm đổ đạt ở nơi nơi  
Thành công rạng rỡ mùa Xuân mới  
Viễn ảnh tương lai mãi sáng ngời!*

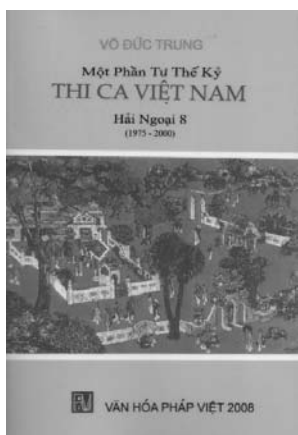
*Thân chúc an vui hưởng Tết mình  
Nhân lành quả tốt, hợp duyên xinh  
Đức tài, may mắn nên danh phận  
Hiếu hạnh, trung trinh đẹp nghĩa tình!*

**• Minh Lương – Sung Trương**  
(Cali – Hoa Kỳ)

## Giới thiệu sách báo mới

### • Phù Vân phụ trách

#### - Một Phần Tư Thế Kỷ THI CA VIỆT NAM Hải Ngoại 8



Nhà văn Võ Phước Hiếu tức Võ Đức Trung và Nhóm Văn Hóa Pháp Việt tại Pháp, ngoài số lượng ấn hành 9 tuyển tập truyện của Hiếu Đệ và Võ Phước Hiếu, còn thực hiện Bộ Tập Hợp Thi Ca Một Phần Tư Thế Kỷ.

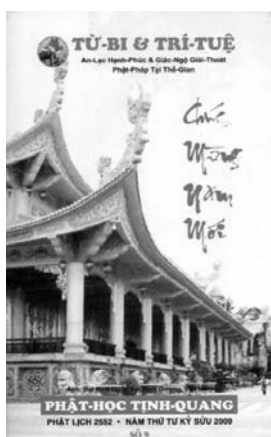
Đây là cuốn thứ 8, với sự đóng góp của những nhà thơ: Bắc Phong, Cao Tân, Hà Ly Mạc, Hà Phương Hoài, Huyền Thanh

Lữ, Khang Lang, Lâm Hảo Khôi, Lê Ngọc Hồ, Long Ân, Mai Xuân Khánh, Miên Du Đà Lạt, Mường Giang, Nguyễn Gia Linh, Nguyễn Hữu Cửa, Nguyễn Thùy, Nguyễn Trung Dũng, Nguyễn Văn Cường, Nguyễn Văn Sâm, Nhữ Đình Hùng, Phạm Quang Ngọc, Phan Xuân Sinh, Quang Tuấn, Sông Cửu, Thanh Nam, Thảo Chi, Thúy Sơn, Tô Thùy Yên, Trình Xuyên, Tuyết Sơn, Võ Ngọc Tây, Võ Quỳnh Uyển, Vũ Uyên Giang, Xuân Tước, Ý Yên.

Sách dày 330 trang, Hình bìa: Họa sĩ Hiếu Đệ, Trình bày: Vũ Anh; không ghi giá bán.

Liên lạc: Nhóm Văn Hóa Pháp Việt  
1 Allée des Peupliers  
59320 Hallenes Lez Houbourdin  
France

#### - Tập san Phật Học Tịnh Quang 9 – Xuân Kỷ Sửu 2009



Cơ sở Phật Học Tịnh Quang tại Canada đã phát hành Tập san 9 để Mừng Tết Nguyên Đán Kỷ Sửu năm 2009 – Năm thứ 4, Phật lịch 2552. Tập san này do Tỳ Khưu Thích Chân Tuệ, Trụ trì Phật Học Tịnh Quang, làm chủ nhiệm.

Quý vị độc giả và đạo hữu muốn nhận được (miễn phí) tập san Phật Học Tịnh Quang này, hãy liên lạc với:

Cơ sở Phật Học Tịnh Quang  
108 – 123 Railroad St.; Brampton; ON, L6X 1G9,  
Canada  
Tel.: 647-828-1016  
Email: cutranlacdao@yahoo.com

## Hộp thư Viên Giác

Trong thời gian qua Viên Giác nhận được những thư từ, tin tức, tài liệu, bài vở, kinh sách, báo chí của các Tổ Chức, Hội Đoàn, Tôn Giáo và các Văn Thi Hữu khắp nơi gửi đến.

### \* Thư tín:

Hoa Kỳ: Hòa Thượng Thích Trí Chơn; Tuệ Nga; Trần Ngân Tiêu; Trần Ngọc Nguyên Vũ; Minh Lương & Sung Trương; Lương Nguyên; Khiếu Long; Vivi Diễm Châu; Bs. Đỗ Hồng Ngọc; Trần Văn Giang; Lê Bích Sơn; Phương Nam; Thylanthao; Nguyễn Phan Ngọc An; Liễu Pháp Tôn Thất Đào; Lưu Hồng Phúc; Thanh Thanh; Nguyễn Tấn Lai & Linh Vũ; Mai Thanh Tuyết.

Canada: Thích Chân Tuệ; Lê Huy Hà; Nguyễn Thượng Chánh DVM.

Pháp: Tiểu Tử Võ Hoài Nam; Hoang Phong; Nguyễn Thùy.

Đức: Lê Ngọc Châu; Lê Hoàng Thanh; Nguyễn Quý Đại; Triều Châu; Nguyễn Hạnh Hoàng Thị Doãn; Võ Thị Trúc Giang-Lúa 9; Đan Hà; Phan Ngọc; Phù Vân; Nhật Trọng Trần Văn Minh; Trực Quang Nguyễn Văn Hưng; Thiện Lâm Phạm Văn Mộc; Phan Hưng Nhơn; Nguyễn Song Anh; Nguyễn Ngọc Phạm Thị Bích Thủy; Hoa Lan; Thi Thi Hồng Ngọc; HT. Thích Như Điển; Thích Hạnh Thúc; Từ Hùng.

Ý Đại Lợi: Huỳnh Ngọc Nga; Nguyễn Văn Hoàng.

Thụy Sĩ: Lưu An.

Úc Đại Lợi: Song Thu; Lâm Như Tạng; Chúc Hân Lâm Kim Loan.

Bỉ: Trần Châu Thụy.

Việt Nam: Hạnh Viên.

### \* Kinh Sách & Báo Chí

Đức: Dân Chúa Âu Châu số 314, 315, 316; Thông Tin số 46; Sinh Hoạt Cộng Đồng số 232, 233 & 234; D+C & E+Z Nr.12/08; Zentrum Rundbrief 1/09; Tibet und Buddhistismus 1/09; Wissen & Wandel 1-2/09; Buddhistisch Monatsblätter 1/09; Entwicklung und Zusammenarbeit Nr.1/09; Development and Cooperation Nr.1/09; Dân Chủ & Phát Triển số 37; Dân Văn số 119.

Pháp: Nhịp Cầu Giáng Sinh 2008 số 169, 170; Tìm hiểu cuộc đời năm Kỷ Sửu 2009 của Hàn Lâm Nguyễn Phú Thứ; Khánh Anh Bản Tin tháng 1/2009; Đặc San Nặng Gõ số 38; Tiếng Nói Người Việt Quốc Gia số 51.

Thụy Sĩ: Dhammapala Buddhistisches Kloster.

Hoa Kỳ: Đặc San Tịnh Tâm 2009; Arts of Asia Nr.6; Mây Trắng Thong Dong của Cổ Thi sĩ Huyền Không; Chan Magazine Winter 2009; Phật Giáo Việt Nam số 143; Đặc San Xuân Hội Phật Giáo Wichita Kansas.

Đài Loan: Linh Sơn số 309 & 310; Thiên Phật Sơn số 231 & 232;

Úc Đại Lợi: Thơ Trầm Hương của Song Thu; Kinh Đại Tập và Công Đức Trang Nghiêm Phật Quốc – Thích Bảo Lạc dịch; Pháp Bảo số 82.

Sri Lanka: Just Seeing-Cynthia Thatcher.



# Phân Ưu Cáo Phó Cảm Tạ

## CÁO PHÓ & CẢM TẠ

Gia đình chúng tôi vô cùng thương tiếc báo tin đến tất cả thân bằng, quyến thuộc, thân hữu xa gần, Vợ, Mẹ, Bà Nội, Bà Ngoại của chúng con / chúng tôi, là:

**Bà ĐẶNG THỊ KHA**

**Pháp danh: Thiện Lương**

**Đã mệnh chung vào lúc 3g05' ngày 07.12.2008  
nhằm ngày 11 tháng 11 năm Mậu Tý  
Hưởng thọ 68 tuổi**

Gia đình chúng con/chúng tôi chân thành cảm tạ và tri ân:

- Đại Đức Thích Giác Trí;
- Ban Hộ Niệm NPĐ Viên Âm;
- GDPT Chánh Dũng, Chánh Giác;
- Hội Người Việt Cộng Đồng Đức Mẹ Mân Côi, Nürnberg, Fürth, Erlangen,
- Cùng tất cả thân bằng, quyến thuộc, bạn hữu xa gần đã đến viếng thăm, phân ưu, phúng điếu, tặng vòng hoa, tham dự Lễ Cầu Siêu và tiễn đưa Linh Cữu người quá cố đến nơi an nghỉ cuối cùng.

Trong lúc tang gia bối rối nếu có điều gì sơ sót xin vui lòng hỷ xả cho.

Tang gia đồng cảm tạ:

- Chồng: Phạm Văn Đức, Pháp danh Thiện Trọng,
- Trưởng Nữ: Phạm Thị Yên cùng chồng và các con,
- Thứ Nữ: Phạm Thị Oanh cùng chồng và các con,
- Thứ Nam: Phạm Văn Nhật cùng vợ và các con,
- Thứ Nam: Phạm Văn Trường cùng vợ và các con,
- Thứ Nữ: Phạm Thích Bích cùng chồng và các con,
- Thứ Nam: Phạm Văn Sơn cùng vợ và các con,
- Thứ Nam: Phạm Văn Điệp cùng vợ và các con,
- Thứ Nam: Phạm Văn Tiến cùng vợ.

## PHÂN ƯU

Được tin trẽ,

**Giáo Sư HÀ NGỌC BÍCH**  
**Cộng tác viên Báo Viên Giác**

đã tạ thế ngày 01 tháng 06 năm 2008 tại Pháp.

Chúng tôi xin chân thành phân ưu cùng gia đình tang quyến và xin thành kính cầu nguyện cho Hương linh của Giáo Sư Hà Ngọc Bích sớm được siêu thăng miền Tịnh Độ.

- Hòa Thượng Phương Trưởng Chùa Viên Giác, sáng lập Chủ Nhiệm Báo Viên Giác.
- Phù Vân, Chủ Bút và toàn thể Ban Biên Tập và Kỹ thuật Báo Viên Giác.

## CÁO PHÓ & CẢM TẠ

Gia đình chúng tôi thành kính báo tin cùng thân bằng quyến thuộc, các bạn hữu xa gần: Ba, Ông Nội, Anh, Em chúng tôi là:

**Ông NGUYỄN VĂN XÍCH**

**Pháp danh Thiện Sinh**

**Sanh ngày 06.08.1930 tại Quảng Nam**

**Từ trần ngày 03.01.2009 tại Verona (Ý Đại Lợi)**

**Hưởng thọ 79 tuổi**

Tang lễ đã được cử hành vào lúc 11 giờ ngày 12.01.2009 tại Nhà Quàng thuộc Bệnh viện Ospedale Policlinico - Verona, Italia.

Lễ Hòa Táng vào lúc 12 giờ 30 tại nghĩa trang Cimitero Monumentale di Verona, Ý Đại Lợi.

Gia đình chúng tôi xin chân thành cảm tạ và tri ân:

- Hòa Thượng Thích Như Điển, Phương Trưởng Chùa Viên Giác, Hannover (Đức)
- Thượng Tọa Thích Đông Văn và quý Phật tử Chùa Tâm Giác Muenchen.(Đức)
- Đại Đức Thích Hạnh Bảo và quý Phật tử Chùa Viên Ý, Padova (Ý).
- Cha Nguyễn Văn Dụ, quý Sơ, Thầy, cùng quý đồng hương, thân bằng quyến thuộc, thân hữu xa gần đã tận tình đến cầu nguyện, tụng kinh cầu siêu, thăm viếng, điện thoại, điện thư, phúng điếu, giúp đỡ mọi mặt, dự tang lễ và tiễn đưa linh cữu của Ba, Ông Nội, Anh, Em chúng tôi đến nơi an nghỉ cuối cùng.

Trong lúc tang gia bối rối, không tránh khỏi những điều khiếm khuyết, kính mong quý Thầy cùng tất cả quý vị niệm tình hỷ thứ cho.

Tang gia đồng kính bái:

- Con trai: Nguyễn Văn Hoàng vợ Tô Cẩm Hoa và các con.
- Con gái: Nguyễn Thị Thu, chồng Michel Chenais.
- Chị: Nguyễn Thị Đây và các con.
- Chị: Nguyễn Thị Bốn và các con.
- Em: Nguyễn Văn Thời và các con.
- Em: Nguyễn Thị Thế, chồng và các con.

## PHÂN ƯU

Được tin Thân Phụ của anh Nguyễn Văn Hoàng và chị Nguyễn Thị Thu, là:

**Bác NGUYỄN VĂN XÍCH**

**Pháp danh Thiện Sinh**

**Sinh ngày 06.08.1930 tại Quảng Nam, Việt Nam**

**Tạ thế ngày 03.01.2009 nhằm ngày 8.12 Mậu Tý,  
tại Verona – Italia. Hưởng thọ 79 tuổi.**

Chúng tôi xin thành thật chia buồn cùng gia đình anh Hoàng, chị Thu. Xin thành kính cầu nguyện cho Hương Linh của Bác sớm được siêu sinh miền Tịnh Độ.-

- Thầy Trụ Trì chùa Viên Ý Đại Đức Thích Hạnh Bảo, Hội Phật Tử Việt Nam tại Ý và toàn thể Phật Tử.
- Gia Đình các thân hữu: Phù Vân Nguyễn Hòa, Lê Huệ, Đan Hà, Vũ Nam, Cao Tịnh Nguyên, Minh Thao Phạm Phú Minh, Nguyễn Quý Đại, Lê Ngọc Châu, Lý Văn Xuân, Nguyễn Tuấn, Nguyễn Đăng Tuấn, Huỳnh Ngọc Nga, Phạm Minh Tín.

## R. I. P.

Nhận được tin báo:

### Cụ Bà CÊCILIA LÊ THỊ ĐỨC

Thuộc ghe 116, nhóm 402,  
Cap Anamur 11

Đã được Chúa gọi ra khỏi thế gian  
ngày 06.01.2009  
Hưởng Thọ 78 tuổi.



Chúng tôi xin chân thành chia sẻ sự mất mát lớn lao này  
với gia đình quý anh chị:

Lê Văn Đàng, Lê Thị Ngọc Anh, Lê Thị Bích Thủy cùng  
toàn thể tang quyến.

Trong niềm tin vào mầu nhiệm Phục Sinh,  
xin Chúa cho linh hồn Cụ Cecilia về nước Thiên Đàng  
hưởng dung nhan Chúa.

#### Đồng Kính Phân Ưu:

Gia đình Hồ Quý Khanh, Krefeld  
Gia đình Nguyễn Thị Bích Hồng, Kassel  
Gia đình Nguyễn Văn Lộc, Hamburg  
Gia đình Nguyễn Văn Minh, Gelsenkirchen  
Gia đình Nguyễn Duy Kiên, Bremen  
Gia đình Nguyễn Thanh Văn, Krefeld  
Gia đình Nguyễn Quỳnh Nam, Weil am Rhein  
Gia đình Nguyễn Văn Hoa, Schw. Gmünd  
Gia đình Nguyễn Mạnh Tuấn, Bremen  
Gia đình Nguyễn Thị Anh Đào, Reutlingen  
Gia đình Nguyễn Tấn Thành. Aalen  
Gia đình Nguyễn Thị Lụa, Ingerfingen  
Gia đình Nguyễn Văn Ngọc, Düsseldorf  
Gia đình Trần Ngọc Khải, Schwalmthal  
Gia đình Vũ Long, Krefeld  
Gia đình Nguyễn Văn Tới, Weil am Rhein

## PHÂN ƯU

Vô cùng xúc động nhận được tin hiển thể của anh **Vũ Văn Xuất** ở Norden là :

**Chị ANNA NGUYỄN KỲ XINH**  
đã từ trần lúc **23:30 giờ ngày 25.01.2009**  
tại tư gia Norden.  
Hưởng dương **55 tuổi**.

Và :

### Cụ Phêrô PHẠM HÙNG TÍN

là nhạc phụ của ông Phạm Hồng Lam, đã từ trần ngày 23.  
01. 2009 tại Augsburg, Đức Quốc.

Chúng tôi chân thành chia buồn cùng anh Vũ Văn Xuất,  
bà Phạm Thị Kim Ngân và ông Phạm Hồng Lam cùng  
toàn tang quyến.

Nguyện xin Thiên Chúa đón linh hồn Anna và Cụ  
Phêrô về hưởng nhan Thánh Chúa nơi thiên quốc vĩnh  
hằng.

Thành kính phân ưu

-Hội Xây Dựng Tượng Đài Tỵ Nạn Hamburg

## PHÂN ƯU

Chúng tôi vô cùng xúc động và thương tiếc được tin  
buồn Thân Mẫu của hai thân hữu Đỗ Hữu Nghĩa (Việt  
Nam) và Đỗ Thị Dung (Hòa Lan), là:

**Bà U Diệu Hòa ĐẶNG THỊ HOA**  
Đã mệnh chung ngày **06.01.2009**  
nhằm ngày **11.12 Mậu Tý tại Hoorn Hòa Lan.**  
Thượng thọ **87 tuổi**.

Chúng tôi xin chân thành phân ưu với Mẹ Vân (Việt Nam)  
và hai thân hữu Nghĩa, Dung cùng toàn thể tang quyến.  
Nguyện cầu Bà U sống được nhẹ bước vân du về cõi Phật.  
-Gđ. BS Đào Công Cần (Đức Quốc) cùng Đại Gia Đình họ  
ĐÀO ở Việt Nam và gia đình BS Đào Công Long (Hòa  
Lan).

## CÁO PHÓ & CẢM TẠ

Gia đình chúng con / chúng tôi tin cùng thân bằng  
quyến thuộc và bạn bè thân hữu gần xa: Chồng, Cha,  
Ông Nội, Ông Ngoại của chúng con / chúng tôi là:

**Bồ Tát Giới LÊ VĂN TRƯỜNG**  
Pháp danh Thiện Thanh  
Sinh ngày **08.05.1933 (14.4 năm Quý Dậu)**  
Từ trần ngày **30.12.2008 (4 tháng Chạp Mậu Tý)**  
Hưởng thọ **76 tuổi**.

Tang lễ cử hành theo nghi lễ Phật Giáo lúc 10 giờ 15  
ngày Thứ Sáu 09.01.2009 tại Bestattungsinstitut  
Karlsruhe.

Gia đình chúng con / chúng tôi xin chân thành  
cảm tạ và tri ân:

- Đại Đức Thích Hạnh Giới, quyền Trụ Trì chùa Viên Giác  
Hannover;  
-Quý Sư Cô Thích Nữ Hạnh Bình, Thích Nữ Hạnh Thông  
& Chú Đồng Lý, Chùa Viên Giác, Hannover  
-Ni Sư Thích Nữ Như Viên, Sư Cô Thích Nữ Hạnh Trang,  
NPT Tam Bảo;  
-Quý Chi Hội Phật Tử VNTN: Karlsruhe, Mannheim và quý  
Đạo Hữu vùng phụ cận;  
-Quý Đồng hương, thân bằng, quyến thuộc, bạn hữu xa  
gần đã tụng kinh cầu siêu, điện thư chia buồn, thắp  
hương cầu nguyện cũng như tiễn đưa Linh Cữu đến nơi  
an nghỉ cuối cùng.  
Trong lúc tang gia bối rối không sao tránh khỏi những  
điều sơ sót, kính mong Chư Tôn Đức & Quý vị niệm tình  
tha thứ.

#### Tang gia đồng kính bái:

-Vợ: Trần Thị Xê  
-Trưởng Nữ: Lê Thị Cúc và các con, Việt Nam.  
-Trưởng Nam Lê Văn Sang, Đức.  
-Thứ Nữ: Lê Thị Hoa, Chồng và con, Đức.  
-Thứ Nam: Lê Văn Mỹ, Vợ và con, Đức.  
-Thứ Nữ: Lê Thị Ánh và các con, Đức.  
-Thứ Nam: Lê Văn Tâm, Vợ và các con, Đức.











\* **Mở mắt tìm lại Ánh sáng** : Diên Kim Đỉnh (Köln) 10€, Diên Văn An (Leverkusen) 10€.

\* **Cứu trợ Báo Lụt**: Lê Lan Anh (Neuss) 50€. Ô Thị Hai (Haren) 20€. Diệp Thị Sơn (Aalen) 30€.

- **Nuôi Heo Công Đức**: ĐH. Đỗ Văn Cát-1231 (Duisburg) 64€. Ngô Văn Phát-1745 (Laatzten) 54,50€ + 80Uckim. Lương Dennis-400 (Weißbach) 30€. Lương Hà-1877 (Weißbach) 10€. Hồ Kim Sinh (Pforzheim) 30€. Nguyễn Thị Hằng 80€. Thị Kim Hoa Giglberger-1582 50€. Ngô Quang Huy (Mannheim) 40€.

- **HƯƠNG LINH KÝ TỰ** : Chin Kee Liam 150€ HL Chin Sun Kee & Yee Lok Moi.. Huỳnh Thị Tư (Celle) 75€ HL Lôi Công Thành. Bùi Thị Thu Dung (Hannover) 375€. Trần Thị Xuân & Lê Đình Hiệp (Iserhagen) 75€ HL Lê Đình Thiệu. Đào Ngọc Hoàn & Nguyễn Thị Hạnh (Hannover) 75€ HL Yếu tử Đào Mộng Tiên Đồng. Đặng Văn Liêm (Braunschweig) 75€ HL Cụ Bà Hàn Thị. Gđ. Thái Sến (Pforzheim) 20€ HHHL Trần Thị Lan. Nguyễn Drebelow Thị Bình (Bendestorf) 20€ HHHL Nguyễn Đán. Nguyễn Văn Diệm (Krefeld) 5€.

- **Định Kỳ** (Tiền mặt) : Nguyễn Mạnh Hùng (Hemmingen) 180€.

- **Cúng dường Tu Viện VIÊN ĐỨC**  
Nguyễn Thị Mai Ly (Köln) 20€. Bùi Thị Thu Dung & Nguyễn Công Khải (Hannover) 100€. Ngô Thị Nga (France) 20€. Nguyễn Kim Hoàng (Italia) 20€. Nguyễn Thị Kiều Hạnh (Oberstdorf) 50€.

### Định kỳ hàng tháng xây chùa Viên Giác

Đến tháng 7 năm 2007 chùa đã trả nợ ngân hàng xong số tiền 700.000 DM đã mượn xây chùa 15 năm trước. Tuy nhiên việc bảo tồn, sửa chữa và tiền điện, Gas, nước vẫn cần đến sự ủng hộ hằng tháng của quý Phật Tử xa gần. Mong quý vị lưu tâm hỗ trợ cho.

Khi chuyển tịnh tài cúng Chùa, xin quý vị vui lòng ghi vào nơi (Verwendungszweck = mục đích cho việc gì) để vẫn phòng dễ làm việc. Quý vị ở xa ngoài nước Đức cũng có thể gửi tiền mặt hoặc Check trong thư, có thể gửi thường hoặc bảo đảm về chùa. Xin thành thật cảm ơn quý vị.

Tất cả mọi sự Cúng Dường định kỳ hoặc những lễ lạc khác cho Chùa, quý vị đều có thể lấy Giấy Khai Thuế lại (bằng tiếng Đức) để cuối năm quý vị có thể khai khấu trừ thuế với Chính Phủ. Quý vị nào cần, xin liên lạc về Chùa bằng thư hoặc bằng điện thoại, chúng tôi sẽ gửi giấy đến quý vị.

Quý vị chuyển tịnh tài về Chùa, xin chuyển vào Konto như sau:

**1. Congr.d.Verein Vietn.Buddh. Kirche e.V.**  
**Konto Nr. 870 1633**  
**BLZ 250 700 24**  
**Deutsche Bank Hannover**  
**(Mỗi ngày ngân hàng báo một lần)**

**2. Pagode Vien Giac**  
**Konto Nr. 870 3449 – BLZ 250 700 24**  
**Deutsche Bank Hannover**  
**(Một tháng ngân hàng báo một lần)**

Quý vị ở ngoài nước Đức xin chuyển vào Konto như sau:

**3. Congr.d.Verein Vietn.Buddh.Kirche e.V**  
**BIC: DEUTDEDBHAN**  
**IBAN: DE 22 2507 0024 0870 1633 00**  
**Deutsche Bank Hannover – Germany**

Ngoài ra Tu Viện Viên Đức ở Ravensburg có số Konto như sau:

**4. Tu Viện Viên Đức**  
**Konto Nr. 111 30 20 68 – BLZ 650 501 10**  
**Kreissparkasse Ravensburg**

Ngôi Chùa thành tựu và phát triển được hay không là nhờ vào sự hỗ trợ từ vật lực cũng như tinh thần của quý Đạo Hữu và Phật Tử xa gần. Vì thế chúng tôi xin kêu gọi quý vị hoan hỷ đóng góp phần mình vào việc chung trên để ước nguyện của chúng ta thành tựu viên mãn.

**Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát Ma Ha Tát**

## Sinh Hoạt Cộng Đồng (Tiếp theo trang 76)

- **TÌM CHA**: Tìm cha TRẦN VĂN HẬY, người miền Trung, lính nhảy dù ở trại Hoàng Hoa Thám. Di tản sang Mỹ 30.04.1975. Có vợ tên Thanh, con của Di Tư Cua. Trước ở hẻm Bà Ba Xe Đò, đường Bùi Thị Xuân, F10, Quận Tân Bình (gần Chùa Viên Giác). Có con tên Dũng, Cường, Hiếu, Mỹ Chim. Má và các con rất mong tin ba. Nay ba ở đâu xin liên lạc về bạn của má: Đặng Thị Lan, Blücher Str. 26, 75177 Pforzheim, Germany. Tel. 07231 – 569664.

- **TÌM ANH**: Tìm anh HỒ VĂN XUÂN (cha tên Hồ Nhung) Trung Sĩ I Hải Quân. Nhà gần chợ Vườn Chuối, Quận 3, Sài Gòn. Vượt biên 1976. Muốn biết tin tức gia đình thế nào? Liên lạc về em là Lâm Thị Ngọc tự Sứ. Địa chỉ hiện tại: Ấp A1, Xã Phước Minh, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. ĐT. 066-3502133.

- **TÌM BẠN**: Tìm bạn NGUYỄN VĂN TƯỜNG, Trung Úy QLVNCH, sau làm Sở Thuế Vụ Sài Gòn. Vượt biên 1976. Được đến ở: 1411 Martha ST. Dr. Pekin, Ill 61554, USA. Nay gia đình bạn dời nơi đâu? Muốn biết tin. Địa chỉ: Dương Hoàn Kim. Ấp A1, Xã Phước Minh, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. ĐT. 066-3502133. •



### Phiếu ủng hộ báo Viên Giác

Số hiệu độc giả (SH) (1) .....

Họ và tên : .....

Địa chỉ : .....

Điện thoại : .....

Số tiền : .....

Giấy chứng nhận khai thuế : Có  Không

Độc giả mới  Độc giả cũ

**Nếu thay đổi địa chỉ nhận báo, xin ghi rõ địa chỉ cũ dưới đây :**

.....

.....

.....

(1) Số hiệu độc giả có in trên nhãn địa chỉ gửi báo tối đa là 4 số

(Ví dụ : SH : 1111# Ende: 10/2008)

(Nếu có ghi thêm chữ "het han" là sắp ngưng gửi báo.

(Ví dụ : SH : 1111# Ende : 10/2008 het han)

**Chú ý** : Khi chuyển tiền ủng hộ xin quý độc giả ghi rõ người nhận báo và Số hiệu độc giả (SH: ...) để chúng tôi dễ dàng điều chỉnh và đối chiếu với danh sách nhận báo.

**Congr. d. Ver. Vietn. Buddh. Kirche e.V.**  
**Konto Nr. : 870 1633 - BLZ 250 70024**  
**Deutsche Bank Hannover**



# VIÊN GIÁC

TẠP CHÍ CỦA KIỀU BÀO  
VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỶ NẠN  
TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC

Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnam-  
Flüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland

## CHỦ TRƯỞNG (HERAUSGEBER)

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e. V.  
Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover - Deutschland

## SÁNG LẬP CHỦ NHIỆM

Hòa Thượng Thích Như Điển

## CHỦ BÚT

Đạo hữu Nguyễn Trí

## QUẢN LÝ TÒA SOẠN

Đạo hữu Thị Tâm

## BAN BIÊN TẬP & CỘNG SỰ VIÊN

HT.Thích Như Điển - Đan Hà - Quỳnh Hoa - Từ Hùng  
Trần Phong Lưu - Phan Ngọc - Hồng Nhiên - Thiện Căn  
Phạm Hồng Sáu - Thị Tâm - Phù Vân - Trương Ngọc  
Thanh - Lê Ngọc Châu - Dr. Tôn Thất Hứa.

Tùy Anh (Đức) - Người Giám Biên (Đức) - Trần Thị  
Hương Cau (Đức) - Trần Thị Nhật Hưng (Thụy Sĩ) - Vi  
Vi Võ Hùng Kiệt (Mỹ) - Dr. Thái Văn Kiểm (Pháp)-  
Huyền Thanh Lữ (Đức) - Vũ Nam (Đức) - Lê Thị Bạch  
Nga (Canada) - Tuệ Nga (Hoa Kỳ) - Phan Hưng Nhơn  
(Đức) - Văn Nương LNC (Pháp) - T.S. Lâm Như Tang  
(Úc) - Phạm Thăng (Canada) - Đoàn Văn Thông (Hoa  
Kỳ) - Võ Thu Tịnh (Pháp) - Võ Thúc (Đức) - Sư Huỳnh  
Hà Đậu Đồng (Đức) - Nhựt Trọng Trần Văn Minh (Đức)  
- Nguyễn Hạnh Hoàng Thị Doãn (Đức) - Hoa Lan  
(Đức) - Thị Thi Hồng Ngọc (Đức) - Huỳnh Ngọc Nga  
(Ý) - Đỗ Văn Thông (Đức). Nguyễn Quý Đại (Đức).

## KỸ THUẬT ẨM LOẠT (Layout)

Trung Tâm VHXPVNTN tại CHLB Đức

## CỘNG SỰ CỘNG TÁC CỦA (Mitarbeitung von)

Hội Phật tử VNTN tại Cộng Hòa Liên Bang Đức  
Vereinigung der Buddhistische-Vietnamflüchtlinge i. d. BRD

## TÒA SOẠN

Trung Tâm VHXPVNTN tại CHLB Đức  
Vietnamesisch-Buddhistisches Sozio-Kulturzentrum i. d. BRD

### c/o Chùa Viên Giác

Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover

Tel. 0511 - 87 96 30 . Fax : 0511 - 87 90 963

Homepage: <http://www.viengiac.de>

E-mail : [viengiac@viengiac.de](mailto:viengiac@viengiac.de)

### Báo Viên Giác

E-mail: [baoviengiac@viengiac.de](mailto:baoviengiac@viengiac.de)

Chủ bút : E-mail : [phuvan@viengiac.de](mailto:phuvan@viengiac.de)

E-mail : [phuvan@t-online.de](mailto:phuvan@t-online.de)

## VIEN GIAC erscheint 6 mal jährlich

- Viên Giác phát hành mỗi 2 tháng vào những tháng chẵn. Nhằm mục đích phục vụ lợi ích cộng đồng người Việt tỵ nạn tại Đức Quốc trên mọi mặt.
- Viên Giác bảo tồn và phát huy truyền thống Văn Hóa Phật Giáo và Dân Tộc Việt bên cạnh những sinh hoạt Tôn Giáo, Xã Hội hoàn toàn không có tính cách thương mại, tuy nhiên mọi ủng hộ qua hình thức cúng dường. Viên Giác xin chân thành cảm tạ.
- Ủng hộ hiện kim cho Viên Giác. Quý vị sẽ nhận được biên nhận theo sự yêu cầu để làm đơn xin quân binh thuế lương bổng hoặc lợi tức hằng năm.
- Những tư tưởng của tác giả được đăng và trích đăng trên báo Viên Giác không nhất thiết là lập trường của tờ báo và Ban Biên Tập. Tác giả chịu hoàn toàn trách nhiệm về nội dung bài viết của mình.

**Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e.V**

**Konto Nr. 870 16 33 - BLZ 250 700 24**

**Deutsche Bank Hannover**

**Ngoài nước Đức gửi qua tương mục**

**Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e.V.**

**Bic : DEUTDEB33HAN**

**IBAN : DE 22 2507 0024 0870 1633 00**

**Deutsche Bank Hannover**

## Mục lục

Trang

- Thư Tòa Soạn 1
- Thư chúc xuân Kỷ Sửu 2009 của Viện Tăng Thống 3
- Thông bạch v/v thành lập Văn phòng Điều hợp GHPGVNTN Liên Âu 5

### • Tôn Giáo

- Cuộc du hành sang Lạp-Tát (Lhasa)... (HT.Thích Trí Chơn) 7
- Phật Giáo và Khoa học (J-Pièrre Faure/Hoang Phong chuyển ngữ) 9
- Điểm khởi đầu - Nghệ thuật sống (S.N. Goenka/Liêu Pháp dịch) 13
- Edward Conze nhà tu Phật Giáo... (Hạnh Viên) 16
- Giấc mơ của nhà sư ... (Stephen Metcalf/Nguyễn Văn Hưng dịch) 18

### • Văn học - Nghệ thuật

- Vào Xuân lá rụng (Nguyễn Song Anh) 20
- Trâu và Chăn Trâu (Thiện Căn Phạm Hồng Sáu) 25
- Trâu trong cuộc sống (Nguyễn Quý Đại) 27
- Trâu len lên phim (Từ Hùng) 31
- Tôi và các bạn (Huỳnh Ngọc Nga) 35
- Những chiếc lá bàng ngày ấy (Thích Như Điển) 37
- Cánh nhạn chân trời (Thi Thi Hồng Ngọc) 39
- Việt Nam thời khuyết sử xa xưa (Phan Hưng Nhơn) 43
- Như Trâu (Trần Văn Giang) 49
- Tập tu (Chúc Hân Lâm Kim Loan) 54
- Lá thư tưởng niệm (Nguyễn Hạnh HTD) 56
- Hành hương Nhật, Lào, Ấn (Thích Hạnh Thức) 58

### • Tin Phật Sự (Viên Giác)

- Đại lễ Hiệp kỳ Sĩ quan tuyên úy Phật Giáo VNCH 63
- Tin Phật sự tại Đức (Nhựt Trọng) 64
- Tâm thư đầu năm Kỷ Sửu của Hội Phật tử VNTN 67
- Thông báo về Khóa Tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 21 70

### • Tin tức Sinh Hoạt Cộng Đồng (Viên Giác)

- Tin tức - Thông Báo - Nhắn Tin - Chúc Mừng 71

### • Tin Nước Đức (Lê Ngọc Châu)

77

### • Tin Thế Giới (Phan Ngọc)

80

### • Từ thiện - Xã Hội

86

### • Giới thiệu sách báo - Hộp thư Viên Giác

88

### • Phân ưu - Cáo phó - Cảm tạ

89

### • Phương danh cúng dường

91

### • Thơ :

- Mùa xuân với cội mai (Tuệ Nga): 8; - Xuân về (Thiện Lâm Phạm Văn Mộc): 15; - Mai vàng thiệp xuân (Đan Hà): 34; - Chút hương trầm thơm bốn cõi phong vân (Tùy Anh): 36; - Lời chúc gửi em (Thylanthao): 57; - Tâm sự Thúy Kiều (Hồ Trọng Khôi): 70; - Áo dài mùa Xuân (Lê Huy Hà): 79; Newcastle (Sông Thu) - Chúc Xuân (Minh Lương - Sung Trương): 87;

### • Hình bìa : Võ Hoài Nam (Tiểu Tử) ở Pháp.

- **Cáo lỗi :** Vì số trang báo có giới hạn nên các bài của quý văn thi hữu gửi đến và mục phương danh cúng dường không thể đăng hết trong kỳ này được. Chúng tôi sẽ lần lượt tiếp tục đăng trong các kỳ báo tới. Xin thành thật cáo lỗi cùng quý vị. (**Báo Viên Giác**)



# V & V

## Asia Dekoration GmbH

Mainzer Land Str. 76  
65795 Hattersheim  
Germany  
Tel: +49 - 06190 - 27 07  
Fax: 735 60  
Handy: 0172 - 677 1038  
E-mail: asiadeko@aol.com  
Internet: www. asiadekoshop.com

金輝煌亞洲裝璜公司

Công Ty chúng tôi chuyên việc trang trí nội thất và cung ứng các vật liệu cho các nhà hàng Việt, Hoa, Thái, Nhật.  
Sản phẩm gồm có: Bàn ghế, Bếp lò 14-33 Kw mỗi hòng, các thiết bị trong bếp và hầu hết dụng cụ cho phòng ăn.



Teppanyaki



Einbau-Induktions-Wokherd



Beispiel: Sushiband



Tatung (Taiwan)

Cameo Thai (China)

Tatung Japan Stil



3 x 17,6 KW



Buffet



# 德昌貿易公司 SINO-DECO BERLIN

GASTRONOMIE & OBJEKTEINRICHTUNGEN

Naumannstr. 31 - 85, Haus 12 • 10829 Berlin

Tel.: 030-78 70 33 11/12 • Fax: 030-78 70 33 10

101-62902, 101-62715, 101-61753, 10-057-004, 101-61804, 101-60591, 101-62901, 101-61812, 101-61723, 2632, 101-64006, 101-64134, 101-61961, 2.43Y.DH70, 10-043-008, J.00501.KW, J.00E.0601 (30.5 x 30.5 cm), W.557.YONW, 101-64201, 10-086-301, 10-359-302, 10-135-104, 10-135-102, 10-086-303, 10-135-103, 10-086-501, 10-086-304, 10-135-302, 10-086-302, 10-143-120, YH 2020-890, YH 2808-889, YH 2006-888, YH2037, 101-60721, 101-62702, 2-06S BH01, YH 2021-884, YH 2035-886, YH 2035-884, YH 2010-886, DC-HVG-101, QY519 Ø50cm, QY516 Ø70cm, 101-61521, 1480.005, 518, 540, 550, QY518 Ø70cm, 012a26, 012a16, 20-419-001, 0113, 20-900-2, 20-350B (35 x35 cm) 8 kW, 20-900-1, FTLG 71, 20-700B, TT8/W, 2524, 810250, 01079, Edelstahlwok S, M, L, 20-408-002, MC-09, 05-70119, 20-268724, 2285-322, 0139d, 20-402-002 5,6 l China, Cuckoo Korea 4,6 l, 1-654-30VR, EKU Deutschland 25 CHW-3-14 42 kW (3 x 14 kW), Friteuse, 8.007 82x41x23 cm, 65/60 FTLRG, TP 15G

Internet: [www.sino-deco.de](http://www.sino-deco.de)

e-mail: [sino-deco@gmx.de](mailto:sino-deco@gmx.de)

**Quý khách thiếu tiền đầu tư mở tiệm ăn nhà hàng? Sino-Deco Berlin có ngân hàng cộng tác cho vay Leasing hỗ trợ quý khách trả dần từng tháng một. Tel.: 030 - 78 70 33 11**

# maiwell

beauty&wellness equipment

## Cung-cấp vật-dụng để mở tiệm Nail và Massage

### GHÉ SPA

Nhiều mẫu thật mới với các đặc-điểm :

- ★ **BỀN** : được giám định bởi TÜV, GS và CE; dùng toàn vật-liệu tốt hệ-thống bơm và xả nước không đọng lại, không nhiễm trùng.
- ★ **ĐẸP** : gọn, không mất chỗ, có nhiều màu tha-hồ lựa chọn.
- ★ **RE** : do sản-xuất nhiều, giá thành hạ.



maiwell-Studio



NEU NEU NEU NEU NEU



NEU NEU NEU



high quality



maximum comfort



### GHÉ MASSAGE

từ kiểu đơn-giản đến đời mới nhất biết đo cơ người tự-động, quy-trình Massage được hiện trên màn hình có cả máy DVD.....  
Nhiều Program Massage sẽ giúp quý-vị cực-kỳ khỏe-khoắn sau những giờ làm việc mệt-nhọc.



Nail-Design Equipment

Nail-Design Equipment

Nail-Design Equipment



Máy mài Nhật  
Supper 200

Máy khử trùng

Bộ xịt hơi Airbrush

### BÀN LÀM NAIL và QUẦY THU TIỀN

đủ loại, nhiều màu làm bằng gỗ, kính hoặc đá Marmor được gắn máy hút bụi dưới mặt bàn, hộp vệ-sinh.



TRANG-TRÍ : Ốp tường, kệ, tủ, đèn, băng hiệu, tranh-ảnh.....

MÓNG GIẢ , SƠN, ACETON, LYQUID, CỌ, GIỮA, MÁY MÓC....

Import & Export  
Groß- und Einzelhandel  
Lam Mai

Büro & Lager  
Hochheider Weg 75  
26 123 Oldenburg  
Germany

m@il ▶ mai@maiwell.com  
web ▶ www.maiwell.com

fon ▶ (+49) 441 - 935 12 98  
fax ▶ (+49) 441 - 935 12 95  
mob ▶ (+49) 162 - 219 82 22

Mọi mặt hàng đều được tính với giá đặc-biệt. Nếu mua nhiều sẽ được bớt thêm!

Chúng tôi có đầy đủ các chương trình dạy nghề từ sơ đẳng đến tu nghiệp  
Thường xuyên có khóa học Nails cấp tốc trong 1 tuần

Đại lý của Maiwell New York Nails (Shop Nails)

Krefelder Str. 19 - 21 - 14460 Neuss

Tel. : 02131 - 2987838 . Mob : 0163 - 4576480

Công Ty chúng tôi có khóa dạy thường xuyên cấp tốc cho học sinh cần mở tiệm gấp - Và sẽ cấp bằng Diplom sau khi học xong.

1- Nagelmodellage (Móng tay), 2- Wellnessmassage (Massage), 3- Winpernverläger (Gắn nối lông mi)

Trường dạy nghề Maiwell

Hochheider Weg 75  
26123 Oldenburg

Tel.: +49 441 - 93 51 29 - 8

Fax: +49 441 - 93 51 29 - 5

e-Mail: info@maiwell.com

Internet: http://www.maiwell.com